

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CHỨNG KHOÁN RA CÔNG CHÚNG CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CÔNG TY VÀ GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102459106 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội (nay là Sở Tài chính Thành phố Hà Nội) cấp lần đầu ngày 30/10/2007, cấp thay đổi lần thứ 14 ngày 22/10/2025)

(Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số 62/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 30/10/2007, điều chỉnh gần nhất theo Giấy phép điều chỉnh số 115/GPĐC-UBCK ngày 16/10/2025)

CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số 488/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 15 tháng 12 năm 2025)

Bản cáo bạch này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp từ ngày ___/___/2025 tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE

Trụ sở chính : Tầng 6 tòa nhà Pax Sky, 63-65 Ngõ Thi Nhâm, Phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại : (024) 7108 9234 Fax: Không có

Email : ir@dnse.com.vn

Website : www.dnse.com.vn

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên : Bà Nguyễn Thị Hương

Chức vụ : Trưởng phòng Pháp chế và Tuân thủ

Số điện thoại : (024) 7108 9234

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102459106 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội (nay là Sở Tài chính Thành phố Hà Nội) cấp lần đầu ngày 30/10/2007, cấp thay đổi lần thứ 14 ngày 22/10/2025)

Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số 62/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 30/10/2007, điều chỉnh gần nhất theo Giấy phép điều chỉnh số 115/GPĐC-UBCK ngày 16/10/2025)

CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

Tên cổ phiếu	: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE
Loại cổ phiếu	: Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá	: 10.000 VND/cổ phiếu
Giá chào bán	: 15.000 VND/cổ phiếu
Tổng số lượng cổ phiếu chào bán	: 85.650.000 cổ phiếu
Tổng giá trị cổ phiếu chào bán (theo mệnh giá)	: 856.500.000.000 đồng (Tám trăm năm mươi sáu tỷ, năm trăm triệu đồng chẵn)

TÓ CHỨC BẢO LÃNH PHÁT HÀNH/TÓ CHỨC BẢO LÃNH PHÁT HÀNH CHÍNH hoặc ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI: Không có

TÓ CHỨC KIỂM TOÁN:

CÔNG TY TNHH KPMG

Trụ sở chính	: Tầng 46, Keangnam Landmark 72, E6 Đường Phạm Hùng, Phường Yên Hòa, Hà Nội
Điện thoại	: (024) 3946 1600
Fax	: (024) 3946 1601
Website	: www.kpmg.com.vn

TÓ CHỨC TƯ VẤN: Không có

MỤC LỤC

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH	6
1. Tổ chức phát hành: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE	6
2. Tổ chức bảo lãnh phát hành/Tổ chức bảo lãnh phát hành chính, Tổ chức tư vấn: Không có.	6
II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO	6
1. Rủi ro về kinh tế	6
2. Rủi ro về luật pháp	15
3. Rủi ro đặc thù	15
4. Rủi ro về đợt chào bán	21
5. Rủi ro pha loãng	22
6. Rủi ro quản trị công ty	25
7. Rủi ro khác	26
III. CÁC KHÁI NIỆM	26
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH	28
1. Thông tin chung về tổ chức phát hành:	28
2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của Tổ chức phát hành	29
3. Cơ cấu tổ chức của Tổ chức phát hành	34
4. Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý của Công ty	35
5. Thông tin về công ty mẹ, công ty con của tổ chức phát hành, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức phát hành, những công ty mà tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối	43
6. Thông tin về quá trình tăng, giảm vốn điều lệ của Tổ chức phát hành	44
7. Thông tin về các khoản góp vốn, thoái vốn lớn của Tổ chức phát hành tại các doanh nghiệp khác:	51
8. Thông tin về chứng khoán đang lưu hành:	51
9. Thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài:	53
10. Hoạt động kinh doanh	53
11. Chính sách đối với người lao động	93
12. Chính sách cổ tức	97
13. Thông tin về tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán gần nhất	98
14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Tổ chức phát hành	101
15. Các thông tin, nghĩa vụ nợ tiềm ẩn, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Tổ chức phát hành có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Tổ chức phát hành, đợt chào bán, giá cổ phiếu chào bán, dự án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán	102
16. Thông tin về cam kết của Tổ chức phát hành không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích	102
V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH	103

1. Kết quả hoạt động kinh doanh	103
2. Tình hình tài chính	114
3. Ý kiến của Tổ chức kiểm toán đối với Báo cáo tài chính của Tổ chức phát hành	123
4. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức	124
VI. THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP, CỔ ĐÔNG LỚN, THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC, PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG	130
1. Thông tin về Cổ đông sáng lập	130
2. Thông tin về cổ đông lớn	130
3. Thông tin về thành viên Hội đồng Quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng	141
VII. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN	163
1. Loại cổ phiếu	163
2. Mệnh giá cổ phiếu	163
3. Tổng số lượng cổ phiếu chào bán	163
4. Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá	163
5. Giá chào bán dự kiến	163
6. Phương pháp tính giá	163
7. Phương thức phân phối	163
8. Đăng ký mua cổ phiếu	164
9. Lịch trình dự kiến phân phối cổ phiếu	165
10. Phương thức thực hiện quyền (<i>trường hợp chào bán cổ phiếu ưu đãi</i>)	166
11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phiếu	166
12. Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu	166
13. Ý kiến của cơ quan có thẩm quyền về đợt tăng vốn điều lệ của Tổ chức phát hành (<i>trường hợp Tổ chức phát hành thuộc ngành nghề kinh doanh có điều kiện mà pháp luật chuyên ngành quy định phải có chấp thuận của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền</i>)	166
14. Hủy bỏ đợt chào bán	166
15. Biện pháp đảm bảo tuân thủ quy định về sở hữu nước ngoài	166
16. Các loại thuế có liên quan	167
17. Thông tin về các cam kết	171
18. Thông tin về các chứng khoán khác được chào bán, phát hành trong cùng đợt:	171
VIII. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN	171
IX. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN	171
XI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC CHÀO BÁN	178
1. Tổ chức Tư vấn	178
2. Tổ chức bảo lãnh phát hành/Tổ chức bảo lãnh phát hành chính (<i>trường hợp có tổ hợp bảo lãnh phát hành</i>)	178
3. Tổ chức Kiểm toán	178

4. Ý kiến của các chuyên gia về đợt chào bán	178
XII. CÁC THÔNG TIN QUAN TRỌNG KHÁC CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ	178
XIII. PHỤ LỤC	178
1. Phụ lục 1	178
2. Phụ lục 2	178
3. Phụ lục 3	178
4. Phụ lục 4	178
5. Phụ lục 5	178

HỒ CỐ / 6
HỒ CỐ / 6

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1. Cơ cấu Nợ vay trên Tổng nguồn vốn của Công ty năm 2023, 2024.....	14
Bảng 2. So sánh EPS năm 2025 trong trường hợp pha loãng thu nhập trên cổ phần.....	23
Bảng 3. Giá trị sổ sách tại thời điểm 30/9/2025 của Công ty.....	24
Bảng 4. Ngành nghề kinh doanh chính.....	28
Bảng 5. Quá trình tăng vốn điều lệ của Công ty.....	45
Bảng 6. Cơ cấu cổ đông của Công ty đến thời điểm 31/10/2025.....	51
Bảng 7. Cơ cấu doanh thu hoạt động môi giới Công ty giai đoạn năm 2023, 2024, 09 tháng đầu năm 2025.....	55
Bảng 8. Cơ cấu doanh thu hoạt động công ty giai đoạn năm 2023 – 9 tháng đầu năm 2025.....	67
Bảng 9. Tổng hợp cơ cấu doanh thu hoạt động công ty giai đoạn năm 2023 – 9 tháng đầu năm 2025.....	69
Bảng 10. Cơ cấu lợi nhuận hoạt động công ty.....	70
Bảng 11. Tình hình tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2023.....	71
Bảng 12. Tình hình tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2024.....	71
Bảng 13. Tình hình tài sản cố định tại thời điểm 30/09/2025.....	72
Bảng 14. Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất của DNSE.....	72
Bảng 15. Các hợp đồng lớn tính từ năm 2023 đến thời điểm hiện tại.....	74
Bảng 16. Danh sách khách hàng, nhà cung cấp lớn.....	79
Bảng 17. So sánh một số chỉ tiêu tài chính 9 tháng đầu năm 2025 với một số Công ty cùng ngành.....	82
Bảng 18. Cơ cấu lao động của Công ty.....	94
Bảng 19. Kết quả hoạt động kinh doanh Công ty.....	103
Bảng 20. Tình hình vốn điều lệ của Công ty.....	114
Bảng 21. Vốn kinh doanh của Công ty.....	114
Bảng 22. Mức lương bình quân.....	115
Bảng 23. So sánh mức lương, thu nhập bình quân của một số.....	115
Bảng 24. Tình hình công nợ của Công ty.....	116
Bảng 25. Tình hình phải thu của Công ty.....	116
Bảng 26. Tình hình phải trả của Công ty.....	118
Bảng 27. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước tại 31/12/2023.....	119
Bảng 28. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước tại 31/12/2024.....	119
Bảng 29. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước tại 30/09/2025.....	120
Bảng 30. Tình hình trích lập các quỹ của Công ty.....	120
Bảng 31. Các chỉ tiêu tài chính.....	121
Bảng 32. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2025.....	124
Bảng 33. Số lượng và tỷ lệ cổ phần nắm giữ của cổ đông lớn và người có liên quan.....	138
Bảng 34. Danh sách Hội đồng quản trị.....	141
Bảng 35. Danh sách Ban Kiểm soát.....	151
Bảng 36. Danh sách Ban Tổng Giám đốc và người điều hành khác.....	155
Bảng 37. Lịch trình dự kiến phân phối cổ phiếu.....	165

DANH MỤC HÌNH VẼ

Hình 1. Cơ cấu tổ chức của Công ty tại ngày 30/09/2025.....	34
Hình 2. Cấu trúc bộ máy quản trị và quản lý của CTCP Chứng khoán DNSE.....	35

NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

1. Tổ chức phát hành: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE

Ông: Nguyễn Hoàng Giang Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Bà: Nguyễn Ngọc Linh Chức vụ: Tổng Giám đốc

Bà: Nguyễn Thị Duyên Chức vụ: Kế toán trưởng

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này. Trong phạm vi trách nhiệm và thông tin được biết, chúng tôi đảm bảo không có thông tin hoặc số liệu sai sót mà có thể gây ảnh hưởng đối với các thông tin trong Bản cáo bạch.

2. Tổ chức bảo lãnh phát hành/Tổ chức bảo lãnh phát hành chính, Tổ chức tư vấn: Không có.

II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro về kinh tế

Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE hoạt động trong lĩnh vực tài chính, chứng khoán, vốn là ngành nghề chịu tác động trực tiếp từ biến động của nền kinh tế trong và ngoài nước. Các yếu tố vĩ mô cơ bản của nền kinh tế tác động trực tiếp đến hoạt động kinh doanh và tăng trưởng của DNSE là (i) tốc độ tăng trưởng kinh tế; (ii) tỷ lệ lạm phát; (iii) lãi suất; và (iv) tỷ giá. Các yếu tố vĩ mô luôn đóng vai trò quan trọng, có thể giúp thúc đẩy cũng như tạo ra những thách thức cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Việc đánh giá tác động của các yếu tố vĩ mô này có thể giúp doanh nghiệp thích nghi kịp thời với sự biến đổi của môi trường kinh doanh, đề ra chiến lược phát triển phù hợp và đảm bảo sự vận hành mô hình kinh doanh trong tương lai.

1.1. Tốc độ tăng trưởng kinh tế

Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GDP) là chỉ báo quan trọng thể hiện tình trạng, tác động đến hầu hết các ngành, lĩnh vực của nền kinh tế. Trong 10 năm trở lại đây, Việt Nam luôn duy trì tốc độ tăng trưởng ở mức cao và ổn định (bình quân khoảng 5-7%) so với các nước trong khu vực và trên thế giới.

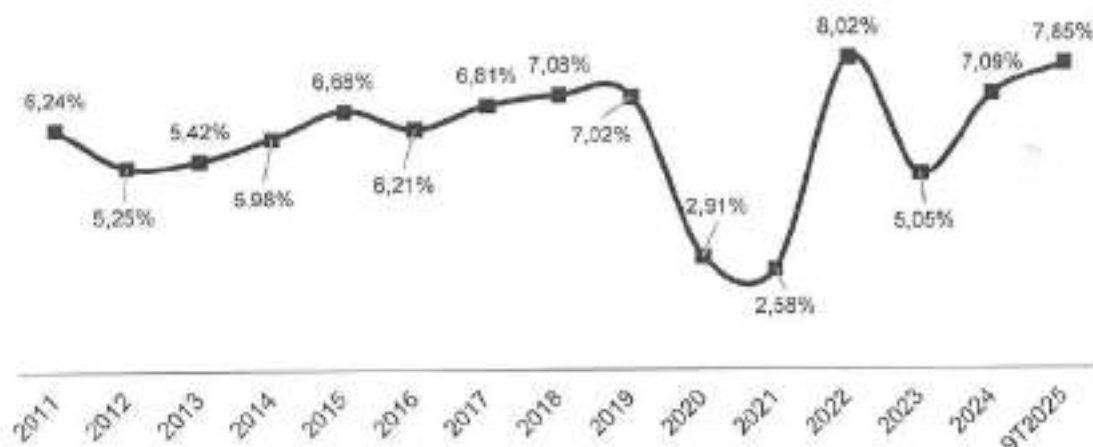
Năm 2023, GDP của Việt Nam đạt mức tăng trưởng 5,05%, phản ánh sự phục hồi sau đại dịch COVID-19. Theo Tổng cục Thống kê, trong năm 2024, kinh tế Việt Nam tiếp tục chịu tác động xấu từ bối cảnh kinh tế thế giới đang gặp nhiều khó khăn và thách thức, nhiều nền kinh tế là đối tác thương mại lớn của Việt Nam có mức tăng trưởng chậm lại. Tuy nhiên, nền kinh tế trong nước đã thể hiện khả năng phục hồi mạnh mẽ, với GDP tăng 7,09%, vượt mục tiêu Quốc hội đề ra và cao hơn đáng kể so với mức 5,05% của năm 2023. Kết quả này cho thấy nền kinh tế đang dần lấy lại đà tăng trưởng sau giai đoạn đầy biến động, dù vẫn chưa đạt được mức tăng trưởng cao nhất từng ghi

nhận là 8,02% vào năm 2022. Trong năm 2024, xu hướng phục hồi thể hiện rõ qua từng quý khi GDP quý I tăng 5,98%, quý II tăng 7,25%, quý III tăng 7,43% và quý IV tăng 7,55%, phản ánh sự cải thiện liên tục trong hoạt động sản xuất và kinh doanh.

Theo Tổng cục Thống kê, Kinh tế - xã hội 9 tháng năm 2025 tiếp tục ghi nhận tăng trưởng tích cực, đạt nhiều kết quả toàn diện. GDP 9 tháng ước tính tăng 7,85% so với cùng kỳ, bám sát mục tiêu cả năm 8%, trong đó khu vực nông, lâm, thủy sản tăng hơn 3,8%, công nghiệp - xây dựng tăng 8,6% và dịch vụ tăng 8,4%. Riêng quý III, GDP tăng 8,23%, cao hơn các quý trước, phản ánh xu hướng phục hồi rõ rệt của nền kinh tế. Khu vực dịch vụ tiếp tục là trụ đỡ chính, đóng góp 51,59% vào tăng trưởng chung; khu vực công nghiệp và xây dựng đóng góp 43,05%, với công nghiệp chế biến chế tạo tăng gần 10%; trong khi nông, lâm nghiệp và thủy sản, dù chiếm tỷ trọng nhỏ, vẫn đóng góp nền tảng 5,36%. Các động lực tăng trưởng như sản xuất - kinh doanh, nông nghiệp và dịch vụ đều duy trì đà tích cực, bất chấp tác động của thiên tai và bão lũ trong quý III¹.

Theo World Bank dự báo Việt Nam dẫn đầu khu vực trong năm 2025 với mức tăng trưởng 6,6%, tiếp theo là Mông Cổ (5,9%) và Philippines (5,3%). Trung Quốc, Cambodia và Indonesia dự kiến đều tăng trưởng ở mức 4,8%, trong khi các quốc đảo Thái Bình Dương dự kiến tăng 2,7% và Thái Lan 2,0%². Trong nước, Quốc hội đặt mục tiêu tăng trưởng GDP năm 2025 trong khoảng 6,5 - 7%, trong khi Chính phủ thể hiện quyết tâm cao hơn với mục tiêu tối thiểu 8% và tham vọng đạt mức tăng trưởng hai con số nếu điều kiện thuận lợi hơn.

Tăng trưởng GDP của Việt Nam giai đoạn 2011 - 9T/2025



(Nguồn: Tổng cục thống kê)

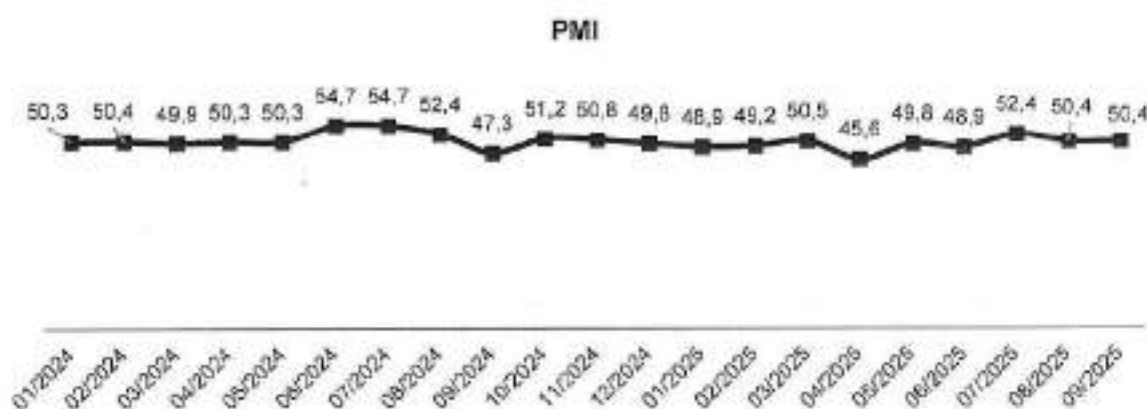
Theo Báo cáo của Standard & Poor's, chỉ số PMI (Purchasing Managers' Index - chỉ số nhà quản trị mua hàng) trong năm 2024 đã có sự cải thiện đáng kể so với năm 2023. Trong nửa đầu năm, PMI duy trì trên mức 50 điểm, đặc biệt đạt đỉnh 54,7 điểm vào tháng 6 và tháng 7, cho thấy sự mở rộng mạnh mẽ của lĩnh vực sản xuất. Tuy nhiên, nửa sau của năm 2024, chỉ số này giảm xuống mức thấp nhất 47,3 điểm vào tháng 9

¹ <https://www.nso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2025/10/buc-tranh-tang-truong-kinh-te-cua-viet-nam-9-thang-nam-2025/>

² <https://www.worldbank.org/vi/news/press-release/2025/10/07/east-asia-and-pacific-bolder-reforms-key-to-generating-jobs-and-faster-growth>

do ảnh hưởng của cơn bão Yagi, gây gián đoạn hoạt động sản xuất. Đến tháng 10, PMI hồi phục lên 51,2 điểm, nhưng cuối năm có dấu hiệu suy giảm nhẹ, xuống 49,8 điểm vào tháng 12, cho thấy các điều kiện kinh doanh tổng thể đã suy giảm nhẹ vào thời điểm cuối năm.

Năm 2025, trong 06 tháng đầu năm chỉ số PMI chỉ số này chỉ từ khoảng 48 đến 49,2 điểm (ngoại trừ tháng 03 là 50,5 điểm). Đến tháng 9 chỉ số PMI ngành sản xuất Việt Nam không thay đổi so với tháng 8, khi vẫn đạt 50,4 điểm. Tuy nhiên, các điều kiện kinh doanh đến nay đã cải thiện trong ba tháng liên tiếp, cho thấy sức khỏe ngành sản xuất tiếp tục cải thiện nhẹ. Góp phần hỗ trợ cho các điều kiện kinh doanh chung trong tháng 9 là sự gia tăng trở lại của số lượng đơn đặt hàng mới sau khi giảm nhẹ vào tháng 8³.



(Nguồn: Báo cáo của Standard & Poor's)

Nhìn chung, kinh tế Việt Nam trong năm 2024 đã có sự phục hồi mạnh mẽ, tuy nhiên năm 2025 được dự báo sẽ chịu ảnh hưởng do căng thẳng địa chính trị, chiến tranh thương mại - công nghệ, bảo hộ thương mại gia tăng, khiến giá cả hàng hóa, lạm phát tăng trở lại, lãi suất giảm chậm hơn so với dự kiến, khiến tăng trưởng toàn cầu chậm lại; rủi ro an ninh năng lượng, lương thực, an ninh mạng và thiên tai, khí hậu cực đoan vẫn thường trực.

Nhằm thúc đẩy tăng trưởng và hỗ trợ nền kinh tế, Quốc hội và Chính phủ đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách quan trọng nhằm tháo gỡ các điểm nghẽn và tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất – kinh doanh. Ngoài Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 về nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội và dự toán ngân sách nhà nước, Chính phủ đã triển khai nhiều quyết sách nhằm tháo gỡ khó khăn cho các lĩnh vực trọng yếu như y tế, đất đai, bất động sản, vốn và du lịch, đồng thời thực hiện chính sách tài khóa mở rộng có trọng tâm, trọng điểm kết hợp với chính sách tiền tệ linh hoạt, nới lỏng để hỗ trợ tăng trưởng kinh tế. Ngày 04/05/2025, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân. Đây là nghị quyết cấp cao đầu tiên của Đảng tập trung toàn diện vào khu vực kinh tế tư nhân với tầm nhìn chiến lược dài hạn. Nghị quyết khẳng định vai trò quan trọng của kinh tế tư nhân trong nền kinh tế quốc dân và đề ra các giải pháp hỗ trợ cụ thể nhằm thúc đẩy khu vực này trở thành động lực chủ yếu của nền kinh tế, đồng thời xây dựng hệ sinh

³ <https://vneconomy.vn/nganh-san-xuat-viet-nam-cai-thien-nhe-trong-thang-9-so-luong-don-hang-moi-tang-tro-lai.htm>

thải khởi nghiệp năng động, đổi mới sáng tạo và góp phần nâng cao vị thế của Việt Nam trong khu vực.

Xuất nhập khẩu

Theo Tổng cục Thống kê, tính chung cả năm 2023, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa ước đạt 683 tỷ USD, giảm 6,6% so với năm trước, trong đó xuất khẩu giảm 4,4%; nhập khẩu giảm 8,9%. Tuy nhiên, cán cân thương mại tiếp tục ghi nhận xuất siêu năm thứ 8 liên tiếp với mức thặng dư kỷ lục ước đạt 28 tỷ USD, gấp 2,3 lần năm 2022⁴.

Cũng theo số liệu từ Tổng cục Hải quan và Tổng cục Thống kê, kết thúc Quý IV năm 2024, hoạt động xuất nhập khẩu đã có những kết quả tích cực: kim ngạch xuất khẩu hàng hóa quý IV/2024 đạt 105,9 tỷ USD, tăng 11,5% so với cùng kỳ năm trước và giảm 2,5% so với quý III năm 2024. Tính chung cả năm 2024, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa đạt 405,53 tỷ USD, tăng 14,3% so với năm trước. Tương ứng, kim ngạch nhập khẩu hàng hóa quý IV/2024 đạt 101,9 tỷ USD, tăng 14,9% so với cùng kỳ năm trước và tăng 2,2% so với quý III năm 2024. Tính chung cả năm 2024, kim ngạch nhập khẩu hàng hóa đạt 380,76 tỷ USD, tăng 16,7% so với năm trước, trong đó khu vực kinh tế trong nước đạt 140,11 tỷ USD, tăng 19,5%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài đạt 240,65 tỷ USD, tăng 15,1%. Có 46 mặt hàng nhập khẩu đạt trị giá trên 1 tỷ USD, chiếm tỷ trọng 93,1% tổng kim ngạch nhập khẩu (có 6 mặt hàng nhập khẩu trên 10 tỷ USD, chiếm 54,0%)⁵.

Tính đến hết tháng 9/2025, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam đã vượt mốc 680 tỷ USD, tăng hơn 17,3% so với cùng kỳ năm 2024, tương đương khoảng 100 tỷ USD, theo báo cáo mới công bố của Cục Hải quan. Riêng trong tháng 9, tổng giá trị xuất nhập khẩu đạt 82,49 tỷ USD, trong đó xuất khẩu đạt 42,67 tỷ USD, giảm nhẹ 1,7% so với tháng trước, còn nhập khẩu đạt 39,82 tỷ USD, tăng 0,4%. Tính chung 9 tháng, xuất khẩu đạt 348,7 tỷ USD (tăng 16%), trong khi nhập khẩu đạt gần 332 tỷ USD (tăng 18,8%), giúp cán cân thương mại duy trì thặng dư 16,8 tỷ USD, thể hiện nền kinh tế vẫn giữ được trạng thái xuất siêu ổn định. Thu ngân sách từ hoạt động xuất nhập khẩu cũng đạt 336.540 tỷ đồng, bằng 81,9% dự toán cả năm và tăng gần 10% so với cùng kỳ 2024. Theo Bộ Công Thương, với đà phục hồi mạnh của thương mại toàn cầu và việc mở rộng các hiệp định thương mại tự do (FTA) mới như Mercosur, GCC, EFTA, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam có thể lập kỷ lục mới khoảng 900 tỷ USD trong năm 2025. Đây là tín hiệu rất tích cực, khẳng định sức bật của nền kinh tế Việt Nam, năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp xuất khẩu và hiệu quả của chính sách hội nhập quốc tế trong bối cảnh kinh tế toàn cầu còn nhiều biến động.

Giải ngân đầu tư công

Báo cáo của Bộ Tài chính cho biết, lũy kế giải ngân từ đầu năm 2024 đến ngày 31/12/2024 là 548,6 nghìn tỷ đồng, đạt 72,9% kế hoạch (752,5 nghìn tỷ đồng), đạt 80,32% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao⁶. Với kết quả giải ngân ước đến hết tháng 12, Bộ Tài chính cho rằng, tỷ lệ giải ngân vốn ngân sách trung ương đạt tỷ lệ cao hơn cùng kỳ năm 2023, trong khi đó, vốn ngân sách địa phương giải ngân còn thấp. Trước

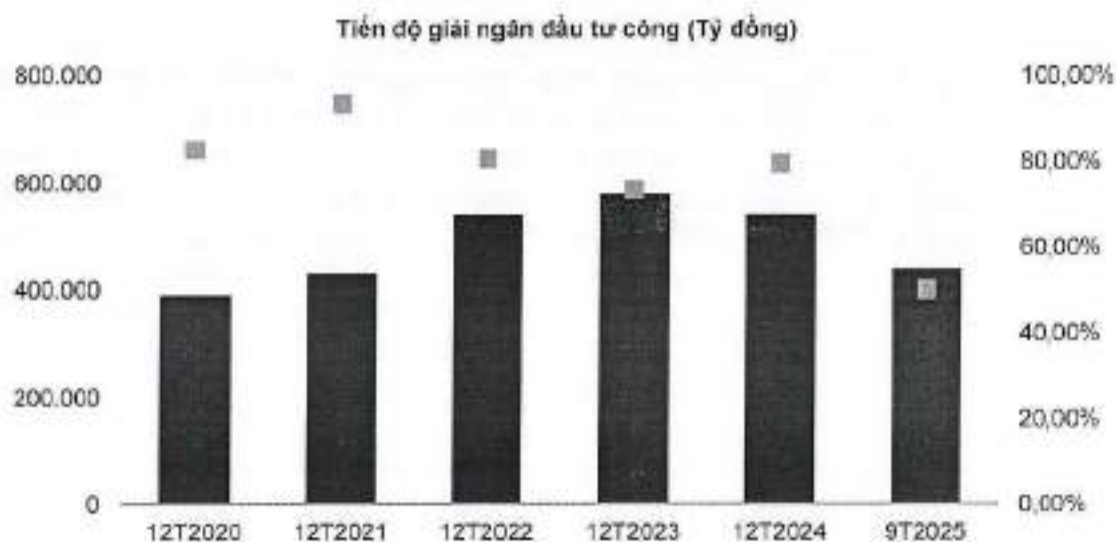
⁴ <https://www.nso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2024/01/xuat-nhap-khau-nam-2023-no-luc-phuc-hoi-tao-da-bui-pha-cho-nam-2024/>

⁵ <https://www.nso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2025/01/buc-tranh-xuat-nhap-khau-hang-hoa-cua-viet-nam-nam-2024-phuc-hoi-phat-trien-va-nhung-ky-luc-moi/>

⁶ <https://baohinhphu.vn/giai-ngan-von-ke-hoach-nam-2024-dat-729-102250121143919647.htm>

tình trạng này, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã ban hành Công điện số 104/CĐ-TTg ngày 08/10/2024, yêu cầu các bộ, ngành và địa phương quyết liệt tháo gỡ vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ giải ngân nhằm đạt trên 95% kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025.

Tính đến hết ngày 30/9/2025, theo báo cáo của Bộ Tài chính, giải ngân vốn đầu tư công đạt khoảng 440.402,3 tỷ đồng, tương đương 50% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao và 53,3% nếu tính trên kế hoạch đầu năm là 825.922,3 tỷ đồng. So với cùng kỳ năm 2024, kết quả giải ngân năm nay tăng 4,5 điểm phần trăm về tỷ lệ và tăng 132.564,6 tỷ đồng về giá trị tuyệt đối, thể hiện nỗ lực lớn của các bộ, ngành và địa phương trong việc thúc đẩy tiến độ thực hiện dự án⁷. Trong 9 tháng đầu năm, có 9 bộ, cơ quan trung ương và 17 địa phương đạt hoặc vượt mức bình quân giải ngân của cả nước. Điều này cho thấy Chính phủ đang tích cực khắc phục những khó khăn, bất cập để tranh thủ thời gian, tận dụng mọi cơ hội, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2025. Đặc biệt, trong bối cảnh chuyển giao mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và ảnh hưởng của điều kiện thời tiết diễn biến đặc biệt bất thường trong các tháng gần đây tại khu vực Bắc Trung bộ và miền núi phía Bắc, một số địa phương đã rất nỗ lực, quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành để sớm hoàn thiện công tác kê toán, chuyển giao bộ máy tổ chức, khắc phục khó khăn do ảnh hưởng của bão lũ, nỗ lực duy trì tiến độ thực hiện và giải ngân các dự án, đạt tỷ lệ giải ngân 9 tháng trên 60% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, như: Hà Tĩnh (110%), Thanh Hóa (92%), Ninh Bình (91%), Lào Cai (81%), Thái Nguyên (74%),...



(Nguồn: Tổng cục Thống kê)

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh chứng khoán, kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty cũng phụ thuộc nhiều vào sự tăng trưởng của thị trường tài chính và các doanh nghiệp trong nền kinh tế. Trong bối cảnh chung diễn biến khá khó khăn của nền kinh tế, khiến dự báo tăng trưởng năm 2025 trở nên thận trọng hơn. Năm 2025 vẫn tiếp tục đối mặt với vấn đề thanh khoản, lãi suất biến động nhanh có thể tạo ra rủi ro doanh thu, dòng tiền, ảnh hưởng đến lợi nhuận và hoạt động của Công ty.

⁷ <https://baohinhphu.vn/giai-ngan-von-dau-tu-cong-9-thang-nam-2025-cao-hon-cung-ky-102251006165838395.htm>

Dựa trên bối cảnh của nền kinh tế, các lĩnh vực hoạt động kinh doanh trọng yếu của công ty, DNSE đã xây dựng bộ phận quản trị rủi ro giúp nhận diện và xác định các loại rủi ro có thể xảy ra, ảnh hưởng đến từng sản phẩm, dịch vụ, từng hoạt động nghiệp vụ chuyên biệt và các bộ phận của công ty. Từ đó xây dựng các công cụ và cách thức đo lường, giám sát rủi ro toàn diện. Công tác đo lường rủi ro được thực hiện thường xuyên, định kỳ dựa trên các cơ sở phân tích, đánh giá ngắn hạn, trung hạn và dài hạn của các loại rủi ro đối với mức độ an toàn vốn và khả năng đạt kế hoạch, mục tiêu kinh doanh cũng như quy mô hoạt động của DNSE theo các giai đoạn phù hợp.

1.2. Lạm phát

Các rủi ro trong tài chính doanh nghiệp thường gắn liền với hiện tượng lạm phát trong nền kinh tế. Việc không lường trước được sự thay đổi của lạm phát sẽ dẫn đến rủi ro lợi tức đến từ hoạt động kinh doanh, thực hiện đầu tư hoặc giá trị tương lai của tài sản sẽ nhỏ hơn giá trị kỳ vọng.

Tại Việt Nam, lạm phát năm 2024 đã được kiểm soát thành công, duy trì ở mức phù hợp và thấp hơn ngưỡng mục tiêu Quốc hội đề ra. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 12/2024 tăng 2,94% so với cùng kỳ năm trước, trong khi lạm phát bình quân cả năm đạt 3,63%. Đà tăng của lạm phát có xu hướng giảm từ nửa cuối năm nhờ các chính sách kiểm soát linh hoạt của Chính phủ, bao gồm việc giảm thuế, phí, lệ phí, giữ ổn định giá dịch vụ công, đồng thời đảm bảo nguồn cung hàng hóa và dịch vụ thiết yếu. Các doanh nghiệp trong nước cũng đóng vai trò quan trọng trong việc hạn chế tăng giá bán để duy trì sức cạnh tranh, góp phần giảm áp lực lạm phát trong bối cảnh tổng cầu tiêu dùng vẫn ở mức thấp.

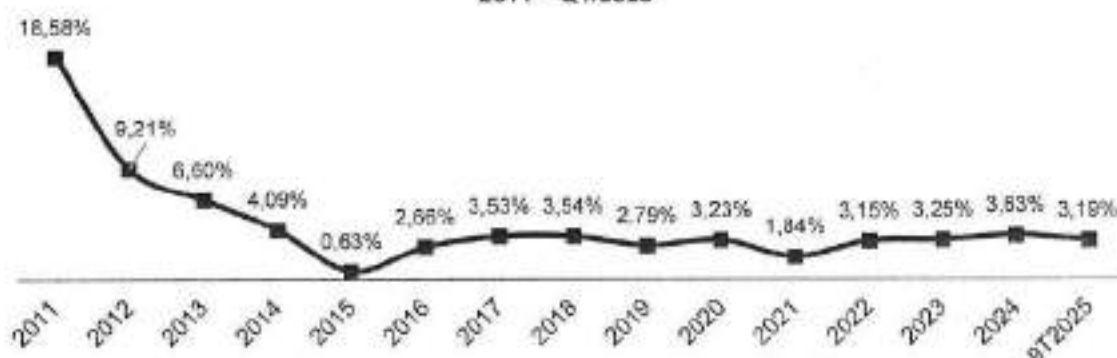
Vào quý III 2025, theo số liệu vừa được Tổng cục Thống kê và Bộ Tài chính công bố, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân quý III tăng khoảng 3,27% so với cùng kỳ năm trước, cho thấy lạm phát trong nước vẫn đang được kiểm soát tốt và duy trì ổn định dưới ngưỡng mục tiêu 4,5% mà Chính phủ đề ra cho cả năm. Trong cơ cấu CPI, nhóm giao thông tăng mạnh do giá xăng dầu thế giới có biến động, góp phần làm CPI chung tăng khoảng 0,06 điểm phần trăm. Nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng tăng nhẹ 0,41% nhờ hoạt động xây dựng dần phục hồi, trong khi giá điện sinh hoạt tăng khoảng 0,3% so với cùng kỳ do nhu cầu tiêu thụ cao trong mùa nắng nóng. Các chuyên gia cho rằng, dù chịu áp lực từ giá hàng hóa quốc tế và chi phí vận chuyển tăng, việc điều hành linh hoạt giữa chính sách tiền tệ và tài khóa đã giúp Việt Nam giữ vững ổn định giá cả, duy trì niềm tin thị trường và tạo dư địa cho điều hành kinh tế vĩ mô trong quý IV/2025.

Trong năm 2025, áp lực lạm phát dự báo sẽ gia tăng do những biến động khó lường từ kinh tế toàn cầu. IMF cảnh báo về các rủi ro từ xung đột thương mại, căng thẳng địa chính trị và sự suy yếu của nền kinh tế Trung Quốc, có thể ảnh hưởng đến tỷ giá, giá nguyên vật liệu nhập khẩu và chi phí sản xuất. Trong nước, việc điều chỉnh giá điện, giá dịch vụ y tế, giáo dục theo lộ trình thị trường cùng với các chính sách kích cầu, mở rộng tín dụng và đẩy mạnh đầu tư công có thể tạo áp lực lên giá cả. Trong năm 2025, Quốc hội đặt mục tiêu kiểm soát lạm phát ở mức 4 - 4,5%, điều này cho thấy áp lực lạm phát trong năm 2025 vẫn rất lớn. Tổng cục Thống kê cho rằng tình hình kinh tế, chính trị thế giới năm nay đang có những diễn biến phức tạp, nhiều rủi ro khó lường khiến cho giá nguyên liệu đầu vào ở mức tương đối cao, ảnh hưởng đến chi phí của doanh nghiệp và tạo áp lực lên giá hàng hóa tiêu dùng. Để kiểm soát lạm phát theo mục tiêu Quốc hội đề ra, Chính phủ đã chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương tổ chức triển khai

quyết liệt nhiều giải pháp như đảm bảo thông suốt hoạt động cung ứng, lưu thông, phân phối hàng hóa, nhất là đối với các mặt hàng thiết yếu phục vụ đời sống của người dân. Chủ trọng tăng cường công tác quản lý, điều hành giá trong thời điểm thiên tai, bão lũ, kịp thời xuất cấp hàng dự trữ quốc gia để hỗ trợ, cứu trợ người dân bị thiệt hại do bão lũ. Với những biện pháp điều hành linh hoạt từ Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước, mục tiêu kiểm soát lạm phát năm 2025 vẫn có cơ sở để duy trì ở mức ổn định³.

Rủi ro lạm phát là một dạng rủi ro hệ thống, tác động toàn diện đến toàn bộ nền kinh tế và các chủ thể tham gia. Trong khi đó, thị trường chứng khoán được xem là “phong vũ biểu” của nền kinh tế và có mối liên kết chặt chẽ với sức khỏe nền kinh tế. Một khi rủi ro lạm phát cao xảy ra sẽ tác động tiêu cực đến nền kinh tế và thị trường chứng khoán, làm suy giảm giá trị danh mục đầu tư của Công ty và các hoạt động kinh doanh khác.

Tỷ lệ lạm phát cơ bản của Việt Nam giai đoạn
2011 – Q1/2025



(Nguồn: Tổng cục Thống kê)

Tuy nhiên, một môi trường lạm phát được kiểm soát tốt sẽ hỗ trợ tích cực cho hoạt động kinh doanh lâu dài của doanh nghiệp. Công ty cũng cần theo dõi sát sao tình hình kinh tế vĩ mô và các dự báo thị trường để giảm thiểu rủi ro về giá thông qua điều chỉnh định hướng kinh doanh linh hoạt, phù hợp tình hình. Do vậy, để giảm thiểu tác động của rủi ro lạm phát đến hoạt động kinh doanh, DNSE luôn tăng cường hệ thống quản trị rủi ro, chú trọng công tác dự báo kinh tế vĩ mô và thị trường chứng khoán, đồng thời không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ dành cho khách hàng nhằm tăng cường vị thế của Công ty trên thị trường.

1.3. Lãi suất

Lãi suất là một biến số rất nhạy cảm đối với nền kinh tế, tác động làm ảnh hưởng trực tiếp đến tiết kiệm, và đầu tư, sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung.

Rủi ro về lãi suất đối với một doanh nghiệp xuất hiện khi chi phí trả lãi vay của doanh nghiệp cao hơn khả năng tạo ra lợi nhuận của doanh nghiệp đó. Mức rủi ro về lãi suất giữa các ngành cũng khác nhau tùy theo cơ cấu nợ vay của các ngành đó. Mức lãi suất càng cao thì doanh nghiệp càng khó khăn trong việc huy động vốn đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh.

³ <https://www.gso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2025/04/thi-truong-gia-quy-i-nam-2025-va-cac-giai-phap-kiem-soat-lam-phat-nam-2025/>

Năm 2022, hệ thống ngân hàng là nguồn cung vốn chủ lực cho nền kinh tế năm 2022, trong bối cảnh thị trường vốn gặp nhiều khó khăn, lạm phát tăng cao ở các nước trên thế giới và không ngoại trừ ở Việt Nam, vì vậy, Ngân hàng Nhà nước buộc phải sử dụng chính sách lãi suất để kiểm chế lạm phát. Lần đầu trong sau 2 năm trở lại, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chính thức nâng các mức lãi suất điều hành thêm từ 0,5 – 1 điểm phần trăm từ ngày 23/9/2022 và sau đó đến ngày 25/10/2022 lại tiếp tục điều chỉnh tăng tiếp các mức lãi suất điều hành lên. Việc điều chỉnh tăng lãi suất này là biện pháp kịp thời để kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, tuy nhiên cũng làm tăng chi phí vốn, do đó hạn chế đầu tư xã hội, kéo theo áp lực cho các doanh nghiệp trong sản xuất kinh doanh.

Năm 2023, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) dần điều chỉnh lại chính sách và liên tục giảm lãi suất điều hành, theo đó NHNN đã thực hiện 04 lần liên tiếp điều chỉnh giảm lãi suất điều hành (từ 0,5% đến 1,5%)⁹ để hỗ trợ phục hồi tăng trưởng kinh tế, khiến lãi suất giảm về tương tự thời điểm đại dịch Covid. Ngoài ra, NHNN đã ban hành Thông tư 02/2023/TT-NHNN về cơ cấu lại nợ, hoãn giãn nợ, không chuyển nhóm nợ (nhằm kiểm soát nợ xấu, tăng khả năng tiếp cận vốn cho người dân và doanh nghiệp) và Thông tư 03/2023/TT-NHNN (sửa đổi Thông tư 16/2021) nới lỏng một số điều kiện về cho vay, đầu tư trái phiếu doanh nghiệp (TPDN) của các tổ chức tín dụng (TCTD), góp phần tháo gỡ khó khăn hiện tại cho thị trường TPDN.

Tháng 12 năm 2024, trong cuộc họp Ủy ban Thị trường mở liên bang (FOMC), Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) đã quyết định cắt giảm lãi suất 25 điểm cơ bản, xuống 4,25 – 4,5%. Đây là lần thứ ba liên tiếp cơ quan này giảm lãi suất. Hai lần trước, các mức giảm lần lượt là 0,5% và 0,25%. Với việc cắt giảm lãi suất này sẽ khiến giá trị đồng đô la Mỹ (USD) giảm làm giảm áp lực mất giá đối với đồng Việt Nam (VND). Với việc Fed và nhiều ngân hàng trung ương đã bước vào chu kỳ giảm lãi suất điều hành, Việt Nam sẽ tiếp tục duy trì ở trạng thái nới lỏng để hỗ trợ tăng trưởng. Ngân hàng trung ương Mỹ dự kiến sẽ cắt giảm lãi suất ít hơn trong năm tới với khoảng 2 lần cắt giảm 0,25 điểm phần trăm, để đưa lãi suất chuẩn về phạm vi 3,75 - 4,0% vào cuối năm 2025. Dấu ấn điều hành lãi suất của NHNN là điểm sáng được các tổ chức quốc tế đánh giá cao về năng lực điều hành Chính sách tiền tệ của Việt Nam. Trong năm 2024, NHNN tiếp tục duy trì lãi suất điều hành ở mức thấp để định hướng thị trường giảm lãi suất cho vay hỗ trợ doanh nghiệp và người dân. Mặt bằng lãi suất cho vay đối với các giao dịch phát sinh mới của các ngân hàng thương mại đã giảm 0,44% so với năm 2023.

Tính đến ngày 29/09/2025, tổng dư nợ tín dụng toàn nền kinh tế đạt 17,71 triệu tỉ đồng, tăng hơn 13,37% so với cùng kỳ năm trước. Trên cơ sở đó, NHNN tiếp tục duy trì mặt bằng lãi suất điều hành ở mức thấp, định hướng thị trường giảm lãi suất cho vay nhằm hỗ trợ doanh nghiệp và người dân. Cùng với đó, mặt bằng lãi suất huy động tại các ngân hàng thương mại có dấu hiệu tăng lên nhẹ ở một số kỳ hạn, đặc biệt kỳ hạn ngắn từ 1 - 3 tháng và 6 - 9 tháng, phản ánh nhu cầu vốn ngắn hạn gia tăng trong hệ thống. Như vậy, mặc dù NHNN vẫn duy trì chính sách tiền tệ hỗ trợ tăng trưởng và ổn định hệ thống tài chính, hệ thống ngân hàng đã bắt đầu điều chỉnh huy động vốn cao hơn để đáp ứng nhu cầu tín dụng tăng vào cuối năm. Đây là tín hiệu cho thấy áp lực cạnh tranh huy động vốn và nhu cầu tín dụng tăng mạnh trong quý III/2025, đồng thời cũng đồng nghĩa với việc dư địa hạ lãi suất cho vay sẽ ngày càng thu hẹp trong nửa cuối năm.

⁹ <https://sbv.gov.vn/vi/w/sbv570235>

Để giảm thiểu ảnh hưởng từ các rủi ro về lãi suất tới hoạt động kinh doanh chứng khoán, thông qua phân tích, đánh giá tình hình tài chính, xu hướng – tình hình cạnh tranh trên thị trường và lãi suất dự báo trong từng giai đoạn, Công ty luôn chủ động lựa chọn thời điểm và kỳ hạn thích hợp trong việc duy trì các hạn mức giao dịch, lãi suất cho vay kỳ quỹ để có được mức lãi suất hợp lý, có thể thu hút khách hàng mà vẫn đảm bảo hiệu quả kinh doanh nằm trong giới hạn quản lý rủi ro của Công ty.

Bên cạnh đó, dù đứng trước những áp lực đến từ mặt bằng lãi suất biến động trong những năm vừa qua, ảnh hưởng trực tiếp đến việc huy động vốn, hoạt động kinh doanh nguồn vốn của Công ty. Ban điều hành của DNSE vẫn luôn linh hoạt trong việc huy động vốn, ngoài việc thực hiện tăng vốn cổ phần, Công ty đã chủ động đẩy mạnh việc đa dạng hoá nguồn vốn vay từ các định chế trong và ngoài nước. Đáng chú ý, kể từ năm 2023 đến nay, DNSE đã nhận được hạn mức tín dụng nước ngoài từ nhóm định chế tài chính Đài Loan, qua đó nâng cao xếp hạng tín nhiệm của DNSE trên thị trường vốn quốc tế. Đồng thời, DNSE tiếp tục tăng quy mô các hạn mức tín dụng sẵn có và huy động thành công vốn vay tín chấp từ các ngân hàng trong nước. Đây cũng là chiến lược để công ty có thể tiếp cận các nguồn vốn mới với lãi suất hợp lý, từ đó cung cấp các sản phẩm và dịch vụ đa dạng, có chi phí cạnh tranh so với thị trường.

**Bảng 1. Cơ cấu Nợ vay trên Tổng nguồn vốn của Công ty năm 2023, 2024,
9 tháng đầu năm 2025**

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Tại 31/12/2023	Tại 31/12/2024	Tăng/giảm cùng kỳ	Tại 30/09/2025
Vay & nợ thuê tài chính	3.657.283	6.524.271	78,4%	9.249.907
Vốn chủ sở hữu	3.305.345	4.029.800	21,9%	4.293.058
Tổng nguồn vốn	7.446.063	10.637.252	42,9%	14.009.371
Nợ vay phải trả/Tổng Nguồn vốn	49,1%	61,3%	N/A	66,0%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2023, 2024, BCTC tự lập Quý III năm 2025 của DNSE)

Dù chịu ảnh hưởng của biến động lãi suất, giá trị Vay và nợ thuê tài chính của Công ty vẫn tăng trưởng, tại thời điểm cuối năm 2024 tăng 78,4% so với năm 2023, điều này là do trong năm 2024 Công ty đã thành công trong việc tăng vốn điều lệ từ 3.000 tỷ đồng lên 3.300 tỷ đồng. Tính đến 31/12/2024, công ty đạt mức Nợ vay lên đến hơn 6.500 tỷ đồng và tiếp tục tăng đến 9.250 tỷ đồng tại thời điểm 30/09/2025, tăng 41,8% so với cuối năm 2024. Điều này thể hiện việc Công ty đã huy động hiệu quả các nguồn vốn; năng lực điều hành và tín nhiệm của DNSE đang ngày một nâng cao đối với các tổ chức trong và ngoài nước.

1.4. Tỷ giá hối đoái

Tỷ giá hối đoái tác động đáng kể đến nền kinh tế và thị trường chứng khoán thông qua việc tác động tới các doanh nghiệp xuất nhập khẩu, cân cân thanh toán và sự di chuyển của các nguồn vốn đầu tư. Theo cơ chế quản lý hiện tại, tỷ giá phản ánh quan hệ cung cầu giữa các đơn vị tiền tệ khác nhau và đặt dưới sự quản lý, điều tiết của Nhà nước. Tuy nhiên, nhìn chung công tác quản lý tỷ giá là một vấn đề khó khăn và đôi khi tỷ giá biến động trái chiều với ý muốn chủ quan của các nhà quản lý.

Là một doanh nghiệp hoạt động kinh doanh chứng khoán của DNSE ít nhiều cũng chịu ảnh hưởng khi tỷ giá biến động. Khi nền kinh tế và thị trường ngoại hối biến động bất lợi mà khiến cho thị trường chứng khoán biến động tiêu cực, ảnh hưởng gián tiếp đến danh mục đầu tư và hoạt động kinh doanh khác của Công ty. Do vậy, để hạn chế rủi ro trên, Công ty luôn xem trọng vấn đề phân tích, dự báo tình hình, thường xuyên cập nhật kinh tế vĩ mô để đưa ra quyết định kinh doanh phù hợp.

2. Rủi ro về luật pháp

DNSE là Công ty cổ phần hoạt động theo Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật chuyên ngành khác có liên quan. Bất cứ sự thay đổi nào về pháp luật và môi trường pháp lý liên quan đều có tác động đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Hoạt động của Công ty được giám sát bởi hệ thống các cơ quan quản lý nhà nước bao gồm: Bộ Tài chính, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (SSC), Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam (VNX), Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE), Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX), Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC), Cục thuế và được điều chỉnh bởi hệ thống văn bản quy phạm pháp luật bao gồm: Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Luật thuế và các văn bản pháp luật, các nghị định và các thông tư hướng dẫn liên quan. Luật và các văn bản dưới luật trong lĩnh vực chứng khoán cũng đang trong quá trình hoàn thiện, do đó bất kỳ sự thay đổi nào về mặt chính sách sẽ có thể ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty. Mặt khác rủi ro này cũng xuất hiện khi các công ty không tuân thủ nghiêm ngặt các quy định pháp luật, thực hiện các hoạt động không được cho phép của pháp luật dẫn đến tổn thất và tổn hại uy tín của Công ty.

Do vậy, để hạn chế tối đa những rủi ro phát sinh liên quan đến yếu tố pháp lý trong quá trình hoạt động, Công ty luôn theo dõi, nghiên cứu các thông tin pháp luật liên quan; phổ biến kịp thời các thông tin, đồng thời tham mưu cho Ban Tổng giám đốc, các phòng ban trong việc xây dựng các quy chế, quy định, ủy quyền phục vụ cho công tác quản trị điều hành. DNSE là công ty cổ phần hoạt động theo Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật chuyên ngành khác có liên quan. Bất cứ sự thay đổi nào về pháp luật và môi trường pháp lý liên quan đều có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Rủi ro đặc thù

3.1. Rủi ro về nguồn nhân lực

Thị trường chứng khoán là một ngành mới mẻ nhưng phát triển nhanh tại Việt Nam, do đó số lượng và trình độ nhân sự chưa đáp ứng tương xứng với nhu cầu thực tế. Bên

cạnh đó, đội ngũ nhân sự trong ngành cũng thường xuyên biến động, phản ánh tính chất cạnh tranh và thay đổi nhanh như chính thị trường này.

Đối với các công ty chứng khoán, ngoài yếu tố thương hiệu, công nghệ, thì sự ổn định và trình độ của đội ngũ nhân sự, nhất là nhân sự cấp cao, là yếu tố thành công rất quan trọng. Trong những năm gần đây, số lượng các công ty chứng khoán, quản lý quỹ, tư vấn đầu tư tăng vọt. Điều này đã tạo ra áp lực cạnh tranh về nhân sự trong ngành chứng khoán.

Hoạt động trong lĩnh vực tài chính – chứng khoán, DNSE luôn phải đối mặt với thách thức từ các đối thủ cạnh tranh cũng như biến động của nền kinh tế vĩ mô, thị trường tài chính trong nước và thế giới. Với tôn chỉ nguồn nhân lực là yếu tố mang lại lợi thế cạnh tranh và giá trị vượt trội, DNSE luôn chú trọng vào công tác đào tạo kỹ năng, kiến thức chuyên môn cho đội ngũ nhân lực, không ngừng nâng cao năng lực cốt lõi cho nhân viên đáp ứng yêu cầu đặc thù ngành chứng khoán và xu hướng không ngừng cập nhật, phát triển của công nghệ.

Nhằm tạo ra sân chơi sáng tạo cho CBNV, chấp cánh và hiện thực hóa những ý tưởng mới đột phá, cuộc thi Hackathon đã được tổ chức và trở thành hoạt động thường niên tại DNSE. Tại đây, đội ngũ công nghệ của DNSE cùng lên ý tưởng phát triển sản phẩm mới, lập trình và được chấm điểm trực tiếp bởi Ban lãnh đạo DNSE. Những sáng kiến sản phẩm sắc bén, phù hợp nhất sẽ ngay lập tức được tưởng thưởng và hiện thực hóa trong hoạt động kinh doanh của công ty.

Bên cạnh đó, với định hướng phát triển lâu dài và bền vững, DNSE xây dựng khung năng lực cốt lõi và các tiêu chí đánh giá năng lực, đảm bảo sự công bằng và minh bạch trong việc đánh giá nhân viên, xây dựng lộ trình phát triển cho các vị trí kết hợp cùng kế hoạch đào tạo và phát triển nguồn nhân lực cũng như chính sách khen thưởng đối với những cá nhân, tập thể có đóng góp tích cực cho sự phát triển của công ty, tạo động lực để CBNV luôn cố gắng phấn đấu, gắn bó lâu dài cùng công ty.

3.2. Rủi ro trong vận hành hoạt động kinh doanh

Rủi ro trong vận hành hoạt động của Công ty có thể liên quan tới nhiều yếu tố khác nhau trong hoạt động kinh doanh và nghiệp vụ, bao gồm rủi ro tuân thủ quy trình, rủi ro con người và rủi ro về hệ thống.

Rủi ro bảo mật thông tin khách hàng

Với sự phát triển mạnh mẽ của khoa học công nghệ như hiện nay, thông tin của khách hàng là tài sản quan trọng cần được bảo vệ tối đa. Việc thất thoát thông tin này gây ra tổn hại cho hoạt động cũng như tài chính của khách hàng và Công ty, gây mất niềm tin và ảnh hưởng đến uy tín lâu dài của Công ty trong quá trình hoạt động và phát triển. Các rủi ro này có thể phát sinh từ nhiều nguyên nhân, bao gồm:

- Rủi ro từ yếu tố con người: nhân viên vô tình hoặc cố ý tiết lộ thông tin khách hàng, truy cập trái phép vào hệ thống, hoặc sử dụng dữ liệu khách hàng vào mục đích cá nhân, vi phạm quy định nội bộ.
- Rủi ro từ hệ thống công nghệ thông tin: hệ thống lưu trữ dữ liệu hoặc phần mềm giao dịch trực tuyến bị tấn công mạng, hoặc gặp lỗi kỹ thuật khiến thông tin khách hàng bị rò rỉ, mất mát, hay bị thay đổi trái phép.

- Rủi ro do yếu tố quy trình: quy trình kiểm soát truy cập, phân quyền hoặc quản lý dữ liệu không được cập nhật, dẫn đến việc cấp quyền sai hoặc không thu hồi kịp thời quyền truy cập của nhân sự nghỉ việc.

Vì vậy, nhằm đảm bảo an toàn thông tin khách hàng, Công ty đã và đang triển khai các giải pháp kiểm soát và phòng ngừa. Công ty có hệ thống phân quyền truy cập thông tin tài khoản của khách hàng và có cam kết ký ủy quyền của khách hàng cho các nhân viên kinh doanh được truy cập tài khoản và quản lý chăm sóc theo yêu cầu của khách hàng. Hệ thống sẽ theo dõi nếu có những truy cập lạ và cảnh báo tới bộ phận kiểm soát rủi ro nghiệp vụ. Các nhân viên khi vào các bộ phận có truy cập trực tiếp tới thông tin khách hàng đều phải ký cam kết bảo mật thông tin khách hàng nhằm nâng cao ý thức bảo vệ lợi ích của khách hàng và uy tín của Công ty.

Rủi ro xung đột lợi ích giữa công ty và khách hàng

Rủi ro xung đột lợi ích có thể phát sinh ở nhiều cấp độ và trong nhiều tình huống khác nhau, ảnh hưởng đến tính minh bạch, công bằng trong cung cấp dịch vụ và quyền lợi của khách hàng. Các rủi ro xung đột lợi ích trong công ty chứng khoán có thể bao gồm:

- Giữa Công ty và khách hàng: xảy ra khi Công ty vừa đóng vai trò là nhà môi giới, vừa tham gia hoạt động tự doanh, đầu tư hoặc bảo lãnh phát hành, có thể dẫn đến việc ưu tiên lợi ích của công ty hơn lợi ích của khách hàng.
- Giữa nhân viên và khách hàng: nhân viên môi giới hoặc tư vấn đầu tư có thể đưa ra khuyến nghị, giao dịch hoặc hành vi nhằm trục lợi cá nhân, thay vì đặt lợi ích khách hàng lên hàng đầu.
- Giữa các nhóm khách hàng: trong một số trường hợp, khách hàng lớn hoặc khách hàng có quan hệ đặc biệt với Công ty có thể được ưu tiên tiếp cận thông tin, giá hoặc điều kiện giao dịch thuận lợi hơn, gây bất bình đẳng trong việc cung cấp dịch vụ.
- Giữa nhân viên và Công ty: phát sinh khi nhân viên lợi dụng vị trí công tác để tiến hành giao dịch riêng, chia sẻ thông tin nội bộ, hoặc tham gia đầu tư bên ngoài trái quy định, ảnh hưởng đến uy tín và quyền lợi của Công ty.

Nhằm giảm thiểu và kiểm soát rủi ro xung đột lợi ích, Công ty triển khai đồng bộ các biện pháp như: Yêu cầu tất cả nhân viên, đặc biệt là khối kinh doanh và đầu tư, ký cam kết không xung đột lợi ích và khai báo trung thực với Bộ phận Kiểm soát tuân thủ. Các bộ phận có nguy cơ xung đột được tách biệt thông tin nhằm đảm bảo tính độc lập và minh bạch trong hoạt động. Bộ phận Kiểm soát nội bộ thực hiện giám sát định kỳ, đồng thời Công ty tăng cường đào tạo đạo đức nghề nghiệp và công bố minh bạch thông tin trong các trường hợp có khả năng phát sinh xung đột lợi ích.

Rủi ro về tuân thủ các quy định và quy trình

Các rủi ro về tuân thủ các quy định bao gồm vi phạm các quy định của pháp luật, các quy định đặc thù ngành và các quy định đối với Công ty ứng dụng Công nghệ thông tin, các rủi ro này xảy ra khi không tuân thủ các quy định về Pháp luật vì lý do chủ quan hay khách quan dẫn đến DNSE bị áp dụng các chế tài xử lý của các cơ quan có thẩm quyền hoặc khách hàng khiếu kiện gây tổn thất cho DNSE (tài sản, con người, danh tiếng, thương hiệu).

Để hạn chế tối đa rủi ro này, Công ty đã thành lập bộ phận Pháp chế và tuân thủ với mục đích:

- ✓ Theo dõi, nghiên cứu, bình luận các thông tin pháp luật liên quan; phổ biến kịp thời các thông tin pháp luật;
- ✓ Tham mưu cho ban Tổng giám đốc, các phòng ban trong việc xây dựng các quy chế, quy định, ủy quyền phục vụ cho công tác quản trị điều hành;
- ✓ Phối hợp với các phòng ban rà soát tính pháp lý khi xây dựng các sản phẩm, hợp đồng biểu mẫu;

Đặc biệt, về việc tuân thủ các quy định về tài chính theo Thông tư số 121/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính quy định về hoạt động của Công ty chứng khoán, quy định về tỷ lệ an toàn tài chính theo Thông tư 91/2020/TT-BTC ngày 13/11/2020 của Bộ Tài chính, công ty luôn tuân thủ các tỷ lệ được quy định và thực hiện báo cáo cho các cơ quan chức năng đầy đủ và đúng thời hạn.

- Các rủi ro về tuân thủ các quy trình bao gồm vi phạm nguyên tắc kinh doanh, lỗi giao dịch do làm sai quy trình gây thiệt hại về tài sản, uy tín và ảnh hưởng đến hình ảnh của Công ty.

Nhận thức rủi ro này, DNSE luôn phải đảm bảo xây dựng được những nguyên tắc, quy trình trong hoạt động dịch vụ cho khách hàng cũng như hoạt động vận hành nội bộ. Đồng thời, DNSE luôn thực hiện nghiêm túc việc giám sát, đánh giá hiệu quả triển khai các quy trình để đảm bảo việc thực thi đúng đắn. Một số biện pháp được DNSE thực hiện nhằm phòng ngừa rủi ro bao gồm: xây dựng bộ máy, quy trình có sự kiểm tra chéo của các bộ phận; thiết lập hệ thống kiểm tra, giám sát nội bộ và áp dụng kỷ luật nghiêm khắc đối với các trường hợp vi phạm.

Rủi ro con người

Rủi ro con người có thể phát sinh từ nhân viên của DNSE cũng như các đối tác tham gia vào các dự án liên quan, dẫn tới các sai sót, rủi ro lộ bí mật thông tin, dữ liệu một cách khách quan hay có chủ ý.

Để kiểm soát vấn đề này, DNSE đã ban hành các quy định trong lao động, chú trọng ý thức tuân thủ và đạo đức nghề nghiệp của mỗi cá nhân theo đặc thù trong từng mảng hoạt động. Các nhân viên khi mới được tuyển dụng đều được đào tạo, phổ biến về các quy trình, quy chế chung và các quy định đặc thù của công việc trong Sổ tay nhân viên, Cam kết tuân thủ đạo đức nghề nghiệp. Việc đào tạo được tổ chức định kỳ để cập nhật các quy định mới. Các nhân viên và đối tác của DNSE đều buộc phải tuân thủ các quy định, nguyên tắc bảo mật khi tham gia truy cập hệ thống và truyền thông của DNSE. Các trường hợp vi phạm đều bị nghiêm khắc xử lý và thông báo rộng rãi trong nội bộ. DNSE cũng khuyến khích tất cả các nhân viên tích cực trong việc phát hiện các rủi ro và đưa ra các ý kiến sáng tạo để hạn chế các rủi ro có thể phát sinh.

Rủi ro Hệ thống công nghệ thông tin và Hệ thống giao dịch

- Rủi ro về Hệ thống Công nghệ thông tin (CNTT): hệ thống CNTT đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ thực hiện các quy trình và triển khai dịch vụ của DNSE. Sự phát triển và tăng trưởng về khách hàng, mở rộng kinh doanh của DNSE phụ thuộc rất lớn vào dịch vụ được cung cấp cho khách hàng qua hệ thống CNTT cũng như các ứng dụng và dịch vụ công nghệ được sử dụng. Các rủi ro về đường truyền, lỗi phần mềm

trên các ứng dụng, thiết bị công nghệ, ... đều có thể ảnh hưởng đến sự ổn định giao dịch đối với khách hàng, thất thoát dữ liệu, giảm hiệu suất làm việc, gây ra những thiệt hại về tài chính của khách hàng và của DNSE.

- **Rủi ro về hệ thống giao dịch của Công ty chứng khoán:** đối với hoạt động của Công ty Chứng khoán, đảm bảo an toàn cho hệ thống giao dịch thông suốt là công việc tối quan trọng. Đối với thị trường chứng khoán việc giao dịch nhanh chóng, liên tục của khách hàng có sự ảnh hưởng to lớn không chỉ đối với riêng một khách hàng, một công ty chứng khoán mà còn có thể ảnh hưởng đến toàn thị trường. Vì vậy việc giữ vững sự ổn định, thông suốt của hệ thống giao dịch trước các yếu tố tác động là công việc được ưu tiên hàng đầu tại mỗi công ty chứng khoán.

3.3. Rủi ro thị trường

Trong môi trường kinh doanh có nhiều biến động, đặc biệt thị trường chứng khoán luôn phản ứng nhanh nhạy với mọi thông tin của nền kinh tế, cũng tác động của các chính sách quản lý vĩ mô, chính sách tiền tệ, sự điều chỉnh của các quy định pháp lý và các biện pháp giám sát hành chính đều có những tác động đến hoạt động kinh doanh của DNSE.

Các hoạt động kinh doanh chính của DNSE chịu ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp từ rủi ro thị trường bao gồm: các hoạt động của nghiệp vụ tự doanh, đầu tư tiền gửi, hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ. Doanh thu và lợi nhuận của Công ty từ các hoạt động này có thể bị ảnh hưởng bởi chính những biến động về lãi suất và giá cổ phiếu do tình hình kinh tế chính trị, những thay đổi về pháp lý, chính sách tiền tệ, chính sách vĩ mô của nhà nước hoặc của các nước liên quan hoặc có thể do những yếu tố ngoài tầm kiểm soát khác như dịch bệnh, thảm họa tự nhiên.

- **Đối với nghiệp vụ tự doanh:** Danh mục đầu tư của Công ty chịu tác động trực tiếp từ những yếu tố nội tại của doanh nghiệp, của nền kinh tế cũng như các biến động quốc tế. Các biến động và/hoặc tác động ngoài dự kiến của các yếu tố vĩ mô, yếu tố từ bên ngoài như chiến tranh, dịch bệnh cũng có thể khiến giá cổ phiếu sụt giảm và ảnh hưởng tiêu cực tới kết quả kinh doanh của công ty chứng khoán.
- **Đối với hoạt động cho vay ký quỹ:** Các biến động tiêu cực của thị trường và giá cổ phiếu có thể ảnh hưởng đến khả năng thanh khoản của cổ phiếu và khả năng thanh toán của khách hàng. Điều này tiềm ẩn rủi ro cho hoạt động cho vay ký quỹ của Công ty khi có những biến động giá cổ phiếu quá lớn (giảm sâu liên tiếp nhiều phiên) hoặc do cổ phiếu mất thanh khoản, bị hủy niêm yết.... khiến công ty không thể thu hồi được khoản vay. Để hạn chế rủi ro thị trường, các công tác dưới đây liên tục được hoàn thiện và đổi mới để phù hợp với bối cảnh thị trường. Danh mục cho vay ký quỹ được xây dựng theo các nguyên tắc minh bạch và tự động điều chỉnh theo điều kiện của thị trường và của cổ phiếu nói riêng để xác định tỷ lệ cho vay ký quỹ. Việc xây dựng và phê duyệt danh mục độc lập với hoạt động kinh doanh cho vay để đảm bảo tính độc lập và minh bạch.

DNSE đã xây dựng được hệ thống hạn mức tối đa đa chiều cùng hệ thống giám sát để kiểm soát rủi ro tối đa bao gồm:

- Tổng hạn mức cho vay ký quỹ không được vượt quá 200% vốn chủ sở hữu của Công ty;
- Hạn mức tối đa trên một khách hàng không được vượt quá 3% vốn chủ sở hữu của Công ty;
- Tổng dư nợ cho vay giao dịch ký quỹ đối với một loại chứng khoán không được vượt quá 10% vốn chủ sở hữu của Công ty;
- Tổng số chứng khoán cho vay giao dịch ký quỹ của Công ty không được vượt quá 5% tổng số chứng khoán niêm yết của một tổ chức niêm yết;
- Bộ tỷ lệ ký quỹ ban đầu và ký quỹ duy trì;
- Giám sát mức độ tập trung dư nợ theo khách hàng, theo cổ phiếu;
- Giám sát mức độ biến động giá và thanh khoản của các cổ phiếu đang tập trung dư nợ;
- Công cụ xử lý bán thu hồi nợ ký quỹ (call margin) tự động.

DNSE luôn chủ động cập nhật, đưa ra các kịch bản ứng phó dự báo các rủi ro để có thể điều chỉnh rủi ro kịp thời khi điều kiện thị trường không thuận lợi.

Đối với nghiệp vụ đầu tư tiền gửi: DNSE luôn cập nhật theo dõi tín nhiệm các ngân hàng, định chế tài chính đối tác để ứng phó dự báo, điều chỉnh rủi ro kịp thời khi điều kiện thị trường không thuận lợi.

3.4. Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro phát sinh từ việc các khách hàng, đối tác của Công ty không thực hiện các nghĩa vụ nợ đã cam kết, dẫn tới tổn thất cho Công ty. Rủi ro này phát sinh trong lĩnh vực tiền gửi với các định chế tài chính ngân hàng, hay hoạt động cho vay ký quỹ với nhóm khách hàng lớn. Vì vậy, Công ty đặc biệt chú trọng việc tuân thủ các hạn mức cho vay ký quỹ đối với từng khách hàng, hạn mức tiền gửi và quy định gửi tiền ở những tổ chức tín dụng được đánh giá minh bạch và rủi ro đối tác thấp. Công ty cũng thực hiện xây dựng hệ thống định hạng tín nhiệm của các ngân hàng có quan hệ giao dịch với DNSE.

Với hoạt động cho vay ký quỹ, việc xác định hạn mức cho vay đối với từng khách hàng được bộ phận kinh doanh và QTRR thẩm định và kiểm soát thông qua việc:

- Xây dựng hạn mức cho vay phù hợp theo đối tượng khách hàng, khung phê duyệt theo trách nhiệm và tín nhiệm của khách hàng, đảm bảo cho vay an toàn đúng người, đúng thời điểm;
- Phân lớp cổ phiếu để xây dựng các sản phẩm tín dụng phù hợp;
- Đối với từng sản phẩm có quy trình đề xuất, đánh giá thẩm định và phê duyệt phù hợp;
- Chuẩn hóa tính pháp lý của các sản phẩm, hợp đồng, biểu mẫu tín dụng;
- Báo cáo theo dõi tài sản đảm bảo hàng ngày, theo dõi các biến động bất thường để có hướng xử lý kịp thời;
- Giám sát dư nợ theo khách hàng, theo mã cổ phiếu;

- Nghiệp vụ xử lý bán thu hồi nợ kỳ quỹ (call margin) được tách bạch khỏi bộ phận kinh doanh để đảm bảo tính minh bạch và xử lý kịp thời;
- Xây dựng Tổng hạn mức cho vay giao dịch kỳ quỹ, hạn mức tối đa trên một khách hàng, hạn mức tối đa trên một mã cổ phiếu.

3.5. Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro xảy ra khi Công ty không thể thanh toán các nghĩa vụ tài chính khi đến hạn. Đối với rủi ro này, DNSE luôn thực hiện việc kiểm soát chặt chẽ bằng các hoạt động sau:

- Xây dựng kế hoạch nguồn vốn hàng năm cho từng hoạt động, nghiệp vụ;
- Xác định hạn mức rủi ro cho từng hoạt động;
- Cân khớp dòng tiền hàng ngày, tháng, quý, năm;
- Theo dõi sát tình thanh khoản của tài sản để có thể xử lý kịp thời;
- Duy trì hạn mức thấu chi tại các ngân hàng đối tác;
- Tuân thủ nghiêm túc các quy định chỉ tiêu an toàn tài chính và biện pháp xử lý đối với các tổ chức kinh doanh chứng khoán không đáp ứng được chỉ tiêu an toàn tài chính.

Nhìn chung, các kế hoạch sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán này đáp ứng được nhu cầu hoạt động kinh doanh hiện tại của Công ty. Các dự án đầu tư và hoạt động kinh doanh sử dụng tiền thu được của đợt chào bán đều là những tài sản cần thiết, phục vụ nhu cầu hoạt động đang ở mức tối đa công suất của Công ty, do đó, tính hiệu quả được đảm bảo chắc chắn. Đồng thời, sự hỗ trợ từ các yếu tố vĩ mô thuận lợi cùng với triển vọng tăng trưởng của Công ty giúp thu hút sự quan tâm của các nhà đầu tư đối với trái phiếu của Công ty, đảm bảo sự thành công của đợt phát hành.

4. Rủi ro về đợt chào bán

4.1. Rủi ro về việc chào bán

Hiện nay, cổ phiếu của Công ty đã được đăng ký niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh nên giá cổ phiếu của Công ty sẽ chịu tác động cung cầu của thị trường. Mọi quan hệ cung cầu này lại chịu ảnh hưởng từ những yếu tố kinh tế vĩ mô, vi mô và tâm lý chung của nhà đầu tư.

Việc phân phối cổ phiếu của đợt chào bán này sẽ chính thức được thực hiện sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận. Do đó việc thành công của đợt chào bán cổ phiếu của Công ty sẽ phụ thuộc vào diễn biến tình hình thị trường chứng khoán tại thời điểm chính thức chào bán. Trong trường hợp thị trường không thuận lợi và cổ phiếu không được chào bán hết như dự kiến, tùy thuộc vào tình hình thị trường tại thời điểm chào bán, HĐQT sẽ quyết định hủy bỏ hoặc tiếp tục chào bán số lượng cổ phiếu do nhà đầu tư không đăng ký mua, không nộp tiền mua cho các nhà đầu tư khác với giá chào bán không thấp hơn mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu hoặc theo quyết định khác của HĐQT tùy tình hình thực tế. Trường hợp hết thời gian phân phối theo quy định của pháp luật (bao gồm thời gian gia hạn nếu có) mà cổ phiếu vẫn chưa được phân phối hết thì số cổ phiếu chưa phân phối hết này được hủy và HĐQT quyết định kết thúc đợt chào bán. Rủi ro trong trường hợp kết thúc đợt chào bán, Công ty vẫn

không huy động đủ nguồn vốn từ đợt chào bán theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua, Công ty sẽ gặp phải với rủi ro không đảm bảo được tiến độ triển khai các kế hoạch kinh doanh đã đề ra, đặc biệt là trong việc mở rộng hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ, tự doanh và đầu tư tài chính..... Điều này có thể dẫn đến hạn chế khả năng đáp ứng nhu cầu vốn vay ngày càng tăng cao của khách hàng, bỏ lỡ cơ hội gia tăng thị phần và giảm khả năng cạnh tranh so với các công ty chứng khoán khác đang có lợi thế về quy mô vốn. Bên cạnh đó, việc không bổ sung đủ vốn có thể ảnh hưởng đến năng lực tài chính, làm chậm lại tiến trình củng cố vị thế của Công ty trên thị trường trong bối cảnh ngành chứng khoán đang bước vào giai đoạn tăng trưởng mạnh và thị trường vốn Việt Nam hướng tới mục tiêu nâng hạng. Tuy vậy, Hội đồng quản trị Công ty đã và đang chủ động triển khai các phương án xử lý nhằm bù đắp phần vốn thiếu hụt, tìm kiếm các nguồn vốn thay thế khác như nhà đầu tư (huy động vốn theo các hình thức phát hành/chào bán khác đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật), tổ chức tín dụng để giảm thiểu tác động bất lợi tới Công ty trong trường hợp nguồn vốn huy động không đạt kỳ vọng.

4.2. Rủi ro đối với việc sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán

Số tiền thu được từ đợt chào bán dự kiến là 1.284.750.000.000 đồng sẽ được sử dụng để: Bổ sung vốn cho khách hàng vay tiền mua chứng khoán để thực hiện giao dịch ký quỹ, ứng trước tiền bán chứng khoán; Đầu tư vào trái phiếu, chứng chỉ tiền gửi và các giấy tờ có giá khác.

Thị trường chứng khoán Việt Nam hiện nay được đánh giá đang trong giai đoạn phát triển với nhiều dự báo tăng trưởng trong trung và dài hạn. Việc hệ thống KRX đã đưa vào vận hành cùng với các sản phẩm, cơ chế mới sẽ góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho thanh khoản, cải thiện chất lượng giao dịch, đồng thời mở ra cơ hội thu hút mạnh mẽ dòng vốn ngoại. Đây chính là nền tảng để các công ty chứng khoán, trong đó có DNSE, tận dụng lợi thế để mở rộng hoạt động kinh doanh và củng cố vị thế cạnh tranh.

Tuy nhiên, Công ty cũng đối diện với một số rủi ro nhất định. Cụ thể, trong trường hợp nguồn vốn huy động được từ đợt chào bán không đạt như kỳ vọng, khả năng triển khai đồng bộ các kế hoạch kinh doanh, đặc biệt là hoạt động tự doanh và cho vay margin, có thể bị hạn chế. Ngoài ra, các biến động khó lường từ yếu tố vĩ mô toàn cầu, chính sách trong nước hoặc sự thay đổi của dòng vốn ngoại cũng có thể tác động đến hiệu quả đầu tư và kế hoạch tăng trưởng của Công ty.

Để giảm thiểu rủi ro, DNSE chú trọng đến việc đánh giá kỹ lưỡng từng hạng mục đầu tư, cân nhắc các kịch bản thị trường, đồng thời thường xuyên rà soát cơ cấu danh mục nhằm đảm bảo tính an toàn vốn và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn huy động. Công ty cũng duy trì sự linh hoạt trong các phương án tài chính thay thế, nhằm đảm bảo ổn định nguồn lực cho phát triển kinh doanh ngay cả trong trường hợp kết quả huy động chưa đạt kỳ vọng.

5. Rủi ro pha loãng

Công ty hiện đã có cổ phiếu đang lưu hành trên thị trường, do đó việc chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng sẽ dẫn đến hiện tượng cổ phiếu bị pha loãng, bao gồm: (i) pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phần (EPS); (ii) pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần; (iii) pha loãng tỷ lệ nắm giữ và biểu quyết; (iv) pha loãng giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm.

Rủi ro pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phần

Trong điều kiện doanh thu và lợi nhuận chưa tăng kịp so với tốc độ tăng trưởng của vốn điều lệ, thu nhập trên cổ phiếu sẽ bị giảm do lợi nhuận sau thuế của Công ty được chia cho số lượng cổ phiếu nhiều hơn.

Theo chuẩn mực kế toán Việt Nam số 30 – Lãi cơ bản trên một cổ phiếu:

$$EPS = \text{Lợi nhuận sau thuế} / \text{Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân}$$

$$\text{Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân} = \frac{X \cdot 12 + Y \cdot t}{12}$$

Trong đó:

X: Số lượng cổ phiếu lưu hành trước khi phát hành

Y: Số lượng cổ phiếu phát hành thêm

t: Thời gian lưu hành thực tế trong năm của cổ phiếu phát hành thêm

Giả định thời gian lưu hành thực tế trong năm của cổ phiếu phát hành thêm là: 01 tháng

Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân trong kỳ là:

$$\begin{aligned} \text{Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân trong kỳ (Không phát hành)} &= \frac{330.000.000 \cdot 12 + 9.900.000 \cdot 6 + 2.700.000 \cdot 4}{12} = 335.850.000 \text{ cổ phiếu} \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} \text{Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân trong kỳ (Phát hành)} &= \frac{330.000.000 \cdot 12 + 9.900.000 \cdot 6 + 2.700.000 \cdot 4 + 85.650.000 \cdot 1}{12} = 342.987.500 \text{ cổ phiếu} \end{aligned}$$

Bảng 2. So sánh EPS năm 2025 trong trường hợp pha loãng thu nhập trên cổ phần

TT	Nội dung	Đơn vị	Không phát hành	Phát hành
1	Lợi nhuận sau thuế	Triệu Đồng	262.000	262.000
2	Số cổ phiếu lưu hành bình quân	Cổ phiếu	335.850.000	342.987.500
3	EPS	Đồng/cổ phiếu	780,11	763,88

(Nguồn: Theo kế hoạch kinh Doanh của DNSE)

Chỉ số thu nhập trên mỗi cổ phần (EPS) có thể giảm (bị pha loãng) do tổng số lượng cổ phần lưu hành tăng lên so với hiện tại và việc sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cho mục đích đầu tư chưa tạo ra ngay doanh thu, lợi nhuận trong năm 2025. Vì vậy, do ảnh hưởng của việc phát hành thêm 85.650.000 cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu, EPS có thể bị pha loãng theo dự kiến như bảng tính trên.

Tuy nhiên việc EPS dự kiến năm 2025 điều chỉnh giảm chỉ là nhất thời, với nguồn vốn thu được từ đợt chào bán thì hoạt động kinh doanh của Công ty trong thời gian tới sẽ

đạt được những hiệu quả nhất định và sẽ có thể tạo được sự tăng trưởng EPS trong những năm tiếp theo.

Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần

Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần được tính theo công thức sau:

$$\text{Giá trị sổ sách} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu (đồng)}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành (cổ phần)}}$$

Bảng 3. Giá trị sổ sách tại thời điểm 30/9/2025 của Công ty

Chi tiêu	30/9/2025
Nguồn vốn chủ sở hữu (đồng)	4.293.057.533.178
Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành (cổ phiếu)	339.900.000
Giá trị sổ sách (đồng/cổ phiếu)	12.630

(Nguồn: BCTC tự lập Quý III năm 2025 của Công ty)

Sau khi hoàn thành đợt chào bán, giá trị sổ sách của mỗi cổ phần sẽ bị thay đổi do có sự thay đổi về số lượng cổ phiếu lưu hành và tốc độ tăng trưởng vốn chủ sở hữu. Trong thời gian ngắn ngay sau khi chào bán, nếu tốc độ tăng trưởng vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phần sau đợt chào bán thì giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần sẽ giảm và ngược lại.

Rủi ro pha loãng tỷ lệ nắm giữ và biểu quyết

Do đợt chào bán được thực hiện theo phương thức thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu nên sẽ không làm giảm tỷ lệ nắm giữ, quyền biểu quyết của các cổ đông nếu các cổ đông thực hiện quyền đầy đủ. Tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông sẽ giảm trong trường hợp cổ đông từ chối hoặc chuyển nhượng quyền mua cổ phần (so với thời điểm trước ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu).

Với phương án phát hành cổ phiếu đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua, cổ đông đã được chuẩn bị về đợt chào bán này, do đó, khả năng pha loãng tỷ lệ sở hữu của các cổ đông hiện hữu được đánh giá ở mức thấp.

Rủi ro pha loãng giá cổ phiếu

Sau khi phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ, số lượng cổ phiếu lưu hành trên thị trường của Công ty cũng tăng lên tương ứng.

Việc phát hành thêm cổ phần sẽ làm pha loãng giá cổ phiếu. Cụ thể, tại thời điểm phát hành cổ phiếu, giá của cổ phiếu Công ty sẽ bị pha loãng theo công thức sau:

$$P_{tc} = \frac{PR_{t-1} + (I_1 \times P_{t1})}{1 + I_1}$$

Trong đó:

P_{tc} : Giá tham chiếu tại Ngày giao dịch không hưởng quyền

PR_{t-1} : Giá đóng cửa của cổ phiếu tại ngày giao dịch gần nhất trước Ngày giao dịch không hưởng quyền

P_0 : Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu

I_1 : Tỷ lệ vốn tăng thêm do phát hành quyền mua cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

Ví dụ:

Giả sử Giá đóng cửa của cổ phiếu DSE tại ngày giao dịch gần nhất trước Ngày giao dịch không hưởng quyền là 32.500 đồng/cổ phiếu (lớn hơn giá phát hành), theo phương án phát hành dự kiến, giá cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu là 15.000 đồng/cổ phiếu. Trong đó, tỷ lệ phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu là 4:1, giá cổ phiếu sẽ bị pha loãng như sau:

Giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền = $[32.500 + (0,25 \times 15.000)] / (0,25 + 1) = 29.000$ đồng/cổ phiếu

Trong trường hợp, giá đóng cửa của cổ phiếu DNSE tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày giao dịch không hưởng quyền thấp hơn hoặc bằng giá phát hành thì theo quy định tại Khoản 5 và Khoản 7 Điều 19 Quyết định Số: 23/QĐ-HĐTV ngày 18/04/2025 của Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam:

"5. Trong ngày giao dịch không hưởng quyền, ngoại trừ các trường hợp quy định tại khoản 7 Điều này, giá tham chiếu được xác định theo nguyên tắc lấy giá bình quân gia quyền của ngày giao dịch gần nhất điều chỉnh theo giá trị cổ tức được nhận hoặc giá trị của các quyền kèm theo.

...

7. Các trường hợp không điều chỉnh giá tham chiếu gồm:

a) Các trường hợp đã được mở biên độ dao động giá quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 18 Quy chế này;

b) Doanh nghiệp phát hành thêm cổ phiếu với giá phát hành cao hơn giá bình quân gia quyền của ngày giao dịch liền trước ngày không hưởng quyền sau khi đã điều chỉnh các quyền khác (nếu có);

c) Phát hành riêng lẻ cổ phiếu, chào bán cổ phiếu cho nhà đầu tư không phải là cổ đông hiện hữu;

d) Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty;

đ) Phát hành cổ phiếu bổ sung theo phương án hoán đổi từ các giao dịch sáp nhập;

e) Tổ chức đăng ký giao dịch thực hiện giảm vốn điều lệ;

g) Chào bán cổ phiếu quỹ cho cổ đông hiện hữu;

h) Các trường hợp phát hành khác không ảnh hưởng đến quyền của cổ đông hiện hữu."

Trường hợp này giá tham chiếu của cổ phiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền sẽ không bị điều chỉnh.

6. Rủi ro quản trị công ty

Rủi ro quản trị công ty xuất phát từ việc quản trị công ty không tốt, thiếu nhất quán, ảnh hưởng đến sự phát triển ổn định và lâu dài, gây thiệt hại cho công ty, người lao động và cổ đông của công ty. Trong trường hợp Hội đồng Quản trị quản lý không hiệu quả,

thiếu minh bạch, không kịp thời phát hiện những rủi ro do hành vi sai phạm của Ban Điều hành sẽ gây rủi ro và ảnh hưởng đến hoạt động của công ty.

Những thông tin liên quan đến quản trị công ty như cơ cấu cổ đông, mối quan hệ sở hữu giữa các cổ đông, giữa các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành và các bên liên quan, giữa cổ đông với công ty, v.v cũng là yếu tố gây ra rủi ro ảnh hưởng đến hoạt động của công ty, quyền lợi của các cổ đông và người lao động.

Trong trường hợp Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành công ty quản lý, sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán này không hiệu quả sẽ ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của công ty, quyền lợi của cổ đông. Ngoài ra, việc phát hành cổ phiếu cũng tạo áp lực về doanh thu, lợi nhuận, cổ tức, hiệu quả sử dụng vốn, v.v. khi quy mô hoạt động kinh doanh, công tác quản lý chưa phù hợp.

Để khắc phục những rủi ro có thể xảy ra nêu trên, Công ty luôn hoàn thiện các thể chế hoạt động, năng lực quản lý, trình độ chuyên môn của Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành cũng như công tác giám sát từ Ban kiểm soát. Thực hiện đúng chủ trương, kế hoạch hoạt động kinh doanh đã trình và được ĐHĐCĐ thông qua. Bên cạnh đó, Công ty không ngừng hoàn thiện hệ thống website, thực hiện công bố thông tin thường xuyên tới các cổ đông, thực hiện tốt công tác quản trị, quan hệ cổ đông.

7. Rủi ro khác

Bên cạnh những nhân tố rủi ro trên, còn một số nhân tố rủi ro mang tính bất khả kháng như: thiên tai, chiến tranh, dịch bệnh hiểm nghèo trên quy mô lớn,... Những rủi ro này hiếm khi xảy ra nhưng nếu xảy ra sẽ để lại những hậu quả thực sự nghiêm trọng, tác động trực tiếp đến hoạt động kinh doanh và phát triển của DNSE.

III. CÁC KHÁI NIỆM

UBCKNN	: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
BCTC	: Báo cáo tài chính
Khối BRICS	: Liên minh gồm 5 quốc gia: Brazil, Russia, India, China và South Africa
DNSE/Công ty/ Công Ty/Tổ chức phát hành	: Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE
CC/CCCD	: Căn cước/Căn cước công dân
CCTG	: Chứng chỉ tiền gửi
CP	: Cổ phần
CTCP	: Công ty Cổ phần
TNHH	: Trách nhiệm hữu hạn
CTCK	: Công ty chứng khoán
ĐHĐCĐ	: Đại hội đồng cổ đông

Điều lệ Công ty	: Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE
CNĐKDN	: Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
GDP	: Tổng sản phẩm quốc nội
GSO	: Cục Thống kê
HCM	: Hồ Chí Minh
HĐQT	: Hội đồng Quản trị
HĐTV	: Hội đồng Thành viên
NHNN	: Ngân hàng Nhà nước
USD	: Đồng đô la Mỹ
VND	: Việt Nam Đồng
VSDC	: Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam
TVLK	: Các thành viên lưu ký
TTCK	: Thị trường chứng khoán
TGĐ	: Tổng Giám đốc
PTGD	: Phó Tổng Giám đốc
Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành Phố Hà Nội	: Nay là Sở Tài chính Thành phố Hà Nội. Tùy từng thời điểm ban hành văn bản, tên gọi của cơ quan này sẽ được thể hiện theo tên gọi tại thời điểm đó
QLQ	: Quản lý Quỹ
QTRR	: Quản trị rủi ro
N/A	: Thể hiện chỉ tiêu không xác định được hoặc không có ý nghĩa so sánh tại kỳ báo cáo
TSNH	: Tài sản ngắn hạn
LNST	: Lợi nhuận sau thuế
9T2025	: 09 tháng năm 2025

[Phần còn lại của trang được cố ý bỏ trống]



IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH**1. Thông tin chung về tổ chức phát hành:**

Tên đầy đủ	: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE
Tên viết bằng tiếng nước ngoài	: DNSE Securities Joint Stock Company
Tên viết tắt	: DNSE JSC
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp 0102459106 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội (nay là Sở Tài chính thành phố Hà Nội) cấp lần đầu ngày 30/10/2007, cấp thay đổi lần thứ 14 ngày 22/10/2025
Địa chỉ trụ sở chính	: Tầng 6, Toà nhà Pax Sky, 63 – 65 Ngõ Thi Nhậm, Phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Số điện thoại	: (024) 7108 9234
Fax	: Không có
Website	: www.dnse.com.vn
Vốn điều lệ	: 3.426.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba nghìn bốn trăm hai mươi sáu tỷ đồng)
Đại diện theo pháp luật	: Bà Nguyễn Ngọc Linh Chức vụ: Tổng Giám đốc
Mã cổ phiếu	: DSE
Sàn niêm yết	: HOSE
Ngành nghề kinh doanh chính:	

Bảng 4. Ngành nghề kinh doanh chính

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội) <i>Chi tiết: Lưu ký chứng khoán</i>	6499
2	Môi giới hợp đồng hàng hoá và chứng khoán <i>Chi tiết: Môi giới chứng khoán</i>	6612 (Chính)
3	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Tư vấn đầu tư chứng khoán, Bảo lãnh phát hành chứng khoán, Tự doanh chứng khoán</i>	7490

2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của Tổ chức phát hành

Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE thành lập vào ngày 30/10/2007 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp 0102459106 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 30/10/2007 và được UBCKNN cấp Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số 62/UBCK-GP cấp ngày 30/10/2007, với số vốn điều lệ ban đầu là 38 tỷ đồng. Đến nay, DNSE có vốn điều lệ là 3.426 tỷ đồng. Các dấu mốc quan trọng của Công ty như sau:

Năm 2007

- Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE (trước đây là Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Nam) được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp 0102459106 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 30/10/2007 và Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số 62/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 30/10/2007 với vốn điều lệ ban đầu là 38 tỷ đồng.

Năm 2008

- DNSE trở thành thành viên Sở GDCK Hà Nội và Sở GDCK TP. Hồ Chí Minh.

Năm 2009

- Thành lập Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh tại 117/119/121 Nguyễn Du, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, mở rộng địa bàn kinh doanh. Tham gia giao dịch trực tuyến với Sở GDCK TP. Hồ Chí Minh. Công ty tiến hành tăng vốn điều lệ lên 50 tỷ đồng theo giấy phép điều chỉnh số 275/UBCK-GP.

Năm 2010

- Tham gia giao dịch trực tuyến với Sở GDCK Hà Nội.

Năm 2011

- Công ty tăng vốn điều lệ từ 50 tỷ đồng lên 75 tỷ đồng.

Năm 2015

- Công ty tăng vốn điều lệ từ 75 tỷ đồng lên 160 tỷ đồng.

Năm 2020

- DNSE chính thức trở thành Công ty thành viên của Công ty Cổ phần Công nghệ Tài chính Encapital.
- UBCKNN đã cấp Giấy phép điều chỉnh địa điểm Trụ sở chính của Công ty tại Tầng 6 tòa nhà Pax Sky, 63-65 Ngõ Thi Nhậm, Phường Phạm Đình Hổ, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.
- Bối cảnh thị trường năm 2020 là một năm đầy khó khăn, thách thức với thị trường chứng khoán cũng như với Công ty, tuy nhiên cũng là năm đánh dấu bước chuyển mình mạnh mẽ, tái cấu trúc toàn diện khi Công ty chính thức trở thành thành viên của Công ty Cổ phần Công nghệ Tài chính Encapital từ tháng 07/2020. Với sứ mệnh được đặt ra của Ban lãnh đạo mới "Đơn giản hóa đầu tư cho người Việt" và tầm nhìn "kết nối nguồn vốn thông qua công nghệ", Công ty đã thực hiện:

✓ **Đẩy mạnh cải tiến công tác quản trị điều hành:** Trong năm 2020, DNSE đã thực hiện thay đổi chủ sở hữu, bổ nhiệm 3 thành viên HĐQT mới và miễn nhiệm 5 thành viên HĐQT cũ. HĐQT luôn bám sát hoạt động thực tế của Công ty để đưa ra các chủ trương, chính sách nhằm chỉ đạo kịp thời và tạo điều kiện cho Ban Tổng giám đốc hoàn thành nhiệm vụ kinh doanh của Công ty. HĐQT cũng luôn theo sát Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện đúng và đủ các chủ trương, nghị quyết và quyết định của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông.

✓ **Nâng cao chất lượng đội ngũ nhân sự:** DNSE luôn chú trọng nâng cao chất lượng, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực. Công ty chủ trương xây dựng bộ máy nhân sự theo hướng tinh giản gọn nhẹ nhưng vẫn đáp ứng được các yêu cầu, định hướng phát triển của Công ty cũng như đáp ứng được các yêu cầu ngày một khắt khe của thị trường. Phần lớn nhân sự của Công ty đều có độ tuổi từ 23 đến 35 tuổi. Đây là lực lượng có khả năng thích ứng cao với sự phát triển nhanh chóng của công nghệ trong bối cảnh hiện nay, 100% nhân sự đều tốt nghiệp đại học, có trình độ chuyên môn trong lĩnh vực kinh tế tài chính, có khả năng đáp ứng yêu cầu công việc và thích ứng nhanh với mọi thay đổi.

✓ **Thay đổi về chính sách, định hướng:** Trước những biến động khó lường của thị trường, DNSE ưu tiên việc duy trì chất lượng dịch vụ cung cấp cho khách hàng. Lựa chọn chính sách cho vay thận trọng và kiểm soát rủi ro chặt chẽ đảm bảo an toàn và tuân thủ pháp luật. Nhờ vậy, khách hàng có thể thực hiện giao dịch đầu tư linh hoạt, an toàn. Đồng thời, DNSE triển khai chiến lược Marketing bài bản, đa dạng hóa sản phẩm phù hợp với từng giai đoạn phát triển của công ty và thị trường.

✓ **Chú trọng phát triển đầu tư công nghệ, hệ thống giao dịch:** Với định hướng lấy công nghệ là lợi thế cạnh tranh, hệ thống giao dịch của Công ty được thiết kế tối ưu trải nghiệm của khách hàng và chuẩn hóa trên 5 tiêu chí: Thiết kế thân thiện, Dễ dàng sử dụng, Đặt lệnh nhanh chóng, Đồ thị trực quan, Liên tục cải tiến để tối ưu trải nghiệm của khách hàng, giúp nhà đầu tư dễ dàng theo dõi thị trường, thuận tiện khi giao dịch.

✓ **Ngày 15/10/2020, DNSE đã cho ra mắt Ứng dụng di động Entrade X với giao diện trực quan, thân thiện và hệ thống thông minh, ổn định. Đây có thể coi là bước tiến mới trong nền tảng giao dịch của DNSE trong năm 2020 giúp khách hàng dễ dàng giao dịch và tiếp cận các cơ hội đầu tư trên thị trường.**

✓ **Đầu tháng 12/2020, DNSE đã triển khai giải pháp công nghệ sổ Dịch vụ tài khoản định danh chứng khoán (Virtual Account) dành cho các khách hàng của DNSE. Việc kết nối thành công dịch vụ Thu-chi hộ tự động với ngân hàng VIB qua giải pháp Định danh tài khoản Virtual Account, tài khoản của Khách hàng sẽ được hạch toán để sẵn sàng giao dịch kịp thời chỉ trong vòng 5 giây khi thực hiện nộp/rút.**

Năm 2021

- Công ty đổi tên thành Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE, tăng vốn điều lệ lên 1.000 tỷ đồng.
- Liên tiếp ra mắt nền tảng mới, nâng cấp tính năng sản phẩm, giúp thị phần, số lượng tài khoản chứng khoán và dư nợ đều bứt phá tăng trưởng 3 con số.

Năm 2022

- Tăng vốn điều lệ công ty lên 3.000 tỷ đồng.

- Ra mắt hệ thống quản trị theo từng giao dịch (Margin Deal), liên tục bổ sung tính năng sản phẩm, giữ vững đà tăng trưởng doanh thu và thị phần.
- Bước đầu xây dựng và triển khai nền tảng Môi giới ảo - AI Broker (Artificial Intelligence – Trí tuệ nhân tạo), sản phẩm ứng dụng dữ liệu, bước đầu tối ưu hóa mảng tín tức, giúp nhà đầu tư tiếp cận được tin nóng, tổng hợp báo cáo tài chính của các công ty một cách rõ ràng, súc tích, dễ xem, từ đó đưa ra các ý tưởng đầu tư và quyết định giao dịch tốt hơn.
- Thành tích đạt được:



**TOP 6: Tỷ lệ thị phần trên Sở
giao dịch chứng khoán Hà Nội
(HNX) quý 2/2022**

- Các giải thưởng đã đạt được:



**TOP 10: Thương hiệu
tăng trưởng ấn tượng nhất**

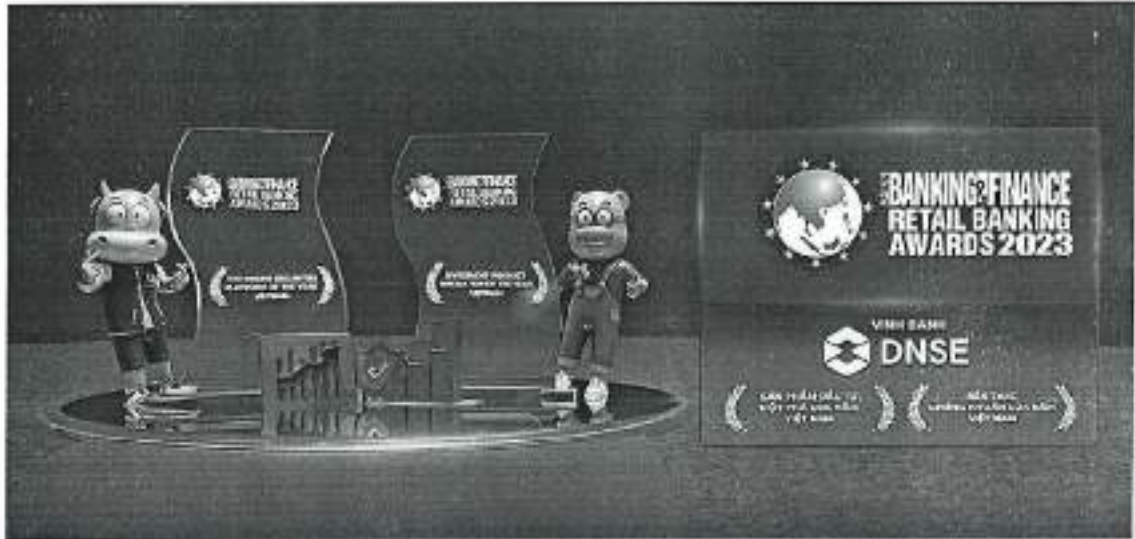


**TOP 10: Thương hiệu
hàng đầu Việt Nam năm 2022**

Năm 2023

- Nhận giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh Chứng khoán Phải sinh từ Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Thuộc top dẫn đầu thị phần tài khoản mở mới sau 9 tháng đầu năm 2023: đạt 22,25% thị phần mở mới toàn thị trường, đặc biệt trong tháng 9/2023 DNSE đạt 43,6% toàn thị trường.
- Đạt giải "Sản phẩm đầu tư sáng tạo của năm" (Investment Product Innovation of the Year – Vietnam) cho sản phẩm Entrade-X được trao bởi Tổ chức Ngân hàng Tài chính bán lẻ Châu Á (Asian Banking & Financing Retail Banking Awards).

- Đạt giải "Nền tảng giao dịch chứng khoán trực tuyến của năm" (Online Securities Platform of the Year) cho sản phẩm Entrade-X được trao bởi Tổ chức Ngân hàng Tài chính bán lẻ Châu Á (Asian Banking & Financing Retail Banking Awards).



- Đạt danh hiệu Công ty có môi trường Công nghệ tốt nhất tại Hội nghị lãnh đạo Công nghệ CTO Summit 2023.
- Được vinh danh Top 10 sản phẩm dịch vụ công nghệ 2023 tại Lễ Công bố và vinh danh Top sản phẩm – dịch vụ Tin dùng Việt Nam 2023 tại Hà Nội.
- Được vinh danh Top 10 Thương hiệu mạnh – Tiên phong đổi mới sáng tạo trong Chương trình vinh danh Thương hiệu mạnh Việt Nam 2023.
- Nhận được Giấy chứng nhận Đăng ký chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp vào ngày 27/12/2023.

Năm 2024

- Thực hiện Chào bán thành công 30.000.000 cổ phiếu lần đầu ra công chúng vào tháng 01/2024.
- Hoàn thành tăng Vốn điều lệ lên 3.300 tỷ đồng vào tháng 02/2024 và trở thành công ty đại chúng kể từ ngày 07/02/2024 căn cứ Công văn của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước số 3378/UBCK-QLKD ngày 29/05/2024.
- Chính thức niêm yết và giao dịch 330 triệu cổ phiếu DSE tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 01/07/2024.
- Lọt top 2 công ty chứng khoán có thị phần môi giới lớn nhất trên thị trường phái sinh trong Quý IV/2024¹⁰.

[Phần còn lại của trang được cố ý bỏ trống]

¹⁰ Thông tin từ DNSE tổng hợp



Năm 2025

- Tiếp tục giữ vị trí top 2 công ty chứng khoán có thị phần môi giới lớn nhất trên thị trường phái sinh trong Quý III/2025 với 23,67%.
- Đạt thị phần môi giới phái sinh cao nhất từ trước đến nay 29,84% vào ngày 21/10/2025.
- Đạt cột mốc 1 triệu tài khoản chứng khoán trong tháng 1/2025 và tiếp tục đạt hơn 1,3 triệu tài khoản chứng khoán tại thời điểm kết thúc Quý III/2025.
- Thị phần mở mới toàn thị trường chứng khoán 9 tháng đầu năm 2025 đạt 19,0%¹¹.
- Lọt top 6 thị phần môi giới cổ phiếu niêm yết HNX với 4,63% thị phần.



- Phát hành thành công trái phiếu DSE125004 với tổng giá trị 300 tỷ đồng và chính thức đưa vào giao dịch trên thị trường trái phiếu niêm yết ngày 08/04/2025.
- Phát hành thành công cổ phiếu ESOP theo chương trình lựa chọn người lao động năm 2025 với tổng giá trị 126 tỷ đồng.
- Nhận được Giấy phép chào bán chứng khoán ra công chúng và chào bán thành công với tổng giá trị trái phiếu huy động được là 1.000 tỷ đồng.

¹¹ Thông tin từ Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC)

- Lần thứ 3 liên tiếp ghi danh trong Top 10 Thương hiệu mạnh - Tiên phong đổi mới sáng tạo tại Lễ công bố Thương hiệu mạnh Việt Nam 2025.

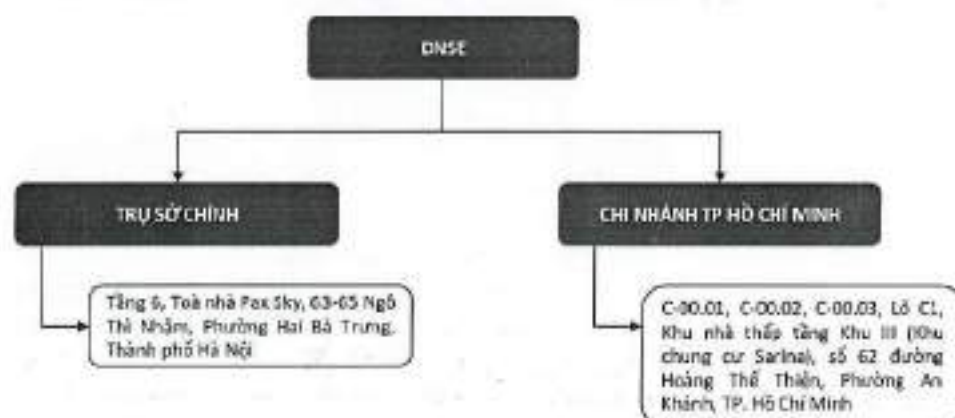


3. Cơ cấu tổ chức của Tổ chức phát hành

Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE là công ty chứng khoán được thành lập và hoạt động hợp pháp theo Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số 62/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 30/10/2007 và điều chỉnh gần nhất theo Giấy phép điều chỉnh số 115/GPĐC-UBCK ngày 16/10/2025.

- Trụ sở: Tầng 6, Toà nhà Pax Sky, 63-65 Ngô Thị Nhậm, Phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Chi nhánh: C-00.01, C-00.02, C-00.03, Lô C1, Khu nhà thấp tầng Khu III (Khu chung cư Sarina), số 62 đường Hoàng Thế Thiện, Phường An Khánh, TP. Hồ Chí Minh.

Hình 1. Cơ cấu tổ chức của Công ty tại ngày 30/09/2025



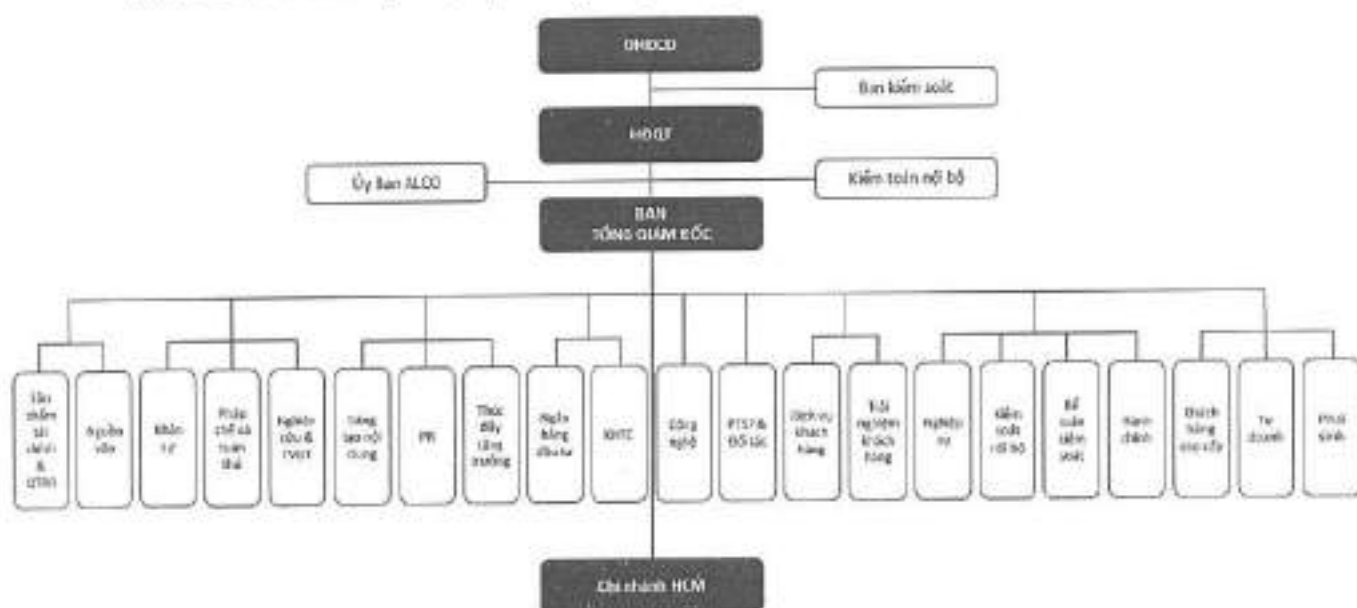
(Nguồn: DNSE)

Tại thời điểm phát hành Bản Cáo Bạch này, Tổ Chức Phát Hành không có công ty con.

Mô hình quản trị hiện tại của DNSE được thiết lập theo cấu trúc tối ưu để hỗ trợ HĐQT quản lý, điều hành bao quát cả Công Ty cũng như thúc đẩy tinh minh bạch và hiệu quả thực hiện công việc bằng việc phân chia rõ ràng trách nhiệm giữa các bộ phận điều hành, kinh doanh, hỗ trợ nhằm đảm bảo lợi ích tổng thể của Công ty.

Cấu trúc bộ máy quản trị và quản lý của DNSE được thể hiện tại sơ đồ dưới đây:

Hình 2. Cấu trúc bộ máy quản trị và quản lý của CTCP Chứng khoán DNSE



(Nguồn: DNSE)

4.1. Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền quyết định cao nhất của Công ty theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Đại hội đồng cổ đông có quyền bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát theo các quy định cụ thể trong Điều lệ Công ty.

4.2. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị quyết định hoạt động kinh doanh, có toàn quyền quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty, ngoại trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Tổng Giám đốc và các thành viên trong Ban Tổng Giám đốc. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị được quy định cụ thể tại Điều lệ của Công ty. Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Hoàng Giang	Chủ tịch HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
2	Ông Lê Anh Tuấn	Phó Chủ tịch HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
3	Bà Phạm Thị Thanh Hoa	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
4	Bà Nguyễn Thị Hà Ninh	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT điều hành
5	Ông Bùi Anh Dũng	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT độc lập, không điều hành

4.3. Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát có quyền giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành, quản lý Công ty; chịu trách nhiệm trước pháp luật và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình. Ban Kiểm soát của Công ty gồm 03 thành viên và có cơ cấu như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bà Nguyễn Quỳnh Mai	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Ông Trần Vĩnh Cửu	Thành viên Ban Kiểm soát
3	Ông Nguyễn Quang Sơn	Thành viên Ban Kiểm soát

4.4. Ban Tổng Giám đốc và người điều hành khác

Ban Tổng Giám đốc và người điều hành khác quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh/vận hành của Công ty, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Ban Tổng Giám đốc và người điều hành khác của Công ty gồm có:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bà Nguyễn Ngọc Linh	Tổng Giám đốc
2	Ông Nguyễn Hoàng Việt	Phó Tổng Giám đốc
3	Ông Phan Nguyễn Hữu Phương	Giám đốc Chi nhánh TP.HCM
4	Bà Nguyễn Thị Duyên	Kế toán trưởng
5	Bà Nguyễn Thị Hà Ninh	Giám đốc tài chính

4.5. Các phòng ban chức năng

Phòng, ban	Nhiệm vụ, chức năng
Phòng Nguồn vốn	- Chịu trách nhiệm mở rộng quy mô vốn phục vụ cho hoạt động kinh doanh của công ty, bao gồm các nguồn vốn tín dụng, huy

Phòng, ban	Nhiệm vụ, chức năng
	<p>động từ cổ đông, phát hành trái phiếu nợ và các sản phẩm huy động vốn khác;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kinh doanh nguồn vốn: Phát triển nghiệp vụ kinh doanh chênh lệch lãi suất (Funding & Gapping); Kinh doanh các sản phẩm cấu trúc về lãi suất; Kinh doanh Giấy tờ có giá, bao gồm Trái phiếu Chính phủ, Trái phiếu doanh nghiệp, Chứng chỉ tiền gửi và các giấy tờ có giá khác; - Xây dựng và phát triển các sản phẩm hợp tác với các tổ chức tín dụng ngân hàng và phi ngân hàng, quỹ đầu tư....
Phòng Nghiên cứu và tư vấn đầu tư	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng chiến lược, mục tiêu, cung cấp các sản phẩm phân tích, tư vấn đến từng tập người dùng mục tiêu như khách hàng cá nhân, Nhà đầu tư chuyên nghiệp, B2B2C (viết tắt của Business To Business To Customer) là một mô hình kinh doanh kết hợp các tính năng của cả mô hình bán hàng B2B (Business to Business) và mô hình B2C (Business to Customer)) ...; - Xây dựng và chịu trách nhiệm chất lượng báo cáo, sản phẩm tư vấn; - Xây dựng, quản trị và khai thác cơ sở dữ liệu của công ty để phục vụ cho mục đích nghiên cứu, hoạt động tư vấn, phát hành báo cáo.
Phòng Sản phẩm tài chính & Quản trị rủi ro	<ul style="list-style-type: none"> - Về Sản phẩm tài chính: - Tìm hiểu, đề xuất mô hình phát triển sản phẩm mới và cải tiến sản phẩm hiện hữu; - Xây dựng đề bài yêu cầu và phối hợp với bộ phận công nghệ để triển khai xây dựng chi tiết sản phẩm; - Dựa trên các báo cáo kết quả vận hành sản phẩm, đưa ra các phân tích về hiệu quả sản phẩm và đề xuất hướng cải tiến/điều chỉnh sản phẩm phù hợp; - Phối hợp với Dịch vụ khách hàng, PR, Marketing để truyền thông về sản phẩm mới/sản phẩm cải tiến cho khách hàng; - Quản trị chính sách sản phẩm dựa trên đánh giá về trải nghiệm sản phẩm của khách hàng. - Về Quản trị rủi ro: - Quản lý, giám sát danh mục cho vay ký quỹ và đề xuất các biện pháp điều chỉnh, cải thiện danh mục phù hợp với định hướng của Ban lãnh đạo; - Tham gia xây dựng quy định/quy trình liên quan đến quản trị rủi ro cho vay, góp ý/thẩm định văn bản liên quan đến sản phẩm/ng nghiệp vụ cho vay trước khi ban hành;

Phòng, ban	Nhiệm vụ, chức năng
	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận diện, xác định nguồn gốc và xử lý các loại rủi ro khác nhau của Công Ty; - Nghiên cứu, phân tích thông tin, dữ liệu trong và ngoài ngành chứng khoán (thị trường, ngành/lĩnh vực, ...) để nhận diện và đưa ra cảnh báo sớm các dấu hiệu rủi ro tiềm ẩn và đề xuất các định hướng cho vay, đầu tư theo ngành/lĩnh vực; - Nghiên cứu, phân tích nhu cầu, xu hướng của thị trường, của khách hàng, các sản phẩm/dịch vụ của các công ty chứng khoán phù hợp cho khách hàng; đề xuất các giải pháp nâng cấp, phát triển sản phẩm, dịch vụ, chính sách khách hàng, chính sách môi giới cho công ty.
Phòng Công nghệ	<ul style="list-style-type: none"> - Quản lý và vận hành hệ thống máy chủ, thiết bị lưu trữ phục vụ hệ thống giao dịch chứng khoán; - Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp kỹ thuật để tối ưu hóa tài nguyên và giúp hệ thống hoạt động hiệu quả hơn; - Xây dựng và phát triển hệ thống phần mềm đáp ứng định hướng là công ty chứng khoán đi đầu về công nghệ; - Vận hành hệ thống, xử lý sự cố; - Tối ưu hóa hệ thống thường xuyên.
Phòng Trải nghiệm khách hàng	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng trải nghiệm Khách hàng và chủ động giúp Khách hàng trải nghiệm dịch vụ thuận tiện và thành công; Lên chương trình hoặc kết hợp đối tác triển khai đào tạo giới thiệu sản phẩm tới Khách hàng; Xây dựng kịch bản và triển khai các luồng Marketing Automation –Tiếp thị tự động tới khách hàng theo từng kênh/nguồn khác nhau; Tìm hiểu nhu cầu Khách hàng để truyền thông, giới thiệu về các Sản phẩm dịch vụ đang có; Xây dựng chân dung và phân nhóm Khách hàng để đề xuất các chính sách khác biệt theo từng nhóm; khảo sát mức độ hài lòng của khách hàng để cải tiến Sản phẩm – Dịch vụ; - Giúp Khách hàng thực hiện giao dịch và xử lý các yêu cầu hỗ trợ của Khách hàng chính xác, nhanh chóng; Tiếp nhận yêu cầu, giải đáp thắc mắc, xử lý khiếu nại qua các kênh hỗ trợ của DNSE; Tiếp nhận ý kiến của Khách hàng để đóng góp vào việc phát triển Sản phẩm Dịch vụ; Hạch toán các giao dịch tiền của KH: nộp tiền, rút tiền, ứng trước...; Theo dõi, quản lý luồng tiền qua ngân hàng; Đối chiếu, cân tiền của Nhà đầu tư trên các hệ thống; Thanh toán tiền cổ tức, thực hiện quyền; Thu nợ, các khoản phí phát sinh trong quá trình giao dịch....

Phòng, ban	Nhiệm vụ, chức năng
Phòng PR	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng chiến lược PR thương hiệu và kế hoạch triển khai truyền thông thương hiệu theo từng giai đoạn; - Tổ chức, quản lý các chương trình quảng bá thương hiệu và các sự kiện truyền thông; - Xây dựng, phát triển và duy trì mối quan hệ với các cơ quan, đối tác truyền thông; - Tổ chức các hoạt động sự kiện nội bộ cho Công ty.
Phòng Sáng tạo nội dung	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu dự báo thị trường; - Xây dựng và thực hiện kế hoạch chiến lược Marketing; - Triển khai, lan tỏa nội dung trên các nền tảng social media; - Xây dựng và quản trị các kênh mạng xã hội; - Hợp tác với các bộ phận để xây dựng kế hoạch bài viết, biên tập nội dung tiếp thị cho các sản phẩm dịch vụ và phát triển hình ảnh công ty.
Phòng Khách hàng cao cấp	<ul style="list-style-type: none"> - Phát triển tệp Khách hàng Cao Cấp (Khách hàng VIP) về cả số lượng, chất lượng; - Xây dựng chính sách kinh doanh, chính sách khách hàng, khả năng cạnh tranh và thực thi kế hoạch kinh doanh cho phân khúc Khách hàng VIP; - Phát triển nguồn nhân lực và mạng lưới cộng tác viên broker, thiết lập các nguyên tắc, tiêu chuẩn quản lý, chăm sóc, tư vấn cho khách hàng theo yêu cầu tiêu chuẩn dịch vụ cao cấp của DNSE đối với nhóm VIP nhằm phục vụ tốt nhất và khai thác phát triển kinh doanh tới đối tượng khách hàng này; - Tìm hiểu rõ nhu cầu, năng lực tài chính, tiềm năng của khách hàng, tiếp nhận, tổng hợp ý kiến phản hồi, đề xuất từ khách hàng chủ động đề xuất các chính sách phù hợp áp dụng theo nhu cầu của từng khách hàng phù hợp với khả năng cung cấp dịch vụ của DNSE; - Thực hiện các hoạt động tư vấn đầu tư, hỗ trợ giao dịch lệnh, gửi các báo cáo theo yêu cầu từ khách hàng; - Đồng hành cùng với các khách hàng được giao quản lý trong suốt quá trình trải nghiệm nhằm giúp khách hàng dễ dàng tiếp cận các nền tảng công nghệ, nền tảng tri thức, sản phẩm, dịch vụ đa dạng của DNSE mang lại sự hài lòng, gắn bó của khách hàng để trở thành khách hàng trung thành của DNSE;

Phòng, ban	Nhiệm vụ, chức năng
	<ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên rà soát, đánh giá hoạt động phát triển kinh doanh với tệp Khách hàng VIP nhằm duy trì tệp khách hàng VIP hiện tại và tìm kiếm, mở rộng các tệp khách hàng VIP mới cho Công ty.
Phòng Khách hàng tổ chức ("KHTC")	<ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp với DVKH, trong việc mở, quản lý tài khoản cho khách hàng và thanh toán giao dịch của KHTC trong và ngoài nước; - Nhận lệnh, kiểm tra lệnh và nhập lệnh giao dịch mua bán chứng khoán của KHTC vào hệ thống của TTGDCK; - Xác nhận kết quả giao dịch cho KHTC; - Tư vấn khách hàng về thủ tục mở tài khoản, giao dịch, đầu tư chứng khoán niêm yết tại TTGDCK cho KHTC trong và ngoài nước.
Phòng Phát triển sản phẩm và Đối tác	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển sản phẩm dành cho khách hàng thông qua việc kết nối với đối tác; - Xây dựng và phát triển mối quan hệ với các đối tác hiện tại của Công ty và mở rộng phạm vi hợp tác các sản phẩm dịch vụ mới của Công ty; - Tìm kiếm & phát triển mối quan hệ với đối tác mới trên thị trường, tìm kiếm cơ hội hợp tác sản phẩm dịch vụ của Công ty.
Phòng Tự doanh	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng chiến lược, chính sách và chỉ tiêu cho hoạt động Tự doanh; - Tổ chức thực hiện nghiệp vụ đầu tư và kinh doanh chứng khoán từ nguồn vốn tự có và vốn vay của Công ty; - Xây dựng danh mục đầu tư trên cơ sở phân bổ hạn mức đầu tư, lợi nhuận kỳ vọng, rủi ro có thể chấp nhận, kỳ hạn đầu tư, phân bổ ngành, phân bổ chứng khoán.
Phòng Ngân hàng đầu tư (IB)	<ul style="list-style-type: none"> - Phát triển các dịch vụ cung cấp cho khách hàng như: Dịch vụ thị trường vốn (ECM); dịch vụ thị trường nợ (DCM); dịch vụ tư vấn mua bán sáp nhập (M&A); dịch vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp; - Phát triển mở rộng các loại hình nghiệp vụ sang các lĩnh vực khác và định hướng trở thành một định chế tài chính kinh doanh đa dạng (như: Nghiệp vụ đầu tư, nghiên cứu...).

Phòng, ban	Nhiệm vụ, chức năng
Phòng Kế toán kiểm soát	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện công tác tài chính, kế toán của Công ty; - Thực hiện việc thanh quyết toán toàn bộ các giao dịch của Công ty và khách hàng; - Phối hợp với các phòng nghiệp vụ xây dựng phương án tài chính của Công ty, các phương án vay vốn, sử dụng vốn, thanh quyết toán các hợp đồng kinh tế; - Lập báo cáo tài chính tháng, quý, năm và các báo cáo khác theo chế độ quy định.
Phòng Hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện công tác văn thư, lưu trữ theo quy định của Công ty; - Lập kế hoạch dự trữ mua sắm và quản lý trang thiết bị văn phòng, văn phòng phẩm và thực hiện việc mua sắm; - Phối hợp với các Phòng liên quan chuẩn bị các điều kiện, cơ sở vật chất, tổ chức liên hoan và thực hiện công tác hội họp, tiếp khách, du lịch của Công ty.
Phòng Nhân sự	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng các quy trình, chính sách liên quan đến nhân sự trong Công ty; - Tổ chức thực hiện kế hoạch tuyển dụng, bố trí lao động (bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động); - Thực hiện công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực kế cận cho Công ty; - Thực hiện các chế độ, phúc lợi cho CBNV trong Công ty (tính lương, thưởng, bảo hiểm xã hội, kê khai thuế thu nhập cá nhân, ...).
Phòng Pháp chế và tuân thủ	<ul style="list-style-type: none"> - Tư vấn, hỗ trợ, giải đáp, hướng dẫn, đưa ra các ý kiến đánh giá về pháp lý đối với các vấn đề liên quan đến tổ chức, hoạt động nghiệp vụ, sản phẩm dịch vụ, dự án, văn kiện, hợp đồng, hoạt động khác của Công ty; - Thực hiện rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm nội bộ của Công ty phù hợp với các quy định của pháp luật; - Rà soát, cập nhật và cảnh báo các rủi ro pháp lý liên quan đến hoạt động của Công ty; - Truyền thông, đào tạo pháp lý cho CBNV của Công ty.
Phòng Kiểm soát nội bộ	<ul style="list-style-type: none"> - Giám sát thực thi các quy định nội bộ, các hoạt động tiềm ẩn xung đột lợi ích trong nội bộ công ty, đặc biệt đối với các hoạt động kinh doanh của bản thân công ty và các giao dịch cá

Phòng, ban	Nhiệm vụ, chức năng
	<p>nhân của nhân viên công ty; giám sát việc thực thi trách nhiệm của cán bộ, nhân viên trong công ty, thực thi trách nhiệm của đối tác đối với các hoạt động đã ủy quyền;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu thiết lập chính sách và quy trình nội bộ; - Đánh giá kiểm soát nội bộ thông qua thông tin tài chính và thông qua quá trình kinh doanh; - Kiểm tra nội dung và giám sát việc thực hiện các quy tắc về đạo đức nghề nghiệp và tuân thủ quy định của pháp luật; - Đánh giá hiệu quả của các hoạt động; - Đánh giá việc tuân thủ cam kết trong hợp đồng; - Thực hiện kiểm soát hệ thống công nghệ thông tin; - Điều tra các vi phạm trong nội bộ Công ty.
Phòng thúc đẩy tăng trưởng	<ul style="list-style-type: none"> - Thúc đẩy sự tăng trưởng người dùng và doanh thu một cách nhanh chóng và bền vững; - Phân tích dữ liệu hành vi người dùng để tìm ra các điểm nghẽn và cơ hội; - Thiết kế và triển khai các thử nghiệm trên sản phẩm, marketing, và trải nghiệm người dùng để tối ưu hóa tỷ lệ chuyển đổi, giữ chân khách hàng, và kích hoạt các kênh tăng trưởng mới. - Mục tiêu cuối cùng là mở rộng quy mô khách hàng và kinh doanh thông qua việc cải thiện liên tục toàn bộ hành trình khách hàng.
Phòng Nghiệp vụ	<ul style="list-style-type: none"> - Nhiệm vụ Quản lý tài sản Khách hàng: Đảm bảo hạch toán đầy đủ, chính xác giao dịch tài sản trên tài khoản KH. Đối chiếu cân khớp thông tin tài sản Khách hàng với sổ dư tổng tại hệ thống Ngân hàng, SGDCK, VSDC... Đảm bảo chất lượng dịch vụ vận hành. Thực hiện giao dịch theo đúng SLA; - Hỗ trợ tối đa yêu cầu Khách hàng nhưng vẫn đảm bảo quản trị rủi ro vận hành. Tối ưu & số hóa hoạt động vận hành.
Phòng Dịch vụ khách hàng	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận, hỗ trợ và xử lý các yêu cầu, thắc mắc của khách hàng. Hướng dẫn khách hàng sử dụng các sản phẩm và dịch vụ chứng khoán như: mở tài khoản, chuyển tiền, đặt lệnh, giao dịch trực tuyến, đăng ký các dịch vụ tiện ích,...; - Phối hợp với các phòng ban kinh doanh trong việc giới thiệu, quảng bá sản phẩm dịch vụ tới khách hàng hiện hữu. Cập nhật, lưu trữ và bảo mật thông tin khách hàng theo đúng quy định của công ty và pháp luật hiện hành. Phối hợp với các bộ phận chuyên môn (Công nghệ thông tin, Giao dịch, Kế toán, Kỹ quỹ...) để xử lý nhanh chóng các vấn đề phát sinh.

Phòng, ban	Nhiệm vụ, chức năng
Phòng phái sinh	- Quản lý và thúc đẩy hoạt động kinh doanh sản phẩm phái sinh Xây dựng định hướng chính sách, sản phẩm dịch vụ hỗ trợ nhà đầu tư giao dịch phái sinh Đào tạo và phổ biến kiến thức về phái sinh đến đội ngũ nội bộ và khách hàng.
5. Thông tin về công ty mẹ, công ty con của tổ chức phát hành, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức phát hành, những công ty mà tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối	
5.1 Thông tin về công ty mẹ của Tổ chức phát hành:	
Trong 02 năm gần nhất đến thời điểm đăng ký chào bán, thông tin về công ty mẹ của DNSE cụ thể như sau:	
❖ Từ ngày 01/01/2023 – 12/06/2025:	
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TÀI CHÍNH ENCAPITAL	
Tên công ty	: Công ty Cổ phần Công nghệ Tài chính Encapital
Ngày thành lập	: Ngày 09 tháng 08 năm 2018
Địa chỉ	: Số 46 phố Ngô Quyền, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại	: (+84) 24 7105 9988
Website:	: https://encapital.io/
Giấy CNĐKDN	: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp 0108400691 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội (nay là Sở Tài chính Thành phố Hà Nội) cấp lần đầu ngày 09/08/2018, cấp thay đổi từng thời điểm và Giấy chứng nhận số 71/DNKHCN ngày 09/02/2021 cấp bởi Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội.
Vốn điều lệ	: 1.923.770.000.000 đồng (Một nghìn chín trăm hai ba tỷ bảy trăm bảy mươi triệu đồng)
Ngành nghề kinh doanh	: Xuất bản phần mềm Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính, kinh doanh
Tỷ lệ sở hữu của công ty mẹ tại DNSE	: 51,00%
Tỷ lệ quyền biểu quyết của công ty mẹ tại DNSE	: 51,00%
Tỷ lệ sở hữu của DNSE tại công ty mẹ	: 0%

Tỷ lệ quyền biểu quyết của : 0%
DNSE tại công ty mẹ

❖ **Kể từ 12/06/2025 – nay:**

Công ty không có công ty mẹ.

5.2 Thông tin về công ty con của Tổ chức phát hành:

Không có.

5.3 Danh sách những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ chức phát hành:

Không có.

5.4 Danh sách những công ty mà tổ chức phát hành nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối:

Không có.

6. Thông tin về quá trình tăng, giảm vốn điều lệ của Tổ chức phát hành

Từ khi thành lập đến nay, Công ty đã trải qua 08 lần tăng vốn điều lệ, cụ thể như sau:

[Phần còn lại của trang được cố ý bỏ trống]

Bảng 5. Quá trình tăng vốn điều lệ của Công ty

Thời điểm góp vốn-ban đầu/tăng vốn	Vốn điều lệ ban đầu/ sau khi tăng (tỷ đồng)	Vốn điều lệ tăng thêm (tỷ đồng)	Hình thức tăng vốn	Cơ sở pháp lý	Đơn vị cấp	Ý kiến của đơn vị kiểm toán
10/2007	38	-	Vốn góp ban đầu	Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số 62/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 30/10/2007	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	Không có
11/2009	50	12	Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	- Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số 275/UBCK-GP do UBCKNN cấp ngày 05/11/2009 - NQ ĐHĐCĐ bất thường năm 2009 số 02/2009/NQ-CDSL ngày 24/08/2009	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	Ý kiến của Kiểm toán về Bảo cáo Vốn chủ sở hữu tại ngày 30/06/2010 số hiệu 131/2010/UBCKT-TG/AAT của Công ty TNHH Dịch vụ Kiểm toán, Kế toán và Tư vấn thuế AAT ngày 28/07/2010: "Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo vốn chủ sở hữu kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tính hình vốn chủ sở hữu của Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Nam cho kỳ kế toán từ ngày 01 tháng 01 năm 2010 đến 30 tháng 06 năm 2010, được lập phù hợp với các định phá chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán công ty chứng khoán hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan."

Thời điểm góp vốn ban đầu/ tăng vốn	Vốn điều lệ ban đầu/ sau khi tăng (tỷ đồng)	Vốn điều lệ tăng thêm (tỷ đồng)	Hình thức tăng vốn	Cơ sở pháp lý	Đơn vị cấp	Ý kiến của đơn vị kiểm toán
01/2011	75	25	Chào bán riêng lẻ dưới 100 người cho cổ đông hiện hữu; cán bộ nhân viên; đối tác chiến lược của Công ty	<ul style="list-style-type: none"> Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số 08/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 26/01/2011 NQ ĐHCĐ thường niên năm 2010 số 01/2010/NQ-ĐHCĐ ngày 29/05/2010 và NQ ĐHCĐ bất thường lần 1 năm 2010 số 22/2010/NQ-ĐHCĐ ngày 06/10/2010 	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	Ý kiến của Kiểm toán về Báo cáo Vốn chủ sở hữu tại ngày 30/06/2011 số hiệu 285/2011/BCKT-KTTV-KT1 của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Auditing and Consulting CO.,LTD ngày 05/07/2011: "Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo Vốn chủ sở hữu tại ngày 30 tháng 6 năm 2011 đã phản ánh trung thực, hợp lý thông tin về Vốn chủ sở hữu tại ngày 30 tháng 6 năm 2011 được trình bày trên Bảng cân đối kế toán tại ngày 30 tháng 6 năm 2011 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Nam là 66.491.232.231 VND."
05/2015	160	85	Chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	<ul style="list-style-type: none"> Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số 21/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 06/05/2015 NQ ĐHCĐ số 03/2014/ĐHCĐ-DNSE ngày 17/11/2014 Công văn số 137/UBCK-QLKD của UBCKNN ngày 14/01/2015 về việc chấp thuận chào bán cổ phiếu nhận được hồ sơ đăng ký chào bán 	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	Ý kiến của Kiểm toán về Báo cáo Vốn chủ sở hữu tại ngày 16/03/2015 số hiệu 162/VACO/BCKT.NV2 của Công ty TNHH Kiểm toán VACO ngày 01/04/2015: "Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo thay đổi vốn điều lệ đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình thay đổi vốn điều lệ của Công ty tại ngày 16 tháng 03 năm 2015, phù hợp với các quy định

Thời điểm góp vốn ban đầu/ tăng vốn	Vốn điều lệ ban đầu/ sau khí tăng (tỷ đồng)	Vốn điều lệ tăng thêm (tỷ đồng)	Hình thức tăng vốn	Cơ sở pháp lý cổ phiếu riêng lẻ	Đơn vị cấp	Ý kiến của đơn vị kiểm toán
07/2021	1.000	840	Chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đồng hiện hữu	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số 58/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 21/07/2021 - NQ ĐHCĐ số 02.1/2021/NQ-DNSE-ĐHCĐ ngày 20/04/2021 - Công văn số 2312/UBCK-QLKD về hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu - Công văn số 3415/UBCK-QLKD của UBCKNN về việc nhận được báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu 	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	<p>về lập và trình bày báo cáo thay đổi vốn điều lệ tại các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo thay đổi vốn điều lệ."</p> <p>Ý kiến của Kiểm toán về Báo cáo thay đổi vốn điều lệ và thặng dư vốn cổ phần cho giai đoạn từ ngày 1 tháng 1 năm 2021 đến ngày 30 tháng 7 năm 2021 số hiệu 21-02-00236-21-1 của Công ty TNHH KPMG ngày 01/09/2021:</p> <p>"Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo thay đổi vốn điều lệ và thặng dư vốn cổ phần đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình thay đổi vốn điều lệ và thặng dư vốn cổ phần của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE cho giai đoạn từ ngày 1 tháng 1 năm 2021 đến ngày 30 tháng 7 năm 2021, phù hợp với các quy định có liên quan của các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên</p>

Thời điểm góp vốn ban đầu/ tăng vốn	Vốn điều lệ ban đầu/ sau khi tăng (tỷ đồng)	Vốn điều lệ tăng thêm (tỷ đồng)	Hình thức tăng vốn	Cơ sở pháp lý	Đơn vị cấp	Ý kiến của đơn vị kiểm toán
05/2022	3.000	2.000	Chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	<ul style="list-style-type: none"> Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số 37/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 13/05/2022 NQ ĐHĐCĐ số 03.1/2021/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ ngày 21/12/2021 Công văn số 617/UBCK-QLKD của UBCK chấp thuận về hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu Công văn số 2023/UBCK-QLKD ngày 8/2/2022 của UBCKNN về việc nhận được báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu 	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	<p>quan áp dụng cho báo cáo thay đổi vốn điều lệ và thặng dư vốn cổ phần."</p> <p>Ý kiến của Kiểm toán về Báo cáo thay đổi vốn điều lệ và thặng dư vốn cổ phần cho kỳ từ ngày 1 tháng 1 năm 2022 đến ngày 14 tháng 4 năm 2022 số hiệu 22-02-00121-22-1 của Công ty TNHH KPMG ngày 01/08/2022:</p> <p>"Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo thay đổi vốn điều lệ và thặng dư vốn cổ phần đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tính hình thay đổi vốn điều lệ và thặng dư vốn cổ phần của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE cho kỳ từ ngày 1 tháng 1 năm 2022 đến ngày 14 tháng 4 năm 2022, phù hợp với các quy định có liên quan của các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan áp dụng cho báo cáo thay đổi vốn điều lệ và thặng dư vốn cổ phần."</p>

49

Thời điểm góp vốn ban đầu/ tăng vốn	Vốn điều lệ ban đầu/ sau khi tăng (tỷ đồng)	Vốn điều lệ tăng thêm (tỷ đồng)	Hình thức tăng vốn	Cơ sở pháp lý	Đơn vị cấp	Ý kiến của đơn vị kiểm toán
09/2025	3.426	27	lần 1 năm 2025 (ESOP)	<ul style="list-style-type: none"> - NQ ĐHĐCĐ số 01/2025/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ ngày 19/03/2025; - Công văn số 2593/UBCK-QLKD của UBCK về việc nhận được báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động. 	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	Không có
			Phát hành cổ phiếu thưởng cho người lao động lần 2 năm 2025 (ESOP)	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số 115/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 16/10/2025; - NQ ĐHĐCĐ số 01/2025/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ ngày 19/03/2025; - Công văn số 5987/UBCK-QLKD ngày 03/10/2025 của UBCK về việc báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của CTCP Chứng khoán DNSE. 		

(Nguồn: DNSE)

7. Thông tin về các khoản góp vốn, thoái vốn lớn của Tổ chức phát hành tại các doanh nghiệp khác:

Trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại, Công ty chưa thực hiện các khoản góp vốn, thoái vốn có giá trị từ 10% tổng tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Tổ chức phát hành tại thời điểm thực hiện.

8. Thông tin về chứng khoán đang lưu hành:

8.1. Cổ phiếu phổ thông

Bảng 6. Cơ cấu cổ đông của Công ty đến thời điểm 31/10/2025

STT	Cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu	Số lượng cổ đông
I	Trong nước	303.737.030	88,66%	2.972
1	Tổ chức	233.865.700	68,26%	10
-	<i>Trong đó, tổ chức kinh tế có Nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ</i>	0	0%	0
2	Cá nhân	69.871.330	20,39%	2.962
II	Nước ngoài	38.862.970	11,34%	24
1	Tổ chức	38.763.670	11,31%	10
-	<i>Trong đó, tổ chức kinh tế có Nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ</i>	0	0%	0
2	Cá nhân	99.300	0,03%	14
III	Cổ phiếu quỹ	0	0%	0
Tổng cộng		342.600.000	100,00%	2.996

(Nguồn: Danh sách cổ đông của DNSE do VSDC cấp ngày 31/10/2025 và theo công bố thông tin của Công ty đến ngày 31/10/2025)

8.2. Cổ phiếu ưu đãi: Công ty không có cổ phiếu ưu đãi.

8.3. Các loại chứng khoán khác:

Tính đến thời điểm 01/12/2025, Tổ chức phát hành có trái phiếu phát hành trái phiếu ra công chúng còn dư nợ với thông tin như sau:

STT	Tên Trái phiếu	Kỳ hạn	Ngày kết thúc đợt chào bán	Số lượng trái phiếu	Dự nợ tại thời điểm của Ban Cáo Bạch	Lãi suất	Năm đáo hạn	Đặc điểm
1	Trái Phiếu DSEH2426001	24 tháng	15/1/2025	3.000.000	300 tỷ đồng	<p>Trái phiếu có lãi suất kết hợp giữa lãi suất cố định và lãi suất thả nổi, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với 02 kỳ tính lãi đầu tiên: Lãi suất cố định 8,5%/năm; và - Đối với các kỳ tính lãi còn lại: Lãi suất thả nổi, được tính bằng tổng 3,5%/năm và lãi suất tham chiếu của kỳ tính lãi đó. 	2027	Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và không có tài sản bảo đảm
2	Trái phiếu DSE125018	24 tháng	27/10/2025	10.000.000	1.000 tỷ đồng	<p>Trái phiếu có lãi suất kết hợp giữa lãi suất cố định và lãi suất thả nổi, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với 02 kỳ tính lãi đầu tiên: Lãi suất cố định 8,5%/năm; và - Đối với các kỳ tính lãi còn lại: Lãi suất thả nổi, được tính bằng tổng 3,5%/năm và lãi suất tham chiếu của kỳ tính lãi đó. 	2027	Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và không có tài sản bảo đảm

(Nguồn: DNSE)

9. Thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài:

- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Tổ chức phát hành theo quy định pháp luật: Theo Công văn số 1512/UBCK-QLKD ngày 12/03/2024 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 100%.
- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Tổ chức phát hành theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và quy định tại Điều lệ Công ty (nếu có): 100%.
- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty tính đến thời điểm ngày 01/12/2025 theo thông tin về số liệu sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài của VSDC: 11,27% (Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ bởi NĐTNN tại ngày 01/12/2025 là 38.622.308 cổ phiếu). (Link: https://vscd.vn:9994/VSD_PORTAL/ckeditor/601/36wH_Room%2001.12.2025.pdf)

10. Hoạt động kinh doanh**10.1 Đặc điểm hoạt động kinh doanh****10.1.1 Các sản phẩm, dịch vụ chính:**

Các hoạt động kinh doanh chính của Công ty được chia theo cơ cấu Doanh thu gồm:

- Môi giới chứng khoán: bao gồm các hoạt động về môi giới mua bán chứng khoán cho nhà đầu tư, tư vấn, dịch vụ lưu ký;
- Tự doanh chứng khoán: Các hoạt động mua bán chứng khoán của Công ty trên thị trường;
- Kinh doanh nguồn vốn: Các hoạt động cho vay ký quỹ, ứng trước tiền bán chứng khoán của nhà đầu tư, kinh doanh chênh lệch lãi suất và sản phẩm cấu trúc khác;
- Ngân hàng đầu tư: Các hoạt động tư vấn, đại lý phát hành trái phiếu, cổ phiếu cho đối tác doanh nghiệp để cung cấp giải pháp cho các vấn đề về vốn, thanh khoản, các kênh đầu tư nhằm tối ưu nguồn vốn và dòng tiền.

DNSE luôn đặt trọng tâm vào hoạt động môi giới chứng khoán và kinh doanh nguồn vốn thông qua việc tập trung làm mới những sản phẩm truyền thống và cho ra mắt những sản phẩm mới, giải quyết những vấn đề về nâng cao trải nghiệm giao dịch chứng khoán cho nhà đầu tư, đáp ứng sứ mệnh "Đơn giản hóa đầu tư cho người Việt" và tầm nhìn "kết nối nguồn vốn thông qua công nghệ" của Công ty. Các sản phẩm của DNSE được ra đời với mục tiêu tiên phong giải quyết vấn đề của nhà đầu tư, giúp giao dịch nhanh chóng, dễ dàng, giúp khách hàng có thể chủ động quản lý rủi ro trong danh mục đầu tư và thuận tiện trong việc tính toán lãi lỗ của hoạt động đầu tư. Các hoạt động kinh doanh trên đã và đang đóng góp lớn vào cơ cấu doanh thu và lợi nhuận của Công ty trong thời gian qua, góp phần giúp Công ty phát triển nhanh chóng và nâng vị thế cạnh tranh với các công ty chứng khoán khác trên thị trường. Chi tiết các hoạt động như sau:

Môi giới chứng khoán

Việc nắm bắt những thay đổi trong thói quen tiêu dùng của khách hàng kể từ đại dịch Covid-19 càng cho thấy việc chuyển đổi số trong doanh nghiệp là cần thiết và cấp bách. Đáp ứng được với nhu cầu đó, DNSE đã tập trung chú trọng đầu tư nền tảng công nghệ, giúp cho nhà đầu tư: Giao dịch đơn giản hơn (sử dụng các lệnh điều kiện, công cụ cắt lỗ và cảnh báo tự động để giúp cho nhà đầu tư không bị chi phối bởi cảm xúc khi giao dịch). DNSE cung cấp dịch vụ giao dịch trực tuyến hướng tới trải nghiệm cá nhân hóa của từng người dùng, sản phẩm đa dạng, đáp ứng được nhu cầu từ cá nhân tới tổ chức, từ nhà đầu tư chuyên nghiệp tới nhà đầu tư mới tham gia thị trường. Sản phẩm

của DNSE luôn được tối ưu và khách hàng luôn tiếp cận được dịch vụ, không bị gián đoạn; đáp ứng mong muốn của khách hàng, giúp khách hàng có thể tiếp cận dễ dàng, mọi lúc mọi nơi.

DNSE đã triển khai sản phẩm: Kết nối dịch vụ thu chi hộ tự động với các ngân hàng thông qua giải pháp tài khoản định danh chứng khoán (Virtual Account). Hiện tại DNSE đã kết nối dịch vụ thu chi hộ tự động cho 06 ngân hàng: VPBank, MBBank, VIB, Sacombank, BIDV, Việt Á để phục vụ các giao dịch nộp/rút tiền của khách hàng.

Là công ty tiên phong trong chính sách Miễn phí giao dịch và đầu tư phát triển khách hàng qua kênh đối tác, DNSE vẫn duy trì phong độ trong việc thu hút khách hàng nhờ việc liên tục triển khai kết nối với các đối tác lớn và phối hợp các chương trình ưu đãi, mở rộng phạm vi tiếp cận đối tượng khách hàng đa dạng so với trước đây. Trong năm 2024, DNSE chiếm 21,6% thị phần tài khoản chứng khoán mở mới trên toàn thị trường với 433.532 tài khoản, nâng tổng số tài khoản khách hàng lên 994.406, tương đương mức tăng trưởng 77,2% so với năm 2023. Bước sang năm 2025, ngay trong tháng 1, tổng số tài khoản chứng khoán của DNSE đã chính thức vượt mốc 1 triệu, đánh dấu một cột mốc quan trọng trong hành trình tăng trưởng. Đà tăng trưởng này tiếp tục được duy trì trong những tháng tiếp theo, giúp DNSE giữ vững vị thế dẫn đầu về thị phần tài khoản mở mới 9 tháng đầu năm 2025 với 361.000 tài khoản, chiếm trên 20% số tài khoản mở mới toàn thị trường, nâng tổng số tài khoản lên hơn 1.300.000 vào thời điểm kết thúc Quý III/2025.



Từ năm 2024 DNSE đã ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào các sản phẩm từ giao dịch lệnh, tư vấn khuyến nghị để cá nhân hóa trải nghiệm người dùng, cũng như cung cấp thông tin kịp thời đến khách hàng. DNSE đang ngày càng tiến gần đến mục tiêu trở thành "Nền tảng chứng khoán thấu hiểu nhà đầu tư", chinh phục kỷ nguyên công nghệ bằng những sản phẩm số tiên phong, bắt kịp thế giới như Ensa AI Chat, Trading Ideas - Ý

tưởng đầu tư. Không chỉ vậy, DNSE là đơn vị đầu tiên tại Việt Nam cung cấp khả năng giao dịch trực tiếp trên siêu biểu đồ với sản phẩm TradingView - nền tảng phân tích kỹ thuật hàng đầu thế giới, việc kết nối này đang mang lại lợi ích được sử dụng dữ liệu giao dịch trên thị trường chứng khoán Việt Nam miễn phí cho tập khách hàng nhà đầu tư bán chuyên và chuyên nghiệp. Những nỗ lực trên đã giúp DNSE nâng cao sự tin tưởng và tin nhiệm của khách hàng với minh chứng là tổng giá trị tài sản DNSE quản lý của khách hàng (AUM) tính đến 31/12/2024 ghi nhận là 38.854 tỷ, tăng 72% so với năm 2023 và số lượng chứng khoán quản lý đạt 1,7 tỷ cổ phiếu, tăng 36% so với năm 2023. Kết thúc 9 tháng đầu năm 2025, AUM tiếp tục tăng trưởng 48,1% và số lượng chứng khoán quản lý tăng 25,3% so với thời điểm cuối năm 2024, đạt giá trị lần lượt là 57.535 tỷ đồng và 2,13 tỷ cổ phiếu.

Bảng 7. Cơ cấu doanh thu hoạt động môi giới Công ty giai đoạn năm 2023, 2024, 09 tháng đầu năm 2025

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	9 tháng đầu năm 2025
Doanh thu hoạt động Môi giới	71.853	150.485	284.729
- Phí giao dịch cơ sở	65.128	117.912	192.736
- Phái sinh	2.517	26.926	86.279
- Phí lưu ký, chuyển khoản chứng khoán	4.207	5.647	5.714
Giá trị giao dịch cơ sở	86.483.905	146.367.501	205.961.516
Giá trị giao dịch Hợp đồng phái sinh	58.214.616	821.219.256	2.590.774.402

(Nguồn: DNSE)

Doanh thu từ hoạt động môi giới của công ty chủ yếu xuất phát từ phí giao dịch chứng khoán cơ sở, với các con số ấn tượng là 65,1 tỷ đồng trong năm 2023, và 117,9 tỷ đồng trong năm 2024. Những con số này chiếm khoảng 80 - 90% tổng doanh thu từ môi giới chứng khoán của công ty. Trong khi đó, giá trị giao dịch cơ sở qua hệ thống của DNSE năm 2023 đạt 86,48 nghìn tỷ đồng, tăng 14,38% so với cùng kỳ năm trước, và tính cả năm 2024, con số này lên tới hơn 146 nghìn tỷ đồng. Dưới bối cảnh thị trường chứng khoán Việt Nam diễn ra giao dịch sôi động nhất trong nhiều năm, khi thanh khoản liên tục duy trì mức cao, tính riêng 9 tháng đầu năm 2025, doanh thu từ phí giao dịch cơ sở tiếp tục tăng trưởng 116% so với cùng kỳ, đạt giá trị 192,74 tỷ đồng.

Đối với sản phẩm giao dịch phái sinh, DNSE đã xây dựng hệ thống giao dịch phái sinh Future X với tính năng vượt trội như: Tỷ lệ ký quỹ phái sinh 18,48% thấp nhất thị trường, Nộp/ rút tiền cọc tối ưu - 24/7 và tốc độ lệnh nhanh nhất. Song song, DNSE cũng có những phần mềm tích hợp để quá trình giao dịch của Khách hàng tiện lợi hơn – AmiX,

tích hợp các tính năng như giao dịch tự động, dữ liệu lịch sử, và tin hiệu từ Telegram. Từ đó, DNSE đã lọt top 5 trong thị trường giao dịch chứng khoán phái sinh tại thời điểm kết thúc Quý I/2024 và bứt tốc lên Top 2 thị phần vào Quý I/2025 với 16,72% thị phần. Kết thúc 30/09/2025, DNSE tiếp tục duy trì vị trí Top 2 thị phần giao dịch chứng khoán phái sinh lũy kế 9 tháng đầu năm với 23,67%.



Bên cạnh đó, nhằm thúc đẩy sự tham gia và tương tác của nhà đầu tư trong lĩnh vực chứng khoán phái sinh và tăng thị phần giao dịch, DNSE đã triển khai chương trình "Võ đài Phái sinh" trong năm 2024 với hơn 15.000 người tham gia, tổng giá trị giao dịch đạt 300 nghìn tỷ đồng. Tiếp nối thành công đó, "Olympic Chứng khoán 2025" được khai mạc với hai hạng mục bao gồm "Marathon Chứng khoán" dành cho nhà đầu tư trên thị trường cơ sở và "Lướt sóng Phái sinh" dành cho các nhà giao dịch trên thị trường phái sinh với tổng giá trị giải thưởng lên tới 638,5 triệu đồng.



Hoạt động tự doanh

Hoạt động tự doanh luôn được DNSE xem là một cầu phần quan trọng trong chiến lược phát triển tổng thể. Với định hướng lấy khách hàng làm trung tâm và ưu tiên phát triển bền vững, DNSE tiếp cận mảng tự doanh theo hướng thận trọng, cân đối giữa lợi nhuận và quản trị rủi ro. DNSE đã thực hiện đa dạng hóa nguồn thu và giảm thiểu rủi ro thị trường trong bối cảnh thị trường có nhiều biến động, DNSE phân bổ nguồn lực hợp lý để tăng quy mô đầu tư các sản phẩm dài hạn, có lãi suất cố định như tiền gửi, trái phiếu doanh nghiệp, trái phiếu do các tổ chức tín dụng phát hành. Tính đến cuối năm 2024, công ty đầu tư 1.380 tỷ đồng trái phiếu gồm VietinBank, BIDV. Các trái phiếu này có thể cầm cố lại ngân hàng khi cần dòng tiền.

Hoạt động tự doanh được DNSE xác định là một cấu phần quan trọng trong chiến lược phát triển tổng thể của công ty. Với định hướng lấy khách hàng làm trung tâm và ưu tiên phát triển bền vững, DNSE tiếp cận mảng tự doanh theo hướng thận trọng, cân đối giữa mục tiêu lợi nhuận và quản trị rủi ro. Trong bối cảnh thị trường nhiều biến động, công ty đã chủ động đa dạng hóa nguồn thu, giảm thiểu rủi ro bằng cách phân bổ nguồn lực hợp lý vào các sản phẩm đầu tư an toàn, dài hạn và có lãi suất cố định như tiền gửi, trái phiếu doanh nghiệp và trái phiếu do các tổ chức tín dụng phát hành. Tính đến cuối năm 2024, DNSE sở hữu danh mục trái phiếu trị giá 1.380 tỷ đồng, chủ yếu đến từ các ngân hàng lớn như VietinBank và BIDV - đây là những tài sản có thể được cầm cố để đảm bảo tính thanh khoản khi cần thiết. Trong 9 tháng đầu năm 2025, hoạt động tự doanh đã mang lại gần 118 tỷ đồng lợi nhuận, đóng góp đáng kể vào tổng lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh và ghi nhận mức tăng trưởng hơn 3 lần so với cùng kỳ năm trước. Kết quả này khẳng định hiệu quả của chiến lược đầu tư an toàn nhưng linh hoạt mà công ty đã triển khai.

Định hướng trong những năm tới, DNSE tiếp tục mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động tự doanh, chủ động nắm bắt cơ hội thị trường nhưng vẫn đảm bảo rủi ro nằm trong phạm vi kiểm soát. Công ty tập trung xây dựng danh mục đầu tư có tính an toàn và thanh khoản cao, ưu tiên các sản phẩm có triển vọng tăng trưởng dài hạn, đồng thời giữ vững sự ổn định tài chính. Bên cạnh đó, DNSE đặt trọng tâm vào việc duy trì sự ổn định tài chính thay vì coi đây là kênh tạo lợi nhuận ngắn hạn.

Hoạt động kinh doanh nguồn vốn

Mảng kinh doanh nguồn vốn có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc quản trị, phân bổ và tối ưu hóa dòng vốn của DNSE cho các hoạt động kinh doanh trong từng thời kỳ. Phạm vi nguồn vốn quản lý bao gồm nguồn vốn chủ sở hữu, tín dụng ngân hàng, phát hành trái phiếu và nguồn vốn huy động khác. Việc duy trì, mở rộng, điều phối nguồn vốn hiệu quả đã giúp DNSE giữ vững đà tăng trưởng trong năm trong các năm qua.

Bộ phận Nguồn vốn đã thực hiện mở rộng quan hệ tín dụng với các Ngân hàng trong nước, tiến tới phát triển quan hệ tín dụng với các Ngân hàng quốc tế với mục tiêu đa dạng hóa nguồn vốn huy động bằng cả nội tệ và ngoại tệ. Nguồn vốn được điều phối hiệu quả, đáp ứng kịp thời, đầy đủ, với chi phí hợp lý cho các hoạt động kinh doanh của công ty. Đáng chú ý, từ năm 2023, DNSE đã nhận được hạn mức tín dụng nước ngoài đầu tiên từ nhóm định chế tài chính Đài Loan, qua đó nâng cao xếp hạng tín nhiệm của DNSE trên thị trường vốn quốc tế. Trong năm 2024, DNSE tiếp tục mở rộng hợp tác sâu rộng với hơn 10 ngân hàng và tổ chức tín dụng mới, bao gồm các ngân hàng quốc doanh, ngân hàng nước ngoài, và các ngân hàng thương mại cổ phần, nâng tổng hạn mức tín dụng lên hơn 13.000 tỷ đồng với đa dạng hình thức cấp tín dụng. Đây cũng là chiến lược để công ty có thể tiếp cận các nguồn vốn mới với lãi suất hợp lý, từ đó cung cấp các sản phẩm và dịch vụ đa dạng, có chi phí cạnh tranh so với thị trường.

Một hoạt động rất quan trọng nữa của bộ phận Nguồn vốn là hoạt động cho vay ký quỹ. Mặc dù cũng bị cạnh tranh trong môi trường lãi suất thấp của các công ty chứng khoán nước ngoài và cũng từ các công ty chứng khoán gốc Việt đã thành lập và phát triển mạnh mẽ trên thị trường nhưng hoạt động cho vay ký quỹ vẫn giữ được tăng trưởng quy mô. Sản phẩm giao dịch ký quỹ được xây dựng dựa trên hệ thống quy chế, quy trình và các tiêu chí được cập nhật định kỳ, thường xuyên, đảm bảo tuân thủ các quy định của UBCKNN. Hoạt động cho vay ký quỹ hoàn toàn nằm trong phạm vi kiểm soát rủi ro chặt chẽ nhờ sự phối hợp kiểm tra kiểm soát nhiều vòng của các bộ phận Sản phẩm tài chính, Quản trị rủi ro, Kế toán kiểm soát và sự rà soát định kỳ của bộ phận

Kiểm soát nội bộ. Danh mục giao dịch ký quỹ luôn được quản lý và theo dõi chặt chẽ phù hợp với diễn biến của thị trường.



Sự tăng trưởng mạnh mẽ đến từ việc mở rộng nguồn vốn chủ sở hữu, xây dựng hệ thống sản phẩm hiệu quả, hấp dẫn và cách áp dụng công nghệ trong việc tối ưu hóa trải nghiệm của khách hàng giao dịch tại DNSE. Tăng trưởng cho vay giao dịch ký quỹ luôn là một trong những mục tiêu phát triển của DNSE xuyên suốt các thời kỳ.

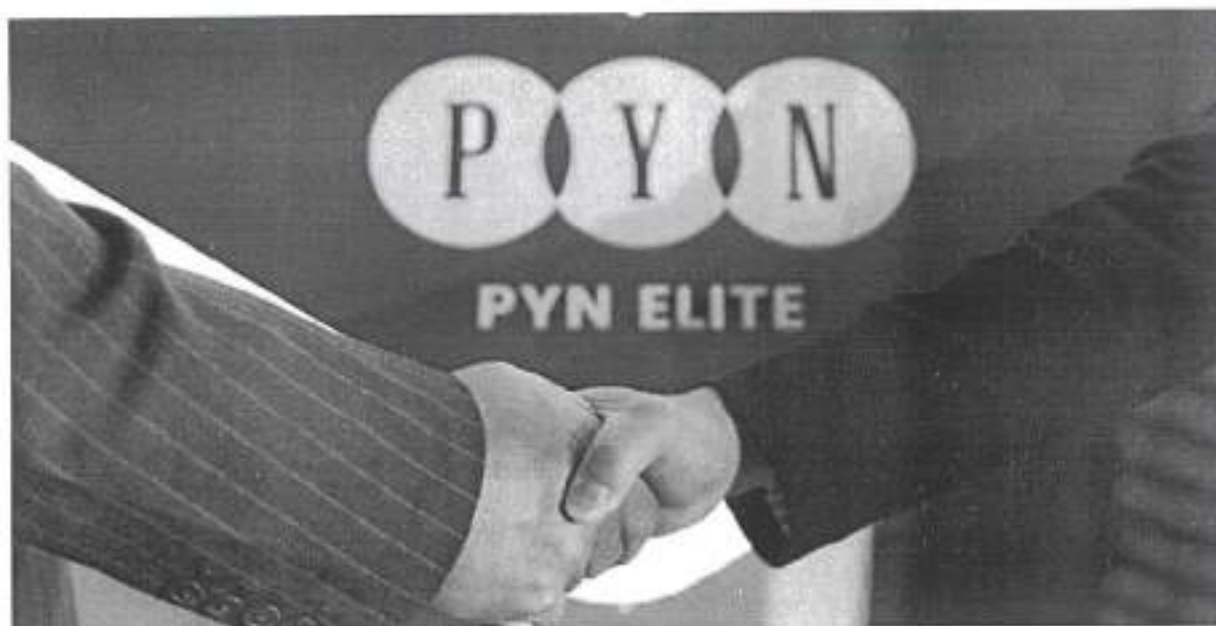
Hoạt động dịch vụ ngân hàng đầu tư

Với vai trò là một định chế tài chính trung gian kết nối và tạo dòng chảy vốn xuyên suốt trên thị trường, DNSE tham gia thực hiện các nghiệp vụ tư vấn, đại lý phát hành trái phiếu, cổ phiếu cho một số doanh nghiệp niêm yết để giải quyết các về vốn, thanh khoản, các kênh đầu tư nhằm tối ưu nguồn vốn và dòng tiền.

Trong điều kiện thị trường vốn Việt Nam trong năm 2024 có sự dịch chuyển theo hướng ngày càng cân đối, hài hòa và bền vững hơn, song còn tiềm ẩn nhiều thách thức. Cụ thể, với ảnh hưởng của tỷ giá đô la Mỹ/tiền đồng tăng mạnh khoảng 5% buộc Ngân hàng Nhà nước (NHNN) phải can thiệp dẫn tới áp lực tâm lý lên thị trường, nhà đầu tư nước ngoài đã bán ròng hơn 90.311 tỷ đồng trên sàn HoSE, tương đương hơn 3,55 tỷ USD. Nếu tính toán thị trường chứng khoán, con số sẽ vượt 93.000 tỷ đồng. Năm 2024, DNSE vẫn nỗ lực hoàn thành các thương vụ thu xếp vốn thành công, tiêu biểu như:

- Hoàn tất thương vụ mua bán cổ phần cho Pyn Elite Fund, quỹ ngoại từ Phần Lan với tỷ lệ sở hữu tại 30/09/2025 là 10,24% cổ phần của DNSE. Đây là một trong rất ít thương vụ mua bán cổ phần có giá trị lớn thành công từ năm 2023 trở lại đây.

[Phần còn lại của trang được cố ý bỏ trống]



Hoàn tất thương vụ IPO của DNSE vào tháng 2/2024, huy động 900 tỷ đồng với hơn 600 nhà đầu tư trở thành cổ đông của DNSE, vinh dự trở thành công ty đứng sau Thương vụ IPO duy nhất của Việt Nam trên thị trường vốn Đông Nam Á năm 2024. Đặc biệt DNSE là đơn vị đầu tiên thực hiện IPO dưới hình thức trực tuyến (online) 100%. Điều này mang đến sự minh bạch và tiện lợi tối đa cho khách hàng khi mọi thông tin, số liệu về doanh nghiệp, thông tin chào bán cổ phiếu và các bước đăng ký, nộp cọc... đều được hiển thị và thực hiện online 100%. Sự kiện này đánh dấu một bước tiến quan trọng trên hành trình phát triển của DNSE, giúp DNSE nâng tầm vị thế với nguồn vốn vững mạnh, đồng thời một lần nữa thể hiện những nỗ lực dẫn đầu cải tiến công nghệ nhằm đơn giản hóa hoạt động đầu tư cho Khách hàng.



Niềm yết cổ phiếu của CTCP Chứng khoán DNSE thành công trên Sàn giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh tại ngày 01/07/2024 với mã cổ phiếu DSE – chính thức đưa 330 triệu cổ phiếu vào giao dịch. Với sự kiện này, DNSE đã hiện thực hóa bước đi chiến lược trong việc tăng quy mô doanh nghiệp, đồng thời cũng mở ra cơ hội huy động vốn nhanh chóng, hiệu quả từ các nhà đầu tư lớn trong nước và quốc tế, tăng cường sự minh bạch, uy tín, từ đó thúc đẩy tăng trưởng mạnh mẽ trong tương lai.

- Tư vấn và triển khai thành công thương vụ bán vốn cho Quỹ Consilium (Mỹ) – là quỹ đầu tư tập trung vào các thị trường biên và thị trường mới nổi với những thành tích và chỉ số vượt trội sau nhiều thập kỷ hoạt động tích cực để hiện thực hóa các cơ hội. Đến 30/09/2025, tỷ lệ sở hữu cổ phần DSE của Quỹ Consilium là 1,45%.

Về nghiệp vụ thị trường Nợ, năm 2023 là một trong những năm ám đạm nhất của thị trường nợ do ảnh hưởng của những khó khăn của thị trường trái phiếu từ Quý 4/2022. Tỷ lệ các tổ chức phát hành chậm trả lãi hoặc thậm chí không thể trả lãi là rất cao, dẫn tới niềm tin của các nhà đầu tư trên thị trường này giảm sút nghiêm trọng. Các thương vụ phát hành trái phiếu mới trên thị trường hầu hết là các thương vụ để trả nợ gốc cho các khoản đã đáo hạn trong năm. Khối Dịch vụ Ngân hàng đầu tư DNSE chủ yếu tư vấn và đưa ra các giải pháp để có các nguồn vốn tạm thời, ngắn hạn cho các khách hàng, hạn chế các hoạt động phát hành trái phiếu do điều kiện thị trường không thuận lợi. Năm 2024 đánh dấu sự phục hồi của thị trường nợ, hoạt động phát hành trái phiếu cải thiện và ngân hàng vẫn chiếm tỷ trọng lớn đối với hoạt động phát hành. Cả năm toàn thị trường trái phiếu có 429 đợt phát hành riêng lẻ trị giá 410,5 nghìn tỷ đồng và 22 đợt phát hành ra công chúng trị giá gần 33 nghìn tỷ đồng. Tổng giá trị phát hành trái phiếu doanh nghiệp lên tới hơn 443 nghìn tỷ đồng. Về cơ cấu nhóm ngành, nhóm ngân hàng chiếm tỷ trọng lên đến 69%, tiếp đến là nhóm bất động sản với 20%, trong khi nhiều nhóm ngành suy giảm. Khối dịch vụ Ngân hàng đầu tư DNSE năm qua đã thực hiện tư vấn chiến lược và đạt được chấp thuận về việc chào bán 2 đợt Trái phiếu với giá trị lên đến 1.400 tỷ đồng, cụ thể:

 - Tư vấn chiến lược và triển khai phát hành thành công 100 tỷ trái phiếu riêng lẻ cho Công ty Cổ phần Công nghệ Tài chính Encapital.
 - Chào bán thành công 300 tỷ đồng trái phiếu DNSE ra công chúng kết thúc ngày 15/01/2025 theo Giấy Chứng nhận Đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng số 232/GCN-UBCK ngày 13/12/2024;

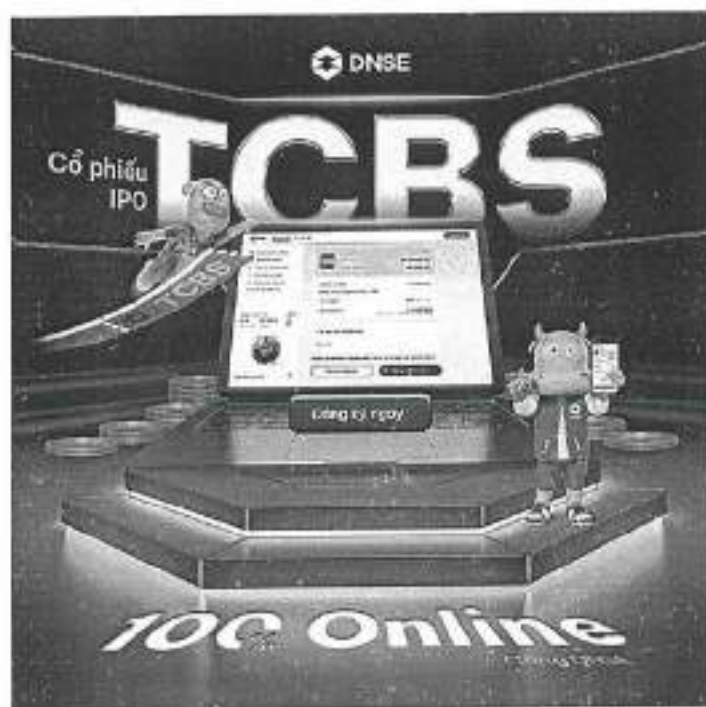


- Chào bán thành công 1.000 tỷ đồng trái phiếu DNSE ra công chúng kết thúc ngày 27/10/2025 theo Giấy Chứng nhận Đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng số 340/GCN-UBCK ngày 02/10/2025.

Về nghiệp vụ mua bán sáp nhập doanh nghiệp ("M&A"), từ năm 2023, các thương vụ mua bán sáp nhập gần như đóng băng do rất nhiều yếu tố, đặc biệt là "sự phòng thủ"

của các nhà đầu tư nước ngoài. Mặc dù nhu cầu tìm nhà đầu tư chiến lược nước ngoài của các doanh nghiệp trong nước vẫn tăng cao, đặc biệt trong bối cảnh khó khăn của thị trường tín dụng nhưng hầu hết các thương vụ vẫn chưa gặp được người mua. Năm 2024, thị trường mua bán và sáp nhập (M&A) tại Việt Nam chứng kiến 1 năm giao dịch sôi động hơn 2023. Các thương vụ M&A không chỉ ở các tập đoàn lớn quốc tế mà còn có sự tham gia của các doanh nghiệp trong nước. Tổng giá trị các thương vụ M&A tại Việt Nam trong năm 2024 đạt hơn 2,5 tỷ USD, tăng 18% so với năm 2023. Trong đó, 88% giá trị giao dịch đến từ ngành bất động sản, tiêu dùng thiết yếu, công nghiệp, đặc biệt nhiều dự án lớn ở các lĩnh vực bán dẫn, năng lượng như sản xuất pin, tế bào quang điện, thanh silic, sản xuất linh kiện... được đầu tư mới hoặc mở rộng vốn. Khối Dịch vụ Ngân hàng đầu tư DNSE hiện đang đẩy mạnh tư vấn hoạt động M&A cho một số doanh nghiệp trong các lĩnh vực Fintech (Công nghệ tài chính), Nông nghiệp – Hàng tiêu dùng, Giáo dục, Năng lượng mới, Dược phẩm, Giải trí...

Ngoài ra, DNSE tiếp tục khẳng định uy tín khi trở thành đại lý phân phối phụ cổ phiếu trong đợt IPO của CTCP Chứng khoán Kỹ Thương ("TCBS"). Đáng chú ý, toàn bộ quá trình đăng ký và phân phối được DNSE triển khai 100% trực tuyến, giúp nhà đầu tư dễ dàng tiếp cận và tham gia mà không cần thủ tục phức tạp. Đây là bước đi cho thấy về thể mạnh công nghệ cũng như định hướng số hóa mạnh mẽ của DNSE trong việc đưa các sản phẩm đầu tư đến gần hơn với khách hàng. Với kết quả phân phối ấn tượng, DNSE trở thành một trong những đơn vị phân phối cổ phiếu của TCBS nhiều nhất trên thị trường. Sự kiện này không chỉ minh chứng cho khả năng triển khai các thương vụ của DNSE, mà còn mở ra cơ hội hợp tác, thu hút thêm nhiều nhà đầu tư tham gia thị trường vốn Việt Nam thông qua nền tảng trực tuyến hiện đại. Đồng thời, DNSE đang tiếp tục tham gia phân phối với tư cách đại lý phân phối phụ cổ phiếu IPO của CTCP Chứng khoán VPS và CTCP Chứng khoán VPBank, thể hiện nỗ lực không ngừng trong việc góp phần thúc đẩy sự phát triển và minh bạch của thị trường chứng khoán Việt Nam.



Áp dụng công nghệ

Thấu hiểu những rào cản tâm lý của nhà đầu tư Việt Nam khi gia nhập thị trường chứng khoán luôn e ngại sự phức tạp, khó khăn, DNSE đơn giản hóa việc đầu tư bằng chính nền tảng giao dịch của mình - Entrade X, được định hướng là nền tảng xây dựng thuận tiện và đơn giản hóa cho cho nhà đầu tư, với sự đầu tư về hệ thống, dữ liệu, tính năng độc bản, nhằm mục tiêu mang đến một nền tảng giao dịch có tốc độ vượt trội trên thị trường. Một số sản phẩm nổi bật bao gồm:

- Năm 2023, DNSE đã triển khai rộng rãi mô hình quản trị giao dịch thông minh (Margin Deal) đến toàn bộ khách hàng trên nền tảng chứng khoán - ứng dụng Entrade X. Sản phẩm Quản trị giao dịch thông minh Margin Deal (Quản trị giao dịch ký quỹ theo từng mã chứng khoán): áp dụng với sản phẩm giao dịch chứng khoán cơ sở với phương thức quản lý gói vay theo từng mã chứng khoán. Thông qua Margin Deal, DNSE minh bạch hóa toàn bộ chi phí phát sinh trong từng giao dịch cổ phiếu, dễ dàng phân tích hiệu quả đầu tư theo từng lần giao dịch. Khách hàng được quyền lựa chọn các sản phẩm về vay ký quỹ bao gồm tỷ lệ vay, phí giao dịch, lãi suất cho từng mã chứng khoán mà không cần chuyển đổi giữa các tiểu khoản để giao dịch. DNSE cũng triển khai tính năng quản trị rủi ro, thường gọi là Call Margin, hoàn toàn tự động theo biến động của thị trường, qua đó giúp cho khách hàng quản trị rủi ro trên từng lần giao dịch hay còn gọi là Deal, thay vì trên cả danh mục như hệ thống của các công ty khác. Việc bán giải chấp, thường gọi là Force Sell được tự động cảnh báo ngay lập tức trong phiên, từ đó cũng được minh bạch hoá, giảm thiểu rủi ro cho khách hàng.
- Sản phẩm giao dịch phái sinh Future X: DNSE chính thức bắt đầu vận hành sản phẩm phái sinh từ ngày 17/03/2023, được DNSE chú trọng đến yếu tố tốc độ, những tính năng cải thiện giao dịch bằng thuật toán, các công cụ lọc tin hiệu.... nhằm giảm thiểu tối đa chi phí cơ hội, yếu tố quan trọng làm nên thành công trong giao dịch phái sinh. Đặc biệt, với đặc điểm giao dịch an toàn, khớp lệnh trong ngày, thị trường chứng khoán Phái sinh đang ngày càng thu hút được nhiều sự quan tâm hơn của nhà đầu tư trong nước cũng như quốc tế.



- Năm bắt được xu hướng chuyển dịch sang đầu tư Phái sinh, DNSE đã mang công nghệ giao dịch phái sinh Future X đến khách hàng với những ưu điểm cạnh tranh:

- ✓ Tỷ lệ cọc cạnh tranh
- ✓ Tốc độ mạng hạ tầng nhanh
- ✓ Hạ tầng phần cứng xây dựng tối ưu tốc độ giao dịch
- ✓ Phần mềm giao dịch có độ trễ thấp
- ✓ Nạp rút tiền 24/7
- ✓ Giao dịch cơ sở & phái sinh trên cùng tiểu khoản
- ✓ Quản trị theo Deal
- ✓ Tính năng cài đặt chốt lời/cắt lỗ

DNSE tập trung phát triển các công cụ hỗ trợ giao dịch thông minh như lệnh AI, hệ thống Trading Ideas với các khuyến nghị đầu tư tự động, cùng các công cụ cung cấp thông tin giao dịch nhanh như bot AI Ensa và Senses. Cụ thể, cuối năm 2023 DNSE đã ra mắt sản phẩm dưới tên gọi Trợ lý ảo Ensa. Ứng dụng AI (Artificial Intelligence – Trí tuệ nhân tạo) với mô hình ngôn ngữ lớn, kết hợp công nghệ tiên tiến nhất trong lĩnh vực xử lý ngôn ngữ tự nhiên với dữ liệu và tin tức chuyên ngành tài chính – chứng khoán, Ensa có khả năng trả lời nhiều câu hỏi phức tạp của nhà đầu tư, tư vấn cho họ trong quá trình tìm kiếm ý tưởng đầu tư theo nhiều trường phái khác nhau. Không ngừng đổi mới và nâng cấp, trợ lý ảo Ensa phiên bản 2.0 là một bước đột phá trong việc ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo mới nhất, tích hợp toàn diện công nghệ mới nhất - Trí tuệ nhân tạo tạo sinh. Khác biệt căn bản so với phiên bản trước, Ensa 2.0 được xây dựng trên nền tảng kiến trúc đa tác tử tiên tiến. Hệ thống bao gồm nhiều “trợ lý ảo AI” chuyên biệt, cùng phối hợp tạo nên một hệ sinh thái trí tuệ đồng bộ. Trong năm 2024, Ensa được đánh giá cao từ phía chuyên môn và đông đảo khách hàng đón nhận. Ensa đã được vinh danh “Giải pháp AI đột phá lĩnh vực tài chính” tại AI Awards 2024 do Bộ Khoa học Công nghệ trao tặng và đã thu hút được hơn 30 nghìn nhà đầu tư đặt gần 390 nghìn câu hỏi.



Song song đó, DNSE chú trọng vào việc phát triển và nâng cấp các công cụ giao dịch tự động hiện đại như tích hợp TradingView – nền tảng phân tích kỹ thuật hàng đầu thế giới. Sự hợp tác này mang đến cho nhà đầu tư DNSE trải nghiệm giao dịch đột phá, cho phép đặt lệnh trực tiếp trên siêu biểu đồ và tiếp cận dữ liệu thị trường chứng khoán Việt Nam một cách nhanh chóng, chính xác. Trong năm 2024, DNSE tự hào được nền tảng TradingView vinh danh là The Best Broker khu vực Đông Nam Á với số phiếu bầu chọn vượt trội từ chính những người dùng hiện hữu trên nền tảng.



Cuối năm 2024, DNSE chính thức ra mắt Bảng giá Gen-Z với tham vọng định hình lại tiêu chuẩn bảng giá chứng khoán tại Việt Nam. Được thiết kế để mang đến trải nghiệm tối ưu không chỉ cho khách hàng DNSE mà còn cho mọi nhà đầu tư, mọi lứa tuổi. Dựa trên nghiên cứu chuyên sâu về hành vi người dùng và nhu cầu thị trường, Bảng giá Gen-Z liên tục được cập nhật với các tính năng hiện đại, giúp nhà đầu tư tiếp cận thông tin nhanh chóng, chính xác và toàn diện. Đây không chỉ là một cải tiến công nghệ mà còn là bước đi chiến lược của DNSE trong hành trình số hóa và nâng cao chất lượng dịch vụ, khẳng định vị thế tiên phong trên thị trường chứng khoán.

Đáng chú ý, với sự kiện hệ thống KRX chính thức vận hành từ ngày 05/05/2025, DNSE cũng đã hoàn tất chuyển đổi thành công sang hệ thống giao dịch mới sau thời gian chuẩn bị kỹ lưỡng. Đây là bước tiến lớn trong công cuộc hiện đại hóa thị trường chứng khoán Việt Nam và cũng là dấu mốc công nghệ quan trọng với DNSE.



DNSE không chỉ tiên phong số hóa sản phẩm chứng khoán mà còn đẩy mạnh ứng dụng công nghệ vào quản trị và vận hành, tối ưu hóa nguồn lực và nâng cao năng suất. Công ty đã phát triển và triển khai các hệ thống hiện đại như CRM (Hệ thống quản trị khách hàng - Customer Relationship Management), ERP (Hệ thống quản trị doanh nghiệp - Enterprise Resource Planning) trên nền tảng Odoo, kho dữ liệu - Hệ thống Datawarehouse và trí tuệ doanh nghiệp (BI-Business Intelligence) giúp tự động hóa quy trình kinh doanh, phân tích dữ liệu chuyên sâu và hỗ trợ ra quyết định chiến lược nhanh chóng. DNSE đầu tư phát triển các phần mềm nội bộ nhằm quản lý toàn diện hoạt động doanh nghiệp, từ quản lý nhân sự, tuyển dụng, đào tạo trực tuyến (E-learning), khảo sát, thanh toán, đến tự động hóa các tác vụ tài chính, kế toán và báo cáo. Các phòng ban như Chăm sóc khách hàng, Nhân sự cũng ứng dụng các nền tảng tiên tiến như Snowplow, Chatwoot, Hubspot, CRM ErpNext, giúp tối ưu hiệu suất, giảm chi phí vận hành và nâng cao trải nghiệm người dùng.

Những giải pháp công nghệ tiên tiến này không chỉ góp phần nâng cao trải nghiệm giao dịch mà còn cung cấp cho nhà đầu tư bộ công cụ toàn diện để nghiên cứu thị trường, xây dựng chiến lược giao dịch thông minh và tối ưu hóa hiệu suất đầu tư trong mọi điều kiện thị trường. Nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển ngày càng lớn của công ty, DNSE tiếp tục tìm kiếm nhân tài đồng hành và đã thu hút hơn 80 nhân sự chất lượng cao; trong đó đội ngũ Công nghệ chiếm hơn 40% số lượng nhân sự được tuyển mới trong năm 2024 và tiếp tục tăng trưởng trong năm 2025.

Hệ thống bảo mật thông tin đa tầng

Ngay từ ngày đầu hoạt động DNSE đã chú trọng đến việc đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng công nghệ theo các nguyên tắc và chuẩn mực quốc tế. Tất cả các hệ thống phần cứng và phần mềm đều có cơ chế dự phòng nóng và có thể tự động chuyển đổi trong trường hợp phát sinh sự cố để đảm bảo tính liên tục, không gián đoạn đối với người sử dụng. Vấn đề an toàn an ninh mạng và hệ thống bảo mật luôn được định kỳ kiểm tra với những đối tác, chuyên gia hàng đầu để kịp thời phát hiện, rà soát và chỉnh sửa để giảm thiểu các rủi ro hệ thống.

Đối với đảm bảo hệ thống giao dịch, Công ty đã thực hiện các biện pháp tăng cường bảo mật, dự phòng và liên tục cập nhật để đảm bảo an toàn cho hệ thống giao dịch của khách hàng.

✓ Trong quý I/2024, DNSE đã làm việc với đối tác – eSentire (công ty bảo mật hàng đầu, có trụ sở tại Canada, chuyên cung cấp giải pháp Trung tâm Vận hành An ninh thông tin (SOC) cho các Tổ chức Tài chính lớn trên thế giới) để quản trị và nâng cao bảo mật cho toàn bộ hệ thống của công ty.

✓ DNSE thực hiện bảo mật 2 lớp cho các nhà đầu tư, đồng thời bảo mật cho hệ thống dữ liệu của DNSE đặt tại trung tâm dữ liệu của FPT và xây dựng nền tảng sao lưu dữ liệu. Trong trường hợp có đối tượng tấn công hay gây rủi ro, dữ liệu sẽ luôn được dự phòng thường xuyên, không chỉ dự phòng tại một địa điểm mà còn dự phòng trên Amazon và tại Việt Nam, cùng với hạ tầng dự phòng ổn định để đưa ra phiên bản không thể sửa đổi hay tác động đến. DNSE nhận biết được tầm quan trọng của việc quản lý tiền, đảm bảo thanh toán cho các nhà đầu tư là yếu tố đặc biệt quan trọng (đặc biệt khi DNSE có cung cấp dịch vụ giao dịch tiền 24/7), cùng với việc bảo toàn dữ liệu phục vụ cho các dịch vụ trí tuệ nhân tạo để luôn có phương án dự phòng bảo toàn dữ liệu cho công ty và khách hàng ngay cả với các tình huống bị tấn công.

✓ Về quy trình: DNSE có quy trình kịch bản và thực hiện diễn tập xử lý sự cố hàng tháng và hàng quý, đảm bảo đội ngũ vận hành DNSE thực hiện tốt khi có trường hợp có sự cố xảy ra.

Đặc biệt, Công ty luôn chú trọng, tập trung đảm bảo an toàn thông tin của hệ thống giao dịch cũng như thông tin mạng cho hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý và đề ra các giải pháp về xử lý các sự cố liên quan đến an toàn thông tin. Việc triển khai các nhiệm vụ liên quan theo Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 23/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tuân thủ quy định pháp luật và tăng cường đảm bảo hệ thống thông tin theo cấp độ và Công văn số 454/CATTT-ATHTTT ngày 27/03/2024 của Cục An toàn thông tin về việc hoàn thành tăng cường bảo đảm an toàn thông tin mạng đối với hệ thống thông tin đã được Công ty tuân thủ thực hiện. Các hoạt động để đảm bảo an toàn hệ thống công nghệ, hệ thống giao dịch và an toàn thông tin được Công ty thực hiện cụ thể như sau:

✓ Công ty đã định kỳ tổ chức kiểm tra, đánh giá đảm bảo an toàn thông tin các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý. Kết quả các lần kiểm tra DNSE chưa ghi nhận dấu hiệu bất thường nào. Công ty sẽ tiếp tục đề cao cảnh giác và tăng cường theo dõi hệ thống để kịp thời đối phó với trường hợp có dấu hiệu bất thường xảy ra (nếu có).

✓ Về việc tổ chức triển khai bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ: Công ty đã thực hiện thống kê, phân loại các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý của DNSE xây dựng kế hoạch triển khai hoàn thành quy định đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ theo quy định tại Nghị định 85/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ. Kế hoạch đảm bảo 100% hệ thống thông tin đang vận hành được phê duyệt cấp độ an toàn thông tin trong tháng 9/2024, và triển khai đầy đủ phương án đảm bảo an toàn thông tin theo hồ sơ đề xuất cấp độ được phân loại trong tháng 12/2024.

✓ Về tổ chức thực thi công tác bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình 4 lớp, Công ty đã và đang đang triển khai thường xuyên liên tục tại 3 lớp an toàn thông tin (lớp 1, lớp 2 và lớp 3), và lên kế hoạch triển khai lớp 4 như sau:

Lớp 1: Lực lượng tại chỗ bao gồm các nhân sự chuyên trách an toàn thông tin mạng (bao gồm cả chuyên gia thuê ngoài);

Lớp 2: Tổ chức giám sát và bảo vệ hệ thống chuyên nghiệp thông qua CrowdStrike, eSentire cùng với AVTech. Công ty luôn luôn chú trọng việc nâng cao năng lực của lớp giám sát, bảo vệ chuyên nghiệp;

Lớp 3: Tổ chức doanh nghiệp độc lập kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua hình thức Pentest hợp tác với CMC / Viettel Security / VNG;

Lớp 4: Trong thời gian tới, DNSE sẽ tiến hành kết nối với Trung tâm giám sát an toàn không gian mạng quốc gia trực thuộc Cục An toàn thông tin, Bộ thông tin và truyền thông nhằm đảm bảo an toàn thông tin tối đa cho khách hàng, hệ thống và Công ty.

✓ Xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố đối với hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại Thông tư số 20/2017/TT-BTTTT ngày 12/07/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về điều phối, ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng trên toàn quốc.

✓ Đã và đang triển khai phương án sao lưu định kỳ hệ thống và dữ liệu quan trọng để kịp thời khôi phục khi bị tấn công mã hóa dữ liệu theo quy định pháp luật, và Quy trình sao lưu dự phòng, phục hồi dữ liệu.

✓ Tham gia mạng lưới ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng quốc gia theo quy định tại Điều 7 Quyết định số 05/2017/QĐ- TTg ngày 16/03/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

✓ Triển khai các nhiệm vụ theo Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 13/10/2022 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai các hoạt động ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng Việt Nam; và có kế hoạch triển khai tiếp các nhiệm vụ theo chỉ thị này, Công ty cũng thực hiện định kỳ săn lùng mối nguy hại để phát hiện kịp thời các dấu hiệu hệ thống bị xâm nhập, đến nay Công ty chưa ghi nhận dấu hiệu bất thường nào.

✓ Tổ chức kiểm tra, cập nhật các bản và an toàn thông tin cho các hệ thống quan trọng theo cảnh báo của Cục An toàn thông tin và các cơ quan, tổ chức liên quan.

10.1.2 Tình thời vụ của hoạt động sản xuất kinh doanh

Với đặc thù của thị trường chứng khoán, hoạt động kinh doanh của Công ty không có tính thời vụ. Nhiều yếu tố ảnh hưởng đến thị trường chứng khoán và theo đó tác động đến hoạt động của Công ty như các yếu tố kinh tế vĩ mô trong nước và quốc tế, tình hình chính trị - xã hội, chính sách tài khóa và tiền tệ của chính phủ, kết quả hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp, tâm lý nhà đầu tư.

10.1.3 Sản lượng sản phẩm, giá trị dịch vụ

a. Cơ cấu Doanh thu theo hoạt động kinh doanh chính của Công ty

**Bảng 8. Cơ cấu doanh thu hoạt động công ty giai đoạn
năm 2023 – 9 tháng đầu năm 2025**

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Tăng trường cùng kỳ	9T/2025
1. Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi, lỗ (FVTPL)	157.859	47.868	-69,7%	118.433
a. Lãi bán các tài sản tài chính FVTPL	135.169	48.600	-64,0%	78.884
b. Chênh lệch tăng về đánh giá lại các TSTC FVTPL	306	-8	-102,6%	29.247
c. Cổ tức, tiền lãi phát sinh từ tài sản tài chính FVTPL	22.385	-724	-103,2%	10.301
2. Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM)	195.976	245.032	25,0%	213.698
3. Lãi từ các khoản cho vay và phải thu	296.224	360.548	26,0%	399.945
4. Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán	67.645	144.839	114,1%	279.015
5. Doanh thu nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán	100	-	N/A	-
6. Doanh thu nghiệp vụ tư vấn đầu tư chứng khoán	559	683	22,2%	482
7. Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	4.207	5.647	34,2%	5.714

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Tăng trưởng cùng kỳ	9T/2025
8. Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính	200	-	N/A	-
9. Thu nhập hoạt động khác	1.743	2.796	60,4%	5.801
Cộng doanh thu hoạt động	714.514	807.412	13,0%	1.023.088
1. Chênh lệch lãi tỷ giá hối đoái đã và chưa thực hiện	0,896	600	66.861%	-
2. Doanh thu, dự thu cổ tức, lãi tiền gửi ngân hàng không cố định	3.457	4.944	43,0%	5.264
3. Doanh thu khác về đầu tư	2.982	22	-99,3%	-
Cộng doanh thu hoạt động tài chính	6.440	5.566	-13,6%	5.264
III TỔNG DOANH THU	720.954	812.978	12,8%	1.028.352

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024, BCTC tự lập Quý III năm 2025 của DNSE)

Trong năm 2024, DNSE tiếp tục tốc độ tăng trưởng vượt bậc với tổng doanh thu hoạt động đạt 807 tỷ đồng, tăng 13,0% so với cùng kỳ. Để đạt được kết quả kinh doanh năm 2024, công ty tiếp tục phát triển tệp khách hàng, với tổng số lượng khách hàng đạt 994.406 (tăng 77,1% so với cùng kỳ) và tổng NAV khách hàng đạt 38.854.100 triệu đồng (tăng 64,1% so với cùng kỳ).

Trong cơ cấu tổng doanh thu của DNSE, ba lĩnh vực chính bao gồm Lãi từ các tài sản tài chính được ghi nhận thông qua lãi, lỗ (FVTPL); Lãi từ các khoản đầu tư giữ đến ngày đáo hạn (HTM); và Lãi từ các khoản cho vay và phải thu - luôn chiếm tỷ trọng cao nhất trong doanh thu của Công ty.

Đối với doanh thu từ các tài sản tài chính được ghi nhận thông qua lãi, lỗ (FVTPL): đây là lĩnh vực hoạt động đầu tư tài chính, bao gồm cổ phiếu niêm yết/chưa niêm yết, chứng chỉ tiền gửi và trái phiếu nhằm tạo thu nhập cho công ty. Trong năm 2024, DNSE đã ghi nhận doanh thu 47,8 tỷ đồng từ hoạt động này. Lũy kế 9 tháng đầu năm 2025, doanh thu lĩnh vực này ghi nhận tăng trưởng vượt trội khi tăng 232,22% so với cùng kỳ năm trước và đạt giá trị 118,43 tỷ đồng.

Đối với doanh thu từ các khoản đầu tư giữ đến ngày đáo hạn (HTM), DNSE chủ yếu đầu tư vào chứng chỉ tiền gửi tại các ngân hàng uy tín trên thị trường. Kết thúc năm 2024, lĩnh vực này đem đến 245 tỷ đồng doanh thu cho DNSE, tăng 25% so với năm 2023. Lũy kế 9 tháng đầu năm 2025, DNSE ghi nhận mức tăng 25% so với kết quả quý III năm 2024, với doanh thu đạt 213,7 tỷ đồng.

Doanh thu từ các khoản cho vay và phải thu là lĩnh vực cho vay kỳ quỹ và ứng trước tiền bán của DNSE, đạt 360,5 tỷ đồng năm 2024, tăng 26% so với 2023. Trong năm

2024 công ty tiếp tục triển khai hiệu quả các gói cho vay ký quỹ phù hợp với điều kiện thị trường, từ đó thu hút được khách hàng sử dụng sản phẩm và gia tăng lợi nhuận đến từ hoạt động kinh doanh. Lũy kế 9 tháng đầu năm 2025, doanh thu lĩnh vực này đạt 399,95 tỷ đồng, tăng 56,7% so với cùng kỳ năm trước.

**Bảng 9. Tổng hợp cơ cấu doanh thu hoạt động công ty giai đoạn
năm 2023 – 9 tháng đầu năm 2025**

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023		Năm 2024		Tăng trưởng cùng kỳ	9T/2025	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng		Giá trị	Tỷ trọng
Doanh thu hoạt động:							
Môi giới – Lưu ký chứng khoán	71.853	10,0%	150.486	18,5%	109,4%	284.729	27,7%
Tự doanh	157.859	21,9%	47.868	5,9%	-69,7%	118.433	11,5%
Kinh doanh nguồn vốn	488.640	67,8%	611.146	75,2%	25,1%	618.907	60,2%
Ngân hàng Đầu tư	859	0,1%	683	0,1%	-20,5%	482	0,0%
Khác	1.743	0,2%	2.796	0,3%	60,4%	5.802	0,6%
Tổng doanh thu	720.954	100%	812.979	100%	104,7%	1.028.352	100%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024, BCTC tự lập Quý III năm 2025 của DNSE)

Phân tích cơ cấu doanh thu theo lĩnh vực kinh doanh, trong năm 2024, doanh thu từ hoạt động môi giới đạt hơn 150 tỷ đồng, tăng trưởng 109,4% so với cùng kỳ. Do ảnh hưởng từ định hướng kinh doanh “freemium” miễn phí giao dịch cho khách hàng giao dịch tại DNSE, doanh thu của hoạt động môi giới có xu hướng giảm dần từ năm 2022 trước khi có phục hồi tương đối vào năm 2024, tuy nhiên định hướng hoạt động này hoàn toàn phù hợp với định hướng của Công ty khi gián tiếp thúc đẩy doanh thu của các hoạt động khác đặc biệt là hoạt động kinh doanh nguồn vốn thông qua việc tăng trưởng lớn về số lượng tài khoản mở mới của khách hàng. Trong 9 tháng đầu năm 2025, doanh thu hoạt động này đã đạt 285 tỷ và chiếm 27,7% tỷ trọng tổng doanh thu.

Năm 2024, DNSE mở mới được 433,5 nghìn tài khoản, tương đương 1,2 nghìn tài khoản mới mỗi ngày. Tính riêng 9 tháng đầu năm 2025, DNSE đã có 361 nghìn tài khoản mở mới. Việc tăng trưởng số lượng tài khoản tương ứng với cung cấp được nhiều dịch vụ hơn cho khách hàng, đặc biệt dịch vụ cho vay ký quỹ, là nguyên nhân lớn nhất dẫn đến việc tăng trưởng mạnh mẽ trong doanh thu của hoạt động kinh doanh nguồn vốn lần lượt đạt 488 tỷ (2023) và 611 tỷ năm 2024, tăng 25,1% so với năm 2023.

Đây là hoạt động chiếm tỷ trọng lớn nhất trong cơ cấu doanh thu của Công ty, lần lượt là 68%, 75% và 60% trong năm 2023, 2024 và 9 tháng đầu năm 2025.

Hoạt động tự doanh của Công ty cũng là hoạt động phụ thuộc vào biến động của thị trường chứng khoán. Đến năm 2023, sau khi thị trường đã đi vào ổn định và hồi phục dần, doanh thu của hoạt động tự doanh đã đạt 157,8 tỷ, tăng 743% so với cùng kỳ, chiếm 22% tỷ trọng trong cơ cấu doanh thu và đạt gần 47,8 tỷ với 5,9% tỷ trọng trong cơ cấu doanh thu tại thời điểm kết thúc năm 2024. Trong 9 tháng đầu năm 2025, doanh thu hoạt động này đạt 118,4 tỷ đồng, chiếm khoảng 11,5% trong tỷ trọng tổng doanh thu. Điều này thể hiện sự linh hoạt, quyết đoán, hiệu quả của đội ngũ lãnh đạo trong vận hành và tối ưu hoá lợi nhuận của Công ty.

Hoạt động ngân hàng đầu tư trong năm 2023, 2024 chịu nhiều ảnh hưởng tiêu cực của thị trường trái phiếu và biến động của thị trường chứng khoán dẫn tới việc ghi nhận doanh thu của hoạt động ngân hàng đầu tư có sụt giảm trong năm 2024. Tuy nhiên, việc xin được chấp thuận của UBCKNN và chào bán thành công cổ phiếu lần đầu ra công chúng (IPO) cho Công ty, huy động hơn 900 tỷ đồng vào cuối năm 2023, đầu năm 2024 cũng như tư vấn và triển khai thành công thương vụ mua bán cổ phần với Quỹ Pyn Elite Fund - Quỹ ngoại từ Phần Lan và phát hành thành công 300 tỷ trái phiếu ra công chúng cuối năm 2024 đã tạo dấu ấn lớn, làm tiền đề cho kết quả tích cực của hoạt động này trong các năm tiếp theo.

b. Cơ cấu lợi nhuận theo các hoạt động kinh doanh chính của Công ty

**Bảng 10. Cơ cấu lợi nhuận hoạt động công ty
giai đoạn 2023, 2024, 9 tháng đầu năm 2025**

DVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023		Năm 2024		Tăng trưởng cùng kỳ	9 tháng đầu năm 2025	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng		Giá trị	Tỷ trọng
Lợi nhuận hoạt động:							
Môi giới – Lưu ký chứng khoán	-44.168	-19,3%	-35.219	-19,4%	-20,3%	-39.388	-15,0%
Tự doanh	157.911	69,0%	6.729	3,7%	-95,7%	147.261	55,9%
Kinh doanh nguồn vốn	255.041	111,4%	400.534	220,4%	57,0%	339.271	128,9%
Ngân hàng Đầu tư	-1.797	-0,8%	-1.888	-1,0%	5,1%	-1.151	-0,4%
Khác	-2.141	-0,9%	-4.706	-2,6%	119,8%	-147	-0,1%
Tổng lợi nhuận	364.847	159%	365.449	201%	0,2%	445.845	169,4%
Chi phí quản lý	94.313	41,2%	151.910	83,6%	61,1%	118.293	44,9%
LN hoạt động khác	15.102	6,6%	13.962	7,7%	-7,5%	1.005	0,4%
LNTT	285.636	124,7%	277.501	152,7%	-2,8%	328.558	124,8%
LNST	228.984	100%	181.771	100%	-20,6%	263.257	100%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024, BCTC tự lập Quý III năm 2025 của DNSE)

Tổng lợi nhuận từ các hoạt động kinh doanh chính của Công ty đạt 365,5 tỷ đồng trong năm 2024, đi ngang so với năm 2023. Trong năm 2024, mảng tự doanh chỉ đóng góp 3,7% tổng lợi nhuận, tương đương 8,7 tỷ đồng. Tuy nhiên, trong vòng 9 tháng đầu năm năm 2025, mảng này đã có sự tăng trưởng vượt bậc, đạt giá trị 147,3 tỷ đồng, chiếm 55,9% tổng lợi nhuận giai đoạn này. Bên cạnh đó, hoạt động kinh doanh nguồn vốn ghi nhận doanh thu đạt 619 tỷ đồng và mang lại 339 tỷ đồng lợi nhuận tính từ đầu năm tới thời điểm kết thúc 30/09/2025.

Mặc dù có sự giảm lợi nhuận trong môi giới chứng khoán, nhưng hết sức phù hợp với định hướng phát triển nền tảng giao dịch “không phí” của công ty, cùng với sự tăng trưởng nhanh chóng trong các mảng khác như tự doanh và kinh doanh nguồn vốn đã giúp thúc đẩy hiệu suất tài chính tổng thể của DNSE. Việc quản lý chi phí đã đặt ra thách thức nhất quán, nhưng lợi nhuận cuối cùng vẫn tăng trưởng ấn tượng.

Như vậy, với chất lượng trong các hoạt động kinh doanh và việc tiếp tục tối ưu hóa chi phí qua sử dụng công nghệ, DNSE thực sự có tiềm năng để phát triển và thành công trong thời gian tới.

10.2 Tài sản thuộc sở hữu Tổ Chức Phát Hành

Bảng 11. Tình hình tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2023

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Nguyên giá	Giá trị khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại
1	Tài sản cố định hữu hình	19.519	-7.240	12.279
2	Tài sản cố định vô hình	74.754	-22.198	52.556
3	Tài sản cố định thuê tài chính	20.992	-1.107	19.885
Tổng cộng		115.265	-30.545	84.720

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2023 của DNSE)

Bảng 12. Tình hình tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2024

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Nguyên giá	Giá trị khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại
1	Tài sản cố định hữu hình	23.334	-11.505	11.829
2	Tài sản cố định vô hình	77.273	-37.606	39.667
3	Tài sản cố định thuê tài chính	51.823	-7.109	44.714
Tổng cộng		152.430	-56.220	96.210

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024 của DNSE)

Bảng 13. Tình hình tài sản cố định tại thời điểm 30/09/2025
ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Nguyên giá	Giá trị khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại
1	Tài sản cố định hữu hình	24.940	-15.308	9.632
2	Tài sản cố định vô hình	78.543	-49.755	28.789
3	Tài sản cố định thuê tài chính	89.933	-16.817	73.117
Tổng cộng		193.417	-81.879	111.538

(Nguồn: BCTC tự lập Quý III năm 2025 của DNSE)
10.3 Thị trường hoạt động

Hiện nay, DNSE chỉ hoạt động tại thị trường Việt Nam. Toàn bộ doanh thu và lợi nhuận của Công ty được tạo ra trong lãnh thổ Việt Nam.

Công ty hiện có trụ sở chính và chi nhánh tại 2 tỉnh thành Việt Nam như sau:

a) Miền Bắc

Trụ sở chính

Địa chỉ: Tầng 6 Tòa nhà Pax Sky, 63-65 Ngô Thi Nhậm, Phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0247.1089.234

b) Miền Nam

Chi nhánh

Địa chỉ: C-00.01, C-00.02, C-00.03, Lô C1, Khu nhà thấp tầng Khu III (Khu chung cư Sarina), số 62 đường Hoàng Thế Thiện, Phường An Khánh, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 0287.105.9988.

10.4 Báo cáo tình hình đầu tư, hiệu quả đầu tư, hiệu quả sản xuất kinh doanh, cung cấp dịch vụ trong các lĩnh vực hoạt động chính
Bảng 14. Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất của DNSE
Đơn vị: Triệu Đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% tăng/giảm năm 2024/2023	9 tháng đầu năm 2025
1	Doanh thu thuần	714.514	807.412	13,00%	1.023.088
2	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	270.534	213.539	-21,07%	327.553
3	Lợi nhuận khác	15.102	13.962	-7,55%	1.005

4	Tổng lợi nhuận trước thuế	285.636	227.501	-20,35%	328.558
---	---------------------------	---------	---------	---------	---------

(Nguồn: DNSE)

Ghi chú: Trong Bản cáo bạch này, Doanh thu thuần là Doanh thu hoạt động của Công ty. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh là chỉ tiêu Kết quả hoạt động trong Báo cáo tài chính.

Thị trường chứng khoán Việt Nam tính tới tháng 9/2025 tiếp tục cho thấy sức bật mạnh mẽ mặc dù vẫn có những dao động đến từ các yếu tố vĩ mô quốc tế. Chỉ số VN-Index gần đây đã chạm mốc khoảng 1.660 – 1.680 điểm, tăng hơn 30-33% so với đầu năm. Thanh khoản thị trường được cải thiện rõ rệt, với giá trị giao dịch bình quân phiên HOSE nhiều phiên đạt trên 35-40 nghìn tỷ đồng, cho thấy sự tham gia tích cực trở lại của nhà đầu tư nội địa.

Về định hướng hoạt động kinh doanh, DNSE đã đạt mục tiêu năm 2025 với tổng doanh thu là 1.507 tỷ đồng, tăng khoảng 82% so với năm 2024. Tính đến quý III năm 2025, DNSE đạt doanh thu hoạt động 489,5 tỷ đồng, tổng doanh thu 491,7 tỷ đồng, tăng gấp 2,5 lần cùng kỳ năm ngoái. Lợi nhuận trước thuế 171,1 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế gần 136,8 tỷ đồng, tăng gấp 3 lần cùng kỳ năm ngoái. Như vậy, sau 9 tháng đầu năm 2025, DNSE đã hoàn thành vượt mức lợi nhuận mục tiêu đã đề ra tại ĐHĐCĐ thường niên hồi đầu năm.

[Phần còn lại của trang được cố ý bỏ trống]

10.5 Các hợp đồng lớn

Bảng 15. Các hợp đồng lớn tính từ năm 2023 đến thời điểm hiện tại

TT	Tên/ Số hợp đồng	Giá trị (triệu đồng)	Thời điểm ký kết	Thời gian thực hiện	Sản phẩm/ Dịch vụ đầu vào/dầu ra	Đối tác	Mối quan hệ với Người nội bộ/Cổ đồng lớn của Tổ chức phát hành	Các điều khoán quan trọng khác	Tình trạng
Năm 2023									
1	14042023/DPQC H22270005/HDC NTP/VPBANKS- DNSE	300.000	14/4/23	14/4/23	Mua Trái phiếu	Công ty cổ phần chứng khoán Vpbanks	Không có	Không có	Đã thực hiện
2	28062023/DPQC H22270005/HDC NTP/VPBANKS- DNSE	307.444	28/6/23	28/6/23	Bán Trái phiếu	Công ty cổ phần chứng khoán Vpbanks	Không có	Không có	Đã thực hiện
3	28062023/DPQC H22270003/HDC NTP/VPBANKS- DNSE	200.000	28/6/23	28/6/23	Mua Trái phiếu	Công ty cổ phần chứng khoán Vpbanks	Không có	Không có	Đã thực hiện
4	30062023/DPQC H22270003/HDC NTP/VPBANKS- DNSE	197.941	30/6/23	30/8/23	Bán Trái phiếu	Công ty cổ phần chứng khoán Vpbanks	Không có	Không có	Đã thực hiện

TT	Tên/ Số hợp đồng	Giá trị (triệu đồng)	Thời điểm ký kết	Thời gian thực hiện	Sản phẩm/ Dịch vụ đầu vào/đầu ra	Đối tác	Mối quan hệ với Người nội bộ/Cổ đồng lớn của Tổ chức phát hành	Các điều khoản quan trọng khác	Tình trạng
5	23082023/HĐMB/ VNDIRECT-DNSE	358.897	23/8/23	23/8/23	Mua CCTG	Công ty cổ phần chứng khoán VNDIRECT	Không có	Không có	Đã thực hiện
6	24082023/HĐMB/ VNDIRECT-DNSE	358.865	24/8/23	24/8/23	Bán CCTG	Công ty cổ phần chứng khoán VNDIRECT	Không có	Không có	Đã thực hiện
7	19102023/HĐMB/ VNDIRECT-DNSE	363.231	19/10/23	19/10/23	Mua CCTG	Công ty cổ phần chứng khoán VNDIRECT	Không có	Không có	Đã thực hiện
8	20102023/HĐMB/ VNDIRECT-DNSE	363.206	20/10/23	20/10/23	Bán CCTG	Công ty cổ phần chứng khoán VNDIRECT	Không có	Không có	Đã thực hiện
9	12102023/HĐMB/ VNDIRECT-DNSE	259.071	12/10/23	12/10/23	Mua CCTG	Công ty cổ phần chứng khoán VNDIRECT	Không có	Không có	Đã thực hiện
10	13102023/HĐMB/ VNDIRECT-DNSE	259.034	13/10/23	13/10/23	Bán CCTG	Công ty cổ phần chứng khoán VNDIRECT	Không có	Không có	Đã thực hiện
11	10- 17/TTEH2124001/ HĐMB	190.000	17/10/23	17/10/23	Mua Trái phiếu	Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và dịch vụ Suinco	Không có	Không có	Đã thực hiện
12	11122023/TTEH2 124001/HĐMB	193.436	11/12/23	11/12/23	Bán Trái phiếu	Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và dịch vụ Suinco	Không có	Không có	Đã thực hiện
Năm 2024									
1	03012024/HĐMB/ VNDIRECT-DNSE	316.686	9/1/24	9/1/24	Mua CCTG	Công ty cổ phần chứng khoán VNDIRECT	Không có	Không có	Đã thực hiện

TT	Tên/ Số hợp đồng	Giá trị (triệu đồng)	Thời điểm ký kết	Thời gian thực hiện	Sản phẩm/ Dịch vụ đầu vào/đầu ra	Đối tác	Mối quan hệ với Người nội bộ/Cổ đồng lớn của Tổ chức phát hành	Các điều khoản quan trọng khác	Tình trạng
2	10012024/HĐMB/ VNDIRECT-DNSE	316.672	10/1/24	10/1/24	Bán CCTG	Công ty cổ phần chứng khoán VNDIRECT	Không có	Không có	Đã thực hiện
3	28032024/HĐCN/I W-DNSE/2	299.286	28/3/24	28/3/24	Mua CCTG	Công ty TNHH Đầu tư Gia Sân IWEALTH	Không có	Không có	Đã thực hiện
4	11042024/HĐCN/I W-DNSE	299.974	11/4/24	11/4/24	Bán CCTG	Công ty TNHH Đầu tư Gia Sân IWEALTH	Không có	Không có	Đã thực hiện
5	GĐNK TRÁI PHIẾU	400.000	9/5/24	10/5/24	Mua Trái phiếu	Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hà Thành	Không có	Không có	Đã thực hiện
6	GĐNK TRÁI PHIẾU	200.000	9/5/24	9/5/24	Mua Trái phiếu	Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Thái Hà	Không có	Không có	Đã thực hiện
7	27052024/VIB- DNSE	404.957	24/5/24	24/5/24	Mua Trái phiếu	Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam	Không có	Không có	Đã thực hiện
8	28052024/VIB- DNSE	404.895	27/5/24	27/5/24	Bán Trái Phiếu	Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam	Không có	Không có	Đã thực hiện
9	29052024/VIB- DNSE	461.098	28/5/24	28/5/24	Mua Trái phiếu	Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam	Không có	Không có	Đã thực hiện
10	30052024/VIB- DNSE	461.027	29/5/24	29/5/24	Bán Trái Phiếu	Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam	Không có	Không có	Đã thực hiện

TT	Tên/ Số hợp đồng	Giá trị (triệu đồng)	Thời điểm ký kết	Thời gian thực hiện	Sản phẩm/ Dịch vụ		ĐỐI tác	Mối quan hệ với Người nội bộ/Cổ đồng lớn của Tổ chức phát hành		Các điều khoản quan trọng khác	Tình trạng
					đầu vào/đầu ra						
11	05062024/HĐMB/ TCB-DNSE	296.918	5/6/24	5/6/24	Mua CCTG	Ngân hàng Thương Việt Nam	Kỹ	Không có	Không có	Không có	Đã thực hiện
12	05062024/HĐMB/ DNSE-VPS	299.018	5/6/24	5/6/24	Bán CCTG	Công ty cổ phần chứng khoản VPS	Kỹ	Không có	Không có	Không có	Đã thực hiện
Quý III năm 2025											
1	BOND43596+BO ND43597	250.439	8/7/25	8/7/25	Mua Trái phiếu	Ngân hàng thương Việt Nam	Kỹ	Không có	Không có	Không có	Đã thực hiện
2	BOND10072025.0 1/TCB-DNSE	250.414	9/7/25	9/7/25	Bán Trái phiếu	Ngân hàng thương Việt Nam	Kỹ	Không có	Không có	Không có	Đã thực hiện
3	05082025/VIB- DNSE	410.136	4/8/25	4/8/25	Mua Trái phiếu	Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam	Quốc tế	Không có	Không có	Không có	Đã thực hiện
4	06082025/VIB- DNSE	410.403	5/8/25	5/8/25	Bán Trái phiếu	Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam	Quốc tế	Không có	Không có	Không có	Đã thực hiện
5	12082025/VIB- DNSE	300.793	11/8/25	11/8/25	Mua Trái phiếu	Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam	Quốc tế	Không có	Không có	Không có	Đã thực hiện
6	13082025/VIB- DNSE	300.948	12/8/25	12/8/25	Bán Trái phiếu	Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam	Quốc tế	Không có	Không có	Không có	Đã thực hiện

TT	Tên/ Số hợp đồng	Giá trị (triệu đồng)	Thời điểm ký kết	Thời gian thực hiện	Sản phẩm/ Dịch vụ đầu vào/đầu ra	Đối tác	Mối quan hệ với Người nội bộ/Cổ đồng lớn của Tổ chức phát hành	Các điều khoản quan trọng khác	Tình trạng
7	20082025/HĐMB TP/MAS-DNSE	214.865	20/8/25	20/8/25	Mua Trái phiếu	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN ASSET(VIỆT NAM)	Không có	Không có	Đã thực hiện
8	20082025/HĐMB TP/DNSE-MAS	214.940	20/8/25	20/8/25	Bán Trái phiếu	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN ASSET(VIỆT NAM)	Không có	Không có	Đã thực hiện

(Nguồn: DNSE)

[Phần còn lại của trang được có ý bỏ trống]

10.6 Các khách hàng, nhà cung cấp lớn

Bảng 16. Danh sách khách hàng, nhà cung cấp lớn

STT	Tên khách hàng/nhà cung cấp	Giá trị giao dịch (triệu đồng)	Tỷ lệ trên doanh thu (%)	Tỷ lệ trên tổng chi phí (%)	Thời gian giao dịch	Sản phẩm, dịch vụ giao dịch	Mối quan hệ với Người nội bộ/Cổ đông lớn của Tổ chức phát hành
I Năm 2023							
1	CTCP chứng khoán Vpbanks	307.444	42%	86%	6/28/23	Bán phiếu Trái	Không có
2	CTCP chứng khoán Vpbanks	197.941	27%	55%	6/30/23	Bán phiếu Trái	Không có
3	Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và dịch vụ Suinco	193.436	28%	54%	12/11/23	Bán phiếu Trái	Không có
4	CTCP chứng khoán VNDIRECT	358.865	49%	100%	8/24/23	Bán CCTG	Không có
5	CTCP chứng khoán VNDIRECT	363.206	49%	101%	10/20/23	Bán CCTG	Không có
6	CTCP chứng khoán VNDIRECT	259.034	35%	72%	10/13/23	Bán CCTG	Không có
II Năm 2024							
1	CTCP chứng khoán VNDIRECT	316.672	38%	70%	1/10/24	Bán CCTG	Không có
2	Công ty TNHH Đầu tư Gia Sản IWEALTH	299.974	36%	67%	4/11/24	Bán CCTG	Không có
3	Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam	404.895	49%	90%	5/27/24	Bán Phiếu Trái	Không có
4	Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam	461.027	56%	103%	5/29/24	Bán Phiếu Trái	Không có
5	CTCP chứng khoán VPS	299.018	36%	67%	6/5/24	Bán CCTG	Không có
III Quý III năm 2025							
1	Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam	250.439	24%	43%	8/7/25	Mua Trái phiếu	Không có
2	Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam	250.414	24%	43%	9/7/25	Bán Trái Phiếu	Không có
3	Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam	410.136	40%	70%	4/8/25	Mua Trái phiếu	Không có

STT	Tên khách hàng/nhà cung cấp	Giá trị giao dịch (triệu đồng)	Tỷ lệ trên doanh thu (%)	Tỷ lệ trên tổng chi phí (%)	Thời gian giao dịch	Sản phẩm, dịch vụ giao dịch	Mối quan hệ với Người nội bộ/Cổ đông lớn của Tổ chức phát hành
4	Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam	410.403	40%	70%	5/8/25	Bán Trái Phiếu	Không có
5	Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam	300.793	29%	52%	11/8/25	Mua Trái phiếu	Không có
6	Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam	300.948	29%	52%	12/8/25	Bán Trái Phiếu	Không có
7	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN MIRAE ASSET(VIỆT NAM)	214.940	21%	37%	20/8/25	Bán Trái Phiếu	Không có
8	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN MIRAE ASSET(VIỆT NAM)	214.865	21%	37%	20/8/25	Mua Trái phiếu	Không có

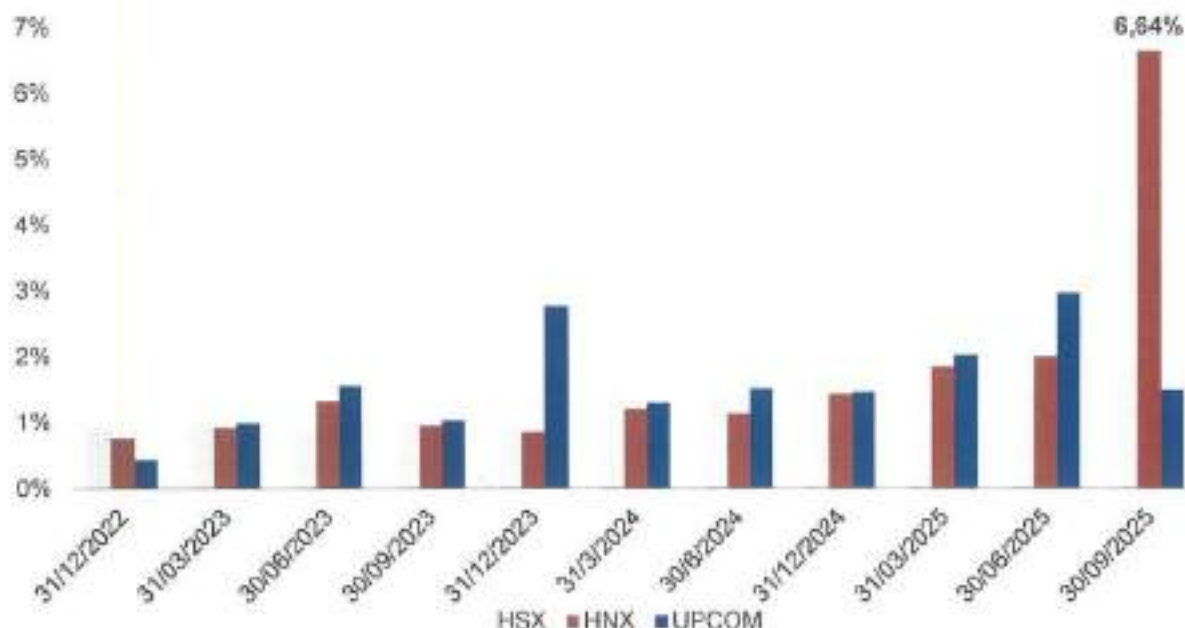
(Nguồn: DNSE)

10.7 Vị thế của Tổ chức phát hành trong ngành

10.7.1. Vị thế của Tổ Chức Phát Hành so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

DNSE kiên định theo đuổi chiến lược lấy công nghệ làm chìa khóa cạnh tranh, đặt nền móng cho sự bứt phá mạnh mẽ trong những năm qua. Sau gần 5 năm tập trung phát triển mô hình công ty chứng khoán công nghệ, DNSE đã xây dựng một hệ sinh thái đầu tư toàn diện, ứng dụng dữ liệu và trí tuệ nhân tạo để tối ưu trải nghiệm người dùng.

Từ thời điểm thay đổi định hướng sử dụng công nghệ trong lĩnh vực môi giới chứng khoán, thị phần môi giới của DNSE tại các Sàn giao dịch chứng khoán như TP Hồ Chí Minh ("HSX"), Hà Nội ("HNX") và thị trường của những công ty đại chúng chưa niêm yết ("UPCOM") liên tục được cải thiện. Vào quý II/2022, DNSE đã vươn lên vị trí thứ 6 trong top 10 công ty chứng khoán có thị phần môi giới lớn nhất tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX). Với thị phần đạt 3,79%, DNSE xếp ngay sau những cái tên quen thuộc trên thị trường. Tiêu biểu vào tháng 6/2022, thị phần của DNSE tại HNX đã lên đến 8,79%, thể hiện sự tăng trưởng vượt bậc. Đây là kết quả của những nỗ lực đẩy mạnh dịch vụ khách hàng và mở rộng hoạt động môi giới của DNSE. Năm 2024, tổng thị phần môi giới chứng khoán cơ sở của DNSE đạt 1,39%. Trong quý III/2025, DNSE đã đạt thị phần tại HSX, HNX và UPCOM với giá trị lần lượt là 1,78%, 6,64% và 1,93%. Từ đó, nâng tổng thị phần môi giới chứng khoán cơ sở 09 tháng đầu năm 2025 của DNSE lên 1,93%.

Thị phần môi giới DNSE


(Nguồn: DNSE)

Về sản phẩm phái sinh, Chứng khoán DNSE vươn lên vị trí thứ hai trong thị phần môi giới chứng khoán phái sinh Quý IV/2024 theo số liệu do HNX công bố và tiếp tục duy trì đến thời điểm hiện tại. Tính đến 30/09/2025, đã có hơn 2,8 triệu hợp đồng chứng khoán phái sinh đã mở. DNSE đạt được thành tích này sau gần 2 năm ra mắt sản phẩm giao dịch chứng khoán phái sinh Future X trên ứng dụng Entrade X by DNSE.

Kết quả này có được nhờ chiến lược sản phẩm xuyên suốt và nỗ lực tối đa của toàn bộ đội ngũ DNSE dưới tầm nhìn chung “Đơn giản hóa đầu tư cho người Việt” bằng công nghệ. Năm qua, DNSE đã tiếp tục phát triển những tính năng lần đầu có mặt, hỗ trợ khách hàng quản lý tài sản, quản trị rủi ro tự động, đầu tư dễ dàng, hiệu quả hơn. Việc kết nối API (trung gian kết nối dữ liệu) với các đối tác nhằm triển khai giao dịch “một chạm” là hai trong số những cải tiến công nghệ bắt kịp xu hướng thế giới mà DNSE là đơn vị tiên phong triển khai, mang lại lợi thế cạnh tranh trong năm qua cũng như dài hạn.

Một điều đáng tự hào, nỗ lực tiên phong ứng dụng công nghệ trong tài chính chứng khoán đã mang về cho DNSE nhiều giải thưởng uy tín trong nước và quốc tế, trong đó có cú đúp giải thưởng “Nền tảng chứng khoán của năm” và “Sản phẩm đầu tư đột phá của năm” từ giải thưởng quốc tế danh giá Asian Banking & Finance năm 2024. Đây là năm thứ hai liên tiếp DNSE được vinh danh 2 hạng mục tại giải thưởng uy tín này.

DNSE không ngừng phát triển về tiềm lực và nguồn vốn, mở ra cơ hội tiếp cận những nguồn vốn ngoại chất lượng, đồng thời cũng là động lực vững chắc cho chiến lược phát triển của DNSE dưới định vị một nền tảng số hóa đầu tư. Cuối tháng 12/2023, DNSE chính thức hợp tác và nhận khoản đầu tư quỹ PYN Elite Fund, quỹ ngoại uy tín đến từ Phần Lan. Tháng 1

năm 2024, DNSE đã thực hiện chào bán thành công 30 triệu cổ phiếu lần đầu ra công chúng (IPO), huy động được hơn 900 tỷ đồng.

Tính đến ngày 30/09/2025, tổng tài sản của DNSE đạt hơn 14.009 tỷ đồng và vốn chủ sở hữu hơn 4.293 tỷ đồng, ghi nhận mức tăng trưởng tốt về cả tổng tài sản và vốn chủ sở hữu. Quy mô của DNSE còn nhỏ so với các doanh nghiệp cùng ngành nhưng với tốc độ tăng trưởng ấn tượng và khả năng ứng dụng công nghệ vượt trội. Năm 2024, bất chấp những biến động của thị trường, DNSE vẫn duy trì đà tăng trưởng tương đối tích cực. Lợi nhuận sau thuế năm 2024 đạt 181 tỷ đồng, tăng hơn 81 lần so với năm 2020. Lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2025 cũng ghi nhận 126,45 tỷ đồng. DNSE kỳ vọng sẽ đạt được vị thế cao hơn trong tương lai.

Tổng tài sản và Vốn chủ sở hữu của một số công ty chứng khoán cùng ngành tại ngày 30/09/2025 (tỷ đồng)



(Nguồn: BCTC Quý III năm 2025 của các công ty chứng khoán)

Theo số liệu thống kê của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC), số lượng tài khoản chứng khoán mở mới đến hết 2024 chỉ mới tương đương 9% quy mô dân số cả nước. Như vậy, dư địa thị trường còn rất rộng mở. Chúng tôi tin rằng với nguồn vốn vững chắc, chiến lược phát triển sản phẩm công nghệ tiên phong và mô hình tiếp cận khách hàng tiên tiến, đa kênh sẽ là những lợi thế cạnh tranh đưa DNSE dẫn đầu và khai phá tương lai của thị trường chứng khoán số.

Bảng 17. So sánh một số chỉ tiêu tài chính 9 tháng đầu năm 2025 với một số Công ty cùng ngành

Chỉ tiêu	DNSE	CTS	FTS	VCI	SHS	BSI
Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,20	1,32	1,44	1,77	2,49	1,45
Hệ số Nợ phải trả/VCSH	2,26	3,06	2,19	1,35	0,68	2,07
Hệ số Nợ phải trả/TTS	0,69	0,75	0,69	0,57	0,41	0,67

Chỉ tiêu	DNSE	CTS	FTS	VCI	SHS	BSI
Vòng quay TTS BQ	0,08	0,17	0,07	0,12	0,12	0,11
Hệ số LNST/DTT (%)	25,73%	32,56%	32,16%	26,03%	54,23%	26,03%
Hệ số LNST/VCSH BQ (ROE) (%)	6,33%	21,82%	6,39%	7,02%	9,66%	7,60%
Hệ số LNST/Tài sản BQ (ROA) (%)	2,14%	5,50%	2,29%	3,19%	6,55%	2,96%
EPS (Đồng/cp)	881	3.376	1.560	1.947	1.592	1.802

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024 và BCTC Quý III năm 2025 của các công ty chứng khoán)

Công ty luôn duy trì các chỉ tiêu tài chính ở ngưỡng an toàn, cân đối cấu trúc nguồn vốn. Trong năm 2025, Công ty tiếp tục phát triển hoạt động kinh doanh, ứng dụng sản phẩm công nghệ tiên phong để đảm bảo ổn định các tỷ lệ tài chính để có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn cũng như gốc và lãi trái phiếu dự kiến phát hành.

10.7.2. Triển vọng phát triển của ngành

Năm 2024 đã khép lại với nhiều biến động và thách thức đối với nền kinh tế thế giới. Tuy nhiên, nhờ nền tảng kinh tế vĩ mô trong nước ổn định, sự lãnh đạo của Đảng, sự điều hành linh hoạt, quyết liệt của Chính phủ, cùng với sự đồng lòng của cộng đồng doanh nghiệp và nhà đầu tư, thị trường chứng khoán (TTCK) Việt Nam đã duy trì được sự ổn định, tăng trưởng và ghi nhận nhiều kết quả đáng chú ý. Đồng thời, việc nới lỏng chính sách tiền tệ của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã thúc đẩy các nhà đầu tư trong nước quay trở lại thị trường, theo đó, tính đến ngày 31/12/2024, chỉ số VNIndex đạt 1.266,78 điểm, tăng 1,3% so với cuối tháng trước và tăng 12,1% so với cuối năm trước. Mức vốn hóa thị trường ước đạt 7.158,9 nghìn tỷ đồng, tăng 20,6% so với cuối năm 2023; giá trị giao dịch bình quân đạt 21.008 tỷ đồng/phiên, tăng 19,5% so với bình quân năm 2023. Tính đến ngày 30/9/2025, chỉ số VN-Index đạt 1.661,7 điểm, tăng 31,2% so với cuối năm 2024; mức vốn hóa thị trường cổ phiếu đạt 9.034,4 nghìn tỷ đồng, tăng 25,9%. Giá trị giao dịch bình quân tháng 9 đạt 37,5 nghìn tỷ đồng/phiên, giảm 28,6% so với bình quân tháng trước. Tính chung chín tháng năm 2025, giá trị giao dịch bình quân đạt 29,2 nghìn tỷ đồng/phiên, tăng gần 40,0% so với bình quân năm 2024. Đến cuối tháng 9, thị trường cổ phiếu có 717 cổ phiếu và chứng chỉ quỹ niêm yết; 883 cổ phiếu đăng ký giao dịch trên sàn UPCOM với tổng giá trị niêm yết và đăng ký giao dịch đạt 2.530 nghìn tỷ đồng, tăng 10,2% so với cuối năm 2024. Trên thị trường trái phiếu, giá trị giao dịch bình quân tháng 9 đạt 17,4 nghìn tỷ đồng/phiên, giảm 9,0% so với bình quân tháng trước. Tính chung 9 tháng năm 2025, giá trị giao dịch bình quân đạt 14,6 nghìn tỷ đồng/phiên, tăng 18,6% so với bình quân năm 2024. Vào ngày 30/09/2025, thị

trường trái phiếu có 471 mã trái phiếu niêm yết với giá trị niêm yết đạt 2.563 nghìn tỷ đồng, tăng gần 11,0% so với bình quân năm 2024.

Nhìn một cách tổng thể, thị trường chứng khoán trong nước năm 2025 được dự báo sẽ có gam màu tươi sáng hơn, nhờ những kỳ vọng bứt phá từ các yếu tố mang tính nội lực của Việt Nam. Một trong những dấu mốc đáng chú ý là việc triển khai thành công hệ thống giao dịch mới KRX – một bước tiến quan trọng giúp tăng cường tính minh bạch, hiệu quả và khả năng vận hành của thị trường. Sự kiện hệ thống KRX đi vào hoạt động từ tháng 5 năm 2025 không chỉ là thành tựu công nghệ mà còn là bước tiến chiến lược có ý nghĩa quan trọng, thể hiện nỗ lực cải cách toàn diện của cơ quan quản lý và các thành viên thị trường trong việc đưa thị trường chứng khoán Việt Nam tiến gần hơn tới chuẩn mực quốc tế. Qua đó, KRX được xem như một “cú huých” về mặt hạ tầng, góp phần hoàn thiện các tiêu chí còn thiếu trong lộ trình nâng hạng thị trường. Trong năm 2025 TTCK Việt Nam được kỳ vọng nâng hạng lên thị trường mới nổi. Trong quá trình tiến hành nâng hạng, TTCK Việt Nam đã và đang đối mặt với nhiều thách thức. Đánh giá về sự kiện quan trọng này, UBCKNN nhấn mạnh rằng mục tiêu nâng hạng từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi không chỉ nhằm thu hút nhà đầu tư nước ngoài mà còn góp phần nâng cao vị thế của TTCK và tài chính Việt Nam trên trường quốc tế.

Về mặt dòng tiền, tính đến đầu tháng 9, mặt bằng lãi suất huy động không có nhiều biến động lớn. Tuy nhiên, vẫn có sự phân hóa ở nhóm ngân hàng thương mại cổ phần tư nhân và ngân hàng quốc doanh, cho thấy xu hướng ngân hàng đang chuẩn bị vốn cho nhu cầu tín dụng những tháng cuối năm và có dự báo lãi suất đầu vào có xu hướng giảm nhẹ trong tương lai gần. Tiền gửi tại ngân hàng vẫn đang tiếp tục tăng do các kênh đầu tư khác khá hạn chế (giá vàng đã tăng đáng kể, trong khi ngành Bất động sản và Trái phiếu Doanh nghiệp cần nhiều thời gian để hồi phục). Dòng vốn này có thể quay lại thị trường chứng khoán trong các giai đoạn của năm 2025. Do nhà đầu tư cá nhân chiếm tới 92,2% khối lượng giao dịch trung bình ngày toàn thị trường năm 2024, VN-Index được dự đoán sẽ có một số bước nhảy vọt trong năm 2025 nhờ dòng vốn này.

Vì vậy, với dòng vốn của Nhà đầu tư cá nhân lẫn nước ngoài đều đang thuận lợi, năm 2025 được dự kiến là năm thị trường chứng khoán có sự phục hồi và tăng trưởng mạnh mẽ so với những năm trước đây.

10.7.3. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Tổ Chức Phát Hành so với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, xu thế chung trên thế giới

Xu thế hội nhập, toàn cầu hóa đang trở nên phổ biến trên toàn thế giới, và để hội nhập với kinh tế quốc tế, Việt Nam cần phải chú trọng xây dựng và phát triển thị trường chứng khoán. Theo đó, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1726/QĐ-TTg ngày 29/12/2023 phê duyệt Chiến lược phát triển đến năm 2030 đặt mục tiêu phát triển thị trường chứng khoán ổn định, hoạt động an toàn, hiệu quả, có cơ cấu hợp lý, cân đối giữa thị trường tiền tệ với thị trường vốn, giữa thị trường cổ phiếu với thị trường trái phiếu và thị trường chứng khoán phái sinh.

Theo đó, đến năm 2025, quy mô vốn hóa thị trường cổ phiếu đạt 100% GDP; dư nợ thị trường trái phiếu đạt tối thiểu 47% GDP; trong đó dư nợ trái phiếu doanh nghiệp đạt tối thiểu 20% GDP. Đến năm 2030, quy mô vốn hóa thị trường cổ phiếu đạt 120% GDP, dư nợ trái phiếu đạt tối thiểu 58% GDP; trong đó, dư nợ thị trường trái phiếu doanh nghiệp đạt tối thiểu 25% GDP.

Ngoài ra các yếu tố về chính sách Nhà Nước, định hướng của ngành môi giới chứng khoán toàn cầu cũng như trong nước 3 năm trở lại đây đã có những chuyển biến rõ rệt khi các công ty chứng khoán đặt các nhà đầu tư cá nhân lên làm trọng tâm.

Mặc dù có gần 100 CTCK đang hoạt động tại Việt Nam, nhưng chỉ 10 công ty CTCK chiếm gần 70% thị phần sàn HSX (Sàn HSX chiếm khoảng 80-85% giá trị giao dịch của cả 03 sàn chứng khoán Việt Nam), điều này chứng tỏ thị phần ngành khá tập trung vào vài công ty. Trong năm 2024, VPS, SSI, TCBS tiếp tục nằm trong top 03 công ty chứng khoán có thị phần lớn nhất trên sàn HoSE, đạt lần lượt 16,45%; 9,19% và 7,07%, hơn nữa VCI (top 04) cũng tăng trưởng thị phần đạt 7,03% trong năm 2024. VPS và TCBS tập trung chính chiến lược vào phát triển các khách hàng NĐT cá nhân, còn SSI cân bằng hơn giữa các NĐT cá nhân và tổ chức.

Để thu hút các NĐT cá nhân, các CTCK đã thực thi các chiến lược chính như sau:

- **Phi giao dịch thấp & tỷ lệ hoa hồng cao cho môi giới:** Các CTCK áp dụng phí rất thấp (thậm chí là miễn phí trong vài tháng đầu tiên sau khi mở tài khoản). Hơn nữa, hoa hồng được trả cao để thu hút môi giới, tranh giành thị phần và chấp nhận giảm doanh thu phí.
- **Đầu tư vào ứng dụng & nền tảng kỹ thuật số:** Trong bối cảnh số lượng NĐT tăng vọt, đầu tư vào nền tảng giao dịch thân thiện và mượt mà với người dùng cho phép thực hiện nhanh chóng và có khả năng cung cấp nhiều sản phẩm.
- **Tăng trưởng khả năng cho vay ký quỹ:** Các CTCK tập trung huy động vốn hoặc tiếp cận các nguồn vốn rẻ sẽ có lợi thế trong hoạt động cho vay ký quỹ.
- **Phát triển nhận diện qua việc sử dụng các kênh truyền thông xã hội (Social Media):** Với sự thâm nhập ngày càng tăng của điện thoại thông minh, phương tiện truyền thông xã hội, phát trực tuyến, v.v.), các nhà môi giới đã và đang xây dựng 'cộng đồng đầu tư' trên mạng xã hội, các kênh phát trực tiếp, v.v: để thu hút sự chú ý của khách hàng và gián tiếp giành thị phần

Nắm bắt được xu hướng phát triển của thị trường, DNSE đã có những định hướng phát triển phù hợp với đường lối phát triển, quy mô hoạt động và trình độ công nghệ theo yêu cầu và nhu cầu dự kiến của thị trường Việt Nam.

- **Phù hợp về định hướng phát triển**

DNSE là công ty chứng khoán với định vị sử dụng công nghệ & giải pháp AI (Artificial Intelligence – Trí tuệ nhân tạo) để phục vụ khách hàng. Mục tiêu tiếp theo của DNSE là tiến thêm một bước trong việc chia sẻ cảm xúc cùng nhà đầu tư, cá nhân hóa trải nghiệm thông qua việc ứng dụng Tâm lý học và AI (Artificial Intelligence – Trí tuệ nhân tạo) vào việc phát

triển sản phẩm, tiếp tục nâng cao đơn giản hóa chu trình mở tài khoản và trải nghiệm giao dịch cho nhà đầu tư, đặc biệt nhà đầu tư thể hệ "F0" (thế hệ nhà đầu tư mới).

Hơn nữa, nhận thức về nhu cầu giao dịch của khách hàng, DNSE đã triển khai mô hình kinh doanh "freemium" (được ghép từ hai từ "free" (miễn phí) và "premium" (cao cấp)), trong đó khách hàng có thể thực hiện giao dịch hoàn toàn miễn phí khi sử dụng nền tảng Entrade X (khi Khách hàng giao dịch không vay ký quỹ).

Mục tiêu đầy thách thức này sẽ đưa Entrade X trở thành nền tảng hiểu rõ nhà đầu tư nhất, trở thành sự lựa chọn ưa thích cho khách hàng mới, cũng như khách hàng giao dịch lâu năm.

Trong tương lai, DNSE sẽ tiếp tục tận dụng thế mạnh trong công nghệ, đẩy mạnh các hoạt động hợp tác nhằm mục tiêu tăng trưởng khách hàng, cũng như mang tới những trải nghiệm tích hợp "một chạm" đa nền tảng, cơ hội tiếp cận chứng khoán thuận tiện hơn cho nhà đầu tư.

- ***Phù hợp về quy mô hoạt động***

Nhận thức được yêu cầu cạnh tranh ngày càng gay gắt và xu hướng nâng cao chất lượng các công ty chứng khoán trong tương lai, DNSE đã chuẩn bị nguồn lực tài chính với việc liên tục bổ sung vốn chủ sở hữu trong các năm qua. Năm 2024, DNSE đã hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu lần đầu ra công chúng (IPO), huy động thành công 900 tỷ đồng, qua đó nâng vốn điều lệ lên 3.300 tỷ đồng, nằm trong Top các công ty chứng khoán có vốn điều lệ cao trong thị trường Việt Nam. Tính đến nay, vốn điều lệ của Công ty đã đạt 3.426 tỷ đồng, phản ánh năng lực tài chính và tiềm lực tăng trưởng bền vững của DNSE. Ngoài ra, trong năm 2025, Công ty đã huy động thành công tổng cộng 1.300 tỷ đồng trái phiếu, bao gồm 300 tỷ đồng phát hành trong tháng 1 và 1.000 tỷ đồng phát hành trong tháng 10 theo hình thức chào bán ra công chúng. Nhờ vậy, Công ty đã có một lượng dự trữ vốn tốt để phục vụ các khách hàng tiềm năng, chiêu mộ đội ngũ nhân sự có chất lượng và tiếp tục cải tiến các dịch vụ cung cấp nhằm gia tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường.

- ***Phù hợp về tổ chức nhân sự***

Đối với các công ty chứng khoán, yếu tố nhân sự là yếu tố quan trọng và quyết định đến sự thành công của công ty, chính vì vậy, DNSE tiến hành tuyển dụng và chọn lọc nhân sự có trình độ cao, được đào tạo bài bản ở trong và ngoài nước. Tổ chức cơ cấu nhân sự cũng được xây dựng hợp lý, đảm bảo sự ổn định và có thể luân chuyển cán bộ kịp thời. Bên cạnh đó, DNSE thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo để cung cấp, liên tục trau dồi và nâng cao tri thức nghiệp vụ, kỹ năng chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ lao động – là một nhân tố trong chuỗi giá trị mà DNSE tạo ra mang lại lợi ích cho khách hàng.

- ***Phù hợp về công nghệ***

Là doanh nghiệp lấy công nghệ làm cốt lõi nhằm phục vụ khách hàng, DNSE liên tục đầu tư vào công nghệ và nâng cấp hệ thống hạ tầng công nghệ nhằm tăng hiệu quả hoạt động kinh doanh và vận hành thông suốt. Công ty cũng liên tục nghiên cứu và đưa ra các sản phẩm,

giải pháp công nghệ mới nhằm phục vụ cho hoạt động giao dịch của khách hàng và hoạt động quản lý của các phòng ban trong Công ty.

10.8 Hoạt động marketing

Các hoạt động Truyền thông - Marketing là mũi nhọn quan trọng trong chiến lược thu hút khách hàng, mở rộng thị phần, nâng cao uy tín thương hiệu của DNSE. Công ty xác định tập trung triển khai mảng hoạt động này theo mô hình kiềng 3 chân, bao gồm: Sáng tạo & phân phối nội dung đa nền tảng - Quản trị & bảo hộ thương hiệu - Thúc đẩy bán hàng thông qua Marketing Sản phẩm.

10.8.1 Phát triển các kênh nội dung đa nền tảng

Với việc tiên phong triển khai sáng tạo nội dung đa nền tảng, DNSE đã xây dựng được cho mình một hệ sinh thái trực tuyến giúp tiếp cận khách hàng thông minh, đồng thời nuôi dưỡng sự gắn bó và tình cảm của khách hàng với thương hiệu.

Tính tới cuối năm 2023, DNSE và hệ sinh thái thành viên sở hữu trung bình 170 triệu lượt ghé thăm/năm trên các nền tảng: Facebook, Website DNSE, Instagram, Tiktok, Đặc biệt ở Website DNSE tích hợp kiến thức nền tảng về thị trường và các cách thức giao dịch chứng khoán, hỗ trợ nhóm khách hàng mới gia nhập đầu tư, cũng như cung cấp đầy đủ các thông tin hoạt động của DNSE. Trong năm 2024, hệ sinh thái này đã được bổ sung các kênh nội dung giúp định hướng đầu tư tài chính sớm cho nhóm khách hàng tuổi vị thành niên và kênh nội dung cung cấp góc nhìn, thông tin vĩ mô về tình hình kinh tế trong & ngoài nước, bổ sung kiến thức giúp hỗ trợ việc đưa ra các quyết định đầu tư cho nhóm khách hàng đã và đang quan tâm tới kinh tế - tài chính. Như vậy, hệ sinh thái đa nền tảng trực tuyến của DNSE bao phủ đầy đủ nhu cầu và tiếp cận đa dạng các nhóm Khách hàng theo hành trình đầu tư, bắt đầu từ học hiểu - gia nhập - cập nhật kiến thức - chia sẻ kinh nghiệm.

10.8.2 Quản trị, bảo hộ & nuôi dưỡng thương hiệu

Là thương hiệu non trẻ mới được lột xác, thay đổi tên & nhận diện thương hiệu kể từ năm 2020 sau khi thành công mua lại Công ty Chứng khoán Đại Nam; việc xây dựng và nuôi dưỡng giúp thương hiệu tăng mức độ uy tín trên thị trường là nhiệm vụ quan trọng của DNSE trong tầm nhìn 5 năm: 2021 - 2026. Các hoạt động bảo hộ và phát triển thương hiệu được triển khai đồng bộ, đều đặn trên các kênh truyền thông chính thống như báo chí, truyền hình, các hoạt động quảng cáo ngoài trời, nhằm đảm bảo thông tin doanh nghiệp được truyền tải chính xác nhất tới khách hàng.

Định vị thương hiệu DNSE bao gồm:

- 06 tính cách: Nhanh nhẹn - Băn lĩnh - Mạnh mẽ - Tinh giản - Thông minh - Tiên phong.
- Tầm nhìn: Kết nối nguồn vốn thông qua công nghệ
- Sứ mệnh: Đơn giản hoá đầu tư cho người Việt
- 03 Giá trị cốt lõi: Lắng nghe thấu hiểu - Tôn trọng lời nói - Luôn làm tốt hơn.

Bộ hình ảnh thương hiệu này được xây dựng trên định hướng phát triển cốt lõi của doanh nghiệp là theo mô hình Fintech, ứng dụng công nghệ vào các sản phẩm chứng khoán. Theo

đó, thương hiệu cần thể hiện được sự trẻ trung - nhanh nhẹn - thông minh của một doanh nghiệp công nghệ; đồng thời cũng cần thể hiện được tính bản lĩnh tiên phong để thực thi khát khao mang trải nghiệm chứng khoán đơn giản hơn tới nhiều người Việt Nam hơn thông qua những sản phẩm độc bản ứng dụng công nghệ tiên tiến nhất, khác biệt trên thị trường chứng khoán truyền thống.

Để thể hiện tốt tính cách thương hiệu, cũng như mở rộng mức độ nhận diện thương hiệu hơn tới cộng đồng, trong 2 năm 2022 - 2023, DNSE là doanh nghiệp chứng khoán đầu tiên tiên phong hợp tác với các đối tác uy tín hàng đầu để tổ chức các giải đấu thể thao có quy mô lớn, mức độ chuyên nghiệp & chuyên môn hoá cao, bao gồm: giải Golf DNSE Vietnam Open hợp tác cùng Tổng cục Thể dục thể thao, giải hai môn phối hợp đầu tiên & duy nhất tại Việt Nam: DNSE Aquaman Vietnam hợp tác cùng VnExpress và UBND tỉnh Bình Thuận. Các giải thể thao này không chỉ giúp DNSE tiếp cận với tập khách hàng phổ rộng hơn, mà còn đóng vai trò quan trọng trong việc truyền tải tính cách và câu chuyện thương hiệu, với những mối tương quan giữa việc đầu tư tài chính - chứng khoán và rèn luyện thể thao chuyên nghiệp, bài bản. Các hoạt động thương hiệu này cũng đồng thời thể hiện vai trò, trách nhiệm xã hội cần thiết của một doanh nghiệp uy tín. Hai giải đấu đều có quy mô mở rộng cho các vận động viên quốc tế đến tham dự, với mục tiêu thúc đẩy phát triển các môn thể thao và một lối sống khỏe mạnh tại Việt Nam, tạo cơ hội cho các tài năng Việt cạnh tranh với các vận động viên quốc tế.

Linh vật đại diện cho thương hiệu DNSE - "Bò và Gấu"

Ngày 20/06/2023, linh vật đại diện cho thương hiệu DNSE – Bò và Gấu đã được cập nhật trên các kênh truyền thông của DNSE, là hình ảnh đại diện cho sự hiện đại, trẻ trung và công nghệ của thương hiệu và sản phẩm DNSE. Việc đưa hình ảnh Bò và Gấu trên các cộng đồng đã hiện hữu trở thành linh vật chính thức đại diện, đồng nhất trên các kênh thương hiệu chủ quản bởi DNSE đã giúp thương hiệu trở nên gần gũi hơn trong việc tiếp cận nhóm khách hàng là Nhà đầu tư, những người quan tâm đến tài chính - chứng khoán, đã tham gia hoặc theo dõi cộng đồng Bò và Gấu.



10.8.3 Marketing Sản phẩm thúc đẩy bán hàng

Các hoạt động Marketing Sản phẩm tại DNSE được triển khai theo định hướng Marketing hỗn hợp, bao gồm: Giá - Sản phẩm - Phân phối - Chương trình khuyến mại.

- **Sản phẩm:**

Đến năm 2025, DNSE tiếp tục khẳng định vị thế công ty chứng khoán công nghệ tiên phong với hai sản phẩm lõi là Entrade X và AI Broker. Entrade X được phát triển thành nền tảng giao dịch trung tâm, tích hợp cả cổ phiếu và phái sinh, mang lại trải nghiệm thân thiện, minh bạch lãi/lỗ theo từng lệnh. Song song, DNSE chính thức đưa AI Broker trở thành công cụ môi giới ảo, ứng dụng trí tuệ nhân tạo để cá nhân hóa hành trình đầu tư: tự động cập nhật thông tin, sàng lọc mã cổ phiếu, phân tích thị trường, và đưa ra khuyến nghị theo khẩu vị rủi ro riêng biệt của từng khách hàng. Trợ lý ảo Ensa và công cụ phân tích Sense giúp tăng khả năng tương tác, cung cấp dữ liệu vĩ mô, tin nhanh, phân tích cơ bản và kỹ thuật chỉ trong vài giây. Ngoài ra, DNSE còn mở rộng sang sản phẩm phái sinh Future X với tỷ lệ ký quỹ cạnh tranh và cơ chế quản trị rủi ro tách bạch từng lệnh, giúp tối ưu hiệu quả đầu tư.

- **Giá:** Mặc dù chiến lược giá đã bị cạnh tranh bởi hàng loạt các CTCK khác kể từ đầu năm 2023, DNSE vẫn sẽ tiếp tục duy trì chính sách Miễn phí giao dịch trọn đời cho khách hàng với cương vị là đơn vị chứng khoán đầu tiên tiên phong triển khai kể từ đầu năm 2021. Bên cạnh đó, DNSE sẽ tập trung nâng cao chất lượng sản phẩm, cung cấp những tính năng tiện ích cao cấp nhằm giúp nhà đầu tư chiến thắng thị trường, tìm kiếm cơ hội sinh lời một cách bền vững và an toàn hơn. Đây sẽ là những ưu thế giúp thu hút nhà đầu tư tìm đến và sẵn sàng trả phí để sử dụng sản phẩm dịch vụ. Các sản phẩm tài chính linh hoạt cũng sẽ giúp công ty tăng doanh thu và lợi nhuận thay vì tập trung vào thu phí giao dịch.

- **Chương trình khuyến mại:** Các chương trình quảng cáo của DNSE đóng một vai trò quan trọng trong việc chuyển đổi người dùng thành khách hàng trả tiền. Bằng cách cung cấp các ưu đãi như giảm giá hoặc ưu đãi độc quyền, DNSE có thể tăng trưởng số lượng người dùng dùng thử sản phẩm và dịch vụ. Điều này đã giúp xây dựng lòng trung thành và sự tin tưởng của thương hiệu, sau đó chuyển thành các mối quan hệ khách hàng lâu dài.

- **Phân phối:** Để phù hợp với mô hình sản phẩm giao dịch trực tuyến, các kênh phân phối của DNSE chủ yếu tập trung vào các nền tảng trực tuyến. Bên cạnh việc phân phối sản phẩm thông qua hệ sinh thái các kênh nội dung sáng tạo, DNSE cũng đẩy mạnh việc tiếp cận khách hàng thông qua Bảng giá và các nội dung trực diện liên quan tới đầu tư chứng khoán trên Website. Việc xây dựng Bảng giá trở thành một sản phẩm hữu ích với thứ hạng theo dõi, tìm kiếm cao trên các nền tảng trực tuyến giúp thúc đẩy nhanh quá trình tiếp cận tới nhóm khách hàng sâu sát nhất với lĩnh vực đầu tư chứng khoán. Ngoài ra, các chương trình khuyến mại của DNSE được triển khai đa dạng và đóng vai trò quan trọng trong việc thu hút cũng như giữ chân khách hàng. Bên cạnh ưu đãi miễn phí giao dịch trọn đời DNSE còn đã và đang triển khai nhiều chương trình hấp dẫn như "Tặng cổ phiếu – Mở mới tài khoản", "Trải nghiệm EntradeX – Nhận ngay 100K", cùng các gói margin ưu đãi từ 5,99%/năm giúp tối ưu chi phí vốn cho nhà đầu tư. Đồng thời, DNSE xây dựng hệ thống khách hàng thân thiết Pro Club,

nơi người dùng tích điểm Star từ giao dịch và đổi lấy phần thưởng hoặc ưu đãi độc quyền; cùng chương trình giới thiệu bạn bè và các hoạt động thúc đẩy kinh doanh như "Marathon Chứng khoán 2025" nhằm gia tăng trải nghiệm. Các chương trình này không chỉ hỗ trợ quá trình chuyển đổi người dùng thử thành khách hàng thực sự, mà còn tạo dựng lòng tin, nâng cao mức độ gắn bó và xây dựng quan hệ bền vững với nhà đầu tư.

Các chương trình quảng bá thu hút khách hàng khác

Các chương trình quảng cáo của DNSE đóng một vai trò quan trọng trong việc chuyển đổi người dùng thành khách hàng trả tiền. Bằng cách cung cấp các ưu đãi như giảm giá hoặc ưu đãi độc quyền, DNSE có thể tăng trưởng số lượng người dùng dùng thử sản phẩm và dịch vụ. Điều này đã giúp xây dựng lòng trung thành và sự tin tưởng của thương hiệu, sau đó chuyển thành các mối quan hệ khách hàng lâu dài.

10.9 Quyền sở hữu trí tuệ, nhãn hiệu, tên thương mại, sáng chế

- **Nhãn hiệu:**



- **Ý nghĩa:**

Từ năm 2022, DNSE chính thức xuất hiện với một diện mạo hoàn toàn mới, lột xác trở thành "Người tạo sóng - The Wavemakers" với những bước đi thần tốc để hoàn thành sứ mệnh: Đơn giản hoá đầu tư cho người Việt.

Mang trong mình sức trẻ của một kỷ nguyên mới quyết đoán, logo DNSE được thiết kế dựa trên ý tưởng kết hợp những khối lục giác - biểu tượng cho sự phát triển bền vững, hai hình tam giác hướng vào nhau thể hiện sự hội tụ và hai mũi tên lên xuống - hình ảnh đặc trưng của dòng chảy giao dịch. Tất cả tạo nên một DNSE mềm mại, linh hoạt, vững chắc và mạnh mẽ.

DNSE khát vọng mang tới những làn sóng mới, ứng dụng công nghệ số hiện đại nhất vào sản phẩm chứng khoán; để mỗi quyết định đầu tư của khách hàng đều trở nên dễ dàng hơn, thực thời hơn, hiệu quả hơn.

Về việc đăng ký nhãn hiệu với cơ quan quản lý, ngày 16/09/2022, Công ty đã nộp Hồ sơ đăng ký nhãn hiệu của DNSE tới Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học và Công nghệ. Đến ngày 24/10/2022, Cục Sở hữu trí tuệ đã ban hành Quyết định số 93380/QĐ-SHTT về việc chấp nhận đơn đăng ký hợp lệ của DNSE. Sau quá trình thẩm định nội dung đăng ký nhãn hiệu của DNSE, ngày 29/09/2023, Cục Sở hữu trí tuệ đã ban hành Công văn số 69834/SHTT-NH công nhận Đơn đăng ký của DNSE đáp ứng các tiêu chuẩn bảo hộ và đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu. Ngày 16/05/2024, Công ty đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 491640 theo Quyết định số 57712/QĐ-SHTT của Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học và công nghệ.

Hiện nay Công ty chưa đăng ký Quyền sở hữu trí tuệ, tên thương mại, sáng chế nào khác.

10.10 Chính sách nghiên cứu và phát triển

DNSE liên tục đẩy mạnh việc nghiên cứu nhu cầu của các nhà đầu tư, từ nhu cầu đầu tư của tổ chức đến cá nhân, ở mọi độ tuổi và ngành nghề, tầng lớp trong xã hội. Với đội ngũ lãnh đạo giàu kinh nghiệm trong ngành chứng khoán, chúng tôi nhận biết được nhu cầu đầu tư của thị trường vô cùng đa dạng và tiềm năng phát triển của thị trường chứng khoán Việt Nam là rất lớn. Để đáp ứng được sự thay đổi nhu cầu của thị trường và phục vụ khách hàng theo định hướng lấy công nghệ làm cốt lõi, Công ty liên tục thay đổi, cập nhật chính sách sản phẩm, loại hình sản phẩm phù hợp với sự thay đổi của các chính sách kinh tế, sự biến động của thị trường và lớp đầu tư mới tham gia vào thị trường.

10.11 Chiến lược kinh doanh

Làn sóng công nghệ trong lĩnh vực tài chính công nghệ (fintech) vẫn đang lan tỏa mạnh mẽ, là xu hướng tất yếu của thời đại 4.0. Sự vận động không ngừng của fintech đã và đang mang tới những sự đổi mới, sáng tạo làm thay đổi bộ mặt của hệ thống tài chính – chứng khoán truyền thống với việc số hóa mọi giao dịch, thay đổi hoàn toàn thói quen của nhà đầu tư trên thị trường.

Trong những năm qua, việc kiên định theo đuổi hướng đi dựa trên mô hình fintech, lấy công nghệ làm cốt lõi đã giúp DNSE khẳng định vị thế là công ty chứng khoán tiên phong về công nghệ - yếu tố cốt lõi đã thu hút các nhà đầu tư từ những ngày đầu thành lập. Công ty đặt mục tiêu hàng đầu là đảm bảo hệ thống giao dịch ổn định, liên tục với tốc độ xử lý nhanh nhất thị trường. Trong vòng 4 năm, DNSE đã đạt được kết quả tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận và số lượng tài khoản mở mới tăng ấn tượng.

Năm 2024, DNSE đã triển khai thành công hệ thống IBM LinuxONE, đánh dấu một bước tiến quan trọng trong việc nâng cấp hạ tầng công nghệ. Việc đầu tư vào hệ thống này đã mang lại những cải thiện đáng kể về hiệu suất xử lý giao dịch. Cụ thể, 99% lệnh giao dịch được xử lý nhanh hơn từ 25% đến 100% so với trước đây, giúp tối ưu hóa trải nghiệm giao dịch của khách hàng và tăng cường khả năng đáp ứng trong những thời điểm thị trường có thanh khoản cao. Đặc biệt, tốc độ xử lý dữ liệu cuối ngày cũng được cải thiện 30%, giúp rút ngắn thời gian hoàn tất các quy trình nghiệp vụ sau giờ giao dịch, từ đó nâng cao hiệu quả vận hành tổng thể của công ty. Sự đầu tư này thể hiện cam kết của DNSE trong việc liên tục cải tiến nền tảng công nghệ, đảm bảo cung cấp dịch vụ giao dịch ổn định và hiệu quả cho khách hàng.

Đồng thời, kiên trì với sứ mệnh “Đơn giản hóa đầu tư cho người Việt” và tầm nhìn “Kết nối nguồn vốn thông qua công nghệ”, việc đi sâu nghiên cứu, cải tiến toàn diện các tính năng, sản phẩm ứng dụng công nghệ sẽ tiếp tục được DNSE đặt làm trọng tâm phát triển. Trong năm 2025, DNSE sẽ tiếp tục phát triển hệ sinh thái đầu tư đa dạng, từ chứng khoán cơ sở đến phái sinh. DNSE tập trung đơn giản hóa trải nghiệm khách hàng và phát triển công nghệ hiện đại như lệnh AI, Trading Ideas, bot AI ENSA và SENSES, cùng tích hợp Trading View để nâng cao hiệu quả giao dịch.

Để hiện thực hóa chiến lược này, DNSE đã không ngừng đầu tư phát triển nguồn nhân lực. Năm 2024, hơn 40% số lượng nhân sự tuyển mới thuộc khối Công nghệ, thể hiện quyết tâm xây dựng đội ngũ kỹ sư và chuyên gia công nghệ vững mạnh, phục vụ không chỉ các dự án hiện tại mà còn nghiên cứu, phát triển các sản phẩm tài chính đột phá, đáp ứng nhu cầu ngày càng đa dạng của khách hàng. Công ty đặc biệt chú trọng công tác đào tạo và phát triển năng lực đội ngũ khi đã tổ chức 13 khóa đào tạo chuyên môn, 4 khóa kỹ năng mềm, 2 khóa dành cho lãnh đạo cùng các buổi chia sẻ nội bộ hàng tháng để lan tỏa tri thức. DNSE cũng khuyến khích nhân viên học tập suốt đời bằng cách hỗ trợ chi phí học và thi các chứng chỉ chứng chỉ chuyên môn, chứng chỉ hành nghề chứng khoán.

Về nguồn vốn, DNSE luôn chú trọng củng cố nền tảng tài chính vững chắc nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển dài hạn và đảm bảo khả năng triển khai các kế hoạch chiến lược. DNSE duy trì đa dạng hóa các kênh huy động vốn, từ việc phát hành cổ phiếu, trái phiếu cho đến hợp tác tín dụng với các định chế tài chính trong và ngoài nước. DNSE cũng chủ động thiết lập quan hệ hợp tác sâu rộng với nhiều ngân hàng và tổ chức tín dụng uy tín, qua đó mở rộng hạn mức tín dụng và đảm bảo nguồn vốn linh hoạt, ổn định cho các hoạt động kinh doanh cốt lõi như giao dịch ký quỹ, ứng trước tiền bán, tự doanh chứng khoán cũng như đầu tư hạ tầng công nghệ. Với định hướng này, DNSE không chỉ nâng cao khả năng cạnh tranh mà còn tạo dư địa tài chính an toàn để nắm bắt các cơ hội thị trường trong tương lai.

Bên cạnh đó, DNSE sẽ tập trung vào việc phát triển kênh bán đa dạng trên các nền tảng nhằm mở rộng thị phần và nâng cao trải nghiệm khách hàng. Công ty sẽ tiếp tục đẩy mạnh chiến lược phát triển đa kênh, trong đó tập trung mở rộng việc tối ưu hóa nội dung số trên các nền tảng mạng xã hội, giúp tiếp cận và gắn bó với khách hàng trên các nền tảng: Facebook, Website DNSE, Instagram, TikTok, website và ứng dụng Mạng xã hội Bò và Gấu.

DNSE cũng không ngừng mở rộng hợp tác chiến lược với các đối tác công nghệ tài chính như Ví điện tử Zalopay, các công ty Fintech và ngân hàng nhằm đa dạng hóa tiện ích giao dịch chứng khoán cho khách hàng, tạo ra một hệ sinh thái giao dịch toàn diện và thuận tiện. Những nỗ lực này thể hiện cam kết của DNSE trong việc không ngừng đổi mới và nâng cao chất lượng dịch vụ, hướng tới mục tiêu trở thành nền tảng giao dịch chứng khoán hàng đầu trên thị trường.

Với định hướng này, DNSE quyết tâm bước thêm những bước tiến năng tầm công nghệ, cung cấp nhiều sản phẩm tân tiến phục vụ nhu cầu của khách hàng trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

10.12 Trường hợp Tổ chức phát hành hoạt động trong lĩnh vực ngành nghề kinh doanh có điều kiện, nêu thông tin về việc đáp ứng các điều kiện kinh doanh theo quy định pháp luật liên quan

DNSE luôn đảm bảo đáp ứng đủ các điều kiện kinh doanh, duy trì và tuân thủ các điều kiện theo quy định của Luật Doanh Nghiệp, Luật Chứng Khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành trước khi thực hiện bất kỳ hoạt động kinh doanh nào, cụ thể:

Tiêu chí	Điều kiện	DNSE	Đáp ứng quy định
Vốn điều lệ	Quy định tại khoản 1 Điều 74 Luật Chứng khoán 2019 và Điều 175 Nghị định 155/2020/NĐ-CP	Vốn điều lệ tại thời điểm hiện tại là 3.426 tỷ đồng, đáp ứng các điều kiện về vốn theo quy định pháp luật để thực hiện kinh doanh đầy đủ các nghiệp vụ của công ty chứng khoán.	Đã đáp ứng
Cổ đông, thành viên góp vốn	Quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 74 Luật Chứng khoán 2019	Công ty đã đáp ứng điều kiện về cổ đông, thành viên góp vốn theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 74 Luật Chứng khoán 2019	Đã đáp ứng
Cơ sở vật chất	Quy định tại khoản 4 Điều 74 Luật Chứng khoán 2019	<ul style="list-style-type: none"> - Có trụ sở chính tại Tầng 6 tòa nhà Pax Sky, 63-65 Ngõ Thi Nhâm, Phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam làm việc bảo đảm cho hoạt động kinh doanh chứng khoán; - Có đủ cơ sở vật chất, kỹ thuật, trang bị, thiết bị văn phòng, hệ thống công nghệ phù hợp với quy trình nghiệp vụ về hoạt động kinh doanh chứng khoán. 	Đã đáp ứng
Nhân sự	Quy định tại khoản 5 Điều 74 Luật Chứng khoán 2019	Công ty đã đáp ứng điều kiện về nhân sự theo quy định tại khoản 5 Điều 74 Luật Chứng khoán 2019, trong đó tính đến thời điểm hiện tại, Công ty có Tổng Giám đốc và 68 nhân sự có chứng chỉ hành nghề chứng khoán phù hợp với từng nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán được cấp phép theo quy định.	Đã đáp ứng
Điều lệ tổ chức và hoạt động	Quy định tại khoản 6 Điều 74 Luật Chứng khoán 2019	Điều lệ của Công ty đã phù hợp với quy định tại Điều 24 Luật Doanh nghiệp 2020, khoản 1 Điều 80 của Luật Chứng khoán 2019 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn.	Đã đáp ứng

11. Chính sách đối với người lao động

Tại DNSE các mục tiêu quản trị và phát triển nguồn nhân lực luôn được gắn cùng với mục tiêu phát triển bền vững của Công ty. Cụ thể, người lao động của Công ty luôn được trao cơ hội để thử thách bản thân. Mỗi cá nhân sẽ đều được tạo điều kiện công bằng để được học tập, đào tạo phát triển năng lực bản thân. Cùng với đó, mỗi cá nhân làm việc tại DNSE đều

được quan tâm, đào tạo và định hướng để tìm ra con đường phát triển sự nghiệp của bản thân, khẳng định giá trị của mình trong chuỗi giá trị mang lại cho Khách hàng và Công ty. DNSE rất chú trọng vào chính sách thu hút nhân tài, với chủ trương không cạnh tranh bằng lương mà bằng các giá trị vượt trội:

- Ban Lãnh đạo công ty luôn chủ động chia sẻ định hướng kinh doanh và cán bộ nhân viên được trải nghiệm những đột phá sáng tạo trong chính sách xây dựng sản phẩm mang đến nhiều giá trị vượt trội cho khách hàng.
- Cam kết lâu dài và chia sẻ thành quả: Mỗi thành viên là một nhân tố quyết định thành công của công ty và được khuyến khích phát triển, ghi nhận thành tích, cũng như có những tương thưởng xứng đáng.
- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, môi trường làm việc văn minh, sáng tạo, mang bản sắc riêng hướng tới các giá trị cốt lõi:



- Chính sách phúc lợi luôn được cập nhật liên tục để đảm bảo cạnh tranh với thị trường và công bằng với những nỗ lực đóng góp của cán bộ nhân viên.

Các chính sách với người lao động của DNSE cụ thể như sau:

11.1 Số lượng người lao động trong Công ty

Tính đến thời điểm 30/09/2025, số lượng nhân sự DNSE có 266 người, trong đó:

Bảng 18. Cơ cấu lao động của Công ty

STT	Tiêu chí	Năm 2023	Năm 2024	30/09/2025
I	Theo trình độ lao động	186	231	266
1	Thạc sỹ	8	18	20
2	Đại học	172	207	239
3	Cao đẳng	3	1	1

STT	Tiêu chí	Năm 2023	Năm 2024	30/09/2025
4	Khác	3	5	6
II	Theo giới tính	186	231	266
1	Nam	86	118	124
2	Nữ	100	113	142
III	Theo tính chất hợp đồng lao động	186	231	266
1	Hợp đồng có xác định thời hạn	159	183	192
2	Hợp đồng không xác định thời hạn	27	48	74

(Nguồn: DNSE)

11.2 Chế độ làm việc

- Thông tin về nghỉ phép, lễ, tết
 - Nghỉ lễ, Tết hàng năm: Người lao động được nghỉ hưởng nguyên lương các ngày nghỉ lễ tết hàng năm theo quy định của pháp luật.
 - Nghỉ phép hàng năm hưởng nguyên lương: Một năm người lao động có 12 ngày phép, mỗi tháng làm việc có 01 ngày nghỉ phép. NLD làm việc 5 năm liên tục sẽ được hưởng thêm 01 ngày phép.
 - Các ngày nghỉ khác (nghỉ việc riêng hưởng nguyên lương, nghỉ theo chế độ BHXH) theo quy định hiện hành.
- Điều kiện làm việc
 - Thời gian làm việc: Từ 8h30 đến 12h00 và 13h00 đến 17h30, từ Thứ Hai đến thứ Sáu, nghỉ Thứ Bảy và Chủ Nhật.
 - Công cụ làm việc: Công ty trang bị đủ thiết bị cần thiết phục vụ công việc của nhân viên.
- Chính sách tuyển dụng
 - Công ty thực hiện chính sách tuyển dụng công bằng, sàng lọc ứng viên chất lượng để phù hợp với vị trí cần tuyển.
 - Ngoài ra, công ty cũng có chương trình thưởng dành cho nhân viên nội bộ giới thiệu ứng viên cho Công ty.

11.3 Chính sách đào tạo và phát triển nguồn nhân lực

Hoạt động trong lĩnh vực tài chính – chứng khoán, DNSE luôn phải đối mặt với thách thức từ các đối thủ cạnh tranh cũng như biến động của nền kinh tế vĩ mô, thị trường tài chính trong nước và thế giới. Với tôn chỉ nguồn nhân lực là yếu tố mang lại lợi thế cạnh tranh và giá trị vượt trội, DNSE luôn chú trọng vào công tác đào tạo kỹ năng, kiến thức chuyên môn cho đội ngũ nhân lực, không ngừng nâng cao năng lực cốt lõi cho nhân viên đáp ứng yêu cầu đặc thù ngành chứng khoán và xu hướng không ngừng cập nhật, phát triển của công nghệ. DNSE liên kết cùng Trung tâm Đào tạo Ủy ban Chứng khoán để tài trợ và cung cấp miễn phí cho nhân viên các khóa đào tạo cấp chứng chỉ chuyên môn, chứng chỉ hành nghề chứng khoán. Nhân viên được công ty khuyến khích và tạo điều kiện tốt nhất để tham gia các khóa học và ứng dụng các kiến thức được học vào việc cải tiến, tối ưu hóa hiệu suất công việc. Nhằm tạo ra sân chơi sáng tạo cho CBNV, chấp cánh và hiện thực hóa những ý tưởng mới đột phá, cuộc thi Hackathon đã trở thành hoạt động thường niên tại DNSE. Tại đây, đội ngũ công nghệ của DNSE cùng lên ý tưởng phát triển sản phẩm mới, lập trình và được chấm điểm trực tiếp bởi Ban lãnh đạo DNSE. Những sáng kiến sản phẩm sắc bén, phù hợp nhất sẽ ngay lập tức được tưởng thưởng và hiện thực hóa trong hoạt động kinh doanh của công ty.

Bên cạnh đó, với định hướng phát triển lâu dài và bền vững, DNSE xây dựng khung năng lực cốt lõi và các tiêu chí đánh giá năng lực, đảm bảo sự công bằng và minh bạch trong việc đánh giá nhân viên, xây dựng lộ trình phát triển cho các vị trí kết hợp cùng kế hoạch đào tạo và phát triển nguồn nhân lực cũng như chính sách khen thưởng đối với những cá nhân, tập thể có đóng góp tích cực cho sự phát triển của công ty, tạo động lực để CBNV luôn cố gắng phấn đấu, gắn bó lâu dài cùng công ty.

11.4 Chính sách lương thưởng và phúc lợi

- **Chính sách lương**

- Trả lương theo thỏa thuận giữa Công ty và CBNV, đảm bảo lợi ích của CBNV và Công ty theo đúng quy định của Pháp luật và được thể hiện trong Hợp đồng lao động. Trả lương gắn với kết quả kinh doanh của cá nhân, đơn vị và của toàn Công ty.
- Lương được trả căn cứ vào vị trí công việc, phạm vi trách nhiệm và kinh nghiệm của người đảm nhận công việc đó; được đảm bảo công bằng về mặt nội bộ và cạnh tranh so với thị trường lao động nhằm thu hút, động viên và giữ chân CBNV có năng lực và gắn bó lâu dài với công ty.
- Tiền lương được dùng để thực hiện chế độ BHXH, BHYT, BHTN và các chế độ bảo hiểm bắt buộc khác (nếu có);

- **Chính sách thưởng**

- Thưởng cuối năm: Tùy theo kết quả kinh doanh và tỷ lệ đạt được so với mục tiêu kinh doanh, Công ty sẽ quyết định thưởng cho CBNV, các tập thể, cá nhân xuất sắc góp phần vào kết quả kinh doanh chung.
- Thưởng các danh hiệu thi đua.

- Thưởng theo thành tích đặc biệt.
- Thưởng sáng kiến.
- Thưởng các ngày Lễ Tết.

• **Chính sách phúc lợi**

Cán bộ nhân viên sẽ được hưởng chính sách phúc lợi theo quy định của Công ty tùy từng thời kỳ, Công ty luôn đảm bảo chính sách phúc lợi đối với cán bộ nhân viên để cán bộ nhân viên có thể phát huy tối đa hiệu suất công việc.

11.5 Quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động

- Việc phát hành và tặng cổ phiếu ("Cổ Phiếu") theo chương trình lựa chọn dành người lao động ("CBNV") ("ESOP") nhằm mục đích tạo sự gắn bó giữa Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE ("Công ty" hoặc "DNSE") và cán bộ nhân viên tài năng, ghi nhận những nỗ lực và đóng góp cho Công ty của các cấp lãnh đạo, cán bộ, nhân viên có đóng góp lớn với Công ty, đồng thời thu hút nhân tài ngoài công ty thông qua chính sách đãi ngộ nhân sự hấp dẫn.
- Việc phát hành và tặng Cổ Phiếu cũng sẽ đem lại hình ảnh tốt đẹp, tạo giá trị nhân văn của doanh nghiệp cũng như tạo hiệu ứng tốt trong cả nội bộ Công ty và ngoài công chúng, giúp Công ty ngày càng mở rộng, vững mạnh và phát triển.
- Hằng năm căn cứ vào kết quả kinh doanh, HĐQT sẽ trình Đại hội thường niên thông qua việc phát hành cổ phiếu cho người lao động, đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật cũng như đạt được mục đích Công ty đề ra. Cụ thể, trong năm 2025, Công ty đã hoàn thành 02 đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/2025/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ ngày 19/03/2025. Số lượng cổ phiếu đã phát hành là 12.600.000 cổ phiếu được chia làm 02 đợt phát hành: Đợt 1 phát hành 9.900.000 cổ phiếu cho 176 người lao động và Đợt 2 phát hành 2.700.000 cổ phiếu cho 211 người lao động.

12. Chính sách cổ tức

Dựa trên tình hình hoạt động kinh doanh, kế hoạch đầu tư, doanh thu, tình hình tài chính, nhu cầu tiền mặt và các yếu tố khác có liên quan trong từng thời điểm cụ thể, HĐQT sẽ cân nhắc đề xuất đưa ra tỷ lệ cổ tức hàng năm. Tỷ lệ cổ tức sẽ phải được thông qua tại kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên hàng năm nhưng sẽ không vượt quá mức HĐQT đề nghị.

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Kế hoạch 2025
Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền (%) / vốn điều lệ	5%	5%	7% (bằng tiền/cổ phiếu)
Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng cổ phiếu (%) / vốn điều lệ	0%	0%	
Phê duyệt của cấp có thẩm quyền	Nghị quyết số 01/2024/NQ-DNSE-	Nghị quyết số 01/2024/NQ-DNSE-	Nghị quyết số 01/2025/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Kế hoạch 2025
	ĐHĐCĐ ngày 16 tháng 04 năm 2024; Nghị quyết số 09/2024/NQ-DNSE-HĐQT ngày 22/04/2024.	ĐHĐCĐ ngày 16 tháng 04 năm 2024; Nghị quyết số 20A/2024/NQ-DNSE-HĐQT ngày 15/11/2024. Nghị quyết số 21/2024/NQ-DNSE-HĐQT ngày 18/11/2024.	ngày 19 tháng 03 năm 2025.

(Nguồn: DNSE)

13. Thông tin về tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán gần nhất

13.1 Đợt chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng kết thúc vào ngày 01/02/2024

❖ **Thông tin về đợt chào bán**

- Hình thức: Chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng
- Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE
- Loại chứng khoán: cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 VND/cổ phiếu
- Số lượng chứng khoán đã chào bán: 30.000.000 cổ phiếu
- Tổng vốn/ số tiền đã huy động: 900.005.060.000 đồng.
- Ngày kết thúc đợt chào bán: 01/02/2024.
- Phương án sử dụng vốn:

STT	Mục đích	Kế hoạch sử dụng vốn (% số tiền thu được từ đợt chào bán)
1	Bổ sung vốn để cung cấp dịch vụ ứng trước tiền bán, giao dịch ký quỹ	50%
2	Bổ sung vốn cho hoạt động tự doanh chứng khoán, đầu tư các giấy tờ có giá trên thị trường	40%
3	Bổ sung vốn cho hoạt động đầu tư cơ sở hạ tầng, phát triển hệ thống của công ty, bổ sung vốn lưu động và các hoạt động hợp pháp khác của Công ty	10%
Tổng cộng		100%

❖ **Thông tin về việc điều chỉnh mục đích sử dụng vốn so với phương án đã được phê duyệt:**

Không có.

❖ **Thông tin về tình hình sử dụng vốn:**

Cho đến thời điểm hiện tại, Công ty đã sử dụng hết 100% số tiền thu được từ đợt chào bán gần nhất. Công ty đã thực hiện kiểm toán sử dụng vốn và thực hiện công bố thông tin theo quy định. Báo cáo tình hình sử dụng vốn đến ngày 8 tháng 3 năm 2024 cho nguồn vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng từ ngày 4 tháng 1 năm 2024 đến ngày 1 tháng 2 năm 2024 số 24-02-00064-24-2 ngày 18/03/2024 do Công ty TNHH KPMG kiểm toán. Cụ thể như sau:

Nội dung	Số tiền (VND)	Tỷ lệ sử dụng vốn		
		Theo kế hoạch (%)	Theo thực tế (%)	Chênh lệch %
Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu	900.005.060.000			
Thanh toán chi phí chào bán cổ phiếu	27.320.910.000			
Tổng số tiền ròng thu được từ đợt chào bán cổ phiếu	872.684.150.000	100	100	-
Bổ sung vốn để cung cấp dịch vụ ứng trước tiền bán, giao dịch kỳ quỹ	436.342.075.000	50	50	-
Cho vay giao dịch kỳ quỹ và ứng trước tiền bán chứng khoán	436.342.075.000	50	50	-
Bổ sung vốn cho hoạt động tự doanh chứng khoán, đầu tư các giấy tờ có giá trên thị trường	349.073.660.000	40	40	-
Đầu tư kinh doanh giấy tờ có giá	349.073.660.000	40	40	-
Bổ sung vốn cho hoạt động đầu tư cơ sở hạ tầng, phát triển hệ thống, bổ sung vốn lưu động và các hoạt động hợp pháp khác của Công ty (*)	87.268.415.000	10	10	-
Số dư còn lại tại ngày 8 tháng 3 năm 2024	-	-	-	-

(*) Đây là khoản tiền gửi có kỳ hạn tại ngân hàng có thể tất toán trước hạn và sẽ được sử dụng cho hoạt động đầu tư cơ sở hạ tầng, phát triển hệ thống, bổ sung vốn lưu động và các hoạt động hợp pháp khác của Công ty.

13.2 Đợt chào bán Chào bán trái phiếu ra công chúng kết thúc ngày 15/01/2025

❖ **Thông tin về đợt chào bán**

- Tên trái phiếu: DSE125004

- Mã trái phiếu: DSE125004
- Hình thức: Chào bán trái phiếu ra công chúng
- Loại chứng khoán: Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và không có tài sản đảm bảo.
- Tổng số lượng trái phiếu chào bán ra công chúng: 3.000.000 trái phiếu.
- Tổng giá trị chào bán tính theo mệnh giá: 300.000.000.000 đồng.
- Số tiền thu được từ đợt chào bán: 300.000.000.000 đồng.
- Thời điểm hoàn thành đợt chào bán: 15/01/2025.
- Phương án sử dụng vốn:

STT	Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán	Số tiền sử dụng dự kiến (VND)	Thời gian sử dụng dự kiến
1	Tổ chức phát hành sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán Trái Phiếu để thực hiện đầu tư cho hoạt động ứng trước tiền bán chứng khoán, giao dịch kỳ quỹ (70%)	210.000.000.000	Quý II – Quý III/2024
2	Tổ chức phát hành sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán trái phiếu để đầu tư cho hoạt động tự doanh chứng khoán, đầu tư giấy tờ có giá trên thị trường (30%)	90.000.000.000	Quý II – Quý III/2024
Tổng cộng		300.000.000.000	

- ❖ Thông tin về việc điều chỉnh mục đích sử dụng vốn so với phương án đã được phê duyệt:

Không có.

- ❖ Thông tin về tình hình sử dụng vốn:

Cho đến thời điểm hiện tại, Công ty đã sử dụng hết 100% số tiền thu được từ đợt chào bán gần nhất. Công ty đã thực hiện kiểm toán sử dụng vốn theo Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ chào bán trái phiếu ra công chúng tại ngày 03/11/2025 số 197/2025/BCKT-AVI-TC1 ngày 06/11/2025 do Công ty TNHH Kiểm toán An Việt kiểm toán. Cụ thể như sau:

STT	Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán	Số tiền sử dụng dự kiến (VND)	Số tiền đã giải ngân (VND)	Thời gian giải ngân
1	Tổ chức phát hành sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán Trái Phiếu để thực hiện đầu tư cho hoạt động ứng trước tiền bán chứng khoán, giao dịch kỳ quỹ (70%)	210.000.000.000	210.000.000.000	22/01/2025
2	Tổ chức phát hành sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán trái phiếu để đầu tư cho hoạt động tự doanh chứng khoán, đầu tư giấy tờ có giá trên thị trường (30%)	90.000.000.000	90.000.000.000	23/01/2025

STT	Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán	Số tiền sử dụng dự kiến (VND)	Số tiền đã giải ngân (VND)	Thời gian giải ngân
	Tổng cộng	300.000.000.000	300.000.000.000	

13.3 Đợt chào bán Chào bán trái phiếu ra công chúng kết thúc ngày 27/10/2025

❖ **Thông tin về đợt chào bán**

- Tên trái phiếu: DSE125018
- Mã trái phiếu: DSE125018
- Hình thức: Chào bán trái phiếu ra công chúng
- Loại chứng khoán: Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và không có tài sản đảm bảo.
- Tổng số lượng trái phiếu chào bán ra công chúng: 10.000.000 trái phiếu.
- Tổng giá trị chào bán tính theo mệnh giá: 1.000.000.000.000 đồng.
- Số tiền thu được từ đợt chào bán: 1.000.000.000.000 đồng.
- Thời điểm hoàn thành đợt chào bán: 27/10/2025.
- Phương án sử dụng vốn: Thực hiện đầu tư cho hoạt động ứng trước tiền bán chứng khoán, giao dịch kỳ quỹ chứng khoán.

❖ **Thông tin về việc điều chỉnh mục đích sử dụng vốn so với phương án đã được phê duyệt:**

Không có.

❖ **Thông tin về tình hình sử dụng vốn:**

Cho đến thời điểm hiện tại, Công ty đã sử dụng hết 100% số tiền thu được từ đợt chào bán gần nhất. Công ty đã thực hiện kiểm toán sử dụng vốn theo Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ chào bán trái phiếu ra công chúng tại ngày 03/11/2025 số 197/2025/BCKT-AVI-TC1 ngày 06/11/2025 do Công ty TNHH Kiểm toán An Việt kiểm toán. Cụ thể như sau:

STT	Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán	Số tiền sử dụng dự kiến (VND)	Số tiền đã giải ngân (VND)	Thời gian giải ngân
1	Tổ chức phát hành sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán trái phiếu để thực hiện đầu tư cho hoạt động ứng trước tiền bán chứng khoán, giao dịch kỳ quỹ chứng khoán.	1.000.000.000.000	1.000.000.000.000	Từ ngày 28/10/2025 đến ngày 03/11/2025
	Tổng cộng	1.000.000.000.000	1.000.000.000.000	

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Tổ chức phát hành

Không có.

15. Các thông tin, nghĩa vụ nợ tiềm ẩn, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Tổ chức phát hành có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Tổ chức phát hành, đợt chào bán, giá cổ phiếu chào bán, dự án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

Không có.

16. Thông tin về cam kết của Tổ chức phát hành không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích

Công ty cam kết không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích.

Ngoài ra ngày 14/09/2023, DNSE đã nhận Quyết định Xử phạt vi phạm hành chính số 805/QĐ-XPHC của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc vi phạm quy định về nhận lệnh và thực hiện lệnh giao dịch của khách hàng. Cụ thể, DNSE cho 04 tài khoản đặt lệnh mua thỏa thuận chứng khoán khi không có đủ tiền trên tài khoản giao dịch chứng khoán. DNSE đã hoàn tất nghĩa vụ nộp phạt 125 triệu đồng với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Ngày 05/11/2024, DNSE đã nhận Quyết định Xử phạt vi phạm hành chính số 1203/QĐ-XPHC của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc vi phạm quy định về hạn chế giao dịch ký quỹ. Cụ thể, ngày 6/5/2024, Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE báo cáo Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ tháng 4/2024. Theo đó, Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE đã đưa mã chứng khoán L18 (mã chứng khoán đã được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội bổ sung vào danh sách chứng khoán không đủ điều kiện giao dịch ký quỹ từ ngày 8/4/2024) vào danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ. Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE đã thực hiện cho vay ký quỹ đối với mã chứng khoán L18 (từ ngày 8/4/2024 đến 8/5/2024). DNSE đã hoàn tất nghĩa vụ nộp phạt 125 triệu đồng với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Bên cạnh đó, thực hiện theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tại Công văn số 8975/UBCK-TT ("Công văn 8975") ngày 15/12/2023, liên quan đến việc chấm dứt các giao dịch theo thỏa thuận quản lý và tối ưu tài sản đã được ký kết giữa DNSE và khách hàng của DNSE (hay còn được gọi là thỏa thuận "Trừng Vàng"), DNSE đã theo lộ trình báo cáo UBCKNN về việc tắt toàn các thỏa thuận Trừng vàng hàng tháng và đến ngày 29/03/2024 Công ty đã chấm dứt toàn bộ các giao dịch theo thỏa thuận Trừng vàng, sớm hơn so với ngày quy định theo Công văn 8975 của UBCKNN là 30/09/2024.

Ngày 25/11/2025, DNSE đã nhận Quyết định Xử phạt vi phạm hành chính số 440/QĐ-XPHC của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc vi phạm quy định về hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ. Cụ thể, theo Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty được kiểm toán, Báo cáo tài chính bán niên năm 2025 được soát xét, Vốn chủ sở hữu của Công ty tại ngày 31/12/2024 là 4.029.800 triệu đồng, tại ngày 30/06/2025 là 4.156.250 triệu đồng. Theo Báo cáo tình hình hoạt động tháng 4 và tháng 8 năm 2025 của Công ty, dư nợ cho vay giao dịch ký quỹ của Công ty đối với mã chứng khoán GEX tại ngày 30/04/2025 là 428.894 triệu đồng, chiếm

10,6% Vốn chủ sở hữu của Công ty tại ngày 31/12/2024; dư nợ cho vay giao dịch kỳ quỹ của Công ty đối với mã chứng khoán VIX tại ngày 31/8/2025 là 426.287 triệu đồng, chiếm 10,25% Vốn chủ sở hữu của Công ty tại ngày 30/06/2025, vượt quá 10% Vốn chủ sở hữu của Công ty. DNSE đã hoàn tất nghĩa vụ nộp phạt 92.500.000 đồng với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH

1. Kết quả hoạt động kinh doanh

1.1 Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của Tổ chức phát hành trong 02 (hai) năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất

**Bảng 19. Kết quả hoạt động kinh doanh Công ty
giai đoạn 2023 – 9 tháng đầu năm 2025**

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Tăng/giảm cùng kỳ	9T2025
Tổng tài sản	7.446.063	10.637.252	42,9%	14.009.371
Vốn chủ sở hữu	3.305.345	4.029.800	21,9%	4.293.058
Doanh thu hoạt động	714.514	807.412	13,0%	1.023.088
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	270.534	213.539	-21,1%	327.553
Lợi nhuận khác	15.102	13.962	-7,6%	1.005
Lợi nhuận trước thuế	285.636	227.501	-20,4%	328.558
Lợi nhuận sau thuế	228.984	181.771	-20,6%	263.257
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	72,06%	90,77%	N/A	N/A
Tỷ lệ cổ tức	5,0%	5,0%	N/A	N/A
Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH bình quân	7,11%	4,96%	N/A	6,33%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024, BCTC tự lập Quý III năm 2025 của DNSE)

Theo số liệu trên Báo cáo tài chính đã được kiểm toán tại cuối năm 2023, Công ty tăng vốn điều lệ từ 3.000 lên 3.300 tỷ đồng thông qua thực hiện chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng, tạo tiền đề cho việc phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty. Năm 2024, tổng tài sản của DNSE ghi nhận mức tăng trưởng ấn tượng, từ 7.446 tỷ đồng cuối năm 2023 lên 10.637 tỷ đồng vào cuối năm 2024, tương đương mức tăng 42,9%. Đến hết quý III/2025,

tổng tài sản tiếp tục tăng lên 14.009,37 tỷ đồng, cho thấy DNSE vẫn duy trì được đà mở rộng về quy mô. Doanh thu và Lợi nhuận sau thuế của Công ty tăng từ 714,5 tỷ Doanh thu thuần năm 2023 lên 807,4 tỷ Doanh thu năm 2024, tương ứng tăng 13,0% so với cùng kỳ. Tuy nhiên, lợi nhuận sau thuế chưa đạt mức tăng trưởng tương ứng, giảm từ 228,9 tỷ (2023) xuống 182 tỷ (2024), tương đương mức giảm 20,6% so với cùng kỳ. Sự sụt giảm này chủ yếu do việc trích lập danh mục tự doanh và ảnh hưởng từ diễn biến không thuận lợi của thị trường chứng khoán trong thời gian qua. Doanh thu hoạt động 9 tháng đầu năm 2025 đạt 1.023 tỷ đồng, tăng hơn 78,4% so với cùng kỳ năm trước, cùng với lợi nhuận sau thuế tăng 77,06%. Như vậy, sau 9 tháng, DNSE đã hoàn thành vượt mức lợi nhuận mục tiêu đã đề ra tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025. Kết quả này phản ánh sự bứt phá mạnh mẽ của công ty khi lợi nhuận sau thuế năm 2020 (Thời điểm xác định chuyển đổi định hướng toàn công ty) chỉ hơn 2 tỷ đồng – Sau gần 5 năm chuyển đổi sang mô hình công ty chứng khoán công nghệ, DNSE đã xây dựng nền tảng vững chắc, tạo tiền đề cho tăng trưởng bền vững trong tương lai.

Kết quả này có được nhờ chiến lược sản phẩm xuyên suốt và nỗ lực tối đa của toàn bộ đội ngũ DNSE dưới tầm nhìn chung “Đơn giản hóa đầu tư cho người Việt” bằng công nghệ. Năm qua, DNSE đã tiếp tục phát triển những tính năng lần đầu có mặt, hỗ trợ khách hàng quản lý tài sản, quản trị rủi ro tự động, đầu tư dễ dàng, hiệu quả hơn. Việc kết nối API (trung gian kết nối dữ liệu) với các đối tác nhằm triển khai giao dịch “một chạm” là hai trong số những cải tiến công nghệ bắt kịp xu hướng thế giới mà DNSE là đơn vị tiên phong triển khai, mang lại lợi thế cạnh tranh trong năm qua cũng như dài hạn.

Sản phẩm tài khoản chứng khoán đầu tiên trên ví điện tử ZaloPay là minh chứng cho thành công của chiến lược kết nối API với các đối tác ngành tài chính, dữ liệu... nhằm “phổ cập hóa đầu tư” của DNSE. Đồng thời, Công ty cũng đã đẩy mạnh tiếp cận khách hàng qua các kênh mạng xã hội giải trí chứng khoán Bò và Gấu. Đó là những kênh thu hút khách hàng độc đáo, khác biệt và nhiều tiềm năng, đã góp phần giúp DNSE tăng tốc trên đường đua thị phần, liên tục vào top đầu thị phần tài khoản mở mới kể từ năm 2023 và tiếp tục duy trì đến quý III/2025.

- **Các chỉ tiêu khác: Tổng hợp các chỉ tiêu tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn hoạt động**

Chỉ tiêu	2023	2024	Tăng/giảm cùng kỳ	06 tháng 2025
Nợ ngắn hạn/Tài sản ngắn hạn (Lần)	0,63	0,81	28,9%	0,74
Tổng giá trị rủi ro thị trường (Triệu VND)	107.217	284.515	165,4%	443.364
Tổng giá trị rủi ro thanh toán (Triệu VND)	263.952	291.623	10,5%	304.396
Tổng giá trị rủi ro hoạt động (Triệu VND)	180.000	180.000	0,0%	180.000

Chỉ tiêu	2023	2024	Tăng/giảm cùng kỳ	06 tháng đầu năm 2025
Tổng giá trị rủi ro (Triệu VND)	551.168	756.128	37,2%	927.759
Vốn khả dụng (Triệu VND)	2.756.602	3.856.672	39,9%	4.014.516
Tỷ lệ vốn khả dụng (Vốn khả dụng/Tổng giá trị rủi ro) (%)	500,1%	510,1%	2,0%	433%

(Nguồn: Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính năm 2023, 2024 và 6 tháng đầu năm 2025 của DNSE)

- Ý kiến của Tổ chức kiểm toán độc lập về Tỷ lệ vốn khả dụng:
- ❖ **Ý kiến của Tổ chức kiểm toán độc lập – Công ty TNHH KPMG đối với Báo cáo Tỷ lệ An toàn tài chính năm 2023:**
"Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo Tỷ lệ An toàn Tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 đã được lập, trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với các quy định của Thông tư số 91/2020/TT-BTC ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính quy định chỉ tiêu an toàn tài chính và biện pháp xử lý đối với tổ chức kinh doanh chứng khoán không đáp ứng chỉ tiêu an toàn tài chính."
- ❖ **Ý kiến của Tổ chức kiểm toán độc lập – Công ty TNHH KPMG đối với Báo cáo Tỷ lệ An toàn tài chính năm 2024:**
"Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo Tỷ lệ An toàn Tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 đã được lập, trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với các quy định của Thông tư số 91/2020/TT-BTC ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính quy định chỉ tiêu an toàn tài chính và biện pháp xử lý đối với tổ chức kinh doanh chứng khoán không đáp ứng chỉ tiêu an toàn tài chính."
- ❖ **Ý kiến của Tổ chức kiểm toán độc lập – Công ty TNHH KPMG đối với Báo cáo Tỷ lệ An toàn tài chính 06 tháng đầu năm 2025:**
"Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng Báo cáo Tỷ lệ An toàn Tài chính tại ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE không được lập, trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với các quy định của Thông tư số 91/2020/TT-BTC ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính quy định chỉ tiêu an toàn tài chính và biện pháp xử lý đối với tổ chức kinh doanh chứng khoán không đáp ứng chỉ tiêu an toàn tài chính."
- Ý kiến của Tổ chức kiểm toán độc lập về các chỉ tiêu khác:
 Không có.

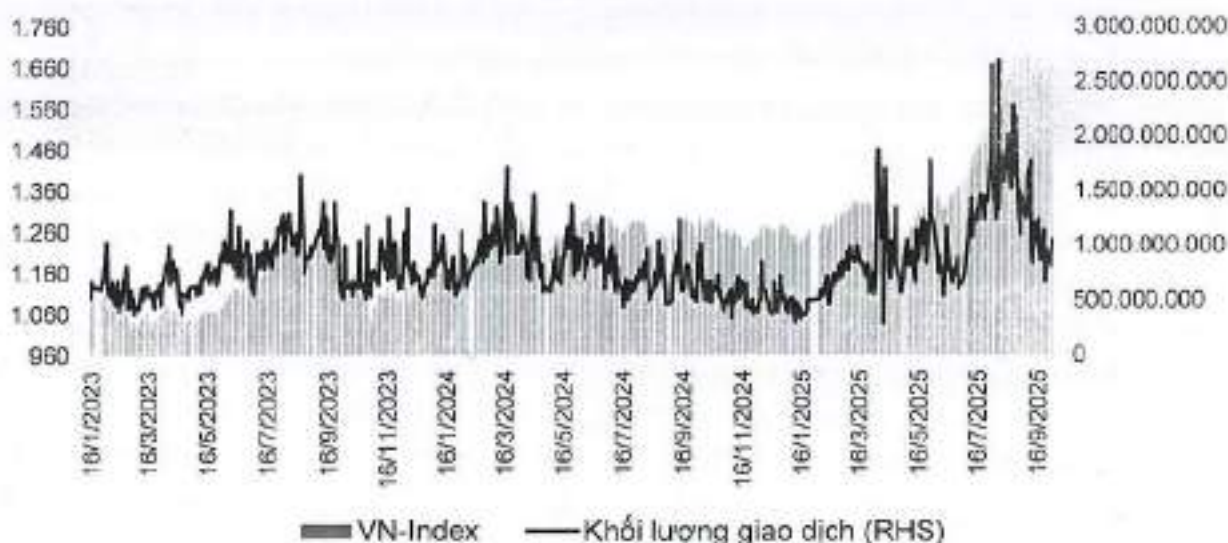
1.2 Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Tổ chức phát hành

1.2.1 Những nhân tố chính tác động đến tình hình hoạt động kinh doanh của Tổ chức phát hành trong 02 (năm) liên tục liền trước năm đăng ký chào bán

Biến động của thị trường tài chính, chứng khoán là nhân tố tác động trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của DNSE.

Sau giai đoạn trầm lắng trong những tháng đầu năm 2023, thanh khoản thị trường chứng khoán đã được cải thiện đáng kể và duy trì đà tăng tới hết năm 2024. Theo Tổng cục Thống kê, tính đến ngày 31/12/2024, chỉ số VNIndex đạt 1.266,78 điểm, tăng 1,3% so với cuối tháng trước và tăng 12,1% so với cuối năm trước. Mức vốn hóa thị trường ước đạt 7.158,9 nghìn tỷ đồng, tăng 20,6% so với cuối năm 2023; giá trị giao dịch bình quân đạt 21.008 tỷ đồng/phiên, tăng 19,5% so với bình quân năm 2023. Tính từ đầu năm đến 30/09, giá trị giao dịch bình quân trên thị trường cổ phiếu đạt 29,2 nghìn tỷ đồng/phiên, tăng gần 40% so với bình quân năm 2024; giá trị giao dịch bình quân trên thị trường trái phiếu đạt 14.050 tỷ đồng/phiên, tăng 19,0%; trên thị trường chứng khoán phái sinh, khối lượng giao dịch bình quân đạt 223,800 hợp đồng/phiên, giảm 6%; sản phẩm chứng quyền có bảo đảm đạt 56,7 triệu chứng quyền/phiên, tăng 14,3% và giá trị giao dịch bình quân đạt 77,7 tỷ đồng/phiên, tăng 84,9%¹². VNIndex đóng cửa ngày 30/9 tại 1.661,7 điểm, tăng 31,2% so với cuối năm trước.

Biến động VN-Index



(Nguồn: HSX, HNX, VSDC)

DNSE lạc quan về triển vọng của thị trường chứng khoán Việt Nam và điều này sẽ có tác động tích cực đến hoạt động kinh doanh của DNSE. Sự hồi phục ấn tượng của chỉ số VNIndex và thanh khoản thị trường vào cuối năm 2024, nhờ vào việc nới lỏng lãi suất và các biện pháp hỗ trợ của Chính phủ, làm tăng cường triển vọng tăng trưởng dài hạn của ngành

¹² <https://www.nso.gov.vn/bai-top/2025/10/bao-cao-tinh-hinh-kinh-te-xe-hoi-quy-iii-va-9-thang-nam-2025/>

môi giới. Hơn nữa, tiềm năng phát triển thị trường, cũng như tiềm năng mảng môi giới trong tương lai sẽ có nguồn gốc từ:

- Sự tăng trưởng thanh khoản thị trường thông qua sự tham gia của các Nhà đầu tư Nhỏ lẻ;
- Sự gia tăng dòng vốn từ nhà đầu tư nước ngoài.

Ngoài các nhân tố tác động tích cực tới toàn bộ ngành chứng khoán, DNSE còn tự tin về việc áp dụng công nghệ mạnh mẽ của người Việt Nam trong hoạt động hằng ngày và đầu tư, tạo ra lợi thế cạnh tranh mạnh mẽ cho các CTCK sử dụng công nghệ như DNSE.

Việt Nam và thế giới tiếp tục tiến tới chu kỳ mới: Lãi suất thấp thường dẫn đến việc gia tăng giá trị tài sản và đây là động lực cho thị trường chứng khoán tăng giá. Một mặt, lãi suất thấp giúp tăng kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp. Mặt khác, lãi suất thấp thu hút các nhà đầu tư đến với thị trường chứng khoán qua việc tìm kiếm lợi nhuận, từ đó hỗ trợ tăng trưởng thanh khoản thị trường cũng như giá trị các doanh nghiệp niêm yết.

Năm 2020, khi đại dịch COVID-19 xảy ra, môi trường lãi suất toàn cầu chuyển sang nơi lỏng để hỗ trợ nền kinh tế. Việt Nam cũng đi theo xu hướng với lãi suất tiền gửi 12 tháng tại các ngân hàng thương mại nhà nước giảm từ 6,8% trước đại dịch xuống mức đáy 5,5% vào năm 2021. Với thanh khoản dư thừa, thị trường chứng kiến một trong những đợt tăng điểm mạnh nhất trong lịch sử chứng khoán Việt Nam, với chỉ số VN Index đạt mức cao nhất mọi thời đại, đạt 1.528,57 vào ngày 6 tháng 1 năm 2022 (từ mức đáy 659,21 vào ngày 24 tháng 3 năm 2020), trong khi giá trị giao dịch trung bình đạt 30 nghìn tỷ đồng trong suốt tháng 11 năm 2021 và tháng 1 năm 2022 (từ dưới 5 nghìn tỷ đồng trong Quý I năm 2020).

Khi thanh khoản trên thị trường tiền tệ bắt đầu cạn kiệt và lãi suất tăng dần vào giữa năm 2022, giá trị giao dịch cũng có xu hướng giảm. Đặc biệt khi sự kiện SCB/Vạn Thịnh Phát bùng nổ (tháng 10/2022), lãi suất huy động tăng vọt lên mức cao nhất, đạt 7,4%, trong 2 tháng, thị trường chứng kiến sự sụt giảm mạnh khi nhà đầu tư gửi tiền vào ngân hàng thương mại thay vì ở lại thị trường chứng khoán. Đối với một số ngân hàng tư nhân, lãi suất thực tế được đưa ra trong quý 4 năm 2022 cao tới 12%.

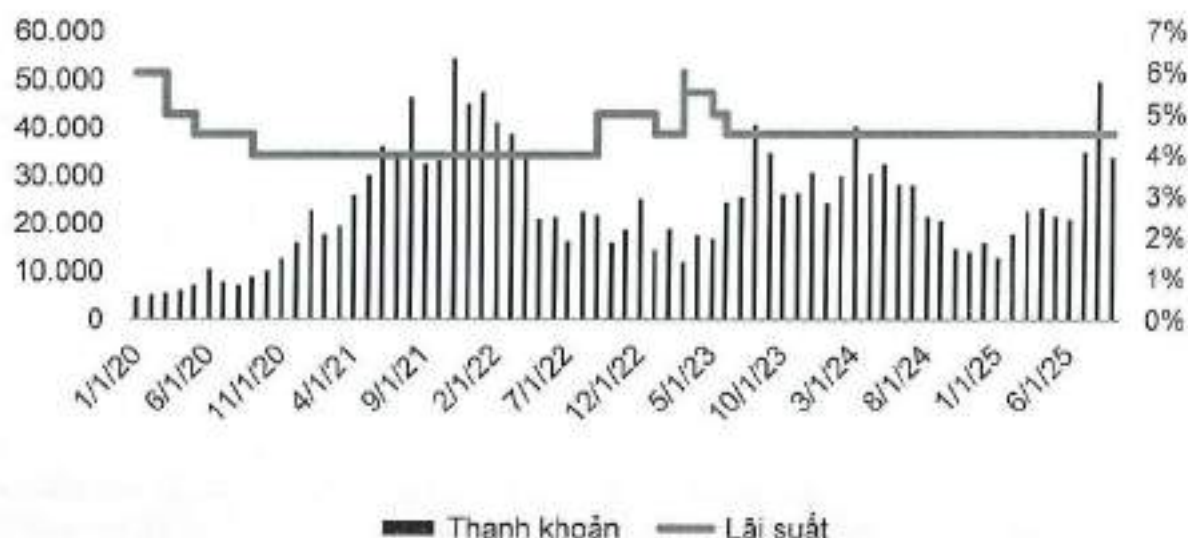
Khi thanh khoản trên thị trường tiền tệ được cải thiện và với nỗ lực hỗ trợ tăng trưởng kinh tế, lãi suất chính sách đã được NHNN cắt giảm bốn lần trong năm 2023, đánh dấu chính sách tiền tệ nới lỏng của Việt Nam (sau một thời gian thắt chặt ngắn). Kết quả là thị trường chứng khoán phục hồi ấn tượng và giá trị giao dịch đạt 20 nghìn tỷ đồng trong quý 2 năm 2023 từ mức chỉ 10 nghìn tỷ đồng trong quý I năm 2023. Đến năm 2024, đà phục hồi của thị trường chứng khoán vẫn không giảm, mức vốn hóa thị trường ước đạt 7.158,9 nghìn tỷ đồng, tăng 20,6% so với cuối năm 2023; giá trị giao dịch bình quân đạt 21.008 tỷ đồng/phiên, tăng 19,5% so với bình quân năm 2023. Điều này cho thấy thị trường đã thiết lập được mặt bằng thanh khoản mới sau cú huých chính sách từ năm 2023, và dòng tiền hiện không còn mang tính thời điểm mà đã ổn định hơn, phản ánh sự dịch chuyển tài sản có tính cấu trúc – đặc biệt từ nhà đầu tư cá nhân.

Quý III/2025 trở thành dấu mốc nổi bật của thị trường chứng khoán Việt Nam khi VN-Index bứt phá hơn 20% chỉ trong 3 tháng, ghi nhận một trong những nhịp hồi phục mạnh nhất kể từ sau đại dịch COVID-19. Đà tăng trưởng này không chỉ phản ánh sự cải thiện của tâm lý thị trường, mà còn mang lại lợi nhuận vượt trội cho nhiều quỹ mở, đặc biệt là nhóm quỹ cổ phiếu. Ngoài ra, việc hệ thống giao dịch mới KRX chính thức vận hành đã tạo điều kiện kỹ

thuật thuận lợi cho dòng tiền luân chuyển linh hoạt hơn giữa các nhóm cổ phiếu, hỗ trợ cho hoạt động giao dịch trong ngày và nâng cao trải nghiệm của nhà đầu tư cá nhân.

DNSE kỳ vọng môi trường lãi suất tương đối thấp và ổn định sẽ được duy trì trong giai đoạn 2025-2026, điều này sẽ thúc đẩy giá trị giao dịch trung bình tăng 20-25% trong năm tài chính 2025-2026.

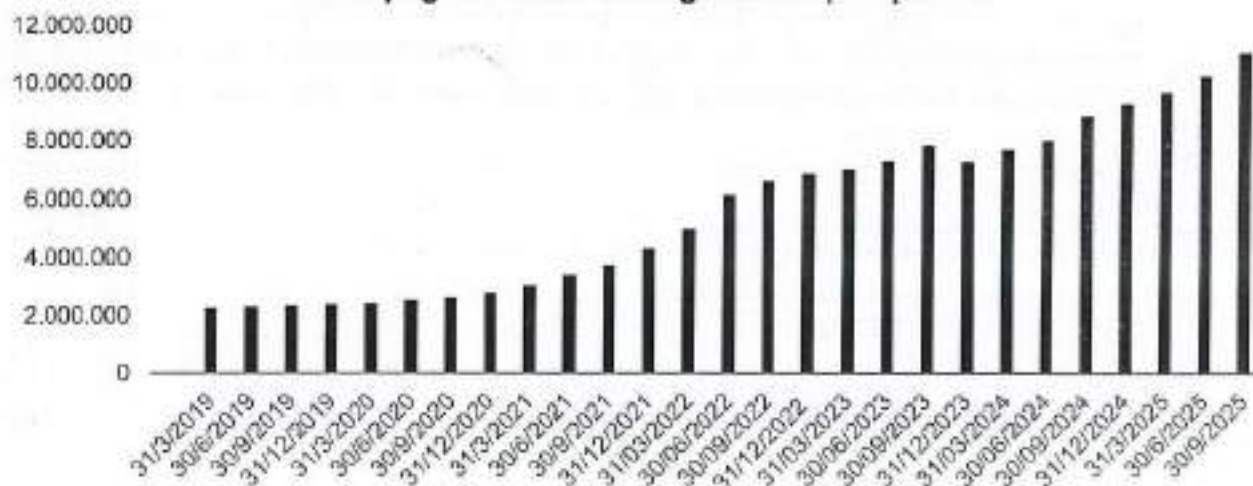
Thanh khoản TTCK Việt Nam (Tỷ đồng)



Sự tham gia của nhà đầu tư cá nhân dự kiến tiếp tục tăng trưởng: Sự gia tăng các nhà đầu tư cá nhân toàn cầu trong giai đoạn 2020-2021; Điều này là do tăng trưởng kinh tế vĩ mô kéo dài, sự trỗi dậy của các nền tảng giao dịch trực tuyến và tác động mạnh mẽ từ đại dịch COVID-19 (với nhiều gói kích cầu) và tiền rẻ.

Tại Việt Nam, tổng tài khoản môi giới, chủ yếu là nhà đầu tư bán lẻ, đã tăng gấp ba lần trong giai đoạn 2019-2022 và 11 triệu vào cuối thời điểm 30/09/2025, chiếm ~10% dân số Việt Nam (Ước tính 1 tài khoản/nhà đầu tư).

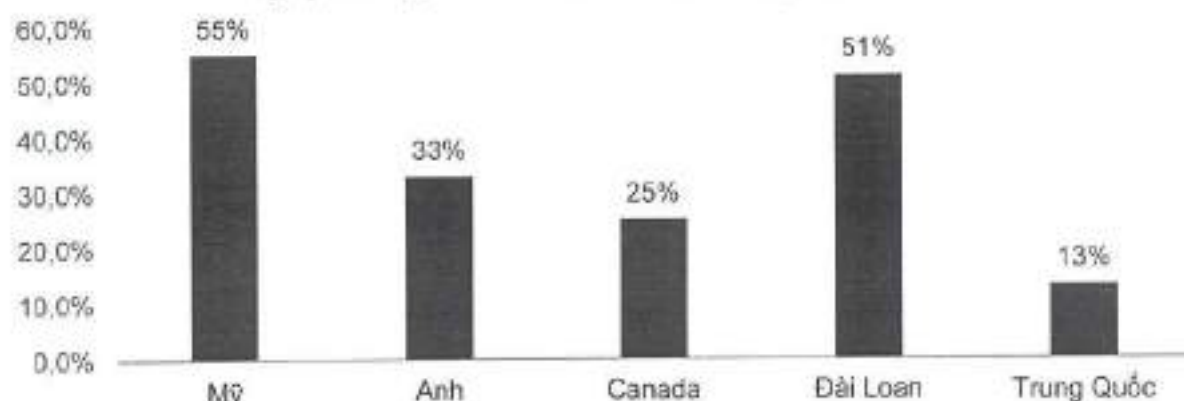
Số lượng tài khoản chứng khoán tại Việt Nam



(Nguồn: VSDC)

Tỷ lệ tham gia của các nhà đầu tư (tính theo phần trăm dân số) nhìn chung cao hơn ở các thị trường phát triển (Mỹ 55%, Anh 33%, Canada 25% và Đài Loan 51%) so với các thị trường đang phát triển (Trung Quốc 13%, Ấn Độ 3%, Indonesia 1%).

Tỷ lệ tham gia TTCK của nhà đầu tư tại các nước

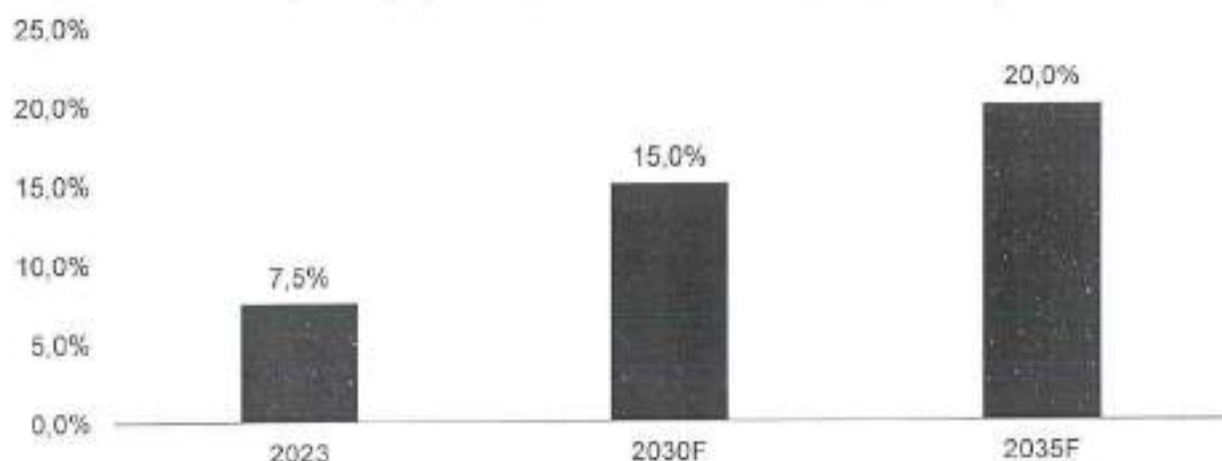


(Nguồn: Thu thập từ các TTCK, DNSE tổng hợp)

Sự thâm nhập của các nhà đầu tư bán lẻ tại Việt Nam sẽ tăng theo thời gian, do tầng lớp thu nhập trung lưu ngày càng tăng, thu nhập khả dụng ngày càng tăng và sự phát triển của thị trường vốn; chất xúc tác cho tăng trưởng nhanh thường bao gồm lãi suất thấp và hiệu suất chỉ số mạnh mẽ. Sự tham gia ngày càng tăng của các nhà đầu tư sẽ thúc đẩy hiệu suất chỉ số mạnh mẽ hơn.

Mặc dù khó có thể dự báo chính xác mức độ thâm nhập của các nhà đầu tư cá nhân, DNSE kỳ vọng mức tăng 1-1,5% mỗi năm và tỷ lệ thâm nhập của nhà đầu tư sẽ đạt ~15% vào năm 2030, nhờ tăng trưởng kinh tế vĩ mô dài hạn vững chắc của Việt Nam, dân số có thu nhập trung bình ngày càng tăng và các điều kiện thuận lợi từ môi trường lãi suất.

Dự báo tỷ lệ tham gia của nhà đầu tư tại Việt Nam



(Nguồn: DNSE)

Sự áp dụng công nghệ mạnh mẽ trong lĩnh vực đầu tư của người Việt: Việt Nam được dự báo sẽ thuộc nhóm nền kinh tế số phát triển nhanh nhất ở Đông Nam Á, với giá trị nền kinh tế số dự kiến đạt 30 tỷ USD vào năm 2023 và có mức tăng trưởng CAGR là 20% và

17%, đạt 43 tỷ USD và 200 tỷ USD trong giai đoạn 2023-2025 và 2025-2030. Điều này khẳng định sự tích hợp công nghệ vào hoạt động hằng ngày của người dùng Việt Nam, tạo động lực cạnh tranh mạnh mẽ đối với các công ty chứng khoán sử dụng công nghệ phục vụ khách hàng.

Dự báo CAGR kinh tế số các nước Đông Nam Á



(Nguồn: Google, Bain, Temasek)

Các yếu tố nội tại ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của DNSE không chỉ trong năm 2024 mà còn trong dài hạn bao gồm:

- **Chiến lược phát triển sản phẩm công nghệ:** Việc liên tục đầu tư và phát triển các sản phẩm công nghệ tiên phong như Margin X, trợ lý ảo Ensa, và trang phân tích Senses sẽ giúp DNSE duy trì và nâng cao khả năng cạnh tranh, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng và thích ứng với sự thay đổi nhanh chóng của thị trường công nghệ.
- **Đa dạng hóa sản phẩm:** Sự đa dạng hóa này giúp DNSE giảm thiểu rủi ro, tối ưu hóa nguồn vốn và tạo ra nhiều cơ hội kinh doanh mới. Đồng thời cũng giúp khách hàng có được các trải nghiệm sản phẩm theo hướng thân thiện và sát với yêu cầu của người dùng.
- **Phát triển kênh bán hàng:** Việc đẩy mạnh các kênh bán hàng phong phú như B2B2C (viết tắt của Business To Business To Customer) là một mô hình kinh doanh kết hợp các tính năng của cả mô hình bán hàng B2B (Business to Business) và mô hình B2C (Business to Customer)), mạng xã hội Bò và Gấu, và hệ thống cộng tác viên SACO sẽ giúp DNSE tiếp cận được nhiều khách hàng hơn, tăng cường hiệu quả kinh doanh và xây dựng mối quan hệ bền vững với khách hàng.
- **Huy động vốn và quản lý tài chính:** Khả năng huy động vốn hiệu quả thông qua các đợt IPO, niêm yết cổ phiếu, phát hành trái phiếu sẽ cung cấp nguồn lực tài chính cần thiết để DNSE thực hiện các kế hoạch kinh doanh và mở rộng quy mô. Việc sử dụng hiệu quả nguồn vốn này để phát triển các kế hoạch kinh doanh sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả kinh doanh của DNSE.
- **Phát triển sản phẩm chứng khoán phái sinh:** Đặt trọng tâm vào phát triển sản phẩm chứng khoán phái sinh và duy trì vị thế trong top thị phần môi giới chứng khoán phái sinh sẽ giúp DNSE tạo ra lợi thế cạnh tranh mũi nhọn, tăng cường doanh thu và mở rộng thị phần. Tuy

nhiên, sự cạnh tranh từ các công ty khác có thể ảnh hưởng đến thị phần và lợi nhuận của DNSE.

1.2.2 Những biến động lớn có thể ảnh hưởng tới hoạt động kinh doanh của Tổ chức phát hành

Trong năm 2022, nền kinh tế Việt Nam đối diện với nhiều diễn biến phức tạp, xuất phát từ nhiều yếu tố cả trong và ngoài nước như tình hình dịch Covid-19; tăng giá nguyên, nhiên, vật liệu trên thế giới do tác nghẽn chuỗi cung ứng, sản lượng sản xuất không đáp ứng kịp nhu cầu gia tăng khi các nền kinh tế hồi phục; mức dư nợ giao dịch kỳ quỹ toàn thị trường tăng nhanh, cùng với việc nhà đầu tư cá nhân gia tăng tỷ trọng trên TTCK Việt Nam, đã làm tăng rủi ro cho thị trường khi tính ổn định của dòng vốn chưa cao; tình hình kinh tế - chính trị thế giới trong năm 2022 tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp; cạnh tranh chiến lược giữa các nước, đặc biệt là xung đột giữa Nga và Ukraine ảnh hưởng tiêu cực đến nền kinh tế thế giới... Kể từ đầu tháng 04/2022, trước những ảnh hưởng đến từ tình hình kinh tế - xã hội trong và ngoài nước, TTCK Việt Nam bước vào giai đoạn điều chỉnh mạnh. Các hoạt động của Tổ Chức Phát Hành cũng đều bị ảnh hưởng chung theo tình hình chung nói trên.

Năm 2023, mặc dù Ngân hàng Nhà nước đã liên tục giảm lãi suất điều hành, mặt bằng lãi suất được hạ thấp ở mức hợp lý và các chính sách của Nhà nước hỗ trợ thị trường vốn và doanh nghiệp, các diễn biến phức tạp của nền kinh tế thế giới vẫn biến động của thị trường quốc tế như xu hướng thắt chặt chính sách tiền tệ từ các nước lớn nhằm kiềm chế lạm phát và nguy cơ suy giảm kinh tế toàn cầu đã tạo nên áp lực tỷ giá, ảnh hưởng đến xuất khẩu và dòng vốn đầu tư tại Việt Nam, tình hình tăng trưởng tín dụng của nền kinh tế tăng trưởng ở mức thấp. Đây là các yếu tố biến động đã và đang ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh chung của Tổ Chức Phát Hành.

Năm 2024 tiếp tục chứng kiến sự phân hóa trong triển vọng tăng trưởng giữa các khu vực. Nhiều nền kinh tế phát triển đang phải đối mặt với nguy cơ suy giảm tăng trưởng, bất chấp chính sách tiền tệ đã bắt đầu nới lỏng. Hoạt động kinh tế toàn cầu tuy không rơi vào suy thoái, nhưng vẫn ở mức thấp hơn tiềm năng, với lạm phát dù đã hạ nhiệt so với năm 2023, nhưng vẫn ở mức cao hơn mục tiêu tại nhiều quốc gia.

Năm 2025, DNSE tiếp tục giám sát các biến động lớn có thể ảnh hưởng tới hoạt động kinh doanh của công ty. Tiềm năng phát triển kinh tế thế giới nói chung & Việt Nam nói riêng ảnh hưởng trực tiếp tới tâm lý nhà đầu tư trong, ngoài nước và kết quả kinh doanh các công ty chứng khoán. Trong năm 2025, DNSE nhìn nhận các yếu tố có thể ảnh hưởng mạnh tới nền kinh tế toàn cầu, Việt Nam cũng như hoạt động kinh doanh của DNSE bao gồm 1) biến động địa chính trị; 2) biến động kinh tế: Biến động địa chính trị đến cuộc đua công nghệ toàn cầu: Một cuộc đua công nghệ giữa Mỹ và Trung Quốc với quy mô bao trùm toàn thế giới, đây là cuộc cạnh tranh giữa hai hệ thống chính trị và thể hiện tham vọng của các nền kinh tế mới nổi, nhận thức được tầm quan trọng toàn cầu ngày càng tăng và đang cố gắng tăng cường tầm quan trọng của mình (ở cấp độ toàn cầu, ví dụ: trong các tổ chức hoặc hiệp định quốc tế). Lợi thế công nghệ được xác định là động lực chính cho vai trò lãnh đạo chính trị và kinh tế toàn cầu, đưa Mỹ vào thế cực và coi Trung Quốc là đối thủ hàng đầu (với chiến lược công nghệ riêng).

Lợi thế công nghệ được xác định là động lực chính cho vai trò lãnh đạo chính trị và kinh tế toàn cầu: Cuộc đua giành vị trí dẫn đầu về công nghệ ở một mức độ nhất định biến việc chia sẻ trách nhiệm giữa các nền kinh tế toàn cầu thành một cuộc cạnh tranh giành các nguồn lực từ nguyên liệu thô, nhân lực và giáo dục đến sở hữu trí tuệ, khiến khả năng đáp ứng của

chuỗi cung ứng gặp rủi ro. Trong khi Mỹ đang tìm cách bảo vệ vị trí dẫn đầu về CNTT và kiểm soát cơ sở hạ tầng quan trọng của mình bằng cách hạn chế khả năng tiếp cận công nghệ cao của Trung Quốc, thì Trung Quốc đang cố gắng tận dụng và mở rộng hơn nữa vị thế dẫn đầu toàn cầu của mình trong các lĩnh vực như năng lượng tái tạo, pin và di động điện tử bằng cách quản lý chặt chẽ lĩnh vực công nghệ, hạn chế tiếp cận thị trường của người nước ngoài và kiểm soát người chơi trong nước.

Những căng thẳng này cũng như các xung đột khác và những hạn chế kéo theo đang thúc đẩy mong muốn thành lập các liên minh và thỏa thuận quốc tế mới ở các khu vực và quốc gia định hướng thương mại như Châu Âu, Ấn Độ, các quốc gia trên Bán đảo Ả Rập hoặc Nga và những quốc gia đang tìm cách tăng thị phần thương mại của mình. Việt Nam cũng không nằm trong ngoại lệ khi nền kinh tế phụ thuộc nhiều vào giao thương cũng như vốn FDI.



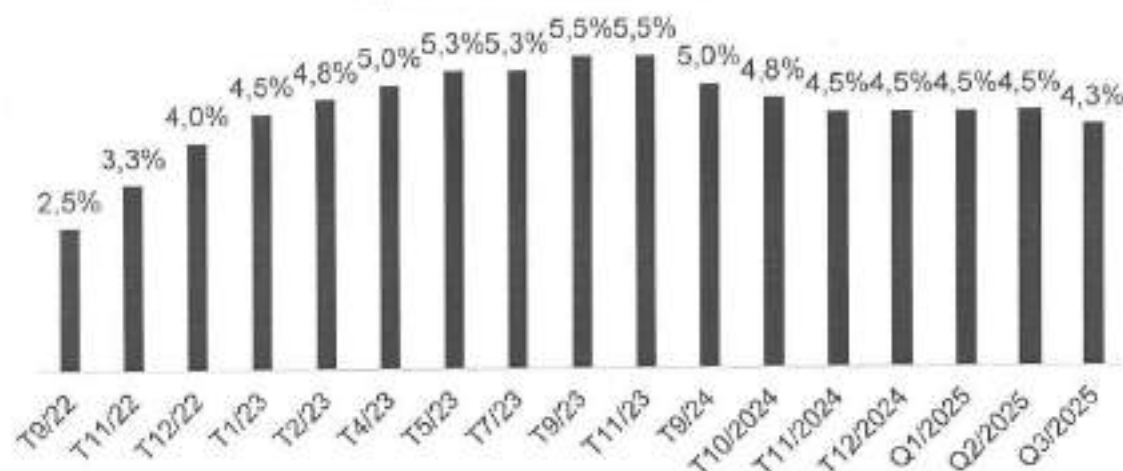
(Nguồn: GSO)



(Nguồn: GSO)

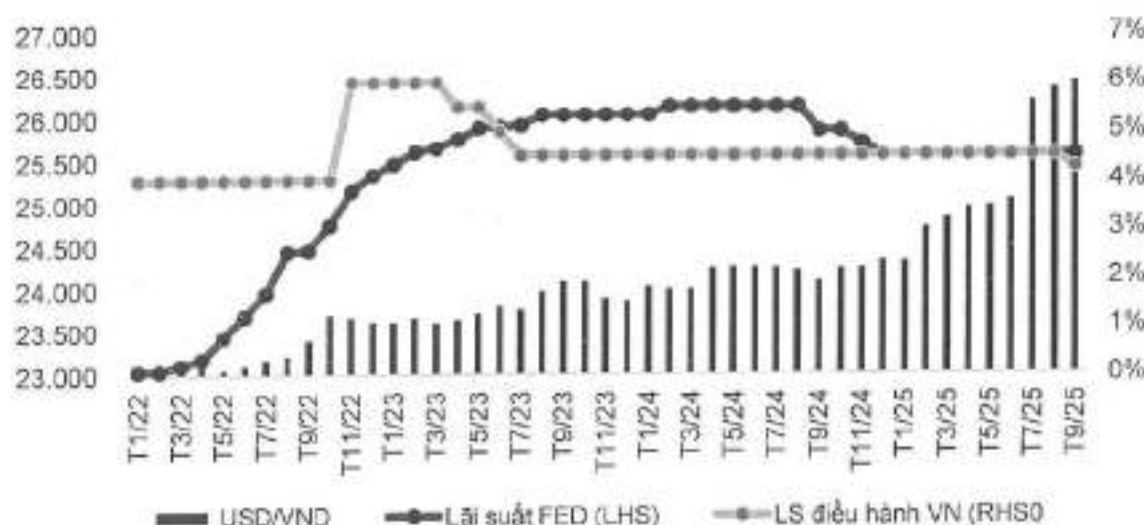
Biến động kinh tế từ chênh lệch lãi suất, áp lực tiền tệ & lạm phát: Tính đến cuối tháng 10/2025, kinh tế toàn cầu đang trải qua giai đoạn biến động mạnh và đầy rủi ro khi các ngân hàng trung ương phải cân bằng giữa kiểm soát lạm phát và hỗ trợ tăng trưởng. Tại Mỹ, Fed chuẩn bị hợp chính sách trong bối cảnh thiếu dữ liệu kinh tế do chính phủ đóng cửa, khiến quyết định hạ lãi suất gặp nhiều tranh cãi. Dù tăng trưởng việc làm và tiêu dùng chậm lại, lạm phát vẫn cao hơn mục tiêu 2%, buộc Fed phải thận trọng và có thể chỉ giảm 0,25 điểm phần trăm xuống vùng 3,75–4%. Ở chiều ngược lại, Trung Quốc và khối BRICS đẩy mạnh hợp tác để giảm phụ thuộc vào USD, làm gia tăng căng thẳng thương mại và rủi ro tỷ giá. Châu Âu vẫn mắc kẹt trong lạm phát cao, ECB duy trì lãi suất kỷ lục, còn Nhật Bản tiếp tục nới lỏng tiền tệ để hỗ trợ đồng yên yếu. Những chênh lệch lớn về lãi suất và chính sách khiến áp lực tiền tệ toàn cầu gia tăng, tác động mạnh đến giá hàng hóa, tỷ giá và dòng vốn quốc tế, báo hiệu một giai đoạn ổn định mong manh trong những tháng cuối năm 2025.

Dự báo lãi suất điều hành FED



Tuy nhiên, tốc độ và thời gian mà các Ngân hàng Trung ương áp dụng chính sách giảm lãi suất sẽ có tác động đến nền kinh tế toàn cầu nói chung và kinh tế Việt Nam nói riêng. Trong năm 2024, áp lực về lạm phát tại Hoa Kỳ vẫn đang tồn tại khi kết thúc năm trước đạt 2,9% (cao hơn mức mục tiêu 2%). Các chuyên gia phân tích tại Việt Nam dự kiến rằng Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sẽ duy trì lãi suất điều hành ổn định ở mức 4,5% trong suốt năm 2025. Sự chênh lệch về lãi suất này có thể tạo ra áp lực giảm giá trị của đồng Việt Nam so với đô la Mỹ. Khi nhà đầu tư nhận thức rằng lợi suất đầu tư tại Việt Nam cao hơn so với Hoa Kỳ, điều này có thể gây ra áp lực tiêu cực lên tỷ giá hối đoái, ảnh hưởng đến sự ổn định của thị trường ngoại tệ và các doanh nghiệp quốc tế hoạt động tại Việt Nam.

Lãi suất & tỷ giá USD/VND



(Nguồn: FED, NHNN)

Dựa trên đánh giá của ban lãnh đạo DNSE, Việt Nam đã vượt qua phần lớn những yếu tố xấu nhất trong năm 2024, và tiếp tục trên con đường phát triển mạnh mẽ, góp phần thúc đẩy sự phát triển của thị trường chứng khoán. Các yếu tố tích cực về hồi phục môi trường vĩ mô kết hợp với năng lực điều hành, tầm nhìn của lãnh đạo Công ty, năm 2025, DNSE sẽ luôn

tập trung cập nhật các nhân tố tác động và ảnh hưởng tới hoạt động kinh doanh của công ty và đưa ra biện pháp phản ứng phù hợp nhằm đạt được kết quả tối ưu nhất.

2. Tình hình tài chính

2.1 Các chỉ tiêu cơ bản

2.1.1 Báo cáo về vốn điều lệ, vốn kinh doanh và tình hình sử dụng vốn điều lệ, vốn kinh doanh

Bảng 20. Tình hình vốn điều lệ của Công ty

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/09/2025
Vốn điều lệ	3.000.000.000.000	3.300.000.000.000	3.399.000.000.000 (***)

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024, BCTC tự lập Quý III năm 2025 của DNSE)

(***) Theo Giấy Chứng nhận Đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 14 do Sở Tài chính Thành phố Hà Nội cấp ngày 22/10/2025, vốn điều lệ tại thời điểm hiện tại của Công ty là 3.426.000.000.000 đồng.

Bảng 21. Vốn kinh doanh của Công ty

Đơn vị: Triệu Đồng

Vốn kinh doanh	31/12/2023	31/12/2024	30/09/2025
Nợ phải trả	4.140.717	6.607.452	9.716.313
- Nợ phải trả ngắn hạn	4.126.429	6.589.050	9.379.357
- Nợ phải trả dài hạn	14.288	18.402	336.956
Vốn chủ sở hữu	3.305.345	4.029.800	4.293.058
Trong đó:			
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	3.000.042	3.872.726	3.872.726
- Quỹ dự trữ bổ sung vào vốn điều lệ	2.599	2.599	2.599
- Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ	3.235	3.235	0
- Lợi nhuận chưa phân phối	299.470	151.241	417.733

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024, BCTC tự lập Quý III năm 2025 của DNSE)

Công ty luôn sử dụng và quản lý vốn góp của cổ đông và vốn kinh doanh theo đúng các quy định của pháp luật và đúng mục đích quy định tại Điều lệ Công ty.

2.1.2 Trích khấu hao tài sản cố định

❖ Tài sản cố định hữu hình:

Khấu hao được tính theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của tài sản cố định hữu hình. Thời gian hữu dụng ước tính như sau:

- Phương tiện vận tải, truyền dẫn: 06 năm
- Thiết bị văn phòng: 3 - 5 năm

(Nguồn: BCTC năm 2023, năm 2024 đã được kiểm toán và BCTC tự lập Quý III năm 2025 của DNSE)

❖ Tài sản cố định vô hình:

Tài sản cố định vô hình của Công ty là phần mềm máy vi tính. Giá mua của phần mềm máy vi tính mới mà phần mềm này không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan thì được vốn hóa và hạch toán như tài sản cố định vô hình. Phần mềm máy vi tính được tính khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong vòng từ 3 đến 8 năm.

❖ Việc tuân thủ theo chế độ quy định:

Công ty luôn thực hiện trích lập khấu hao tài sản theo đúng quy định của pháp luật.

2.1.3 Mức lương bình quân

Bảng 22. Mức lương bình quân

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2023	Năm 2024	9T2025
Lương bình quân	Đồng/người/tháng	22.536.943	32.033.568	32.581.371

(Nguồn: DNSE)

**Bảng 23. So sánh mức lương, thu nhập bình quân của một số
Công ty chứng khoán khác năm 2023 và 2024**

Đơn vị: Triệu đồng/người/tháng

Tên Công ty	Lương bình quân	Năm 2023	Năm 2024
CTCP Chứng khoán DNSE	DSE	22,54	32,03
CTCP Chứng khoán MB	MBS	35,3	37,4
CTCP Chứng khoán VIX	VIX	24,7	24,4
CTCP Chứng khoán Nhất Việt	VFS	24,37	27,61

(Nguồn: Số liệu tổng hợp và tính toán từ Bản cáo bạch, báo cáo thường niên, báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023, 2024 của các công ty chứng khoán)

Mức lương bình quân của người lao động ở DNSE nằm ở mức có tính cạnh tranh tương đối so với mức lương bình quân của các doanh nghiệp khác cùng ngành, trong cùng thị trường.

2.1.4 Tình hình công nợ của Công ty

Bảng 24. Tình hình công nợ của Công ty

Đơn vị tính: triệu đồng

Năm	31/12/2023	31/12/2024	Tăng/giảm so với cùng kỳ	30/09/2025	Tăng/giảm so với cùng kỳ
Nợ phải thu	6.856.066	9.447.368	37,80%	13.155.667	29,82%
Nợ phải trả	4.140.717	6.607.452	59,57%	9.716.313	56,16%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024, BCTC tự lập Quý III năm 2025 của DNSE)

2.1.5 Tình hình các khoản phải thu

❖ Các khoản phải thu:

Bảng 25. Tình hình phải thu của Công ty

Đơn vị tính: triệu đồng

CHỈ TIÊU	31/12/2023	31/12/2024	30/09/2025
Các Tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi lỗ	298.584	167.084	1.009.130
- Cổ phiếu niêm yết/đăng ký giao dịch	93.177	104.307	414.459
- Chứng chỉ đầu tư chứng khoán	1.289	2.146	6.660
- Chứng chỉ tiền gửi	204.118	0	0
- Trái phiếu	0	60.631	588.011
Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	3.495.182	5.103.356	6.072.773
- TG có KH gốc từ trên 3 tháng đến 1 năm	955.000	2.574.750	3.396.750
- Chứng chỉ tiền gửi có kỳ hạn gốc từ trên 3 tháng đến 1 năm	1.810.500	200.000	100.000
- Trái phiếu do tổ chức tín dụng phát hành	630.223	1.385.533	1.761.023

CHỈ TIÊU	31/12/2023	31/12/2024	30/09/2025
- Tiền gửi có kỳ hạn gốc trên 1 năm	0	144.000	815.000
- Chứng chỉ tiền gửi có kỳ hạn trên 1 năm	99.459	799.074	0
Các khoản cho vay	2.483.069	3.881.586	5.750.067
- Cho vay kỳ quỹ	2.411.829	3.783.969	5.493.322
- Cho vay hoạt động ứng trước tiền bán	71.24	97.617	256.745
Dự phòng suy giảm giá trị các TSTC và tài sản thế chấp	-44.557	-42.162	-47.320
Các khoản phải thu	550.335	279.409	307.095
- Phải thu từ bán cổ phiếu	345.150	0	0
- Phải thu từ bán Tài sản tài chính	0	543	57.268
- Phải thu và dự thu cổ tức, tiền lãi các tài sản tài chính	205.185	278.866	249.827
Trả trước cho người bán	2.513	5.398	1.363
Phải thu các dịch vụ công ty chứng khoán cung cấp	1.114	1.776	3.541
Các khoản phải thu khác	6.929	4.619	8.2329
Dự phòng suy giảm giá trị các khoản phải thu	-63	-88	-88
Tài sản ngắn hạn, dài hạn khác (tạm ứng, chi phí trả trước,...)	62.960	46.389	50.872
TỔNG NỢ PHẢI THU	6.856.066	9.447.368	13.155.667

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024, BCTC tự lập Quý III năm 2025 của DNSE)

❖ Các khoản phải thu quá hạn: Không có.

2.1.6 Các khoản phải trả

❖ **Nợ ngắn hạn, nợ dài hạn:**

Bảng 26. Tình hình phải trả của Công ty

Đơn vị tính: triệu đồng

CHỈ TIÊU	31/12/2023	31/12/2024	30/09/2025
I. Nợ phải trả ngắn hạn	4.126.429	6.589.050	9.379.357
Vay và nợ thuê TSTC ngắn hạn	3.643.056	6.505.929	9.218.194
Vay ngân hàng	3.434.500	5.818.392	8.373.600
Vay khác	208.556	675.904	824.383
Nợ thuê tài chính ngắn hạn	0	11.632	20.211
Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán	3.033	7.136	25.744
Phải trả người bán ngắn hạn	532	1.797	5.150
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	30.278	25.652	60.816
Phải trả người lao động	16.149	18.553	27.105
Các khoản trích nộp phúc lợi nhân viên	526	1.053	1.544
Chi phí phải trả ngắn hạn	17.583	24.102	39.867
Các khoản phải trả, phải nộp khác ngắn hạn	415.272	4.826	936
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	0,2	0,2	0,2
II. Nợ phải trả dài hạn	14.288	18.402	336.956
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	14.227	18.343	31.713
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	61	60	5.909
Trái phiếu phát hành dài hạn	-	-	299.333
TỔNG CỘNG	4.140.717	6.607.452	9.716.313

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024, BCTC tự lập Quý III năm 2025 của DNSE)

❖ **Tình hình thanh toán các khoản nợ:**

Trong quá trình hoạt động, Công ty luôn thanh toán đúng hạn các khoản nợ, đảm bảo uy tín của Công ty. Việc thanh toán các khoản nợ được thực hiện đúng hạn và đầy đủ. Hiện nay Công ty không có nợ quá hạn.

Tổ Chức Phát Hành không vi phạm các điều khoản khác trong hợp đồng/cam kết liên quan đến các khoản nợ.

❖ **Trái phiếu chưa đáo hạn:**

Xem tại mục 8.3 Phần IV của Bản Cáo Bạch này.

2.1.7 Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty thực hiện nghiêm túc việc kê khai và nộp đầy đủ các khoản phải nộp theo quy định hiện hành của Nhà nước, cụ thể như sau:

❖ **Tại thời điểm kết thúc 31/12/2023:**

Bảng 27. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước tại 31/12/2023

Đơn vị: triệu đồng

Các khoản phải nộp	Tại 1/1/2023	Số phải nộp trong năm	Số đã nộp/khấu trừ trong năm	Tại 31/12/2023
Thuế giá trị gia tăng	90	268	-352	6
Thuế thu nhập doanh nghiệp	11.005	58.591	-42.985	24.611
Thuế thu nhập cá nhân	5.111	79.390	-78.880	5.621
Các loại thuế khác	30	326	-316	40
Tổng cộng	16.236	136.575	-122.533	30.278

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2023 của DNSE)

❖ **Tại thời điểm kết thúc 31/12/2024:**

Bảng 28. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước tại 31/12/2024

Đơn vị: triệu đồng

Các khoản phải nộp	Tại 1/1/2024	Số phải nộp trong năm	Số đã nộp/khấu trừ trong năm	Tại 31/12/2024
Thuế giá trị gia tăng	6	530	-378	158
Thuế thu nhập doanh nghiệp	24.611	45.732	-61.874	8.469
Thuế thu nhập cá nhân	5.621	189.164	-177.918	16.868
Các loại thuế khác	40	1.316	-1.199	157
Tổng cộng	30.278	236.743	-241.368	25.652

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024 của DNSE)

❖ **Tại thời điểm kết thúc 30/09/2025:**

Bảng 29. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước tại 30/09/2025

Đơn vị: triệu đồng

Các khoản phải nộp	Tại 01/1/2025	Số phải nộp trong kỳ	Số đã nộp/khấu trừ trong kỳ	Tại 30/9/2025
Thuế giá trị gia tăng	158	786	721	223
Thuế thu nhập doanh nghiệp	8.469	59.451	35.705	32.215
Thuế thu nhập cá nhân	16.868	191.432	180.044	28.256
Các loại thuế khác	157	418	453	122
Tổng cộng	25.652	252.087	216.923	60.816

(Nguồn: BCTC tự lập Quý III năm 2025 của DNSE)

2.1.8 Trích lập các quỹ

Trước ngày 1 tháng 1 năm 2022, Công ty sử dụng lợi nhuận sau thuế hàng năm để trích lập các quỹ dự trữ pháp định theo Thông tư số 146/2014/TT-BTC ("Thông tư 146") do Bộ Tài chính ban hành ngày 6 tháng 10 năm 2014.

Với hiệu lực của Thông tư số 114/2021/TT-BTC ngày 17 tháng 12 năm 2021 do Bộ Tài chính ban hành thay thế Thông tư 146, các quy định về trích lập các quỹ trên bị bãi bỏ. Theo đó:

- Số dư quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ đã trích lập theo quy định tại Thông tư số 146 được dùng để bổ sung vốn điều lệ theo quy định tại Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và các quy định khác;
- Số dư quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ có thể dùng bổ sung vốn điều lệ hoặc sử dụng theo quyết định của Đại hội đồng Cổ đông, Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch Công ty theo quy định tại Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và các quy định khác.

ĐHĐCĐ đã thông qua phương án về điều chỉnh và sử dụng quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ. Theo đó số dư quỹ sẽ được sử dụng để thực hiện bổ sung vốn điều lệ của Công ty thông qua việc phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn dành cho người lao động:

Bảng 30. Tình hình trích lập các quỹ của Công ty

Đơn vị tính: triệu đồng

Khoản mục	Tại 31/12/2023	Tại 31/12/2024	Tại 30/09/2025
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	0,2	0,2	0,2
Quỹ dự trữ bổ sung điều lệ	2.599	2.599	2.599

Khoản mục	Tại 31/12/2023	Tại 31/12/2024	Tại 30/09/2025
Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ	3.235	3.235	0
Quỹ bù trừ chứng khoán phái sinh	10.015	10.036	10.050
Tổng cộng	15.849	15.870	12.649

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024, BCTC tự lập Quý III năm 2025 của DNSE)

2.1.9 Những biến động lớn có thể ảnh hưởng tới tình hình tài chính của Tổ chức phát hành kể từ thời điểm kết thúc năm tài chính gần nhất:

Không có.

2.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 31. Các chỉ tiêu tài chính

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024	9T2025
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
Hệ số thanh toán ngắn hạn [TSNH/Nợ ngắn hạn]	lần	1,60	1,24	1,20
Hệ số thanh toán nhanh [(TSNH-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn]	lần	1,60	1,24	1,20
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	lần	0,56	0,62	0,69
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	1,25	1,64	2,26
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
Vòng quay tổng tài sản [Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân]	lần	0,10	0,09	0,07
Vòng quay vốn lưu động [Doanh thu thuần/Tổng tài sản ngắn hạn bình quân]	lần	0,12	0,11	0,11
Vòng quay hàng tồn kho [Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân]	lần	0	0	0
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu (ROS)	%	32,05%	22,51%	25,73%

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024	9T2025
<i>[LNST/Doanh thu thuần]</i>				
Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE)	%	7,11%	4,96%	6,33%
<i>[LNST/Vốn chủ sở hữu bình quân]</i>				
Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn kinh doanh (ROA)	%	3,31%	2,01%	2,14%
<i>[LNST/Tổng tài sản bình quân]</i>				
Tỷ suất lợi nhuận hoạt động kinh doanh	%	37,86%	26,45%	46,83%
<i>[Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần]</i>				
Thu nhập trên cổ phiếu (EPS)	đồng	763	551	881

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024, BCTC tự lập Quý III năm 2025 của DNSE)

Trong bối cảnh nền kinh tế bị ảnh hưởng bởi các hệ lụy kéo dài sau đại dịch Covid và rồi tới chu kỳ thắt chặt chính sách tiền tệ và những biến động địa chính trị, năm 2024 là năm có nhiều biến động trên Thị trường Chứng khoán; tuy nhiên với sự chỉ đạo linh hoạt và sáng tạo của đội ngũ lãnh đạo DNSE, các chỉ tiêu tài chính của DNSE vẫn đạt sự tăng trưởng bền vững và hiệu quả.

Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán năm 2024 của DNSE vẫn đang trong ngưỡng cao, với Hệ số thanh toán ngắn hạn và Hệ số thanh toán nhanh đạt 1,24 lần và tăng lên 1,35 lần trong 6 tháng đầu năm 2025, đồng nghĩa với việc DNSE vẫn quản lý tốt vốn ngắn hạn và không bị cơ cấu vốn ngắn hạn làm ảnh hưởng tới việc vận hành hằng ngày.

Các chỉ tiêu cơ cấu vốn của DNSE đã có dấu hiệu tăng nhẹ trong năm 2024, với Hệ số nợ/Tổng tài sản và Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu lần lượt đạt 0,62 và 1,64 lần tại thời điểm kết thúc 2024. Tại thời điểm 30/09/2025, hệ số nợ tiếp tục tăng nhẹ lần lượt lên 0,69 và 2,26 lần. DNSE đánh giá rằng các chỉ tiêu này vẫn nằm trong ngưỡng phù hợp, không gặp vấn đề quá mức với cơ cấu vốn của công ty. Đáng chú ý, trong quý đầu tiên của năm 2024, DNSE đã thành công trong việc thực hiện đợt chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng, huy động thành công 900 tỷ đồng và tăng vốn điều lệ của công ty lên mức 3.300 tỷ đồng. Động thái này không chỉ giúp DNSE giảm tỷ lệ vốn nợ mà còn tạo ra dư địa tăng trưởng mạnh mẽ trong tương lai. Điều này thể hiện cam kết của DNSE trong việc củng cố và mở rộng cơ sở vốn để hỗ trợ các hoạt động kinh doanh và tạo ra cơ hội phát triển bền vững.

Các chỉ số về khả năng sinh lời của DNSE đều tích cực, đặc biệt là với chỉ số ROE và ROA năm 2023 lần lượt đạt 7% và 3%, năm 2024 lần lượt đạt 4,96% và 2,01% tại thời điểm kết thúc năm 2024. Tuy nhiên, bước sang 9 tháng đầu năm 2025, các chỉ tiêu giảm còn 2,14% với ROA, 6,33% với ROE nhưng chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu (ROS) ghi nhận giá trị 25,7%, tăng nhẹ so với năm 2024. Với hoạt động kinh doanh chính trong năm 2023 chủ yếu từ việc cho vay ký quỹ, DNSE không ngừng mở rộng thế mạnh của mình trong công việc chuyên môn cũng như trong lĩnh vực truyền thông xã hội và công nghệ. DNSE đã đạt được

sự tăng trưởng ổn định về số lượng khách hàng, từ khoảng 604.000 khách hàng đầu năm 2024 lên hơn 1.300.000 khách hàng vào thời điểm hết 9 tháng đầu năm 2025. Nhờ đó, DNSE đảm bảo rằng nhu cầu vay kỳ quỹ của công ty cũng như khả năng sinh lời trên vốn quanh năm được duy trì và củng cố mạnh mẽ.

Trong tương lai, DNSE cam kết tiếp tục mở rộng thể mạnh của mình là CTCK công nghệ, nhằm thu hút và giữ chân khách hàng hiện tại, đồng thời tạo ra các nguồn thu nhập mới từ việc phát triển các sản phẩm và dịch vụ tiên tiến. Mục tiêu là không chỉ đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường mà còn tạo ra giá trị bền vững cho cổ đông của DNSE.

- Ý kiến của tổ chức kiểm toán độc lập (nếu có): Không có.
- 3. Ý kiến của Tổ chức kiểm toán đối với Báo cáo tài chính của Tổ chức phát hành
- 3.1 Ý kiến của Tổ chức kiểm toán độc lập – Công ty TNHH KPMG đối với Báo cáo tài chính năm 2023

"Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, kết quả hoạt động và lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam, Thông tư số 210/2014/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2014 do Bộ Tài chính ban hành về Hướng dẫn kế toán áp dụng đối với công ty chứng khoán và Thông tư số 334/2016/TT-BTC ngày 27 tháng 12 năm 2016 do Bộ Tài chính ban hành về sửa đổi, bổ sung và thay thế Phụ lục 02 và Phụ lục 04 của Thông tư 210 và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính".

- 3.2 Ý kiến của Tổ chức kiểm toán độc lập – Công ty TNHH KPMG đối với Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024

"Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, kết quả hoạt động và lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam, Thông tư số 210/2014/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2014 do Bộ Tài chính ban hành về Hướng dẫn kế toán áp dụng đối với công ty chứng khoán và Thông tư số 334/2016/TT-BTC ngày 27 tháng 12 năm 2016 do Bộ Tài chính ban hành về sửa đổi, bổ sung và thay thế Phụ lục 02 và Phụ lục 04 của Thông tư 210 và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính".

- 3.3 Ý kiến của Tổ chức kiểm toán độc lập – Công ty TNHH KPMG đối với Báo cáo tài chính soát xét giữa niên độ năm 2025

"Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng báo cáo tài chính giữa niên độ đính kèm đã không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE tại ngày 30 tháng 6 năm 2025, kết quả hoạt động và lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho kỳ sáu tháng kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam, Thông tư số 210/2014/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2014 do Bộ Tài chính ban hành về Hướng dẫn kế toán áp dụng đối với công ty chứng khoán và Thông tư số 334/2016/TT-BTC ngày 27 tháng 12 năm 2016 do Bộ Tài chính ban hành về

sửa đổi, bổ sung và thay thế Phụ lục 02 và Phụ lục 04 của Thông tư 210 và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính giữa niên độ.

4. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức

4.1 Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận

Bảng 32. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2025

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024 (triệu đồng)	Năm 2025	
		Kế hoạch (triệu đồng)	% tăng giảm so với năm 2024
Tổng Doanh thu	828.930	1.507.000	81,78%
Lợi nhuận trước thuế	227.501	327.000	43,74%
Lợi nhuận sau thuế	181.771	262.000	44,14%
Vốn điều lệ	3.300.000	4.125.000	25,00%
Vốn chủ sở hữu	4.029.800	5.380.058	33,51%
Tỷ lệ LNST/Tổng Doanh thu (%)	21,93%	17,39%	-20,72%
Tỷ lệ LNST/Vốn chủ sở hữu bình quân (%)	4,96%	4,87%	-1,82%
Cổ tức (%)	5%	7%	40,00%

(Nguồn: DNSE)

Ghi chú: Trong Bản cáo bạch này, Tổng Doanh thu là Doanh thu hoạt động, Doanh thu hoạt động tài chính và Thu nhập khác.

- **Cấp có thẩm quyền thông qua kế hoạch nêu trên:** Đại hội đồng cổ đông đã thông qua Nghị quyết số 01/2025/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ ngày 19 tháng 03 năm 2025.
- Trong năm 2025, Công ty đã và đang tích cực triển khai nhiều giải pháp để đẩy mạnh hoạt động kinh doanh. Theo đó, Công ty sẽ có thêm một số sản phẩm mới cung cấp cho khách hàng và tăng cường hiệu quả hoạt động các hoạt động kinh doanh cốt lõi, sau 9 tháng đầu năm 2025, doanh thu hoạt động DNSE đạt trên 1.023 tỷ đồng; lợi nhuận trước thuế 328,6 tỷ đồng; lợi nhuận sau thuế 263,3 tỷ đồng, đạt hơn 100% so với kế hoạch, và hơn 68% kế hoạch về Doanh thu. Như vậy, sau 9 tháng, DNSE đã hoàn thành vượt mức lợi nhuận mục tiêu đã đề ra tại ĐHĐCĐ thường niên hồi đầu năm.

4.2 Căn cứ để đạt được kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức nói trên

Hoạt động kinh doanh của DNSE chịu ảnh hưởng trực tiếp từ các yếu tố kinh tế, chính trị trong và ngoài nước cũng như các yếu tố từ nội tại của Công ty. Sau đây là một số những căn cứ để HĐQT xây dựng kế hoạch cho năm 2025 và đạt được sự đồng thuận với ĐHĐCĐ.

4.2.1 Các yếu tố kinh tế, chính trị hỗ trợ việc đạt được kế hoạch 2024-2025 của DNSE**❖ Tình hình kinh tế vĩ mô:**

Theo báo cáo của Tổng cục Thống kê, tổng sản phẩm quốc nội (GDP) năm 2024 ước tính tăng 7,09% so với năm trước. Trong mức tăng tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,27%, đóng góp 5,37%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,24%, đóng góp 45,17%; khu vực dịch vụ tăng 7,38%, đóng góp 49,46%. Theo đó, quy mô GDP theo giá hiện hành năm 2024 ước đạt 11.511,9 nghìn tỷ đồng, tương đương 476,3 tỷ USD; GDP bình quân đầu người năm 2024 theo giá hiện hành ước đạt 114 triệu đồng/người, tương đương 4.700 USD, tăng 377 USD so với năm 2023. Năng suất lao động của toàn nền kinh tế năm 2024 theo giá hiện hành ước đạt 221,9 triệu đồng/lao động (tương đương 9.182 USD/lao động, tăng 726 USD so với năm 2023); theo giá so sánh, năng suất lao động tăng 5,88% do trình độ của người lao động được cải thiện (tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng, chứng chỉ năm 2024 ước đạt 28,3%, cao hơn 1,1 điểm phần trăm so với năm 2023).

Trong bối cảnh kinh tế toàn cầu có nhiều biến động mạnh và khó đoán định, tăng trưởng ở hầu hết các quốc gia và khu vực cho thấy nhiều bất ổn và thách thức, với những nỗ lực không ngừng nghỉ của Chính phủ, các cấp, các ngành, địa phương, doanh nghiệp và người dân nhằm khai thông các nguồn lực, đẩy mạnh các hoạt động đầu tư, sản xuất - kinh doanh, tiêu dùng, tăng trưởng kinh tế cả năm 2024 đạt 7,09% - là điểm sáng về tăng trưởng kinh tế trong khu vực và trên thế giới, mở ra một bước chuyển mình mới, giai đoạn phát triển kinh tế Việt Nam trong 2025 - 2030, nấc thang mới, thể hiện tinh thần vươn mình, nỗ lực vượt bậc nhằm đạt được mức tăng trưởng đột phá và phát triển bền vững.

Sang năm 2025, Chính phủ vừa được ban hành đã đưa ra các kịch bản tăng trưởng kinh tế, tương ứng với các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội đã đặt ra trong năm. Theo đó, Chính phủ quyết tâm đưa nền kinh tế đạt mức tăng trưởng từ 8 - 10% nếu điều kiện thuận lợi. Chính phủ ưu tiên giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, đảm bảo các cân đối lớn của nền kinh tế và có thặng dư cao. Hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng chiến lược đồng bộ, hiện đại; cơ cấu lại các ngành kinh tế, tăng sức cạnh tranh, tính tự chủ, khả năng thích ứng và sức chống chịu của nền kinh tế.

Kinh tế năm 2025 sẽ gặp nhiều khó khăn đến từ sự suy thoái và bất ổn chính trị toàn cầu, ảnh hưởng tới khả năng tăng trưởng của Việt Nam. Để ứng phó với thực trạng kinh tế này, Việt Nam không chỉ dựa vào các giải pháp tài khóa và tiền tệ để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, mà đã tạo dựng không ít động lực mới từ cải cách thể chế kinh tế nhằm phát triển các mô hình kinh tế mới, cải cách môi trường kinh doanh, cơ cấu lại nền kinh tế; hỗ trợ doanh nghiệp có môi trường hoạt động kinh doanh hiệu quả hơn; thực hiện điều hành tỷ giá linh hoạt, phù hợp với thị trường; thực hiện chính sách tài khóa chủ động; đẩy mạnh đầu tư công... Các yếu tố này sẽ hỗ trợ Việt Nam tăng trưởng đạt mục tiêu trong năm 2025, đảm bảo tình hình kinh tế xã hội..

❖ Tình hình thị trường chứng khoán:

Mặc dù có nhiều biến động trước nhiều tác động từ tình hình kinh tế, thương mại, địa chính trị thế giới, nhưng năm 2024, thị trường chứng khoán Việt Nam về cơ bản giữ được sự ổn định, an toàn, phát triển, tiếp tục khẳng định được vai trò là kênh dẫn vốn trung, dài hạn quan trọng của nền kinh tế, doanh nghiệp. Trong năm 2024, việc nới lỏng chính sách tiền tệ của

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã thúc đẩy các nhà đầu tư trong nước quay trở lại thị trường.

Kết thúc phiên giao dịch cuối cùng của tháng 12/2024, chỉ số VNIndex đạt 1.266,78 điểm, VNIAllshare đạt 1.336,36 điểm và VN30 đạt 1.344,75 điểm. So với cuối tháng 11/2024, chỉ số VNIndex, VNIAllshare, VN30 đều tăng lần lượt là 1,31%, 2,65% và 2,55%.

Thanh khoản thị trường ghi nhận mức cải thiện đáng kể với giá trị giao dịch bình quân phiên đạt 22.000 tỷ đồng, tăng 21% so với năm 2023. Sự sôi động này đến từ dòng tiền mạnh mẽ của các nhà đầu tư cá nhân nội địa, dù khối ngoại vẫn duy trì xu hướng bán ròng. Quy mô vốn hóa của thị trường cổ phiếu trên ba sàn HOSE, HNX, và UPCoM đạt mức 7.200 nghìn tỷ đồng, tăng 20% so với cuối năm 2023, tương đương khoảng 70% GDP. Điều này phản ánh sự gia tăng giá trị của các doanh nghiệp niêm yết và dòng vốn mới đổ vào thị trường.

Mặc dù thị trường năm 2023 đến hết năm 2024 không sôi động như giai đoạn trước, tuy nhiên thị trường đã chứng kiến những động thái hỗ trợ gỡ những nút thắt như:

Nghị định 08/2023/NĐ-CP và Nghị quyết 33/NQ-CP nhằm hỗ trợ doanh nghiệp "hạ cánh mềm" cho trái phiếu doanh nghiệp, cũng như cho các nhà phát triển bất động sản đang gặp khó khăn về thanh khoản trong thời gian gần đây;

Hỗ trợ cắt giảm lãi suất điều hành từ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam để hỗ trợ tăng trưởng kinh tế ổn định;

Động lực tăng trưởng mạnh mẽ đến từ giải ngân đầu tư công, sự trở lại của ngành du lịch và sản xuất trong nước;

Dòng vốn nước ngoài liên tục quay lại trong bối cảnh chỉ số USD giảm và các điều kiện vĩ mô thuận lợi hơn.

Tiếp đà tăng trưởng tích cực của năm 2024, Đến quý III/2025, thị trường chứng khoán Việt Nam ghi nhận nhiều diễn biến nổi bật: chỉ số VN-Index tăng khoảng 30-33% trong năm tới thời điểm hiện tại, trở thành thị trường tăng trưởng mạnh nhất khu vực Đông Nam Á. Việc FTSE Russell nâng hạng Việt Nam từ "frontier market" lên "emerging market" đã củng cố niềm tin quốc tế và dự báo sẽ thu hút thêm hàng tỷ USD đầu tư nước ngoài. Tuy nhiên, thị trường cũng trải qua phiên sụt giảm khoảng 5,5% trong một ngày ngày 20/10/2025, mức giảm mạnh nhất trong 25 năm do vụ điều tra sai phạm trong thị trường trái phiếu gây tâm lý bán mạnh. Đồng thời, thanh khoản và giao dịch cổ phiếu được đẩy mạnh, nhưng rủi ro điều chỉnh trở nên lớn hơn khi nhiều nhà đầu tư có dấu hiệu chốt lời sau đợt tăng mạnh. Tổng thể, thị trường hiện đang ở giai đoạn cơ hội lớn nhưng song hành cùng rủi ro tăng, đòi hỏi nhà đầu tư không chỉ nhìn vào con số tăng trưởng mà còn phải cân nhắc yếu tố thanh khoản, dòng vốn ngoại và yếu tố vĩ mô quốc tế để có chiến lược đầu tư phù hợp.

Ngoài ra, Việt Nam đang chứng kiến mạnh sự kiện người dân trong nước đang càng ngày càng quan tâm đến các kênh đầu tư bên cạnh các kênh truyền thống như bất động sản, vàng hay gửi tiết kiệm ngân hàng. Việt Nam có dân số trẻ với thu nhập trung bình tăng dần qua các năm cùng với độ hiểu biết về thị trường tài chính nâng cao hơn. Điều đó khẳng định việc đầu tư vào thị trường chứng khoán sẽ là xu hướng tất yếu và phù hợp với hướng phát triển của thị trường tài chính trên toàn thế giới.

4.2.2 Căn cứ để đặt kế hoạch doanh thu, lợi nhuận

Để đạt được những kế hoạch kinh doanh 2025, Ban Tổng giám đốc đã xây dựng các chiến lược phát triển các mảng hoạt động của Công ty cụ thể như sau:

a. Sản phẩm công nghệ dẫn dắt

Triển khai trọng tâm các sản phẩm chứng khoán phái sinh

Tận dụng bước nhảy lớn từ năm 2023 và 2024, sang năm 2025 công nghệ sẽ tiếp tục là trọng tâm phát triển sản phẩm của DNSE mà trong đó, sản phẩm chứng khoán phái sinh là trụ cột tăng trưởng lớn. Future X sẽ tiếp tục được cải tiến và phát triển thêm nhiều tính năng giúp đơn giản hóa, tự động hóa và tối ưu trải nghiệm giao dịch, nhằm đưa DNSE đạt mục tiêu lọt vào Top 10 công ty chứng khoán có thị phần phái sinh lớn nhất. DNSE tiếp tục sẽ cập nhật các tính năng tối ưu cho giao dịch bao gồm: kết nối API, gia tăng tốc độ xử lý lệnh, nộp rút tiền, giao dịch với tỷ lệ linh hoạt, những tính năng cải thiện giao dịch bằng thuật toán – Amibroker, các công cụ lọc tin hiệu, cảnh báo tự động.... nhằm giảm thiểu tối đa chi phí cơ hội cho khách hàng.

DNSE đặt trọng tâm phát triển vào sản phẩm chứng khoán phái sinh, đưa giao dịch phái sinh trở thành một trong những lợi thế cạnh tranh mũi nhọn. Minh chứng cho nỗ lực phát triển mảng kinh doanh này, kết thúc 30/06/2025, 30/09/2025, DNSE tiếp tục duy trì vị trí Top 2 thị phần giao dịch chứng khoán phái sinh 09 tháng đầu năm với 23,67% thị phần.

Phát triển tính năng nâng cao cho giao dịch chứng khoán cơ sở, mở rộng hệ sinh thái sản phẩm cung cấp

Ngoài các sản phẩm và tính năng sẵn có, DNSE sẽ không ngừng cải tiến và hoàn thiện các tính năng giao dịch nâng cao cho nền tảng giao dịch cơ sở, mang tới cho Khách hàng nhiều sự lựa chọn để tối ưu đầu tư. Tiếp tục phát huy thế mạnh tiên phong về sản phẩm công nghệ, DNSE sẽ bổ sung các tính năng nâng cao cho giao dịch chứng khoán cơ sở, mở rộng hệ sinh thái sản phẩm để đáp ứng nhu cầu của khách hàng, như quản trị cho vay margin theo từng giao dịch Margin X, trợ lý ảo Ensa, hay trang phân tích, đánh giá toàn diện cổ phiếu Senses... Đáng chú ý, DNSE triển khai các gói vay margin rất phong phú, với lãi suất ở mức thấp bậc nhất thị trường, chỉ từ 5,99%.

Đồng thời, DNSE đã triển khai thành công nền tảng giao dịch trái phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư trong năm 2023 và sẽ tiếp tục phát triển sản phẩm này phục vụ Khách hàng. DNSE vẫn luôn sẽ tiếp tục đẩy mạnh các sản phẩm công nghệ và lấy đó làm nền tảng trọng tâm, hướng đến hoàn thiện hệ thống giao dịch sản phẩm chứng khoán cơ sở và chứng khoán phái sinh đa dạng trên nền tảng số, mang đến cho nhà đầu tư những dịch vụ và trải nghiệm tiện lợi, giá trị, đáng tin cậy khi tương tác với DNSE.

Cũng nằm trong kế hoạch ngày càng cung cấp đa dạng sản phẩm cho khách hàng, trong năm 2025, DNSE sẽ xin phép và đăng ký phát hành Chứng quyền có bảo đảm. Đây là sản phẩm đầu tư với tính chất đòn bẩy tài chính cao, phù hợp cho các Nhà đầu tư có khả năng chịu rủi ro và mức lợi nhuận kỳ vọng cao. Đối với các mã chứng quyền phát hành, DNSE ưu tiên lựa chọn các mã có động lực tăng trưởng tốt, có thời gian đáo hạn phù hợp để đảm bảo mục tiêu luôn đồng hành cùng Nhà đầu tư.

b. Đa dạng sản phẩm tài chính:

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động huy động vốn với chi phí tốt nhất

Từ năm 2025, DNSE sẽ tiếp tục thúc đẩy tăng trưởng quy mô vốn thông qua việc huy động từ các nhà đầu tư, các tổ chức tín dụng trong và ngoài nước, phát hành thêm cổ phiếu, phát hành trái phiếu... và các sản phẩm nguồn vốn để nâng cao năng lực bảo lãnh phát hành, năng lực đầu tư và năng lực cho vay giao dịch ký quỹ nhằm đem lại nguồn vốn tối ưu với chi phí tốt nhất. Đây là cơ sở và nền tảng để DNSE có thể tối ưu hóa chi phí vốn cho và tiếp tục đem đến những dịch vụ sản phẩm công nghệ với chi phí rẻ nhất cho khách hàng.

Tăng cường quy mô cho vay margin

DNSE sẽ triển khai một loạt các sản phẩm linh hoạt – tạo riêng những gói vay phù hợp theo từng mã, nhóm và đối tượng khách hàng cho sản phẩm FinX, bao gồm: nhóm sản phẩm margin chung; margin theo deal; margin linh hoạt; các gói vay phái sinh theo deal; các sản phẩm thu xếp vốn cho khách hàng mass... Chiến lược của DNSE là đồng thời xây dựng các gói vay phù hợp với biến động thị trường theo các kênh bán cho sản phẩm margin chứng khoán cơ sở và phái sinh; song song triển khai hệ thống công nghệ và quản trị rủi ro tự động, giúp nhà đầu tư có thể quản lý rủi ro hiệu quả, minh bạch và chặt chẽ.

Theo đà phát triển, đội ngũ phát triển sản phẩm của DNSE sẽ tập trung vào hoàn thiện tối ưu hệ thống vận hành, tự động hoá thiết kế các sản phẩm cho vay linh hoạt hơn, cấu trúc được nhiều gói vay đa dạng theo nhu cầu cá nhân hoá của từng nhà đầu tư, nhạy bén hơn và đáp ứng nhu cầu của nhà đầu tư kịp thời trên TTCK Việt Nam. Song song đó, DNSE sẽ phát triển các mô hình máy học và trí tuệ nhân tạo trong việc đánh giá rủi ro mã, rủi ro thị trường, đánh giá tín dụng khách hàng, nhằm tự động hoá quá trình phê duyệt gói sản phẩm đề xuất, chủ động cung cấp gói sản phẩm cá nhân hoá phù hợp từng nhà đầu tư.

c. Thúc đẩy bán hàng

Tiếp tục phát triển trọng tâm đa kênh bán

Tiếp tục phát huy những kinh nghiệm từ việc tích hợp, DNSE sẽ mở rộng việc kết hợp với các đối tác tích hợp giao dịch chứng khoán vào các nền tảng data tài chính; ngân hàng thương mại, ví điện tử, công ty công nghệ tài chính, đối tác tài chính và tổ chức nước ngoài... để từng bước xây dựng và cung cấp sản phẩm thuận tiện hơn – chất lượng hơn cho khách hàng. Với sản phẩm tài khoản chứng khoán tích hợp hiện đang triển khai, DNSE sẽ tiếp tục phát triển thêm các tính năng mới về giao dịch nâng cao, cho vay margin, sản phẩm tư vấn đầu tư... nhằm thu hút và hỗ trợ khách hàng, để khai thác tối đa lượng khách hàng đến từ ví điện tử có lượng người dùng hàng đầu Việt Nam.

Các kênh bán phong phú của DNSE dựa trên việc kết nối B2B2C (viết tắt của Business To Business To Customer) là một mô hình kinh doanh kết hợp các tính năng của cả mô hình bán hàng B2B (Business to Business) và mô hình B2C (Business to Customer), các kênh mạng xã hội Bò và Gấu, hệ thống cộng tác viên SACO... cũng tiếp tục được đẩy mạnh. Song song với đó, để bám sát tinh cách thương hiệu và thị hiếu tiếp cận của người dùng thế hệ 4.0, DNSE sẽ tiếp tục đẩy mạnh các kênh marketing thông qua hệ thống mạng xã hội Bò và Gấu mà DNSE hiện đang xây dựng trên đa nền tảng: website, facebook, youtube, tiktok,... Các nội dung thông tin chứng khoán đơn giản, dễ hiểu, mang tính giải trí tại đây sẽ được đẩy mạnh, giữ vững vị thế là mạng xã hội giải trí – chứng khoán được yêu thích tại Việt Nam, từ đó tăng cường tiếp cận khách hàng sâu, rộng bằng nội dung đa dạng, sáng tạo, nhằm đến những phân khúc khách hàng cụ thể.

Tối ưu CRM để phục vụ sản phẩm toàn diện nhất cho khách hàng

DNSE vẫn tiếp tục triển khai mô hình hỗn hợp đa kênh mới (Omnichannel) với chi phí mua lại thấp, hiệu quả hơn thông qua KOL (viết tắt của Key Opinion Leader - người dẫn dắt tư tưởng) & miniKOL, Facebook, Youtube, Tiktok... Cách tiếp cận khách hàng hiện đại của DNSE sẽ là phương thức đòn đầu và là nguồn động lực tăng trưởng mạnh mẽ trong tương lai. Để phục vụ cho nhóm đối tượng lớn này, tối ưu CRM sẽ là chiến lược tập trung của DNSE trong năm 2024.

Với hệ thống CRM tự động mà DNSE sẽ tích cực triển khai trong năm 2025, mọi sản phẩm, dịch vụ, cách thức giao tiếp, chiến lược marketing truyền thông... mà công ty cung cấp sẽ được cải tiến và tối ưu nhất đến từng người dùng.

d. Quản trị hiệu quả, minh bạch

Năm 2024 là năm DNSE trở thành công đại chúng và sẽ triển khai việc niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh. Theo đó, yêu cầu cấp thiết là xây dựng hệ thống quản trị hiệu quả, minh bạch mà công nghệ chính là nền tảng hỗ trợ.

Không chỉ số hóa về sản phẩm chứng khoán, với định vị là công ty chứng khoán công nghệ toàn diện, từ năm 2023 DNSE cũng chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình quản trị, vận hành công ty, nâng cao năng suất và chất lượng lao động cho cán bộ nhân viên và sẽ tiếp tục được phát triển và ứng dụng tối đa trong các năm sau. Các hệ thống nội bộ do đội ngũ DNSE chủ động xây dựng có thể kể đến CRM, ERP xây dựng trên nền tảng mã nguồn mở Odoo, hệ thống Datawarehouse (kho dữ liệu) và trí tuệ doanh nghiệp (BI-Business Intelligence) để phục vụ báo cáo phân tích và lên chiến lược kinh doanh hiệu quả, nhanh chóng, các hệ thống giám sát, ghi nhận (tracking) hành vi người dùng hỗ trợ việc đánh giá hiệu quả marketing và xây dựng dữ liệu khách hàng, phục vụ vận hành hiệu quả.

Về hoạt động nội bộ, các công việc của các phòng ban như Chăm sóc khách hàng, Nhân sự... ứng dụng các phần mềm tân tiến như Hệ thống Snowplow, Chatwoot, Hubspot, CRM ErpNext, nhằm giảm thiểu chi phí vận hành và nguồn nhân lực, tối ưu hiệu suất. Song song với đó, DNSE vẫn hoàn thiện cơ cấu tổ chức và bộ máy nhân sự phục vụ cho việc phát triển các hướng kinh doanh mới. Công ty vẫn tiếp tục chủ trương tập trung hoàn thiện cơ cấu tổ chức theo hướng tinh giản gọn nhẹ nhưng vẫn đáp ứng được các yêu cầu ngày một khắt khe của thị trường và thích ứng nhanh với mọi thay đổi.

Chiến lược tăng trưởng đa dạng nguồn vốn: Với mục tiêu giữ vững vị thế dẫn đầu ở mảng công nghệ tài chính, đẩy mạnh các hoạt động kinh doanh và tận dụng tối đa nguồn vốn dồi dào để mang lại giá trị dài hạn cho khách hàng và cổ đông. Cũng nhằm mục tiêu tăng quy mô vốn, ĐHCĐ đã thống nhất chủ trương phát hành trái phiếu trong năm 2025 với tổng giá trị tối đa 1.200 tỷ đồng để bổ sung nguồn vốn phục vụ các hoạt động kinh doanh, đầu tư của công ty. Bên cạnh đó, trong năm 2025, DNSE đặt kế hoạch triển khai phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn dành cho người lao động nhằm ghi nhận đóng góp của cán bộ nhân viên, cũng như bổ sung nguồn vốn cho kinh doanh. Theo đó, trong 2025 DNSE đã phát hành 12,6 triệu cổ phần ESOP cho người lao động, tương đương 3,82% cổ phần. Việc thực các kế hoạch tăng trưởng nguồn vốn dự kiến sẽ được thực hiện trong năm 2025 là một trong những bước đi chiến lược nhằm gia tăng hiệu quả hoạt động từ các mảng kinh doanh cốt lõi, từ đó hoàn thành các mục tiêu tài chính đã đề ra.

Do đó, cùng với chiến lược kinh doanh cụ thể, quyết liệt kết hợp với những yếu tố tích cực từ của các yếu tố kinh tế vĩ mô và thị trường chứng khoán, DNSE đánh giá kế hoạch về doanh thu, lợi nhuận của Công ty trong năm 2025 là thực tế và hoàn toàn khả thi. Do vậy,

tính riêng 09 tháng đầu năm 2025, DNSE đã hoàn thành vượt mức lợi nhuận mục tiêu đã đề ra tại ĐHĐCĐ thường niên hồi đầu năm.

4.2. Đánh giá của Tổ chức tư vấn và Tổ chức kiểm toán độc lập về kế hoạch doanh thu, lợi nhuận

Không có.

VI. THÔNG TIN VỀ CỔ ĐỒNG SÁNG LẬP, CỔ ĐỒNG LỚN, THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC, PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG

1. Thông tin về Cổ đông sáng lập

Theo quy định tại Khoản 3 Điều 120 của Luật Doanh Nghiệp: *"Trong thời hạn 03 năm kể từ ngày công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, cổ phần phổ thông của cổ đông sáng lập được tự do chuyển nhượng cho cổ đông sáng lập khác và chỉ được chuyển nhượng cho người không phải là cổ đông sáng lập nếu được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp này, cổ đông sáng lập dự định chuyển nhượng cổ phần phổ thông thì không có quyền biểu quyết về việc chuyển nhượng cổ phần đó"*. Các hạn chế đối với cổ phần phổ thông của cổ đông sáng lập được bãi bỏ sau thời hạn 03 (ba) năm kể từ ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

DNSE được thành lập và hoạt động theo mô hình công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102459106 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội (nay là Sở Tài chính Thành phố Hà Nội) cấp lần đầu ngày 30/10/2007. Ở thời điểm hiện tại, Công ty không có cổ đông sáng lập đang trong thời gian hạn chế chuyển nhượng.

2. Thông tin về cổ đông lớn

2.1 Cổ đông lớn là cá nhân

Không có.

2.2 Cổ đông lớn là tổ chức

❖ CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TÀI CHÍNH ENCAPITAL

- Tên cổ đông : Công ty Cổ phần Công nghệ Tài chính Encapital
- Năm thành lập : 2018
- Địa chỉ trụ sở chính : Số 48 phố Ngô Quyền, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Giấy CNĐKDN : Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp 0108400691 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội (nay là Sở Tài chính Thành phố Hà Nội) cấp lần đầu ngày 09/08/2018 và cấp thay đổi từng thời điểm và Giấy chứng nhận số 71/DNKHCN ngày 09/02/2021 cấp bởi Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Vốn điều lệ : 1.923.770.000.000 đồng

- Người Đại diện theo pháp luật : Ông Nguyễn Hoàng Giang – Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Công nghệ Tài chính Encapital
- Người đại diện theo ủy quyền tại Tổ Chức Phát Hành : Ông Nguyễn Hoàng Giang – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Công nghệ Tài chính Encapital
- Lợi ích liên quan đối với Tổ Chức Phát Hành :
 - Nhận được lợi nhuận được chia theo tỷ lệ sở hữu tương ứng;
 - Ngoài lợi ích trên, Cổ đông lớn không có lợi ích khác tại Tổ Chức Phát Hành.
- Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành với cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của Tổ Chức Phát Hành và những người có liên quan của họ: Không có.
- Giao dịch phát sinh với Tổ Chức Phát Hành:

Sổ dư các giao dịch chủ yếu của Công ty với CTCP Công nghệ Tài chính Encapital

ĐVT: Triệu đồng

STT	Khoản mục	Tại 31/12/2023	Tại 31/12/2024	Tại 30/09/2025
1	Vốn cổ phần của bên liên quan tại Công ty	1.683.000	1.683.000	1.683.000
2	Phải thu phí lưu ký	-	3	26
3	Phải trả tiền gửi về giao dịch chứng khoán của bên liên quan tại Công ty	56	443	12.324

(Nguồn: DNSE)

Giá trị các giao dịch chủ yếu của Công ty với CTCP Công nghệ Tài chính Encapital

ĐVT: Triệu đồng

STT	Khoản mục	Năm 2023	Năm 2024	Kỳ 9 tháng kết thúc ngày 30/09/2025
1	Thu nhập từ chiết khấu thanh toán mua phần mềm khác	2.732	-	-
2	Cổ tức đã trả	39.000	168.300	-
3	Chi phí phải trả cho các hợp đồng dịch vụ	-	576	-
4	Chi phí quản trị hệ thống	9.000	-	-

STT	Khoản mục	Năm 2023	Năm 2024	Kỳ 9 tháng kết thúc ngày 30/09/2025
5	Chi phí mua phần mềm	22.766	-	-
6	Chi phí lãi thỏa thuận quản lý tối ưu tài sản	1.429	-	-
7	Chi phí lãi tiền gửi về giao dịch chứng khoán	15	25	66
8	Doanh thu giao dịch và dịch vụ chứng khoán khác	-	17	461
9	Tăng tiền gửi vào tài khoản tiền gửi về giao dịch chứng khoán của bên liên quan tại Công ty	3.407.908	1.252.838	2.405.637
10	Giảm tiền gửi vào tài khoản tiền gửi về giao dịch chứng khoán của bên liên quan tại Công ty	3.407.861	1.252.450	2.393.756
11	Số tiền gốc đã nhận trong năm liên quan đến thỏa thuận quản lý và tối ưu tài sản từ tiền gửi về giao dịch chứng khoán của bên liên quan tại công ty	1.580.473	-	-
12	Số tiền gốc đã trả trong năm liên quan đến thỏa thuận quản lý và tối ưu tài sản từ tiền gửi về giao dịch chứng khoán của bên liên quan tại công ty	1.580.473	-	-
13	Hoàn đặt cọc từ bên liên quan về mua trái phiếu/cổ phiếu và phát triển phần mềm	43	-	-

(Nguồn: DNSE)

- Trường hợp cổ đông lớn có lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Tổ Chức Phát Hành hoặc là khách hàng/ nhà cung cấp lớn của Tổ Chức Phát Hành: Không có. Công ty Cổ phần Công nghệ Tài chính Encapital và người có liên quan của Công ty Cổ phần Công nghệ Tài chính Encapital không sở hữu trên 5% vốn điều lệ của một công ty chứng khoán khác.

❖ **CÔNG TY CỔ PHẦN ENCAPITAL HOLDINGS**

- Tên cổ đông : Công ty Cổ phần Encapital Holdings
- Năm thành lập : 2020
- Địa chỉ trụ sở chính : Số 46 phố Ngô Quyền, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Giấy CNĐKDN : Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp 0109201071 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội (nay là Sở Tài chính Thành phố Hà Nội) cấp lần đầu ngày 29 tháng 05 năm 2020, cấp thay đổi từng thời điểm
- Quốc tịch : Việt Nam
- Vốn điều lệ : 613.513.000.000 đồng
- Người đại diện theo pháp luật : Ông Nguyễn Hoàng Giang – Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Encapital Holdings
- Người đại diện theo ủy quyền tại Tổ Chức Phát Hành : Ông Nguyễn Hoàng Giang – Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Encapital Holdings kiêm Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE
- Lợi ích liên quan đối với Tổ Chức Phát Hành :
 - Nhận được lợi nhuận được chia theo tỷ lệ sở hữu tương ứng;
 - Ngoài lợi ích trên, Cổ đông lớn không có lợi ích khác tại Tổ Chức Phát Hành.
- Thông tin về cá hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành với cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của Tổ Chức Phát Hành và những người có liên quan của họ: Không có.
- Giao dịch phát sinh với Tổ Chức Phát Hành:

Sổ dư các giao dịch chủ yếu của Công ty với Công ty Cổ phần Encapital Holdings

ĐVT: Triệu đồng

STT	Khoản mục	Tại 31/12/2023	Tại 31/12/2024	Tại 30/09/2025
1	Phải trả tiền gửi về giao dịch chứng khoán của bên liên quan tại Công ty	34	7.335	393.268
2	Vốn cổ phần của bên liên quan tại Công ty	330.000	330.000	330.000

STT	Khoản mục	Tại 31/12/2023	Tại 31/12/2024	Tại 30/09/2025
3	Phải thu phí lưu ký	-	1	9
4	Trái phiếu phát hành dài hạn của Công ty	-	-	-

(Nguồn: DNSE)

- Giá trị các giao dịch trong kỳ với Tổ Chức Phát Hành

Giá trị các giao dịch chủ yếu của Công ty với Công ty Cổ phần Encapital Holdings

ĐVT: Triệu đồng

STT	Khoản mục	Năm 2023	Năm 2024	Kỳ 9 tháng kết thúc ngày 30/09/2025
1	Thu nhập khác	1.430	-	-
2	Cổ tức đã trả	16.957	33.000	-
3	Chi phí dịch vụ tư vấn	-	23.876	-
4	Chi phí lãi thỏa thuận quản lý tối ưu tài sản	627	-	-
5	Chi phí lãi tiền gửi về giao dịch chứng khoán	4	23.876	266
6	Tăng tiền gửi vào tài khoản tiền gửi về giao dịch chứng khoán của bên liên quan tại Công ty	859.642	1.921.819	7.085.943
7	Giảm tiền gửi vào tài khoản tiền gửi về giao dịch chứng khoán của bên liên quan tại Công ty	859.608	1.914.518	6.693.511
8	Số tiền gốc đã nhận trong năm liên quan đến thỏa thuận quản lý và tối ưu tài sản từ tiền gửi về giao dịch	406.535	-	-

STT	Khoản mục	Năm 2023	Năm 2024	Kỳ 9 tháng kết thúc ngày 30/09/2025
	chứng khoán của bên liên quan tại công ty			
9	Số tiền gốc đã trả trong năm liên quan đến thỏa thuận quản lý và tối ưu tài sản từ tiền gửi về giao dịch chứng khoán của bên liên quan tại công ty	406.535	-	-
10	Doanh thu giao dịch và dịch vụ chứng khoán khác	-	51	266
11	Đặt cọc cho bên liên quan để mua trái phiếu	100	-	-
12	Hoàn cọc từ bên liên quan để mua trái phiếu	100	-	-
13	Mua trái phiếu phát hành của Công ty	-	-	-
14	Bán trái phiếu phát hành của Công ty	-	-	-

(Nguồn: DNSE)

- Trường hợp cổ đông lớn có lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Tổ Chức Phát Hành hoặc là khách hàng/ nhà cung cấp lớn của Tổ Chức Phát Hành: Không có. Công ty Cổ phần Encapital Holdings và người có liên quan của Công ty Cổ phần Encapital Holdings không sở hữu trên 5% vốn điều lệ của một công ty chứng khoán khác.

❖ **PYN ELITE FUND (NON-UCITS)**

- Tên cổ đông : Pyn Elite Fund (NON-UCITS)
- Năm thành lập : 1987
- Địa chỉ trụ sở chính : C/O PYN Fund Management Ltd, PL 139 00101, Helsinki, Finland / C/O PYN Fund Management Ltd, PL 139 00101, Helsinki, Phần Lan

- Giấy phép kinh doanh : Số 0665275 – 5 do Cơ quan đăng ký thương mại Phần Lan cấp ngày 25/03/1987
- Giấy phép giao dịch chứng khoán : CA5604
- Quốc tịch : Phần Lan
- Người đại diện theo pháp luật : Ông Eino Oskari Laitinen – Tổng Giám đốc
- Người đại diện theo ủy quyền tại Tổ Chức Phát Hành : Ông Eino Oskari Laitinen – Tổng Giám đốc
- Lợi ích liên quan đối với Tổ Chức Phát Hành :
 - Nhận được lợi nhuận được chia theo tỷ lệ sở hữu tương ứng;
 - Ngoài lợi ích trên, Cổ đông lớn không có lợi ích khác tại Tổ Chức Phát Hành.
- Thông tin về cá hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành với cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của Tổ Chức Phát Hành và những người có liên quan của họ: Không có.
- Giao dịch phát sinh với Tổ Chức Phát Hành:

Số dư các giao dịch chủ yếu của Công ty với PYN ELITE FUND

ĐVT: Triệu đồng

STT	Khoản mục	Tại 31/12/2023	Tại 31/12/2024	Tại 30/09/2025
1	Vốn cổ phần của bên liên quan tại công ty	-	364.926	350.723

Giá trị các giao dịch chủ yếu của Công ty với PYN ELITE FUND

ĐVT: Triệu đồng

STT	Khoản mục	Năm 2023	Năm 2024	Kỳ 9 tháng kết thúc ngày 30/09/2025
1	Cổ tức đã trả	-	18.000	-
2	Doanh thu giao dịch và dịch vụ chứng khoán khác	-	40	256

(Nguồn: DNSE)

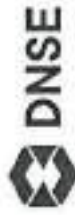
- Trường hợp cổ đông lớn có lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Tổ Chức Phát Hành hoặc là khách hàng/ nhà cung cấp lớn của Tổ Chức Phát Hành: Không có. Pyn Elite Fund (NON-UCITS) và người có liên quan của Pyn Elite Fund (NON-UCITS) không sở hữu trên 5% vốn điều lệ của một công ty chứng khoán khác.
- 2.3 Số lượng và tỷ lệ cổ phần nắm giữ của cổ đông lớn và người có liên quan hiện tại và dự kiến sau đợt chào bán**

[Phần còn lại của trang được cố ý bỏ trống]

Bảng 33. Số lượng và tỷ lệ cổ phần nắm giữ của cổ đông lớn và người có liên quan

TT	Tên	Mối quan hệ với cổ đông lớn	Tại ngày trở thành cổ đông lớn			Tại thời điểm đăng ký chào bán (*)			Dự kiến sau đợt chào bán (**)		
			Số lượng cổ phần nắm giữ	Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu	Số lượng cổ phần nắm giữ	Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu	Số lượng cổ phần năm giữ	Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu trên VDL sau đợt chào bán
1	Công ty Cổ phần Công nghệ Tài chính Encapital	Cổ đông lớn	10.400.000	10.400.000	65,00%	168.300.000	168.300.000	49,12%	210.375.000	210.375.000	49,12%
Người liên quan của cổ đông lớn											
1.1.	Công ty Cổ phần Encapital Holdings	Công ty mẹ	5.316.400	5.316.400	33,23%	33.000.000	33.000.000	9,63%	41.250.000	41.250.000	9,63%
1.2.	Nguyễn Hoàng Giang	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc	0	0	0,00%	2.709.720	2.709.720	0,79%	3.387.150	3.387.150	0,79%
1.3.	Nguyễn Hà Ninh	Giám đốc tài chính	0	0	0,00%	372.600	372.600	0,11%	465.750	465.750	0,11%
1.4.	Lê Anh Tuấn	Thành viên HĐQT của Công ty mẹ	0	0	0,00%	2.702.200	2.702.200	0,79%	3.377.750	3.377.750	0,79%

TT	Tên	Mối quan hệ với cổ đông lớn	Tại ngày trở thành cổ đông lớn			Tại thời điểm đăng ký chào bán (*)			Dự kiến sau đợt chào bán (**)		
			Số lượng cổ phần nắm giữ	Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu	Số lượng cổ phần nắm giữ	Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu	Số lượng cổ phần nắm giữ	Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu trên VDL sau đợt chào bán
2	Công ty Cổ phần Encapital Holdings	Cổ đông lớn	5.316.400	5.316.400	33,23%	33.000.000	33.000.000	9,63%	41.250.000	41.250.000	9,63%
Người liên quan của cổ đông lớn											
2.1.	Công ty Cổ phần Công nghệ Tài chính Encapital	Công ty con	0	0	0,00%	168.300.000	168.300.000	49,12%	210.375.000	210.375.000	49,12%
2.2.	Nguyễn Hoàng Giang	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc	0	0	0,00%	2.709.720	2.709.720	0,79%	3.387.150	3.387.150	0,79%
2.3.	Lê Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	0	0	0,00%	2.702.200	2.702.200	0,79%	3.377.750	3.377.750	0,79%
2.4.	Nguyễn Thị Hà Ninh	Giám đốc tài chính	0	0	0,00%	372.600	372.600	0,11%	465.750	465.750	0,11%



BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE

TT	Tên	Mối quan hệ với cổ đông lớn	Tại ngày trở thành cổ đông lớn			Tại thời điểm đăng ký chào bán (*)			Dự kiến sau đợt chào bán (**)		
			Số lượng cổ phần nắm giữ	Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu	Số lượng cổ phần nắm giữ	Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu	Số lượng cổ phần nắm giữ	Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu trên VDL sau đợt chào bán
3	PYN ELITE FUND (NON-UCITS)	Cổ đông lớn	36.000.000	36.000.000	10,91%	33.452.300	33.452.300	9,76%	41.815.375	41.815.375	9,76%

Ghi chú:

(*) : Số lượng cổ phần, tỷ lệ sở hữu cổ phần tại thời điểm đăng ký chào bán: Số liệu được cập nhật tại ngày 01/12/2025 dựa trên danh sách cổ đông chốt tại thời điểm gần nhất ngày 31/10/2025 do VSDC cung cấp cho Công ty và theo công bố thông tin của Công ty đến ngày 01/12/2025.

(**) : Số lượng cổ phần nắm giữ sau đợt chào bán dự kiến: tạm tính với giả định DNSE chào bán thành công toàn bộ cổ phần cho cổ đông hiện hữu, các cổ đông lớn và người liên quan của cổ đông lớn đều thực hiện quyền mua cổ phiếu theo tỷ lệ sở hữu của họ trước đợt chào bán. Vốn điều lệ của DNSE sau đợt chào bán tạm tính là: 4.282.500.000.000 đồng.

[Phần còn lại của trang được cố ý bỏ trống]

3. Thông tin về thành viên Hội đồng Quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng

3.1 Hội đồng quản trị

Tính đến thời điểm 01/12/2025, Công ty có 05 (năm) thành viên HĐQT. Cụ thể:

Bảng 34. Danh sách Hội đồng quản trị

TT	Họ tên	Chức danh	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Hoàng Giang	Chủ tịch HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
2	Ông Lê Anh Tuấn	Phó Chủ tịch HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
3	Bà Phạm Thị Thanh Hoa	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
4	Bà Nguyễn Thị Hà Ninh	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT điều hành
5	Ông Bùi Anh Dũng	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT độc lập, không điều hành

Lý lịch tóm tắt của thành viên Hội đồng quản trị

a. Nguyễn Hoàng Giang – Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Họ và tên : Nguyễn Hoàng Giang
- Ngày tháng năm sinh : 12/06/1986
- Nơi sinh : Hải Dương
- CC số :
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú :
- Trình độ học vấn : Thạc sĩ
- Năng lực chuyên môn : Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác :

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
05/2008 – 09/2009	CTCP Chứng khoán VNDIRECT	Chuyên viên phòng giải pháp nghiệp vụ
10/2009 – 06/2010	CTCP Chứng khoán VNDIRECT	Trưởng phòng giải pháp nghiệp vụ và quản trị rủi ro
07/2010 – 09/2010	CTCP Chứng khoán VNDIRECT	Giám đốc Khối phát triển sản phẩm và giải pháp nghiệp vụ
10/2010 – 04/2018	CTCP Chứng khoán VNDIRECT	Tổng Giám đốc
04/2012 – 06/2020	CTCP Chứng khoán VNDIRECT	Thành viên HĐQT

11/2019 – 10/2022	CTCP Bất động sản Du lịch Ninh Vân Bay	Thành viên HĐQT
10/2018 – 11/2022	CTCP Tư vấn Tài chính Eagle Partner	Tổng Giám đốc
05/2020 – 12/2022	CTCP Dịch vụ tổng hợp Sài Gòn (SVC)	Thành viên HĐQT
06/2022 – 07/2023	CTCP Chứng Khoán DNSE	Trưởng phòng Tư vấn Đầu tư
08/2018 – hiện nay	CTCP Công nghệ Tài chính Encapital	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
10/2019 – hiện nay	CTCP Kinh doanh Khí Miền Nam (PGS)	Thành viên HĐQT
05/2020 – hiện nay	Công ty Cổ phần Encapital Holdings	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
05/2020 – hiện nay	CTCP Đầu tư và Thương mại TNG (TNG)	Thành viên HĐQT
06/2022 – hiện nay	CTCP Tập đoàn Yeah 1	Phó chủ tịch HĐQT
07/2020 – hiện nay	CTCP Chứng Khoán DNSE	Chủ tịch HĐQT

- Chức vụ đang nắm giữ tại DNSE:

Chức vụ	Thời gian bầu/bổ nhiệm
Chủ tịch Hội đồng Quản trị	Từ 07/2020 – hiện nay

- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:

STT	Tên tổ chức	Chức vụ
1	CTCP Công nghệ Tài chính Encapital	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc
2	CTCP Kinh doanh Khí Miền Nam (PGS)	Thành viên HĐQT
3	CTCP Encapital Holdings	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc
4	CTCP Đầu tư và Thương mại TNG (TNG)	Thành viên HĐQT
5	CTCP Tập đoàn Yeah 1	Phó chủ tịch HĐQT

- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người của liên quan của họ (đến thời điểm ngày 01/12/2025):

+ Đại diện sở hữu:

- ✓ 168.300.000 cổ phiếu, chiếm 49,12% vốn điều lệ (Công ty Cổ phần Công nghệ Tài chính Encapital)
- ✓ 33.000.000 cổ phiếu, chiếm 9,63% vốn điều lệ (Công ty Cổ phần Encapital Holdings)

+ Cá nhân sở hữu: 2.709.720 cổ phiếu, chiếm 0,79% vốn điều lệ

+ Người có liên quan sở hữu: Như nêu tại mục Đại diện sở hữu.

- Thông tin về người có liên quan của người nội bộ đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Tổ chức phát hành:

STT	Tên người có liên quan	Mối quan hệ với người nội bộ	Số CCCD/hộ chiếu/ Giấy CNDKDN, ngày cấp, nơi cấp	Số cổ phần nắm giữ (cổ phiếu)	Tỷ lệ nắm giữ (%)
1	CTCP Công nghệ Tài chính Encapital	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc	Số 0108400691 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội (nay Sở Tài chính TP Hà Nội) cấp lần đầu ngày 09/08/2018, cấp thay đổi từng thời điểm	168.300.000	49,12
2	CTCP Encapital Holdings	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc	Số 0109201071 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội (nay Sở Tài chính TP Hà Nội) cấp lần đầu ngày 29 tháng 05 năm 2020, cấp thay đổi từng thời điểm	33.000.000	9,63

- Lợi ích liên quan đối với Tổ chức phát hành:
 - ✓ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa DNSE, công ty con của DNSE, công ty do DNSE nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những người có liên quan của họ: Không có.
 - ✓ Thù lao, tiền lương và tiền thưởng trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

Năm	Thù lao	Tiền lương	Tiền thưởng
2023	2.790.000.000	-	-
2024	1.350.000.000	231.000.000	2.373.000.000
9T/2025	-	209.000.000	1.766.181.818

- ✓ Các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại: Cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2025 với thông tin như sau:
 - + Số lượng: 2.709.720 cổ phiếu;
 - + Giá: Phát hành cổ phiếu thưởng cho người lao động không thu tiền.
- Các khoản nợ đối với Tổ chức phát hành: Không có
- Người nội bộ có lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh cùng lĩnh vực với Tổ chức phát hành hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Tổ chức phát hành: Không có.

b. Ông Lê Anh Tuấn – Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Họ và tên : Lê Anh Tuấn
- Ngày tháng năm sinh : 08/04/1982
- Nơi sinh : Hà Nội
- CCCD số :

- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú :
- Trình độ học vấn : Cử nhân
- Năng lực chuyên môn : Quản Trị Kinh Doanh
- Quá trình công tác :

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
2006 - 2009	Công ty TNHH KPMG	Kế toán viên cao cấp
2009 - 2011	Công ty CP Chứng khoán SSI	Chuyên viên cao cấp
2011 - 2017	CTCP Chứng khoán VNDIRECT	Phó GD Khối KHCN
2017 - 2019	CTCP Chứng khoán VNDIRECT	GD Chi nhánh HCM
Từ 06/2020 - nay	CTCP Encapital Holdings	Thành viên HĐQT
07/2020 – 12/2023	CTCP Chứng khoán DNSE	Phó Phòng Tư vấn đầu tư
12/2020 – 03/2024	CTCP Chứng khoán DNSE	Giám đốc chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh
Từ 07/2020 - nay	Công ty CP Chứng khoán DNSE	Phó Chủ tịch HĐQT

- Chức vụ đang nắm giữ tại DNSE:

Chức vụ	Thời gian bầu/bổ nhiệm
Phó Chủ tịch HĐQT	Từ 07/2020 - nay

- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:

STT	Tên tổ chức	Chức vụ
1	Công ty Cổ phần Encapital Holdings	Thành viên HĐQT

- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người của liên quan của họ (đến thời điểm ngày 01/12/2025):
 - + Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
 - + Cá nhân sở hữu: 2.702.200 cổ phiếu, chiếm 0,79% vốn điều lệ
 - + Người có liên quan sở hữu: 33.000.000 cổ phiếu, chiếm 9,63% vốn điều lệ
- Thông tin về người có liên quan của người nội bộ đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Tổ chức phát hành:

STT	Tên người có liên quan	Mối quan hệ với người nội bộ	Số CCCD/hộ chiếu/ Giấy CNĐKDN, ngày cấp, nơi cấp	Số cổ phần nắm giữ (cổ phiếu)	Tỷ lệ nắm giữ (%)
1	Công ty Cổ phần	Thành viên HĐQT	Số 0109201071 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội (nay Sở Tài chính TP	33.000.000	9,63%

Encapital Holdings	Hà Nội) cấp lần đầu ngày 29 tháng 05 năm 2020, cấp thay đổi từng thời điểm		
Tổng		33.000.000	9,63%

- Lợi ích liên quan đối với Tổ chức phát hành:

- ✓ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa DNSE, công ty con của DNSE, công ty do DNSE nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những người có liên quan của họ: Không có.

Thù lao, tiền lương và tiền thưởng trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

Năm	Thù lao	Tiền lương	Tiền thưởng
2023	2.790.000.000	252.000.000	1.699.636.364
2024	1.350.000.000	252.000.000	1.690.409.091
9T/2025	-	209.000.000	1.193.454.545

Nguồn: DNSE

- ✓ Các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại: Cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2025 với thông tin như sau:
 - + Số lượng: 2.702.200 cổ phiếu;
 - + Giá: Phát hành cổ phiếu thưởng cho người lao động không thu tiền.
- Các khoản nợ đối với Tổ chức phát hành: Không có
- Người nội bộ có lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh cùng lĩnh vực với Tổ chức phát hành hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Tổ chức phát hành: Không có

c. Phạm Thị Thanh Hoa – Thành viên Hội đồng quản trị

- Họ và tên : Phạm Thị Thanh Hoa
- Ngày tháng năm sinh : 17/11/1985
- Nơi sinh : Hà Nội
- CCCD số :
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú :
- Trình độ học vấn : Thạc sĩ
- Năng lực chuyên môn : Ngân hàng và Tài chính
- Quá trình công tác :

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
08/2007 – 10/2010	Công ty TNHH KPMG Việt Nam	Trưởng nhóm kiểm toán
05/2010 – 07/2012	CTCP Chứng khoán SSI	Chuyên viên cao cấp khối Ngân hàng Đầu tư
08/2012 – 02/2019	CTCP Chứng khoán VNDIRECT	Trưởng phòng Phát triển Kinh doanh - Khối Ngân hàng Đầu tư
03/2019 – 06/2020	CTCP Công nghệ tài chính Encapital	Giám đốc vận hành
06/2020 – 06/2025	CTCP Chứng khoán DNSE	Tổng giám đốc
07/2020 – hiện nay	CTCP Chứng khoán DNSE	Thành viên HĐQT
07/2025 – hiện nay	CTCP Thanh toán Enpay	Thành viên HĐQT
08/2025 – hiện nay	CTCP Chứng khoán DNSE	Người phụ trách quản trị công ty

- Chức vụ đang nắm giữ tại DNSE:

Chức vụ	Thời gian bầu/bổ nhiệm
Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE	07/2020 – hiện nay
Người phụ trách quản trị công ty - Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE	08/2025 – hiện nay

- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:

Chức vụ	Thời gian bầu/bổ nhiệm
Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Thanh toán Enpay	07/2025 – hiện nay

- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người của liên quan của họ (đến thời điểm ngày 01/12/2025):

- + Đại diện sở hữu : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- + Cá nhân sở hữu : 288.710 cổ phiếu, chiếm 0,08% vốn điều lệ
- + Người có liên quan sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ

- Thông tin về người có liên quan của người nội bộ đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Tổ chức phát hành: Không có

- Lợi ích liên quan đối với Tổ chức phát hành:

- ✓ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa DNSE, công ty con của DNSE, công ty do DNSE nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những người có liên quan của họ: Không có.
- ✓ Thù lao, tiền lương và tiền thưởng trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

Năm	Thù lao	Tiền lương	Tiền thưởng
2023	200.000.000	252.000.000	1.435.000.000

Năm	Thủ lao	Tiền lương	Tiền thưởng
2024	100.000.000	252.000.000	1.717.000.000
9T/2025	-	199.000.000	915.636.363

- ✓ Các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liên trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại: Cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2025 với thông tin như sau:
 - + Số lượng: 288.710 cổ phiếu;
 - + Giá: Phát hành cổ phiếu thưởng cho người lao động không thu tiền.
- Các khoản nợ đối với Tổ chức phát hành: Không có
- Người nội bộ có lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh cùng lĩnh vực với Tổ chức phát hành hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Tổ chức phát hành: Không có.

d. Bà Nguyễn Thị Hà Ninh – Thành viên Hội đồng quản trị

- Họ và tên : **Nguyễn Thị Hà Ninh**
- Ngày tháng năm sinh : **10/08/1977**
- Nơi sinh : **Hà Nội**
- CCCD số :
- Quốc tịch : **Việt Nam**
- Dân tộc : **Kinh**
- Địa chỉ thường trú :
- Trình độ học vấn : **Thạc sỹ**
- Năng lực chuyên môn : **Tài chính**
- Quá trình công tác :

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2000-2005	Công ty TNHH thương mại và sản xuất Vĩnh Lộc Phát	Kế toán trưởng
2006-2007	Công ty cổ phần Anh Đức	Kế toán trưởng
2007-03/2020	Công ty cổ phần chứng khoán VNDIRECT	Kế toán trưởng
04/2020-04/2022	Công ty cổ phần VSD Holdings	Giám đốc tài chính
05/2020-05/2022	Công ty cổ phần Đầu tư và xây lắp Sông Đà	Thành viên HĐQT
04/2021 – 05/2023	Công ty cổ phần Thủy điện Xuân Minh	Thành viên HĐQT
04/2021 – 05/2023	Công ty cổ phần Thủy điện Bái Thượng	Thành viên HĐQT
05/2020 – 05/2023	Công ty cổ phần Thủy điện Nậm La	Thành viên HĐQT

04/2021 - nay	Công ty Cổ phần Xây dựng và năng lượng VCP	Thành viên HĐQT
04/2013 – nay	Tổng công ty Bảo hiểm Bưu điện	Thành viên BKS
20/06/2023 – 08/2023	Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE	Giám đốc Tài chính
22/06/2022 - nay	Công ty Cổ phần Công nghệ Tài chính Encapital	Giám đốc tài chính
28/06/2022 - nay	Công ty Cổ phần Encapital Holdings	Giám đốc Tài chính
04/2022 - nay	Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE	Thành viên HĐQT
01/2025 - nay	Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE	Giám đốc Tài chính

- Chức vụ đang nắm giữ tại DNSE:

Chức vụ	Thời gian bầu/bổ nhiệm
Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE	Từ 04/2022 - nay
Giám đốc tài chính Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE	Từ 01/2025 - nay

- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:

STT	Tên tổ chức	Chức vụ
1	Công ty Cổ phần Xây dựng và năng lượng VCP	Thành viên HĐQT
2	Tổng công ty Bảo hiểm Bưu điện	Thành viên BKS
3	Công ty Cổ phần Công nghệ Tài chính Encapital	Giám đốc tài chính
4	Công ty Cổ phần Encapital Holdings	Giám đốc tài chính

- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người của liên quan của họ (đến thời điểm ngày 01/12/2025):

- + Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- + Cá nhân sở hữu: 372.600 cổ phiếu, chiếm 0,11% vốn điều lệ
- + Người có liên quan sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0 % vốn điều lệ
 - ✓ 168.300.000 cổ phiếu, chiếm 49,12% vốn điều lệ (Công ty Cổ phần Công nghệ Tài chính Encapital)
 - ✓ 33.000.000 cổ phiếu, chiếm 9,63% vốn điều lệ (Công ty Cổ phần Encapital Holdings)

- Thông tin về người có liên quan của người nội bộ đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Tổ chức phát hành:

STT	Tên người có liên quan	Mối quan hệ với người nội bộ	Số CCCD/hộ chiếu/ Giấy CNDKDN, ngày cấp, nơi cấp	Số cổ phần nắm giữ (cổ phiếu)	Tỷ lệ nắm giữ (%)
1	Công ty Cổ phần Công nghệ Tài	Chủ tịch HĐQT kiêm giám đốc	Số 0108400691 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội (nay Sở Tài chính TP Hà Nội) cấp lần đầu ngày	168.300.000	49,12

STT	Tên người có liên quan	Mối quan hệ với người nội bộ	Số CCCD/hộ chiếu/ Giấy CNĐKDN, ngày cấp, nơi cấp	Số cổ phần nắm giữ (cổ phiếu)	Tỷ lệ nắm giữ (%)
	chính Encapital		09/08/2018, cấp thay đổi từng thời điểm		
2	Công ty Cổ phần Encapital Holdings	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc	Số 0109201071 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội (nay Sở Tài chính TP Hà Nội) cấp lần đầu ngày 29 tháng 05 năm 2020, cấp thay đổi từng thời điểm	33.000.000	9,63

- Lợi ích liên quan đối với Tổ chức phát hành:

- ✓ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa DNSE, công ty con của DNSE, công ty do DNSE nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những người có liên quan của họ: Không có.
- ✓ Thù lao, tiền lương và tiền thưởng trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

Năm	Thù lao	Tiền lương	Tiền thưởng
2023	180.000.000	-	-
2024	100.000.000	-	-
9T/2025	-	199.000.000	1.527.409.091

(Nguồn: DNSE)

- ✓ Các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại: Cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2025 với thông tin như sau:
 - + Số lượng: 312.600 cổ phiếu;
 - + Giá: Phát hành cổ phiếu thưởng cho người lao động không thu tiền.
- Các khoản nợ đối với Tổ chức phát hành: Không có
- Người nội bộ có lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh cùng lĩnh vực với Tổ chức phát hành hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Tổ chức phát hành: Không có

e. Ông Bùi Anh Dũng – Thành viên Hội đồng quản trị độc lập

- Họ và tên : Bùi Anh Dũng
- Ngày tháng năm sinh : 15/11/1985
- Nơi sinh : Hà Nội
- CCCD số :

- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú :
- Trình độ học vấn : Thạc sĩ
- Năng lực chuyên môn : Công nghệ thông tin
- Quá trình công tác :

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2010 - 2012	Isobar Australia	Kỹ sư công nghệ
2012 - 2014	Isobar UK	Kỹ sư công nghệ
2014 - 2015	CTCP VNP Group	Trưởng phòng Marketing mảng Công cụ Marketing
2015 - 2017	CTCP Chứng khoán VN Direct	Giám đốc Công nghệ mảng Mobile
2015 - 2018	CTCP Vicare	Giám đốc Công nghệ
07 - 12/2018	Công ty Cổ phần Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec	Giám đốc Công nghệ Sáng tạo – Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec
2019 - nay	Công ty TNHH AhaSlides Việt Nam	Giám đốc
08/2023 - nay	Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE	Thành viên HĐQT

- Chức vụ đang nắm giữ tại DNSE:

Chức vụ	Thời gian bầu/bổ nhiệm
Thành viên độc lập Hội đồng quản trị	Từ 08/2023 - nay

- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:

STT	Tên tổ chức	Chức vụ
1	Công ty TNHH AhaSlides Việt Nam	Giám đốc

- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người của liên quan của họ (đến thời điểm ngày 01/12/2025):
 - + Đại diện sở hữu : 0 cổ phiếu
 - + Cá nhân sở hữu : 300.000 cổ phiếu, chiếm 0,09% vốn điều lệ
 - + Người có liên quan sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Thông tin về người có liên quan của người nội bộ đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Tổ chức phát hành: Không có.
- Lợi ích liên quan đối với Tổ chức phát hành:
 - ✓ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa DNSE, công ty con của DNSE, công ty do DNSE nắm quyền kiểm soát trên 50%

vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những người có liên quan của họ: Không có.

- ✓ Thù lao, tiền lương và tiền thưởng trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

Năm	Thù lao	Tiền lương	Tiền thưởng
2023	40.000.000	-	-
2024	100.000.000	-	-
9T/2025	-	-	-

(Nguồn: DNSE)

- ✓ Các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại: Không có.

- Các khoản nợ đối với Tổ chức phát hành: Không có
- Người nội bộ có lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh cùng lĩnh vực với Tổ chức phát hành hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Tổ chức phát hành: Không có.

3.2 Ban Kiểm soát

Bảng 35. Danh sách Ban Kiểm soát

TT	Họ tên	Chức danh
1	Bà Nguyễn Quỳnh Mai	Trưởng Ban kiểm soát
2	Ông Trần Vĩnh Cửu	Thành viên Ban kiểm soát
3	Ông Nguyễn Quang Sơn	Thành viên Ban kiểm soát

Lý lịch tóm tắt của thành viên Ban Kiểm soát

a. Bà Nguyễn Quỳnh Mai – Trưởng Ban Kiểm soát

- Họ và tên : Nguyễn Quỳnh Mai
- Ngày tháng năm sinh : 16/11/1985
- Nơi sinh : Hà Nội
- CCCD số :
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú :
- Trình độ học vấn : Thạc sĩ
- Năng lực chuyên môn : Tài chính kế toán
- Quá trình công tác :

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
04/2009 - 04/2010	Công ty TNHH Deloitte Việt Nam	Chuyên viên
04/2010 - 06/2014	Tổng Công ty Đầu tư phát triển Nhà và Đô thị	Kế toán tổng hợp
06/2014 - 11/2017	Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Phát triển Nhà Hà Nội số 5	Trưởng Ban Kiểm soát – Phó phòng Tài chính kế toán
11/2017 - 09/2020	Công ty CP The Cottons Việt Nam	Tổng giám đốc
09/2020 - 06/2024	Công ty CP Thanh toán Enpay	Kế toán trưởng
04/2022 - 06/2023	Công ty cổ phần Công nghệ Tài chính Encapital	Kế toán trưởng
06/2022 - 06/2023	Công ty cổ phần Encapital Holdings	Kế toán trưởng
04/2023 – nay	Công ty cổ phần Chứng khoán DSNE	Trưởng Ban kiểm soát

- Chức vụ đang nắm giữ tại DNSE:

Chức vụ	Thời gian bầu/bổ nhiệm
Trưởng Ban kiểm soát	Từ 04/2023 – nay

- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người của liên quan của họ (đến thời điểm ngày 01/12/2025):
 - + Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
 - + Cá nhân sở hữu: 107.912 cổ phiếu, chiếm 0,03% vốn điều lệ
 - + Người có liên quan sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Thông tin về người có liên quan của người nội bộ đồng thời là cổ đông, người nổi bật của Tổ chức phát hành: Không có
- Lợi ích liên quan đối với Tổ chức phát hành:
 - ✓ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa DNSE, công ty con của DNSE, công ty do DNSE nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những người có liên quan của họ: Không có.
 - ✓ Thù lao, tiền lương và tiền thưởng trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại: Không có.
 - ✓ Các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại: Cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2025 với thông tin như sau:
 - + Số lượng: 77.310 cổ phiếu;
 - + Giá: Phát hành cổ phiếu thưởng cho người lao động không thu tiền.
- Các khoản nợ đối với Tổ chức phát hành: Không có

- Người nội bộ có lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh cùng lĩnh vực với Tổ chức phát hành hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Tổ chức phát hành: Không có.

b. Ông Trần Vĩnh Cửu – Thành viên Ban Kiểm soát

- Họ và tên : Trần Vĩnh Cửu
- Ngày tháng năm sinh : 25/06/1989
- Nơi sinh : Nam Định
- CCCD số :
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú :
- Trình độ học vấn : Đại học
- Năng lực chuyên môn : Tài chính Ngân hàng
- Quá trình công tác :

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2016	Công ty cổ phần 9Fury	Lập trình viên
2017	Công ty cổ phần Quant Edge	Lập trình viên
2017 - 2019	Công ty CP Chứng khoán VNDIRECT	Trưởng nhóm Công nghệ
2019 - nay	Công ty CP Công nghệ Tài chính Encapital	Lập trình viên
04/2023 – nay	Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE	Thành viên Ban kiểm soát

Chức vụ đang nắm giữ tại DNSE:

Chức vụ	Thời gian bầu/bổ nhiệm
Thành viên Ban kiểm soát	Từ 04/2023 – nay

- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:

STT	Tên tổ chức	Chức vụ
1	CTCP Công nghệ Tài chính Encapital	Lập trình viên

- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan của họ (đến thời điểm ngày 01/12/2025):
 - + Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
 - + Cá nhân sở hữu: 155.570 cổ phiếu, chiếm 0,05% vốn điều lệ
 - + Người có liên quan sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Thông tin về người có liên quan của người nội bộ đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Tổ chức phát hành: Không có.

- ✓ Lợi ích Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa DNSE, công ty con của DNSE, công ty do DNSE nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những người có liên quan của họ: Không có.
 - ✓ Thù lao, tiền lương và tiền thưởng trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại: Không có.
 - ✓ Các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại: Cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2025 với thông tin như sau:
 - + Số lượng: 155.570 cổ phiếu;
 - + Giá: Phát hành cổ phiếu thưởng cho người lao động không thu tiền.
 - Các khoản nợ đối với Tổ chức phát hành: Không có
 - Người nội bộ có lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh cùng lĩnh vực với Tổ chức phát hành hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Tổ chức phát hành: Không có.
- c. Ông Nguyễn Quang Sơn – Thành viên Ban kiểm soát**
- Họ và tên : Nguyễn Quang Sơn
 - Ngày tháng năm sinh : 10/07/1985
 - Nơi sinh : Hà Nội
 - CCCD số :
 - Quốc tịch : Việt Nam
 - Dân tộc : Kinh
 - Địa chỉ thường trú :
 - Trình độ học vấn : Thạc sĩ
 - Năng lực chuyên môn : Tài chính Ngân hàng
 - Quá trình công tác :

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2007 - 2008	CTCP Đầu tư & Truyền thông HBT Vietnam	Phó phòng Phân tích
2008 - 2012	Báo Đầu tư Chứng khoán	Phòng viên
2012 - 2014	CTCP Chứng khoán SSI	Phó ban Đầu tư
2014 - 2018	Tạp chí Nhà Đầu tư	Thư ký tòa soạn
2018 - 2019	CTCP Giải pháp Thời tiết và Nông nghiệp AgriMedia	Giám đốc Marketing

2019 - nay	CTCP Tài chính Encapital	Giám đốc Marketing
07/2020 - nay	CTCP Chứng khoán DNSE	Thành viên ban kiểm soát
10/2025 - nay	CTCP Chứng khoán DNSE	Giám đốc Kinh doanh Phái sinh

- Chức vụ đang nắm giữ tại DNSE:

Chức vụ	Thời gian bầu/bổ nhiệm
Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE	Từ 07/2020 - nay
Giám đốc Kinh doanh Phái sinh Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE	Từ 10/2025 - nay

- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có.
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người của liên quan của họ (đến thời điểm ngày 01/12/2025):
 - + Đại diện sở hữu : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
 - + Cá nhân sở hữu : 133.210 cổ phiếu, chiếm 0,04% vốn điều lệ
 - + Người có liên quan sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Thông tin về người có liên quan của người nội bộ đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Tổ chức phát hành: Không có.
- Lợi ích liên quan đối với Tổ chức phát hành:
 - ✓ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa DNSE, công ty con của DNSE, công ty do DNSE nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những người có liên quan của họ: Không có.
 - ✓ Thù lao, tiền lương và tiền thưởng trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại: Không có.
 - ✓ Các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại: Cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2025 với thông tin như sau:
 - + Số lượng: 133.210 cổ phiếu;
 - + Giá: Phát hành cổ phiếu thưởng cho người lao động không thu tiền.
- Các khoản nợ đối với Tổ chức phát hành: Không có
- Người nội bộ có lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh cùng lĩnh vực với Tổ chức phát hành hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Tổ chức phát hành: Không có.

3.2. Ban Tổng Giám đốc và người điều hành khác

Bảng 36. Danh sách Ban Tổng Giám đốc và người điều hành khác

TT	Họ tên	Chức danh
1	Bà Nguyễn Ngọc Linh	Tổng Giám đốc

TT	Họ tên	Chức danh
2	Ông Nguyễn Hoàng Việt	Phó Tổng Giám đốc
3	Ông Phan Nguyễn Hữu Phương	Giám đốc Chi nhánh TP.HCM
4	Bà Nguyễn Thị Duyên	Kế toán trưởng
5	Bà Nguyễn Thị Hà Ninh	Giám đốc tài chính

Lý lịch tóm tắt của Ban Tổng Giám đốc và người điều hành khác

a. Bà Nguyễn Ngọc Linh – Tổng Giám đốc

- Họ và tên : Nguyễn Ngọc Linh
- Ngày tháng năm sinh : 03/06/1985
- Nơi sinh : Quảng Ninh
- CCCD số :
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú :
- Trình độ học vấn : Thạc sỹ
- Năng lực chuyên môn : Tài chính
- Quá trình công tác :

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
05/2007 – 03/2008	CTCP Chứng khoán Phú Hưng	Chuyên viên phân tích
03/2008 – 10/2013	CTCP Chứng khoán Phú Hưng	Phó phòng phân tích
10/2013 – 09/2018	CTCP Chứng khoán VNDIRECT	Chuyên gia Tư vấn đầu tư
10/2018 – 09/2019	CTCP chứng khoán VNDIRECT	Trưởng phòng Tư vấn đầu tư
09/2019 – 10/2020	CTCP Chứng khoán VNDIRECT	Trưởng Phòng Sản phẩm Wealth Management
12/2020 – 11/2023	CTCP Chứng khoán DNSE	Trưởng phòng Tự doanh
11/2023 – 01/2025	CTCP Chứng khoán DNSE	Giám đốc Phát triển sản phẩm & Đối tác

01/2025 – nay	CTCP Chứng khoán DNSE	Giám đốc giao dịch chứng khoán và đối tác
03/2021 - nay	Công ty Cổ phần Wigroup	Thành viên Hội đồng quản trị
01/07/2025 – nay	CTCP Chứng khoán DNSE	Tổng Giám đốc

- Chức vụ đang nắm giữ tại DNSE:

Chức vụ	Thời gian bầu/bổ nhiệm
Tổng Giám đốc	Từ 01/07/2025 – nay

- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:

Chức vụ	Thời gian bầu/bổ nhiệm
Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Wigroup	Từ 03/2021- nay

- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người của liên quan của họ (đến thời điểm ngày 01/12/2025):
 - + Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
 - + Cá nhân sở hữu: 186.600 cổ phiếu, chiếm 0,05% vốn điều lệ
 - + Người có liên quan sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Thông tin về người có liên quan của người nội bộ đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Tổ chức phát hành: Không có.
- Lợi ích liên quan đối với Tổ chức phát hành:
 - ✓ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa DNSE, công ty con của DNSE, công ty do DNSE nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những người có liên quan của họ: Không có.
 - ✓ Thù lao, tiền lương và tiền thưởng trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

Năm	Thù lao	Tiền lương	Tiền thưởng
2023	-	180.000.000	894.500.000
2024	-	180.000.000	852.791.667
9T/2025	-	163.000.000	1.026.227.273

Nguồn: DNSE

- ✓ Các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại: Cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2025 với thông tin như sau:
 - + Số lượng: 186.600 cổ phiếu;
 - + Giá: Phát hành cổ phiếu thưởng cho người lao động không thu tiền.

- Các khoản nợ đối với Tổ chức phát hành: Không có
- Người nội bộ có lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh cùng lĩnh vực với Tổ chức phát hành hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Tổ chức phát hành: Không có.

b. Ông Nguyễn Hoàng Việt – Phó Tổng giám đốc

- Họ và tên : Nguyễn Hoàng Việt
- Ngày tháng năm sinh : 03/10/1981
- Nơi sinh : Hà Nội
- CCCD số :
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú :
- Trình độ học vấn : Thạc sỹ
- Năng lực chuyên môn : Tài chính
- Quá trình công tác :

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
08/2003 – 05/2007	Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte	Chuyên viên kiểm toán cao cấp
09/2009 – 09/2011	CTCP Chứng khoán SSI	GD Dự án, Khối Dịch vụ Ngân hàng Đầu tư
10/2011 – 03/2015	CTCP Chứng khoán HSC	GD Dự án, Khối Dịch vụ Ngân hàng Đầu tư
04/2015 – 11/2018	CTCP Chứng khoán VNDirect	GD phát triển kinh doanh, Khối Dịch vụ Ngân hàng Đầu tư
07/2019 – 01/2023	CTCP Chứng khoán SSI	GD phát triển kinh doanh, Khối Dịch vụ Ngân hàng Đầu tư
02/2023 – 07/2024	CTCP Chứng khoán DNSE	Giám đốc khối Ngân hàng đầu tư
07/2024 - nay	CTCP Chứng khoán DNSE	Phó Tổng Giám đốc

- Chức vụ đang nắm giữ tại DNSE:

Chức vụ	Thời gian bầu/bổ nhiệm
Phó Tổng giám đốc	Từ 07/2024 - nay

- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người của liên quan của họ (đến thời điểm ngày 01/12/2025):
 - + Đại diện sở hữu : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
 - + Cá nhân sở hữu : 292.900 cổ phiếu, chiếm 0,09% vốn điều lệ

- + Người có liên quan sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Thông tin về người có liên quan của người nội bộ đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Tổ chức phát hành: Không có.
- Lợi ích liên quan đối với Tổ chức phát hành:
 - ✓ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa DNSE, công ty con của DNSE, công ty do DNSE nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những người có liên quan của họ: Không có.
 - ✓ Thù lao, tiền lương và tiền thưởng trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

Năm	Thù lao	Tiền lương	Tiền thưởng
2023	-	231.000.000	1.416.757.575
2024	-	252.000.000	1.654.037.879
9T/2025	-	199.000.000	998.000.000

Nguồn: DNSE

- ✓ Các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại: Cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2025 với thông tin như sau:
 - + Số lượng: 292.900 cổ phiếu;
 - + Giá: Phát hành cổ phiếu thưởng cho người lao động không thu tiền.
- Các khoản nợ đối với Tổ chức phát hành: Không có
- Người nội bộ có lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh cùng lĩnh vực với Tổ chức phát hành hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Tổ chức phát hành: Không có.

c. Ông Phan Nguyễn Hữu Phương – Giám đốc Chi nhánh TP.HCM

- Họ và tên : Phan Nguyễn Hữu Phương
- Ngày tháng năm sinh : 05/07/1986
- Nơi sinh : Bình Dương
- CCCD số :
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú :
- Trình độ học vấn : Thạc sỹ
- Năng lực chuyên môn : Tài chính
- Quá trình công tác :

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
09/2009 – 03/2011	CTCP chứng khoán Âu Việt	Nhân viên môi giới
03/2011 – 09/2011	CTCP chứng khoán SSI	Nhân viên môi giới
10/2011 – 12/2013	CTCP chứng khoán VNDirect	Nhân viên môi giới
01/2014 – 09/2019	CTCP chứng khoán VNDirect	Trưởng phòng môi giới
10/2019 – 04/2023	CTCP chứng khoán VNDirect	Giám Đốc Chi nhánh Sala
05/2023 – 03/2024	CTCP Chứng khoán DNSE	Giám đốc khối Khách hàng cao cấp
03/2024 – nay	CTCP Chứng khoán DNSE	Giám đốc Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh

- Chức vụ đang nắm giữ tại DNSE:

Chức vụ	Thời gian bầu/bổ nhiệm
Giám đốc Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh	Từ 03/2024 – nay

- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan của họ (đến thời điểm ngày 01/12/2025):
 - + Đại diện sở hữu : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
 - + Cá nhân sở hữu : 69.400 cổ phiếu, chiếm 0,02% vốn điều lệ
 - + Người có liên quan sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Thông tin về người có liên quan của người nội bộ đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Tổ chức phát hành: Không có.
- Lợi ích liên quan đối với Tổ chức phát hành:
 - ✓ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa DNSE, công ty con của DNSE, công ty do DNSE nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những người có liên quan của họ: Không có.
 - ✓ Thù lao, tiền lương và tiền thưởng trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

Năm	Thù lao	Tiền lương	Tiền thưởng
2023	-	105.000.000	658.694.444
2024	-	180.000.000	968.389.385
9T/2025	-	145.000.000	310.000.000

(Nguồn: DNSE)

- ✓ Các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại: Cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2025 với thông tin như sau:
 - + Số lượng: 69.400 cổ phiếu;
 - + Giá: Phát hành cổ phiếu thưởng cho người lao động không thu tiền.
- Các khoản nợ đối với Tổ chức phát hành: Không có

- Người nội bộ có lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh cùng lĩnh vực với Tổ chức phát hành hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Tổ chức phát hành: Không có.

d. Bà Nguyễn Thị Hà Ninh – Giám đốc tài chính
(Thông tin đã trình bày tại Mục 3.1)

e. Bà Nguyễn Thị Duyên – Kế toán trưởng

- Họ và tên : Nguyễn Thị Duyên
- Ngày tháng năm sinh : 14/06/1986
- Nơi sinh : Quảng Ninh
- CCCD số :
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú :
- Trình độ học vấn : Cử nhân
- Năng lực chuyên môn : Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác :

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
06/2009 - 05/2010	Công ty CP Chứng khoán DNSE	Nhân viên môi giới
06/2010 - 08/2014	Công ty CP Chứng khoán DNSE	Chuyên viên kế toán giao dịch
09/2014 - 01/2019	Công ty CP Chứng khoán DNSE	Kiểm soát giao dịch
02/2019 - 06/2020	Công ty CP Chứng khoán DNSE	Phụ trách phòng Kế toán - Tài chính
07/2020 - nay	Công ty CP Chứng khoán DNSE	Kế toán trưởng

- Chức vụ đang nắm giữ tại DNSE:

Chức vụ	Thời gian bầu/bổ nhiệm
Kế toán trưởng	Từ 07/2020 - nay

- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người của liên quan của họ (đến thời điểm ngày 01/12/2025):
 - + Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
 - + Cá nhân sở hữu: 109.610 cổ phiếu, chiếm 0,03% vốn điều lệ
 - + Người có liên quan sở hữu: Không có

- Thông tin về người có liên quan của người nội bộ đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Tổ chức phát hành: Không có
- Lợi ích liên quan đối với Tổ chức phát hành:
 - ✓ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa DNSE, công ty con của DNSE, công ty do DNSE nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những người có liên quan của họ: Không có.
 - ✓ Thù lao, tiền lương và tiền thưởng trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

Năm	Thù lao	Tiền lương	Tiền thưởng
2023	-	156.000.000	583.227.273
2024	-	156.000.000	740.066.667
9T/2025	-	127.000.000	435.652.174

Nguồn: DNSE

- ✓ Các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại: Cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2025 với thông tin như sau:
 - + Số lượng: 109.610 cổ phiếu;
 - + Giá: Phát hành cổ phiếu thưởng cho người lao động không thu tiền.
- Các khoản nợ đối với Tổ chức phát hành: Không có
- Người nội bộ có lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh cùng lĩnh vực với Tổ chức phát hành hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Tổ chức phát hành: Không có.

[Phần còn lại của trang được cố ý bỏ trống]

VII. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN

- 1. Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông
- 2. Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/cổ phiếu
- 3. Tổng số lượng cổ phiếu chào bán:** 85.650.000 cổ phiếu, tương ứng chiếm 25% số lượng cổ phiếu lưu hành tại thời điểm thực hiện chào bán.
- 4. Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá:** 856.500.000.000 đồng.
- 5. Giá chào bán dự kiến:** 15.000 đồng/cổ phiếu
- 6. Phương pháp tính giá**

6.1. Nguyên tắc xác định giá chào bán:

- Căn cứ vào Điều 126 Luật Doanh Nghiệp: "*Hội đồng quản trị quyết định thời điểm, phương thức và giá chào bán cổ phần trong số cổ phần được quyền chào bán. Giá chào bán cổ phần không được thấp hơn giá thị trường tại thời điểm chào bán hoặc giá trị được ghi trong sổ sách của cổ phần tại thời điểm gần nhất, trừ những trường hợp sau đây:*

1. *Cổ phần chào bán lần đầu tiên cho những người không phải là cổ đông sáng lập;*
2. *Cổ phần chào bán cho tất cả cổ đông theo tỷ lệ cổ phần hiện có của họ ở Công ty;"*

HĐQT thông qua việc xác định giá chào bán dựa trên (a) giá trị sổ sách và (b) trung bình giá giao dịch của cổ phiếu DSE trong 30 phiên giao dịch từ ngày 22/08/2025 đến ngày 06/10/2025. Cụ thể:

- (a) Giá trị sổ sách của một cổ phiếu được xác định như sau:

$$\text{Giá trị sổ sách} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành}}$$

Theo đó, giá trị sổ sách tại thời điểm 30/06/2025 theo Báo cáo tài chính giữa niên độ cho kỳ sáu tháng kết thúc ngày 30/06/2025 đã được soát xét của Công ty là:

$$\text{Giá trị sổ sách} = \frac{4.156.250.377.039}{339.900.000} = 12.228 \text{ VND}$$

- (b) Giá tham chiếu cổ phiếu trung bình 30 phiên giao dịch từ ngày 22/08/2025 đến ngày 06/10/2025 là 29.795 VND/cổ phiếu.

6.2. Giá chào bán:

Theo tờ trình số 11/2025/TTr-DNSE-HĐQT ngày 18/03/2025 đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua tại Nghị quyết số 01/2025/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ ngày 19/03/2025, ĐHĐCĐ đã thông qua giá Giá cổ phiếu chào bán dự kiến tối thiểu là 12.500 VND/cổ phiếu, ĐHĐCĐ giao/ủy quyền cho HĐQT xây dựng nguyên tắc giá chào bán chi tiết, quyết định giá chào bán cụ thể và đảm bảo giá chào bán không thấp hơn 12.500 VND/cổ phiếu.

Dựa trên nguyên tắc xác định giá tại Mục 6.1 và để đảm bảo cho đợt chào bán thành công đồng thời tri ân cổ đông đã gắn bó với DNSE, giá chào bán cho cổ đông hiện hữu được HĐQT thông qua là **16.000 VND/cổ phiếu**.

7. Phương thức phân phối

- ❖ Hình thức chào bán: Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.
- ❖ Phương thức phân phối: Theo phương thức thực hiện quyền mua của cổ đông hiện hữu.

- ❖ Tỷ lệ thực hiện quyền: 4:1 (Tại ngày chốt danh sách để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu thì được hưởng 01 quyền, cổ đông sở hữu 04 quyền thì được mua 01 cổ phiếu mới).
- ❖ Nguyên tắc làm tròn và phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Đối với phần lẻ cổ phần (nếu có) phát sinh khi thực hiện quyền, để đảm bảo không vượt quá số lượng chào bán, số lượng cổ phần chào bán mà cổ đông sở hữu quyền được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.

Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, Cổ đông A sở hữu 99 cổ phần, sẽ được hưởng 99 quyền mua. Khi đó số cổ phần chào bán cổ đông A được mua như sau: $99/4 = 24,75$ cổ phần. Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phần mà Cổ đông A được quyền mua là 24 cổ phần. Phần lẻ 0,75 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ.

- ❖ Phương án xử lý cổ phiếu không chào bán hết trong trường hợp cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua:

Số cổ phần còn lại chưa phân phối hết do cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua ("**Cổ Phiếu Cản Phân Phối**") được chào bán cho các nhà đầu tư với giá chào bán không thấp hơn mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.

Trong trường hợp phân phối tiếp, HĐQT xác định tiêu chí, danh sách nhà đầu tư được mua cổ phiếu chưa phân phối hết. Việc phân phối Cổ Phiếu Cản Phân Phối cho các nhà đầu tư khác phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Tuân thủ quy định tại điều 195 Luật Doanh nghiệp 2020: "*Công ty con không được đầu tư mua cổ phần, góp vốn vào công ty mẹ. Các công ty con của cùng một công ty mẹ không được đồng thời cùng góp vốn, mua cổ phần để sở hữu chéo lẫn nhau.*"
- Đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán và các quy định khác liên quan đến pháp luật hiện hành.

Trường hợp hết thời hạn phân phối cổ phiếu theo quy định pháp luật (bao gồm thời gian gia hạn nếu có) mà cổ phiếu vẫn chưa được phân phối hết thì số cổ phiếu chưa được phân phối này được hủy và HĐQT quyết định kết thúc đợt chào bán.

8. Đăng ký mua cổ phiếu

- ❖ Số lượng cổ phiếu đăng ký mua tối thiểu: Không quy định.

- ❖ Thời hạn đăng ký mua cổ phiếu:

Thời hạn đăng ký mua cổ phiếu cụ thể phụ thuộc theo thời gian phân phối cổ phiếu, đảm bảo tuân thủ theo quy định pháp luật. Công ty sẽ thông báo thời hạn đăng ký mua cụ thể trong Thông báo phát hành cổ phiếu và đảm bảo thời hạn đăng ký mua cổ phiếu tối thiểu cho Nhà đầu tư là 20 (hai mươi) ngày theo đúng quy định.

- ❖ Phương thức xử lý trong trường hợp số lượng cổ phiếu đăng ký mua không đạt mức tối thiểu (nếu có): Không quy định.

- ❖ Phương thức đăng ký và thanh toán tiền mua cổ phiếu:

- a) Đối với cổ đông đã lưu ký:

Cổ đông làm thủ tục chuyển nhượng quyền mua, đăng ký mua tại các Thành viên lưu ký (TVLK) nơi cổ đông mở tài khoản lưu ký.

Sau thời hạn quy định, các quyền mua cổ phiếu chưa đăng ký thực hiện hết hiệu lực.

- b) Đối với cổ đông chưa lưu ký:

Cổ đông làm thủ tục chuyển nhượng quyền mua, đăng ký mua tại Trụ sở Công ty.

c) Hình thức chuyển tiền:

Tiền mua cổ phiếu được chuyển vào Tài khoản phong tỏa của Công ty.

❖ Chuyển nhượng quyền mua:

Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông được phân bổ quyền mua cổ phiếu chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 lần (người nhận chuyển nhượng không chuyển nhượng cho người thứ 3). Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng và thanh toán tiền chuyển nhượng.

❖ Chuyển giao cổ phiếu:

- Sau khi VSDC gửi Báo cáo phân bổ chứng khoán phát hành thêm đến các TVLK, TVLK hạch toán phát hành thêm vào tài khoản lưu ký chứng khoán chưa phát hành.
- Khi cổ phiếu được thông báo chính thức phát hành bổ sung, sổ chứng khoán được hạch toán vào tài khoản lưu ký của cổ đông.
- Đối với cổ đông chưa lưu ký thì cổ phiếu được phân phối trực tiếp tại trụ sở Công ty.
- Sau khi Công ty tiến hành các thủ tục phân phối cổ phiếu, các cổ phiếu mới phát hành có quyền lợi và nghĩa vụ như cổ phiếu cũ.

9. **Lịch trình dự kiến phân phối cổ phiếu:**

Thời gian phân phối cổ phiếu dự kiến được thực hiện sau khi Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng có hiệu lực nhưng không được vượt quá 90 (chín mươi) ngày. Trong trường hợp vì một số lý do khách quan dẫn đến việc phát hành kéo dài hơn thời hạn 90 (chín mươi) ngày, Công ty sẽ xin gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng nhưng tối đa gia hạn thêm không quá 30 (ba mươi) ngày.

Thời gian tiến hành dự kiến: Quý IV/2025 - Quý I/2026, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán.

Bảng 37. Lịch trình dự kiến phân phối cổ phiếu

STT	Nội dung công việc	Thời gian dự kiến
1	Ngày Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng có hiệu lực.	T
2	Thông báo chốt danh sách cổ đông gửi tới VSDC và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội để triển khai.	T đến T+2
3	Công bố thông tin về việc chào bán trên các phương tiện thông tin đại chúng.	T đến T+7
4	Ngày giao dịch không hưởng quyền.	T+12
5	Ngày đăng ký cuối cùng.	T+13
6	Thông báo danh sách phân bổ quyền mua cổ phiếu đến các cổ đông.	T+15 đến T+18
7	Cổ đông đăng ký, chuyển nhượng quyền mua; nộp tiền mua cổ phiếu.	T+19 đến T+40
8	Tổng hợp việc thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm của cổ đông hiện hữu.	T+47

STT	Nội dung công việc	Thời gian dự kiến
9	HĐQT phân phối tiếp số cổ phần do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua cổ phần	T+48 đến T+58
10	Báo cáo UBCKNN về kết quả phát hành.	T+59
11	Chuyển giao cổ phiếu hoặc trả giấy chứng nhận sở hữu cổ phần cho người mua; thực hiện và hoàn tất thủ tục lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu.	T+59 đến T+88

Thời gian phân phối cổ phiếu cụ thể sẽ được nêu chi tiết tại Bản thông báo chào bán thêm cổ phiếu ra công chứng của Công ty sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

10. **Phương thức thực hiện quyền** (trường hợp chào bán cổ phiếu ưu đãi): Không có do Tổ chức phát hành không chào bán cổ phiếu ưu đãi.
11. **Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phiếu**
 - Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông được phân bổ quyền mua có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 lần (người nhận chuyển nhượng không chuyển nhượng cho người thứ 3). Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng và thanh toán tiền chuyển nhượng.
 - Cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ thực hiện quyền mua được tự do chuyển nhượng. Cổ đông hiện hữu đang sở hữu cổ phần đang trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận quyền mua cổ phần. Số lượng cổ phần mua thêm từ quyền mua không bị hạn chế chuyển nhượng.
 - Số lượng cổ phiếu chưa phân phối hết được chào bán cho các Nhà đầu tư khác phát sinh do cổ đông không thực hiện quyền mua, không nộp tiền mua sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
12. **Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu**
 - Chủ tài khoản: Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE
 - Số tài khoản: 8600073181
 - Tên ngân hàng nơi mở tài khoản: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Hà Thành.
13. **Ý kiến của cơ quan có thẩm quyền về đợt tăng vốn điều lệ của Tổ chức phát hành** (trường hợp Tổ chức phát hành thuộc ngành nghề kinh doanh có điều kiện mà pháp luật chuyên ngành quy định phải có chấp thuận của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền)
Không có.
14. **Hủy bỏ đợt chào bán**
Do Công ty không thực hiện huy động vốn sử dụng cho mục đích thực hiện dự án nên không áp dụng.
15. **Biện pháp đảm bảo tuân thủ quy định về sở hữu nước ngoài**
Để đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, HĐQT Công ty đã thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ nhà đầu tư nước ngoài như sau:

Theo Công văn số 1512/UBCK-QLKD ngày 12/03/2024 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công Ty là 100%. Do đó, Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài không bị hạn chế sở hữu khi được phân phối cổ phiếu theo phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu này của Công ty.

Đối với đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu này của Công ty, nếu tất cả các cổ đông hiện hữu đều thực hiện quyền mua theo tỷ lệ cổ phiếu sở hữu thì sẽ không làm thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty. Cổ đông hiện hữu là nhà đầu tư nước ngoài được quyền mua thêm cổ phiếu phát hành trong đợt chào bán này theo tỷ lệ thực hiện quyền mua theo quy định tại khoản 5 Điều 139 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 được sửa đổi bởi Điểm b Khoản 56 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025.

16. Các loại thuế có liên quan

❖ Đối với Công ty

• Thuế thu nhập doanh nghiệp

Văn bản pháp luật hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm:

- (i) Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 67/2025/QH15 ngày 14/06/2025; Luật số 71/2014/QH13 ngày 26/11/2014 luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế;
- (ii) Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/2/2015 quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế;
- (iii) Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính Phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp;
- (iv) Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 6/8/2014 về việc hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam;
- (v) Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/3/2014 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013, Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013, Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013, Thông tư số 08/2013/TT-BTC ngày 10/1/2013, Thông tư số 85/2011/TT-BTC ngày 17/6/2011, Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 và Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính để cải cách, đơn giản các thủ tục hành chính về thuế;
- (vi) Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị Định 91/2014/NĐ-CP ngày 1/10/2014 của Chính Phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Nghị định quy định về thuế;
- (vii) Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/2/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng và quản lý thuế tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 2 năm 2015 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ; và
- (viii) Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/8/2015 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về TTNDN tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/2/2015 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế và sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày

- 18/6/2014, Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014, Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài Chính,
- (ix) Thông Tư số 25/2018/TT-BTC ngày 16 tháng 3 năm 2018 hướng dẫn Nghị định số 146/2017/NĐ-CP ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Chính Phủ và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông Tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài Chính, Thông Tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2013 của Bộ Tài Chính; và
- (x) Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.
- Căn cứ theo văn bản hướng dẫn trên thì mức thuế suất áp dụng đối với Công ty là 20%.
- Do việc áp dụng luật và các quy định về thuế đối với các loại nghiệp vụ khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên báo cáo tài chính có thể sẽ bị thay đổi theo quyết định cuối cùng của cơ quan thuế.
- Thuế TNDN hiện hành phải trả được xác định dựa trên thu nhập chịu thuế của năm hiện hành. Thu nhập chịu thuế khác với thu nhập được báo cáo trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh vì thu nhập chịu thuế không bao gồm các khoản mục thu nhập chịu thuế hay chi phí được khấu trừ cho mục đích tính thuế trong các năm khác và cũng không bao gồm các khoản mục không phải chịu thuế hay không được khấu trừ cho mục đích tính thuế. Thuế TNDN hiện hành phải trả của DNSE được tính theo thuế suất đã ban hành đến ngày kết thúc kỳ kế toán.
- **Thuế giá trị gia tăng (VAT)**

Văn bản pháp luật hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng bao gồm:

(i) Luật số 48/2004/QH15 ngày 26/11/2004 Luật thuế Giá trị gia tăng;

(ii) Luật số 71/2014/QH13 ngày 26/11/2014 luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế; và luật số 106/2016/QH13 ngày 6/4/2016 luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật quản lý thuế;

(iii) Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2013 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng; Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/2/2015 quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế, Nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 1/7/2016 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật quản lý thuế; Nghị định số 10/2017/NĐ-CP ngày 9/2/2017 ban hành quy chế quản lý tài chính của Tập đoàn Điện lực Việt Nam và sửa đổi, bổ sung khoản 4 điều 4 Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2013;

(iv) Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013, Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013, Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013, Thông tư số 08/2013/TT-BTC ngày 10/1/2013, Thông tư số 85/2011/TT-BTC ngày 17/6/2011, Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 và Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính để cải cách, đơn giản các thủ tục hành chính về thuế;

(v) Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị Định 91/2014/NĐ-CP ngày 1/10/2014 của Chính Phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Nghị định quy định về thuế;

(vi) Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/2/2015 hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng và quản lý thuế tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 2 năm 2015 của Chính Phủ quy định chi

tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ;

- (vii) Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016 hướng dẫn Nghị định số 100/2016/NĐCP ngày 1/7/2016 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế Giá trị gia tăng, Luật thuế Tiêu thụ đặc biệt và Luật quản lý Thuế và sửa đổi một số điều tại các thông tư về thuế,
- (viii) Thông Tư số 93/2017/TT-BTC ngày 19 tháng 9 năm 2017 sửa đổi Khoản 3, Khoản 4 Điều 12 Thông tư 219/2013/TT-BTC (đã được sửa đổi tại Thông tư 119/2014/TT-BTC) và bãi bỏ Khoản 7 Điều 11 Thông tư 156/2013/TT-BTC;
- (ix) Thông Tư số 25/2018/TT-BTC ngày 16 tháng 3 năm 2018 hướng dẫn Nghị định 146/2017/NĐ-CP sửa đổi Thông tư 78/2014/TT-BTC, 111/2013/TT-BTC;
- (x) Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Thuế suất thuế giá trị gia tăng mà DNSE phải chịu sẽ tùy hoạt động có mức thuế suất phù hợp theo quy định của Luật thuế hiện hành.

- **Các loại thuế khác**

Công ty kê khai và nộp theo quy định của pháp luật hiện hành.

- ✧ **Đối với nhà đầu tư**

- a. **Đối với nhà đầu tư cá nhân**

Tại Việt Nam, thuế thu nhập cá nhân được điều chỉnh bởi các văn bản pháp luật sau đây:

- (i) Luật Thuế Thu Nhập Cá Nhân số 04/2007/QH12 được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 21/11/2007; Luật số 26/2012/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế Thu Nhập Cá Nhân thông qua ngày 22/11/2012; Luật số 71/2014/QH13 ngày 26/11/2014 luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế; và Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính thông qua ngày 29/11/2024 (gọi chung là "**Luật Thuế Thu Nhập Cá Nhân**");
- (ii) Nghị định số 65/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính Phủ hướng dẫn Luật Thuế Thu Nhập Cá Nhân và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế Thu Nhập Cá Nhân; Nghị định số 91/2014/NĐ-CP ngày 1/10/2014 sửa đổi, một số điều tại các Nghị định quy định về thuế và Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/2/2015 quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế;
- (iii) Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Luật Thuế Thu Nhập Cá Nhân;
- (iv) Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013, Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013, Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013, Thông tư số 08/2013/TT-BTC ngày 10/1/2013, Thông tư số 85/2011/TT-BTC ngày 17/6/2011, Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 và Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính để cải cách, đơn giản các thủ tục hành chính về thuế;

- (v) Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị Định số 91/2014/NĐ-CP ngày 1/10/2014 của Chính Phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Nghị định quy định về thuế;
- (vi) Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/6/2015 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thực hiện thuế Giá trị gia tăng và Thuế thu nhập cá nhân đối với cá nhân cư trú có hoạt động kinh doanh; hướng dẫn thực hiện một số nội dung sửa đổi, bổ sung về thuế thu nhập cá nhân quy định tại luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế số 71/2014/QH13 và Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế;
- (vii) Thông Tư số 80/2021/TT-BTC ngày ngày 29 tháng 9 năm 2021 hướng dẫn Luật Quản lý thuế và Nghị định 126/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật Quản lý thuế; và
- (viii) Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

- **Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán**

Đối với nhà đầu tư trong nước: Thuế suất đối với thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán là 0,1% trên giá bán chứng khoán từng lần được quy định tại Điểm 2 Điều 16 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành luật sửa đổi bổ sung một số điều của các Luật về Thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về Thuế.

Đối với nhà đầu tư nước ngoài: Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán áp dụng thuế suất thuế TNCN 0,1% trên tổng số tiền nhận được từ việc chuyển nhượng được áp dụng theo quy định tại Điểm 2 Điều 20 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 01/10/2013 về việc "Thu nhập về đầu tư vốn và thu nhập từ chuyển nhượng vốn".

- **Thu nhập từ cổ tức**

Theo Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập cá nhân, thuế suất đối với thu nhập từ cổ tức:

Trường hợp nhà đầu tư nhận cổ tức bằng tiền mặt, thuế thu nhập cá nhân được tính bằng cổ tức mỗi lần trả nhận với thuế suất 5%;

Trường hợp nhận cổ tức bằng cổ phiếu hoặc cổ phiếu thưởng, nhà đầu tư chưa phải nộp thuế khi nhận cổ phiếu, nhưng khi tiến hành chuyển nhượng số cổ phiếu này thì nhà đầu tư phải thực hiện nghĩa vụ thuế và áp dụng mức thuế suất tương tự như trường hợp nhận cổ tức bằng tiền mặt và trường hợp chuyển nhượng cổ phiếu.

- ❖ **Đối với nhà đầu tư tổ chức**

- a. **Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán**

Tổ chức trong nước: Theo quy định tại Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014, thu nhập từ chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng chứng khoán là thu nhập khác áp dụng thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 20%.

Riêng đối với doanh nghiệp nước ngoài, tổ chức nước ngoài sản xuất kinh doanh tại Việt Nam không theo Luật Doanh Nghiệp, Luật Đầu tư; thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán sẽ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo tỷ lệ 0,1% trên doanh thu tính thuế theo Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/08/2014.

- b. **Thu nhập từ cổ tức**

Được miễn thuế theo quy định tại Khoản 6 Điều 4 Luật Thuế thu nhập Doanh nghiệp 2008.

17. Thông tin về các cam kết

Công ty cam kết đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật về việc thực hiện hoàn thiện nộp hồ sơ đăng ký niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng.

Công ty cam kết đáp ứng quy định tại Điểm e Khoản 1 Điều 15 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội về việc "Tổ chức phát hành không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích.

18. Thông tin về các chứng khoán khác được chào bán, phát hành trong cùng đợt:

Không có.

VIII. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN

Nâng cao năng lực hoạt động và hiệu quả kinh doanh, bổ sung nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh của công ty, bao gồm nhưng không giới hạn bổ sung vốn cho khách hàng vay tiền mua chứng khoán để thực hiện giao dịch ký quỹ, ứng trước tiền bán chứng khoán; bổ sung vốn cho hoạt động đầu tư vào trái phiếu, chứng chỉ tiền gửi và các giấy tờ có giá khác,...

IX. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

Để làm rõ về phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") số 01/2025/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ ngày 19/03/2025 ("Nghị Quyết ĐHĐCĐ số 01"), Hội đồng Quản trị ("HĐQT") thông qua Nghị quyết số 34/2025/NQ-DNSE-HĐQT ngày 03/11/2025 ("Nghị Quyết HĐQT số 34"), Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE xin báo cáo Quý Ủy ban một số thông tin về việc sử dụng toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán theo phương án sử dụng vốn như sau:

STT	Phương án sử dụng vốn	Tỷ lệ phân bổ	Số tiền sử dụng dự kiến (triệu đồng)	Thời gian giải ngân dự kiến
1	Cho khách hàng vay tiền mua chứng khoán để thực hiện giao dịch ký quỹ	47,1%	604.685	Sau khi kết thúc đợt chào bán, trong năm 2025 hoặc năm 2026
2	Cho khách hàng Ứng trước tiền bán	38,9%	500.000	
3	Đầu tư vào trái phiếu	6,2%	79.865	
4	Đầu tư chứng chỉ tiền gửi và Các giấy tờ có giá khác	7,8%	100.000	
Tổng cộng		100%	1.284.750	

Phương án xử lý trong trường hợp không thu đủ số vốn theo phương án phát hành:

Trong trường hợp số tiền thu được không đủ để sử dụng cho toàn bộ mục đích nêu trên thì Công Ty sẽ ưu tiên sử dụng vốn theo thứ tự từ (1) đến (4).

Trường hợp không huy động đủ số tiền nêu trên, Hội đồng quản trị toàn quyền quyết định và tự cân đối lại nguồn vốn hoặc đưa ra phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán phù hợp hoạt động kinh doanh của Công Ty và quy định pháp luật.

Về việc sử dụng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán, Công Ty xin trình bày như sau:

1. Tình hình hoạt động kinh doanh và nhu cầu về vốn của Công Ty:

Năm 2024 là một năm nhiều khó khăn với thị trường chứng khoán Việt Nam nói chung và DNSE nói riêng, tuy nhiên vượt lên bối cảnh thị trường không thuận lợi, DNSE đã tập trung phát triển quy mô khách hàng và hệ thống sản phẩm phát huy thế mạnh công nghệ. Chiến lược này đã giúp DNSE tiếp tục tăng trưởng với doanh thu 829 tỷ đồng, tăng 12% so với 2023; tổng tài sản hơn 10.600 tỷ đồng, tăng 43%; dư nợ cho vay kỳ quỹ tăng 56% so với đầu năm. Hoạt động mở rộng khách hàng là điểm nhấn đáng tự hào năm 2024. DNSE duy trì vị thế dẫn đầu về thị phần mở tài khoản mới 4 Quý liên tiếp, chiếm 21,6% thị phần tài khoản chứng khoán mở mới toàn thị trường. Cứ 5 tài khoản mở mới thì có một tài khoản mở tại DNSE.

Đầu năm 2025, DNSE đón cột mốc 1 triệu tài khoản chứng khoán. Thành tựu này đạt được chỉ trong vòng 3,5 năm từ khi DNSE bắt đầu hành trình đổi mới toàn diện. Bên cạnh đó, từ vị trí Top 5 thị phần giao dịch chứng khoán phái sinh trong Quý 1/2024, DNSE đã bứt tốc vươn lên vị trí Top 2 vào Quý 4/2024.

Theo kế hoạch đặt ra, xác định năm 2025 sẽ tiếp tục đối diện nhiều thách thức, đội ngũ DNSE kiên định với tâm thế tập trung và thúc đẩy những thế mạnh sẵn có. Với tài nguyên nhân sự chất lượng cao, sức mạnh công nghệ và sự đầu tư sát sao nhằm phát triển tệp khách hàng cốt lõi sẽ là những chiến lược then chốt đưa DNSE gặt hái những bước tăng trưởng đột phá. Về nhân sự, DNSE luôn hướng đến củng cố một nguồn nhân lực hiệu suất cao, vận hành khoa học, sáng tạo, tự động hóa. Sự gắn bó và phát triển của những thành viên trong đội ngũ sẽ là chìa khóa then chốt trong mô hình phát triển tinh gọn của DNSE. Với tài nguyên nhân sự chất lượng cao, sức mạnh công nghệ và sự đầu tư sát sao nhằm phát triển tệp khách hàng cốt lõi sẽ là những chiến lược then chốt đưa DNSE gặt hái những bước tăng trưởng đột phá. Về công nghệ, nhiệm vụ tiên quyết của DNSE là đảm bảo hệ thống vận hành nhanh, ổn định, linh hoạt. Cùng với việc tiên phong ứng dụng hệ thống bảo mật từ eSentire - đơn vị cung cấp dịch vụ an ninh mạng dẫn đầu toàn cầu từ 6 tháng cuối năm 2024, DNSE cũng đã đầu tư hệ thống LinuxONE và vận hành hạ tầng mới với những cải tiến rõ nét. Hiện tại, thời gian xử lý lệnh đã giảm 30% so với nền tảng cũ. Nền tảng của DNSE cũng đã vận hành tốt với hệ thống KRX thời gian qua. Do đó, khi tính năng giao dịch trong ngày (T+0) áp dụng, mô hình quản trị, cho vay theo từng giao dịch (Margin Deal) mà DNSE là đơn vị đầu tiên, duy nhất hiện nay áp dụng sẽ trở thành lợi thế cạnh tranh lớn của DNSE, giúp khách hàng gia tăng hiệu quả đầu tư.

Về phát triển khách hàng, vừa qua DNSE đã triển khai đồng loạt các hoạt động nghiên cứu khách hàng thông qua nhiều hình thức. Trên cơ sở đó, năm 2025, DNSE sẽ mở rộng các sản phẩm tài chính đa dạng, chuyên biệt hơn, đưa ra những giải pháp đơn giản, nhanh, tối ưu về chi phí nhất cho khách hàng.

Với mục tiêu tăng trưởng mạnh mẽ trong năm 2025, DNSE xác định nhu cầu tăng vốn là cần thiết và mang tính chiến lược. Sự gia tăng mạnh mẽ về quy mô hoạt động kéo theo nhu cầu vốn lớn để đáp ứng dịch vụ cho vay kỳ quỹ, ứng trước tiền bán, cũng như mở rộng mảng tư doanh và đầu tư tài chính. Việc bổ sung vốn điều lệ không chỉ giúp Công Ty củng cố năng lực tài chính và duy trì dòng tiền ổn định cho hoạt động kinh doanh, mà còn tạo điều kiện nâng cao khả năng nắm bắt các cơ hội đầu tư trong bối cảnh thị trường chứng khoán Việt Nam đang phát triển nhanh và hướng đến mục tiêu nâng hạng trong năm 2025. Đây là nền tảng then chốt để DNSE duy trì tốc độ tăng trưởng bền vững, gia tăng sức cạnh tranh, và khẳng định vị thế là một trong những công ty chứng khoán tiên phong tại Việt Nam.

2. Chi tiết về việc sử dụng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cụ thể như sau:

tăng then chốt để DNSE duy trì tốc độ tăng trưởng bền vững, gia tăng sức cạnh tranh, và khẳng định vị thế là một trong những công ty chứng khoán tiên phong tại Việt Nam.

2. Chi tiết về việc sử dụng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cụ thể như sau:

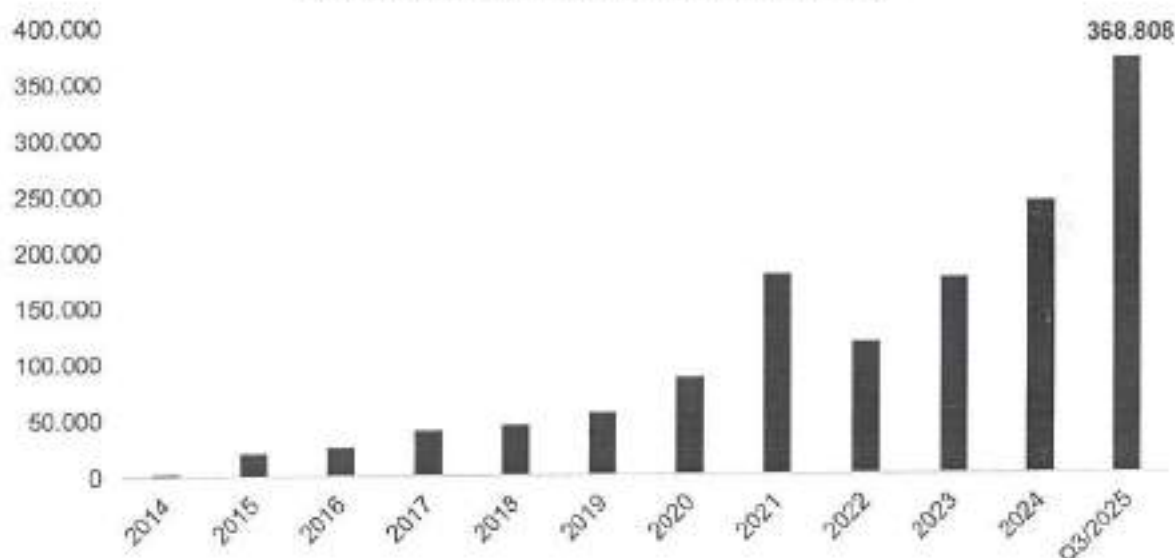
(i) Bổ sung vốn cho khách hàng vay tiền mua chứng khoán để thực hiện giao dịch ký quỹ, ứng trước tiền bán chứng khoán

Công Ty dự kiến sử dụng 1.104.885.000.000 đồng từ số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu thêm ra công chứng cho cổ đông hiện hữu để bổ sung vốn cho khách hàng vay tiền mua chứng khoán để thực hiện giao dịch ký quỹ, ứng trước tiền bán chứng khoán, trong đó 604.885.000.000 đồng dùng để cho khách hàng vay tiền mua chứng khoán để thực hiện giao dịch ký quỹ, còn 500.000.000.000 đồng dùng để cho khách hàng ứng trước tiền bán.

Trong bối cảnh thị trường chứng khoán Việt Nam liên tục duy trì thanh khoản sôi động và ngày càng thu hút đông đảo nhà đầu tư cá nhân, nhu cầu sử dụng dịch vụ vay ký quỹ và ứng trước tiền bán tăng trưởng mạnh mẽ. Theo số liệu từ Finpro, dư nợ cho vay ký quỹ toàn thị trường tại ngày 30/09/2025 đạt xấp xỉ 368.808,04 tỷ đồng. So với giai đoạn năm 2020–2021, quy mô dư nợ margin của thị trường đã tăng gần gấp đôi, phản ánh xu hướng sử dụng đòn bẩy tài chính ngày càng phổ biến của nhà đầu tư. Đây là yếu tố then chốt thúc đẩy doanh thu và lợi nhuận cho các công ty chứng khoán có tiềm lực vốn mạnh.

(Đơn vị: tỷ đồng)

Tổng dư nợ vay ký quỹ trên toàn thị trường



(Nguồn: Finpro)

Đối với DNSE, dịch vụ cho vay ký quỹ và ứng trước tiền bán đang là một trong những trụ cột chính đóng góp vào tổng doanh thu hoạt động. Tính đến cuối năm 2024, dư nợ margin của DNSE đã đạt gần 3,9 nghìn tỷ đồng, tăng 56% so với đầu năm. Doanh thu từ cho vay margin cũng tăng 25% so với cùng kỳ năm trước, đạt 342 tỷ đồng. Tính đến kết thúc Quý III năm 2025, dư nợ margin của DNSE đạt 5,75 tỷ đồng, tăng gần 50% so với số dư đầu năm 2025 và doanh thu từ hoạt động tự doanh, đầu tư tính riêng 09 tháng đầu năm 2025 tăng hơn 56% so với cùng kỳ năm ngoái. Cụ thể, tình hình hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ, ứng trước tiền bán của Công Ty (theo giá gốc) như sau:

Đơn vị: Triệu Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/09/2025
Cho vay hoạt động kỳ quỹ	2.411.829,16	3.783.968,87	5.493.321,61
Cho vay ứng trước tiền bán chứng khoán	71.239,47	97.616,60	256.745,37
Tổng cộng	2.483.068,63	3.881.585,48	5.750.066,98

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán và Báo cáo tài chính tự lập Quý III năm 2025 của DNSE)

Bên cạnh đó, trong những năm gần đây, số lượng tài khoản mở mới tại DNSE tăng trưởng liên tục. Số lượng khách hàng lần đầu sử dụng sản phẩm margin trong Quý IV/2024 đã tăng 1,8 lần so với cùng kỳ, nhờ chiến lược mở rộng danh mục gói vay đa dạng và lãi suất cạnh tranh, cụ thể: DNSE triển khai các sản phẩm miễn lãi như các gói Rocket 3 ngày, Rocket 5 ngày, Rocket 10 ngày và các gói vay margin với lãi suất ưu đãi 5,99% và 5,99% plus áp dụng cho 1 số mã chứng khoán, giúp thu hút nhiều khách hàng mới. Trong năm 2024, DNSE chiếm 21,6% thị phần tài khoản chứng khoán mở mới trên toàn thị trường với 433.532 tài khoản, nâng tổng số tài khoản khách hàng lên 994.406, tương đương mức tăng trưởng 77,2% so với năm 2023. Bước sang năm 2025, ngay trong tháng 1, tổng số tài khoản chứng khoán của DNSE đã chính thức vượt mốc 1 triệu, đánh dấu một cột mốc quan trọng trong hành trình tăng trưởng. Đà tăng trưởng này tiếp tục được duy trì trong những tháng tiếp theo, giúp DNSE giữ vững vị thế dẫn đầu về thị phần tài khoản mở mới 9 tháng đầu năm 2025 với 361.000 tài khoản, chiếm trên 20% số tài khoản mở mới toàn thị trường, nâng tổng số tài khoản lên hơn 1.300.000 vào thời điểm kết thúc Quý III/2025.

(Đơn vị: tài khoản)



(Nguồn: DNSE)

Do đó, để duy trì khả năng cạnh tranh trên thị trường, DNSE cần đảm bảo luôn có nguồn vốn dồi dào, sẵn sàng đáp ứng nhu cầu vay kỳ quỹ của khách hàng một cách nhanh chóng, kịp thời và với lãi suất hợp lý.

Trên các cơ sở trên, có thể nhận thấy tiềm năng tăng trưởng của thị trường trong thời gian tới là rất đáng kỳ vọng. Điều này kéo theo nhu cầu sử dụng margin ở mức cao, nhất là trong

các giai đoạn thị trường chuyển pha hoặc điều chỉnh kỹ thuật. Việc DNSE chủ động tăng vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ, ứng trước tiền bán không chỉ giúp Công Ty tận dụng cơ hội tăng trưởng doanh thu, mà còn thể hiện năng lực dự báo, ứng phó đòn đầu linh hoạt với yêu cầu vốn hoạt động trong bối cảnh thị trường đang dần bước vào chu kỳ hồi phục mới.

Vì vậy, việc DNSE dự kiến sẽ sử dụng số tiền 1.104.885.000.000 đồng để bổ sung vốn cho khách hàng vay tiền mua chứng khoán để thực hiện giao dịch ký quỹ, ứng trước tiền bán chứng khoán của Công Ty là hoàn toàn phù hợp.

(ii) Bổ sung vốn để đầu tư vào trái phiếu, chứng chỉ tiền gửi và các giấy tờ có giá khác

Công Ty dự kiến sử dụng 179.865.000.000 đồng từ số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu thêm ra công chúng cho cổ đông hiện hữu để thực hiện bổ sung vốn cho hoạt động đầu tư vào trái phiếu, chứng chỉ tiền gửi và các giấy tờ có giá khác.

Hiện nay, DNSE định hướng danh mục đầu tư tài chính tập trung đa dạng vào các cổ phiếu niêm yết và đăng ký giao dịch, đồng thời kết hợp linh hoạt với trái phiếu niêm yết, trái phiếu chưa niêm yết, chứng chỉ quỹ và các khoản đầu tư tài chính khác nhằm tối ưu hóa hiệu quả sinh lời. Hoạt động đầu tư của DNSE trong giai đoạn gần đây cho thấy sự tăng trưởng đáng kể cả về quy mô danh mục lẫn giá trị hợp lý các khoản đầu tư. Cụ thể, tình hình đầu tư tài chính của Công ty trong năm 2023, năm 2024 và 6 tháng đầu năm 2025 như sau:

Đơn vị: Triệu Đồng

Các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ	31/12/2023		31/12/2024	
	Giá gốc	Giá trị Hợp lý	Giá gốc	Giá trị hợp lý
Cổ phiếu niêm yết/ đăng ký giao dịch	99.593,68	93.177,03	135.468,83	104.307,36
- Công ty Cổ phần Vinhomes	0	0	42.925,92	40.000,00
- Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín	96.480,28	90.837,72	0	0
- Tổng Công ty Dầu Việt Nam - CTCP	2.661,67	1.902,83	0	0
- Các cổ phiếu khác	451,73	436,48	92.542,91	64.307,36
Trái phiếu niêm yết	0	0	64.010,19	60.630,92
Chứng chỉ quỹ đầu tư chứng khoán	1.005,23	1.289,42	2.003,89	2.146,33
Chứng chỉ tiền gửi	204.118,23	204.118,23	0	0
- Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam	101.773,78	101.773,78	0	0

Các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ	31/12/2023		31/12/2024	
	Giá gốc	Giá trị Hợp lý	Giá gốc	Giá trị hợp lý
- Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam	102.344,46	102.344,46	0	0
Cộng	304.717,14	298.584,68	201.482,90	167.084,60

Các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ	30/06/2025	
	Giá gốc	Giá trị hợp lý
Cổ phiếu niêm yết/ đăng ký giao dịch	192.878,36	208.498,08
- Công ty Cổ phần Vinhomes	17.599,63	31.447,00
- Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam	76.532,52	73.214,71
- Các cổ phiếu khác	98.746,21	103.836,37
Trái phiếu niêm yết	233.054,65	232.887,99
Trái phiếu chưa niêm yết	294.978,29	294.978,29
Chứng chỉ quỹ đầu tư chứng khoán	6.810,60	7.052,76
Cộng	727.721,90	743.417,12

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2023, năm 2024 đã được kiểm toán và Báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2025 đã được soát xét của DNSE)

Hiện nay, bối cảnh thị trường tài chính Việt Nam đang tạo ra nhiều cơ hội thuận lợi để các công ty chứng khoán gia tăng hiệu quả từ hoạt động tự doanh và đầu tư vào các công cụ tài chính có thu nhập cố định. Theo số liệu từ Hiệp hội Thị trường Trái phiếu Việt Nam (VBMA), lợi suất trái phiếu Chính phủ kỳ hạn 10 năm đang duy trì ở mức 3,6 – 3,7%/năm, phản ánh sự ổn định và mức độ an toàn cao của kênh đầu tư này. Song song, thị trường trái phiếu doanh nghiệp đang phục hồi mạnh mẽ khi tổng giá trị phát hành trong tháng 8/2025 đã tăng khoảng 50% so với tháng trước. Lãi suất phát hành của các doanh nghiệp có tín nhiệm cao, đặc biệt trong nhóm ngân hàng và bất động sản, dao động từ 6% đến trên 10%/năm, cao hơn đáng kể so với mặt bằng lãi suất huy động ngân hàng. Tính đến đầu tháng 9/2025, VN-Index đang đứng khoảng 1.640 - 1.680 điểm, sau khi đã có một đợt tăng mạnh trong tháng 8, vượt mốc 1.680 điểm, đồng thời tiến sát vùng đỉnh lịch sử quanh 1.700 điểm. Mặc dù có những phiên thị trường rung lắc do áp lực chốt lời, đặc biệt khi chỉ số tiệm cận vùng kháng cự, nhìn chung xu hướng ngắn hạn vẫn nghiêng về tích cực.

Đối với DNSE, hoạt động đầu tư là mảng kinh doanh cốt lõi, có biên lợi nhuận cao và đóng góp lớn vào tổng doanh thu của Công Ty, với mức tăng trưởng cao trong năm 2024. Trong bối cảnh thị trường chứng khoán đang bước vào chu kỳ phục hồi, DNSE cần gia tăng nguồn lực tài chính để chủ động mở rộng danh mục đầu tư và tận dụng các cơ hội sinh lời trên thị trường. Đây chính là cơ hội để các công ty chứng khoán, trong đó có DNSE, phân bổ vốn hợp lý nhằm vừa tối ưu hóa lợi nhuận vừa đảm bảo tính an toàn và cân bằng danh mục.

Do đó, việc bổ sung nguồn vốn cho hoạt động đầu tư là cần thiết để Công Ty có thể chủ động mở rộng danh mục đầu tư vào các cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt, đang trong vùng định giá hấp dẫn, đồng thời tận dụng cơ hội sinh lời trong giai đoạn thị trường chuyển sang pha tích lũy và phục hồi. Mục tiêu là nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, gia tăng quy mô tài sản sinh lời và cải thiện năng lực cạnh tranh của Công Ty.

Bên cạnh đó, việc tăng vốn cho hoạt động đầu tư còn diễn ra trong bối cảnh hệ thống pháp lý và hạ tầng giao dịch của thị trường chứng khoán Việt Nam đang có những thay đổi tích cực. Cụ thể, hệ thống công nghệ thông tin mới KRX – đã chính thức được đưa vào vận hành từ tháng 5/2025. Hệ thống này giúp xử lý giao dịch theo chuẩn quốc tế, rút ngắn thời gian thanh toán, đồng thời tạo tiền đề cho việc triển khai các sản phẩm mới. Sự kiện này được đánh giá là cột mốc quan trọng trong tiến trình hiện đại hóa thị trường chứng khoán Việt Nam, góp phần nâng cao thanh khoản, tăng tính minh bạch và thu hút thêm dòng vốn tổ chức trong và ngoài nước.

Song song, hành lang pháp lý cũng đang được hoàn thiện. Bộ Tài chính đã thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số văn bản hướng dẫn Luật Chứng khoán 2019 và một số các văn bản pháp luật liên quan được ban hành thay thế. Các sửa đổi này tập trung vào việc bổ sung nhóm các quy định để nâng cao tính minh bạch, hiệu quả trong hoạt động phát hành, chào bán chứng khoán; tăng cường công tác giám sát và xử lý nghiêm các hành vi gian lận, lừa đảo trong hoạt động phát hành, chào bán chứng khoán, quy định rõ trách nhiệm các bên; tháo gỡ các vướng mắc trên thực tiễn, thúc đẩy sự phát triển của thị trường chứng khoán với mục tiêu nâng hạng thị trường chứng khoán. Điều này tạo điều kiện thuận lợi hơn cho hoạt động đầu tư, bao gồm cả tự doanh tại các công ty chứng khoán.

Với những yếu tố hỗ trợ tích cực nêu trên, giới phân tích kỳ vọng thị trường sẽ đón nhận thêm nhiều thông tin tích cực trong thời gian tới, bao gồm khả năng nâng hạng thị trường từ cận biên lên mới nổi, sự trở lại của dòng vốn ngoại, và sự phục hồi niềm tin từ nhà đầu tư cá nhân. Trong bối cảnh định giá đang ở vùng hấp dẫn, các yếu tố vĩ mô ổn định và hạ tầng giao dịch được cải thiện, thị trường chứng khoán Việt Nam nhiều khả năng sẽ bước vào giai đoạn tích lũy và hồi phục rõ nét hơn từ nửa cuối năm 2025. Việc DNSE chủ động gia tăng nguồn lực cho hoạt động đầu tư là hợp lý về mặt chiến lược và thể hiện tầm nhìn đón đầu chu kỳ tăng trưởng mới của thị trường, khi nhiều công ty chứng khoán lớn đang đẩy mạnh đầu tư như một chiến lược tăng trưởng trọng tâm. Với nguồn lực tài chính được củng cố từ đợt phát hành, DNSE có thể linh hoạt hơn trong việc ra quyết định đầu tư, củng cố năng lực quản trị rủi ro và duy trì tốc độ tăng trưởng bền vững trong những năm tới.

Dựa trên diễn biến thị trường hiện tại với định giá hấp dẫn và nhiều cơ hội đầu tư, việc DNSE dự kiến sử dụng 179.865.000.000 đồng từ đợt chào bán cổ phiếu để bổ sung vốn để đầu tư vào trái phiếu, chứng chỉ tiền gửi và các giấy tờ có giá khác là hoàn toàn hợp lý, nhằm gia tăng năng lực đầu tư, tối ưu hóa hiệu quả sử dụng vốn và đón đầu sóng hồi phục của thị trường.

Hiện nay DNSE đã phân phối thành công 10.000.000 trái phiếu chào bán ra công chúng với giá trị chào bán tính theo mệnh giá là 1.000 tỷ đồng theo Giấy chứng nhận Đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng số 340/GCN-UBCK ngày 02/10/2025.

Như vậy, việc Công Ty sẽ sử dụng 1.284.750.000.000 đồng dự kiến thu được từ đợt chào bán để thực hiện cho các mục đích nêu trên là phù hợp với Nghị Quyết ĐHĐCĐ thông qua, đáp ứng nhu cầu hoạt động kinh doanh của Công Ty.

X. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC CHÀO BÁN

1. **Tổ chức Tư vấn:** Không có.
2. **Tổ chức bảo lãnh phát hành/Tổ chức bảo lãnh phát hành chính (trường hợp có tổ hợp bảo lãnh phát hành):** Không có.
3. **Tổ chức Kiểm toán:**

CÔNG TY TNHH KPMG

Trụ sở chính : Tầng 46, Tòa tháp Keangnam, Hanoi Landmark Tower, tòa nhà 72, Phường Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại : (024) 3946 1600 **Fax:** (024) 3946 1601

Website : www.kpmg.com.vn

4. **Ý kiến của các chuyên gia về đợt chào bán:**

Không có.

XI. CÁC THÔNG TIN QUAN TRỌNG KHÁC CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ

Không có.

XII. PHỤ LỤC

1. **Phụ lục 1:** Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy phép thành lập và hoạt động Công ty và các Giấy phép điều chỉnh;
2. **Phụ lục 2:** Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị:
 - (i) Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE số 01/2025/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ ngày 19 tháng 03 năm 2025 (kèm Tờ trình số 11/2025/TTr-DNSE-HĐQT ngày 18/3/2025);
 - (ii) Nghị quyết Hội đồng Quản trị của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE số 31/2025/NQ-HĐQT-DNSE ngày 10/10/2025 về việc Phê duyệt triển khai chi tiết Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua năm 2025;
 - (iii) Nghị quyết Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE số 34/2025/NQ-HĐQT-DNSE ngày 03/11/2025 về việc Thông qua điều chỉnh chi tiết Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua năm 2025.
3. **Phụ lục 3:** Điều lệ công ty;
4. **Phụ lục 4:** Báo cáo tài chính năm 2023, 2024 được kiểm toán; Báo cáo tài chính bán niên năm 2025 được soát xét; Báo cáo tài chính tự lập Quý III năm 2025 của Công ty;
5. **Phụ lục 5:** Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ chào bán trái phiếu ra công chúng tại ngày 03/11/2025 của CTCP Chứng khoán DNSE được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt kiểm toán theo Báo cáo kiểm toán số 197/2025/BCKT-AVI-TC1 ngày 06/11/2025.

Ngày ..08.. tháng ..12.. năm 2025

ĐẠI DIỆN CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN HOÀNG GIANG

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN NGỌC LINH

KẾ TOÁN TRƯỞNG



NGUYỄN THỊ DUYÊN

BẢN SAO

SỞ TÀI CHÍNH THÀNH PHỐ HÀ NỘI
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH VÀ
TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN**

Mã số doanh nghiệp: 0102459106

Đăng ký lần đầu: ngày 30 tháng 10 năm 2007

Đăng ký thay đổi lần thứ: 14, ngày 22 tháng 10 năm 2025

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DNSE SECURITIES JOINT STOCK
COMPANY

Tên công ty viết tắt: DNSE JSC

2. Địa chỉ trụ sở chính

*Tầng 6 tòa nhà Pax Sky, 63-65 Ngõ Thị Nhậm, Phường Hai Bà Trưng, Thành phố
Hà Nội, Việt Nam*

Điện thoại: 024.7108.9234

Số Fax:

Thư điện tử: *info@dnse.com.vn*

Website: *dnse.com.vn*

3. Vốn điều lệ: 3.426.000.000.000 đồng.

Bằng chữ: Ba nghìn bốn trăm hai mươi sáu tỷ đồng

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 342.600.000

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: **59585 01** ...Quản số:SCT/BS

NGÀY: 28 -10- 2025

4. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ, chữ đệm và tên: NGUYỄN NGỌC LINH

Người thực hiện chứng thực

Giới tính: Nữ

Ngày, tháng, năm sinh: 03/06/1985

Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân:

Chức danh: Tổng giám đốc

Địa chỉ liên lạc:



CÔNG CHỨNG VIÊN

Nguyễn Đình Bảo Lâm

KI. TRƯỞNG PHÒNG

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Trịnh Huy Tâm

2.	Lê Minh Tuấn		011511920	Việt Nam
3.	Trịnh Quốc Văn		011879879	Việt Nam
4.	Đinh Quang Bách		B0955903	Việt Nam
5.	Trần Quang Luyện		012049549	Việt Nam
6.	Trần Đức Chiến		011843298	Việt Nam
7.	Trần Thị Hồng Hà		012795725	Việt Nam
8.	Lê Phương Huyền		012425490	Việt Nam

- Người đại diện theo pháp luật của Công ty:

Chức danh: **Chủ tịch Hội đồng quản trị**

Họ và tên: **Lê Minh Tuấn** Giới tính: **Nam**

Sinh ngày: **24/05/1970** Dân tộc: **Kinh** Quốc tịch: **Việt Nam**

Chứng minh thư nhân dân số:

Ngày cấp: Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

Điều 2. Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Nam được thực hiện các loại hình kinh doanh sau đây:

1. Môi giới chứng khoán;
2. Tư vấn đầu tư chứng khoán;
3. Lưu ký chứng khoán.

Điều 3. Trong quá trình hoạt động, Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Nam phải tuân thủ pháp luật Việt Nam về chứng khoán và thị trường chứng khoán, các văn bản pháp luật khác có liên quan và Điều lệ của Công ty.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động, Công ty phải khai trương hoạt động. Sau thời hạn trên, nếu Công ty không khai trương hoạt động Ủy ban Chứng khoán Nhà nước sẽ thu hồi Giấy phép.

Điều 5. Giấy phép này được lập thành hai (02) bản gốc: Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Nam giữ một (01) bản; Ủy ban Chứng khoán Nhà nước giữ một (01) bản.

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: **53056** Quyết định **01**.....SCT/BS

Ngày: **26-09-2025**

Người thực hiện chứng thực



CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Đình Bảo Lâm

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đoan Hùng

**BỘ TÀI CHÍNH
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *115* /GPĐC-UBCK

Hà Nội, ngày *16* tháng *10* năm 2025

GIẤY PHÉP ĐIỀU CHỈNH

Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán

CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Quyết định số 686/QĐ-BTC ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;

Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động số 62/UBCK-GP ngày 30 tháng 10 năm 2007 do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty cổ phần Chứng khoán Đại Nam (nay là Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE);

Căn cứ Hồ sơ đề nghị thay đổi vốn điều lệ và Tài liệu đề nghị cập nhật thông tin về địa chỉ trụ sở chính do thay đổi địa giới hành chính của Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý kinh doanh chứng khoán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 62/UBCK-GP ngày 30 tháng 10 năm 2007 do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE với nội dung như sau:

– Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 6 tòa nhà Pax Sky, 63-65 Ngõ Thỉ Nhậm, phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

– Vốn điều lệ: 3.426.000.000.000 đồng (Ba nghìn bốn trăm hai mươi sáu tỷ đồng).



115/10/25

Điều 2. Giấy phép điều chỉnh này có hiệu lực kể từ ngày ký và là bộ phận không tách rời của Giấy phép thành lập và hoạt động số 62/UBCK-GP ngày 30 tháng 10 năm 2007 do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE.

Điều 3. Giấy phép điều chỉnh được lập thành hai (02) bản gốc: 01 bản cấp cho Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE; 01 bản lưu tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. *Me*

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Hoàng Hải

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực Quyền số: SCT/BS

65973 01
NGÀY: 26-11-2025

Người thực hiện chứng thực



CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Đình Bảo Lâm

BẢN SAO

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN DNSE**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 22/2025/VBUQ-DNSE-TGD

Hà Nội, ngày 13 tháng 10 năm 2025

VĂN BẢN ỦY QUYỀN

- Căn cứ Bộ luật dân sự năm 2015;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE;
- Căn cứ khả năng và nhu cầu của các Bên.

I. Người ủy quyền

• Họ và tên : Nguyễn Ngọc Linh

• CC số :

Cấp ngày:

Nơi cấp:

• Chức vụ : Tổng giám đốc

II. Người được ủy quyền

• Họ và tên : Nguyễn Thị Tuyền

• CCCD số :

Cấp ngày:

Nơi cấp:

• Chức vụ : Giám đốc Vận hành

III. Nội dung ủy quyền

Người được ủy quyền được đại diện cho Người ủy quyền với vai trò người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE ("DNSE" hoặc "Công ty") thực hiện một số công việc sau đây:

1. Về hoạt động quản lý và sử dụng tài khoản ngân hàng của Công ty
 - a. Thực hiện toàn bộ công việc với vai trò và thẩm quyền của chủ tài khoản trên toàn bộ các tài khoản ngân hàng của Công ty. Trong phạm vi ủy quyền này, Bên được ủy quyền được quyền ký các chứng từ, tài liệu liên quan đến việc sử dụng tài khoản ngân hàng của Công ty (như ủy nhiệm chi, các đề nghị, thông báo...) và nhân danh Bên ủy quyền thực hiện các giao dịch

liên quan đến nội dung ủy quyền theo quy định của pháp luật và của tổ chức tín dụng mà DNSE có quan hệ hợp tác/sử dụng dịch vụ.

- b. Bên được ủy quyền không được ký kết và/hoặc thực hiện bất kỳ thủ tục nào liên quan đến việc đóng/chấm dứt/thay đổi thông tin người đại diện hợp pháp của các tài khoản ngân hàng của Công ty.

2. Về hoạt động vận hành nội bộ/kinh doanh của Công ty

- a. Phê duyệt, ký các bản sao, sao y, trích lục văn bản dựa trên văn bản gốc của Công ty.
- b. Phê duyệt các khoản chi phí và quyết định nội dung, ký/ký kết hợp đồng, văn kiện liên quan đến hoặc phục vụ cho (các) giao dịch/hoạt động vận hành, hợp tác, cung ứng/sử dụng dịch vụ, hàng hóa thương mại của Công ty với giá trị từ 2.000.000.000 VNĐ (Hai tỷ đồng) trở xuống.
- c. Ký/ký kết các hợp đồng, văn kiện cùng loại với tài liệu nêu tại Điều 2.(b) trên đây với giá trị trên 2.000.000.000 VNĐ (Hai tỷ đồng) sau khi có phê duyệt của Tổng giám đốc/cấp có thẩm quyền khác phù hợp với quy định của Công ty.
- d. Ký các hợp đồng, phụ lục, thỏa thuận và các tài liệu tương đương khác không thuộc trường hợp quy định tại Điều 2.(b) và Điều 2.(c) nêu trên sau khi có phê duyệt của Tổng giám đốc và/hoặc cấp có thẩm quyền (phê duyệt thông qua email và/hoặc văn bản).
- e. Phê duyệt và ký/ký kết giấy tờ liên quan tới hoạt động cung cấp dịch vụ/giao dịch được phép cho khách hàng/đối tác và bên thứ ba có liên quan, bao gồm cả các loại xác nhận/chấp thuận của DNSE với tư cách bên quản lý tài khoản chứng khoán và tiền/tài sản được lưu ký của khách hàng.
- f. Ký các hồ sơ thanh toán, chứng từ thanh toán, tạm ứng, hoàn ứng liên quan đến các hoạt động kế toán, tài liệu liên quan tới chi phí lương hàng tháng, chi tiêu, thanh toán nội bộ hàng ngày của Công ty (như Bảng kê lương hàng tháng, Đề nghị chi tiêu nội bộ... theo quy định của Công ty).
- g. Xác nhận thông tin, chấp thuận, ký và/hoặc ký kết các hồ sơ, thỏa thuận, tài liệu, văn bản, thông báo, công văn, giấy xác nhận, báo cáo và văn kiện khác có giá trị tương đương phục vụ cho các hoạt động vận hành, giao dịch, dịch vụ, sản phẩm của DNSE và các hoạt động khác với khách hàng hoặc đối tác phát sinh theo nhu cầu/nghiệp vụ của Phòng Quản lý giao dịch, Phòng Kiểm soát nội bộ và Trung tâm Dịch vụ khách hàng.

3. Về công tác nhân sự

- a. Phê duyệt, ký xác nhận nhân sự, giấy giới thiệu cho cán bộ, nhân viên Công ty tại các hồ sơ, chứng từ, văn bản cung cấp cho cá nhân, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền, phục vụ nhu cầu công tác, làm việc với cá nhân, cơ quan, tổ chức đó hoặc để hoàn thiện thủ tục hành chính, thủ tục nhân sự và/hoặc các thủ tục, công việc khác.
- b. Phê duyệt, ký các văn bản liên quan tới việc nghỉ phép, làm thêm giờ của cán bộ, nhân viên Công ty thuộc thẩm quyền quản lý của Tổng Giám đốc.
- c. Phê duyệt, ký tại các văn bản xác nhận, hồ sơ yêu cầu bảo hiểm của cán bộ, nhân viên Công ty theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, công ty bảo hiểm.
- d. Phê duyệt, ký tại các hóa đơn, chứng từ xác nhận thuê thu nhập cá nhân của cán bộ, nhân viên công ty.
- e. Ký các hợp đồng cộng tác viên, hợp đồng khoán việc, hợp đồng về nhân sự có tính chất thời vụ/theo từng vụ việc mà không phải là hợp đồng lao động.
- f. Ký tại các văn bản, hồ sơ liên quan tới người lao động, cụ thể:
 - (i) Ký hợp đồng lao động với người lao động, cán bộ nhân viên DNSE sau khi có phê duyệt của Tổng giám đốc.
 - (ii) Ký các thông báo, yêu cầu, văn bản khác tới người lao động, người học nghề, cộng tác viên... về các vấn đề liên quan tới hợp đồng lao động, hợp đồng học nghề, hợp đồng cộng tác viên... giữa các đối tượng nêu trên với Công ty sau khi nhận được phê duyệt của Tổng giám đốc/Cấp có thẩm quyền, cụ thể về việc: chấm dứt hợp đồng; giao kết hợp đồng; thực hiện hợp đồng; xử lý vi phạm, xử lý kỷ luật lao động, trách nhiệm vật chất, các vấn đề khác trong phạm vi hợp đồng.
- g. Ký các thông báo, yêu cầu, văn bản khác tới người lao động, người học nghề, cộng tác viên... về các vấn đề liên quan tới hợp đồng, thỏa thuận giữa các đối tượng nêu trên với Công ty sau khi nhận được phê duyệt của Tổng giám đốc/Cấp có thẩm quyền, bao gồm việc giao kết, thực hiện, xử lý vi phạm, xử lý kỷ luật lao động, trách nhiệm vật chất và chấm dứt đối với hợp đồng đó và các vấn đề khác theo hợp đồng.

4. Về công tác tiếp xúc, trao đổi, phúc đáp, cung cấp thông tin và báo cáo với tổ chức, cơ quan, cá nhân
 - a. Xác nhận thông tin, ký hoặc ký kết các văn bản, đơn từ, công văn, văn kiện khác để gửi hoặc phúc đáp cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về việc báo cáo, cung cấp thông tin, hồ sơ, tài liệu, các yêu cầu khác liên quan đến hoạt động của Công ty.
 - b. Phê duyệt, ký/ký kết các văn bản, thông báo, công văn, đơn từ gửi tới cơ quan, tổ chức, cá nhân, khách hàng có liên quan đến hoạt động vận hành/kinh doanh của Công ty.
 - c. Phê duyệt, ký các báo cáo định kỳ, báo cáo bất thường, báo cáo theo yêu cầu gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
5. Về công tác tiếp, đón, làm việc cùng các cá nhân, tổ chức của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện việc thanh tra, kiểm tra hoạt động của DNSE
 - a. Đại diện DNSE để đón tiếp và làm việc với Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước; Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam; Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội; Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh và/hoặc các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền liên quan đến các yêu cầu thanh tra, kiểm tra, cung cấp thông tin, trao đổi thông tin và/hoặc các hoạt động tương tự giữa DNSE và các cơ quan có thẩm quyền.
 - b. Chuẩn bị, cung cấp và giải trình các tài liệu liên quan theo yêu cầu của các cơ quan nêu tại điểm a khoản 5 Mục III trên đây.
 - c. Xác nhận nội dung và ký, ký kết (các) biên bản làm việc, văn bản, công văn cung cấp thông tin, công văn giải trình và tài liệu có liên quan trong quá trình các cơ quan nêu trên tiến hành kiểm tra, làm việc, yêu cầu đối với DNSE.
 - d. Thực hiện các công việc khác nhằm mục đích tiếp, đón và/hoặc làm việc với các tổ chức, cá nhân, cơ quan nêu tại điểm a khoản 5 Mục III Văn bản ủy quyền này.
6. Người được ủy quyền được phép sử dụng con dấu của DNSE lên các tài liệu DNSE ký, giao kết, thực hiện theo phạm vi ủy quyền nêu trên đây.

IV. Người được ủy quyền có trách nhiệm

1. Thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định tại văn bản ủy quyền này, quy định của DNSE và quy định của pháp luật hiện hành.
2. Tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định, quy trình nội bộ của DNSE liên quan đến các nghiệp vụ được quy định tại văn bản ủy quyền này.

3. Không được thực hiện bất kỳ giao dịch nào khác ngoài phạm vi được ủy quyền.
4. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Người ủy quyền về các quyết định của mình theo đúng nội dung được ủy quyền.
5. Không thực hiện ủy quyền lại cho Người khác thực hiện các công việc tại văn bản ủy quyền này, trừ trường hợp được sự đồng ý của Người ủy quyền.
6. Có trách nhiệm báo cáo cho Người ủy quyền các công việc đã thực hiện thay mặt cho Người ủy quyền trong phạm vi ủy quyền này.

V. Thời hạn ủy quyền

1. Văn bản ủy quyền này thay thế Văn bản ủy quyền số 09/2025/VBUQ-DNSE-TGD ngày 31/07/2025.
2. Văn bản ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày 13/10/2025 và chấm dứt trong các trường hợp sau: (i) khi Người ủy quyền ban hành văn bản chấm dứt, thay thế Văn bản ủy quyền này; hoặc (ii) Người ủy quyền hoặc Người được ủy quyền không còn là người lao động tại DNSE. Để làm rõ, trường hợp Người được ủy quyền thay đổi chức danh tại DNSE, Văn bản ủy quyền này vẫn có hiệu lực thi hành.
3. Văn bản ủy quyền này được lập thành 03 (ba) bản gốc có giá trị pháp lý như nhau. Người ủy quyền giữ 01 (một) bản gốc, Người được ủy quyền giữ 01 (một) bản gốc, 01 bản gốc được lưu tại Công ty làm căn cứ để thực hiện.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

NGƯỜI ỦY QUYỀN

Nguyễn Thị Tuyết

Ngọc Linh

CHUNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 65971 Quyển số: SCT/BS

NGÀY: 26-11-2025

Người thực hiện chứng thực
VAN PHÒNG
CÔNG CHỨNG
NGUYỄN LAM

CÔNG CHỨNG VIỆN
Nguyễn Đình Bảo Lâm



CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN DNSE

Số: 01/2025/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 03 năm 2025

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE



GIÁM ĐỐC VẬN HÀNH

Nguyễn Thị Huyền

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019, các văn bản sửa đổi, bổ sung và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE ("DNSE/Công ty");
- Căn cứ vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông số 01/2025/BB-DNSE-ĐHĐCĐ ngày 19/03/2025,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội Đồng Quản Trị tại Đại hội đồng cổ đông ("Đại hội đồng cổ đông" hoặc "ĐHĐCĐ") thường niên năm 2025

Đại hội đồng cổ đông thông qua toàn văn Báo cáo hoạt động của Hội Đồng Quản Trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 theo nội dung Báo cáo số 40/2025/BC-DNSE-HĐQT ngày 18/03/2025.

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Ban Tổng giám đốc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Đại hội đồng cổ đông thông qua toàn văn Báo cáo của Ban Tổng giám đốc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 theo nội dung Báo cáo số 41/2025/BC-DNSE-TGD ngày 18/03/2025.

Điều 3. Thông qua Báo cáo về hoạt động của Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Đại hội đồng cổ đông thông qua toàn văn Báo cáo về hoạt động của Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 theo nội dung Báo cáo số 42/2025/BC-DNSE-BKS ngày 18/03/2025.

Điều 4. Thông qua Danh sách công ty kiểm toán được lựa chọn thực hiện kiểm toán, soát xét báo cáo tài chính (năm, bán niên) năm 2025

Đại hội đồng cổ đông thông qua Danh sách công ty kiểm toán được lựa chọn thực hiện kiểm toán, soát xét báo cáo tài chính (năm, bán niên) 2025 theo nội dung Tờ trình số 01/2025/TTr-DNSE-BKS ngày 18/03/2025.

Điều 5. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán

Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam theo nội dung Tờ trình số 01/2025/TTr-DNSE-HĐQT ngày 18/03/2025.



Điều 6. Thông qua thu lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch năm 2025

Đại hội đồng cổ đông thông qua thu lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch năm 2025 theo nội dung Tờ trình số 02/2025/TTr-DNSE-HĐQT ngày 18/03/2025.

Điều 7. Thông qua phương án điều chỉnh việc sử dụng quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ

Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án điều chỉnh việc sử dụng quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ theo nội dung Tờ trình số 03/2025/TTr-DNSE-HĐQT ngày 18/03/2025.

Điều 8. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, thông qua chia cổ tức năm 2024 và kế hoạch chia cổ tức cho năm 2025

Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận, thông qua chia cổ tức năm 2024 và kế hoạch chia cổ tức cho năm 2025 theo nội dung Tờ trình số 04/2025/TTr-DNSE-HĐQT ngày 18/03/2025.

Điều 9. Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2025

Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2025 theo nội dung Tờ trình số 05/2025/TTr-DNSE-HĐQT ngày 18/03/2025.

Điều 10. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE

Đại hội đồng cổ đông thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE theo nội dung Tờ trình số 06/2025/TTr-DNSE-HĐQT ngày 18/03/2025.

Điều 11. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE

Đại hội đồng cổ đông thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE theo nội dung Tờ trình số 07/2025/TTr-DNSE-HĐQT ngày 18/03/2025.

Điều 12. Thông qua tờ trình bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030

Đại hội đồng cổ đông thông qua tờ trình bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030 theo nội dung Tờ trình số 08/2025/TTr-DNSE-HĐQT ngày 18/03/2025.

Điều 13. Thông qua việc đăng ký niêm yết Trái phiếu DSEH2426001 Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE phát hành ra công chúng trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc đăng ký niêm yết Trái phiếu DSEH2426001 Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE phát hành ra công chúng trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo nội dung Tờ trình số 09/2025/TTr-DNSE-HĐQT ngày 18/03/2025.

Điều 14. Thông qua phát hành cổ phiếu thưởng cho người lao động năm 2025 (ESOP)

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc phát hành cổ phiếu thưởng cho người lao động năm 2025 (ESOP) theo nội dung Tờ trình số 10/2025/TTr-DNSE-HĐQT ngày 18/03/2025.

Điều 15. Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo nội dung Tờ trình số 11/2025/TTr-DNSE-HĐQT ngày 18/03/2025.

Điều 16. Thông qua Phương án phát hành trái phiếu doanh nghiệp 2025

Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án phát hành trái phiếu doanh nghiệp 2025 theo nội dung Tờ trình số 12/2025/TTr-DNSE-HĐQT ngày 18/03/2025.

Điều 17. Thông qua chủ trương đầu tư, góp vốn mua cổ phần, phần vốn góp của công ty quản lý quỹ

Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương đầu tư, góp vốn mua cổ phần, phần vốn góp của công ty quản lý quỹ theo nội dung tại Tờ trình số 13/2025/TTr-DNSE-HĐQT ngày 18/03/2025.

Điều 18. Thông qua việc xin cấp phép và triển khai chứng quyền

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc xin cấp phép và triển khai chứng quyền, nội dung chi tiết tại Tờ trình số 14/2025/TTr-DNSE-HĐQT ngày 18/03/2025.

Điều 19. Thông qua việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu 03 thành viên Hội đồng quản trị và 01 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-230, cụ thể như sau:

- Thành viên Hội đồng quản trị: Ông Nguyễn Hoàng Giang, ông Lê Anh Tuấn, bà Phạm Thị Thanh Hoa
 - Thành viên Ban kiểm soát: ông Nguyễn Quang Sơn
- (Thông tin chi tiết của các thành viên đính kèm)

Điều 20. Tổ chức thực hiện

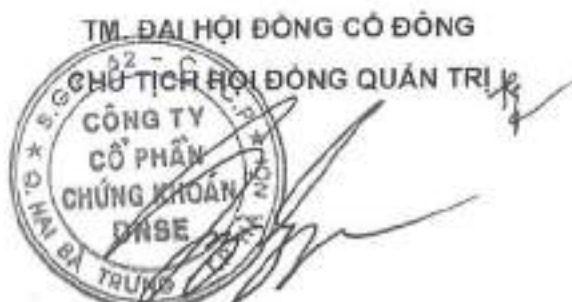
Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện mọi thủ tục và công việc cần thiết khác để triển khai thành công các nội dung nêu trên, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông tại các kỳ họp trước chưa thực hiện xong thì tiếp tục triển khai thực hiện và báo cáo kết quả tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Điều 21. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, có hiệu lực từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, các cổ đông, cá nhân và đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- HĐQT;
- HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu PC&TT.



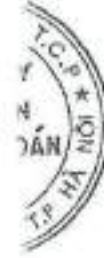
NGUYỄN HOÀNG GIANG

**DANH SÁCH TRƯNG CỬ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE NHIỆM KỲ 2025 – 2030**

**OF ELECTED MEMBER OF THE BOARD OF DIRECTORS, SUPERVISORY BOARD
OF DNSE SECURITIES JOINT STOCK COMPANY FOR THE TERM 2025 – 2030**

1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ THE BOARD OF DIRECTORS

TT No.	Họ và tên Full name	Năm sinh Year of Birth	Quốc tịch Nationality	CC/CCCD ID	Trình độ chuyên môn Professional	Lợi ích có liên quan với DNSE và bên có liên quan của DNSE Current position at other company	Chiêu vụ quản lý tại công ty khác Interest related to DNSE and parties related to DNSE
1	Ông/Mr Nguyễn Hoàng Giang	1986	Việt Nam		Thạc sỹ Quản Trị Kinh Doanh Master of Business Administration	<ul style="list-style-type: none"> 08/2018 – hiện nay: Chủ tịch HĐQT kiểm Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Công nghệ Tài chính Encapital. 08/2018 – present: Chairman of the Board of Directors General Director of Encapital Financial Technology Joint Stock Company. 05/2020 – hiện nay: Chủ tịch HĐQT kiểm Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Encapital Holdings. 05/2020 – present: Chairman of the Board of Directors General Director of Encapital Holdings Joint Stock Company. 	<ul style="list-style-type: none"> 10/2019 – hiện nay: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam. 10/2019 – present: Member of the Board of Directors of Southern Gas Trading Joint Stock Company. 05/2020 – hiện nay: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG. 05/2020 – present: Member of the Board of Directors of TNG Investment and Trading Joint Stock Company.
2	Ông/Mr Lê Anh Tuấn	1982	Việt Nam		Cử nhân Quản Trị Kinh Doanh	<ul style="list-style-type: none"> 07/2020 – hiện nay: Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE. 07/2020 – present: Chairman of the Board of Directors DNSE Securities Joint Stock Company. 	<ul style="list-style-type: none"> 06/2022 – hiện nay: Phó chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah 1. 06/2022 – present: Vice Chairman of the Board of Directors of Yeah 1 Group Joint Stock Company.



TT No.	Họ và tên Full name	Năm sinh Year of Birth	Quốc tịch Nationality	CC/CCCD ID	Trình độ chuyên môn Professional	Lợi ích có liên quan với DNSE và bên có liên quan của DNSE Current position at other company	Chức vụ quản lý tại công ty khác Interest related to DNSE and parties related to DNSE
3	Bà/Ms Phạm Thị Thanh Hoa	1985	Việt Nam		Thạc sĩ Ngân hàng và Tài chính Master of Banking and Finance	<p>From 07/2020 - present: Vice Chairman of the Board of Directors of Directors DNSE Securities Joint Stock Company.</p> <p>Từ 06/2020 - hiện nay: Tổng giám đốc Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE.</p> <p>From 07/2020 - present: General Director of DNSE Securities Joint Stock Company.</p> <p>Từ 07/2020 - hiện nay: Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE.</p> <p>From 07/2020 - present: Member of the Board of Directors of DNSE Securities Joint Stock Company.</p>	

2. BAN KIỂM SOÁT/ THE SUPERVISORY BOARD

TT No.	Họ và tên Full name	Năm sinh Year of Birth	Quốc tịch Nationality	CC/CCCD ID	Trình độ chuyên môn Professional	Lợi ích có liên quan với DNSE và bên có liên quan của DNSE Current position at other company	Chức vụ quản lý tại công ty khác Interest related to DNSE and parties related to DNSE
1	Ông/Mr Nguyễn Quang Sơn	1986	Việt Nam		Thạc sĩ Tài chính Ngân hàng Master of Banking and Finance	<p>Từ 07/2020 - nay: Thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE.</p> <p>From 07/2020 - present: Member of the Supervisory Board of DNSE Securities Joint Stock Company.</p>	

CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN DNSE
DNSE SECURITIES JOINT
STOCK COMPANY

Số/No.: 11/2025/TTr-DNSE-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Hà Nội, ngày 18 tháng 03 năm 2025

Hanoi, March 18, 2025
SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày 04 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Phê duyệt Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua năm 2025

PROPOSAL

Re: Approval for the Share Issuance Plan for Existing Shareholders via Rights Offering Method in 2025

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE

To: The General Meeting of Shareholders of DNSE Securities Joint Stock Company

Căn cứ/ Pursuant to:

- hành/ The Enterprise Law No.59/2020/QH14 dated June 17, 2020, and guidelines for implementation;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ quốc gia ngày 29/11/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành/ The Securities Law No.54/2019/QH14 dated November 26, 2019, as amended and supplemented by the Law on amendments and supplements to a number of articles of the Securities Law, Accounting Law, Independent Auditing Law, State Budget Law, Law on Management and Use of Public Property, Tax Administration Law, and National Reserve Law dated November 29, 2024, and guidelines for implementation;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán/ Decree No. 155/2020/NĐ-CP dated December 31, 2020, of the Government providing detailed regulations for implementing a number of articles of the Securities Law;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ Phần Chứng khoán DNSE/ Pursuant to the Charter of DNSE Securities Joint Stock Company;
- Căn cứ kế hoạch và nhu cầu vốn của Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE ("Công Ty") hoặc ("DNSE")/ The capital plan and funding needs of DNSE Securities Joint Stock Company.

Trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE ("HĐQT") kính trình Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") xem xét và phê duyệt các nội dung liên quan đến chủ trương và kế hoạch phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua của Công Ty với nội dung cụ thể như sau:



GIÁM ĐỐC VẬN HÀNH
Nguyễn Thị Huyền

Based on the business plan 2025, the Board of Directors of DNSE Securities Joint Stock Company ("Board of Directors") respectfully submits to the Annual General Meeting of Shareholders ("AGM") for consideration and approval for matters of the policy and plan for issuing shares to existing shareholders via the rights offering method, with the following specific details:

A. Thông qua kế hoạch và chủ trương phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua ("Kế Hoạch Phát Hành") của Công Ty như sau/ Approval for the plan and policy of issuing shares to existing shareholders via rights offering (the "Issuance Plan") of the Company as follows:

- | | |
|--|---|
| 1. Tổ chức phát hành
<i>Issuer</i> | : Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE
<i>DNSE Securities Joint Stock Company</i> |
| 2. Tên cổ phiếu
<i>Name of share</i> | : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE
<i>DNSE Securities Joint Stock Company Shares</i> |
| 3. Mã chứng khoán
<i>Ticker symbol</i> | : DSE
<i>DSE</i> |
| 4. Loại cổ phiếu
<i>Type of shares</i> | : Cổ phiếu phổ thông
<i>Common Shares</i> |
| 5. Mệnh giá cổ phiếu
<i>Par value per share</i> | : 10.000 đồng (Mười nghìn đồng)/cổ phiếu
<i>10,000 VND (Ten Thousand VND)/share</i> |
| 6. Số lượng trước khi phát hành dự kiến
<i>Estimated number of shares before issuance</i> | : 342.600.000 cổ phiếu (đã bao gồm số lượng cổ phiếu thưởng dự kiến phát hành cho người lao động (ESOP) năm 2025).
<i>342,600,000 shares (included the number of bonus shares expected to be issued to employees (ESOP) in 2025)</i> |
| 7. Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại
<i>Number of Treasury shares</i> | : 0 cổ phiếu
<i>0 share</i> |
| 8. Số lượng cổ phiếu chào bán
<i>Number of offered shares</i> | : Dự kiến là 85.650.000 (Tám mươi lăm triệu sáu trăm năm mươi nghìn) cổ phiếu, tương đương 25,00% số lượng cổ phiếu trước phát hành.

Số lượng cổ phần chào bán có thể thay đổi tùy thuộc vào số lượng cổ phần đang lưu hành tại thời điểm chào bán và được xác định theo tỷ lệ thực hiện quyền.

<i>Expected to be 85,650,000 shares (Eighty five million six hundred and fifty thousand shares), equivalent to 25,00% of the total number of shares prior to the issuance.</i>

<i>The number of offered shares may vary depending on the actual number of outstanding shares at the time of offering</i> |

and will be determined based on the rights offering ratio.

9. Giá chào bán

Offering price

: Giá chào bán dự kiến tối thiểu là 12.500 VND/cổ phiếu. Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho HĐQT xây dựng nguyên tắc xác định giá chào bán chi tiết, quyết định giá chào bán cụ thể và đảm bảo giá chào bán không thấp hơn 12.500 VND/cổ phiếu.

The expected minimum offering price is 12,500 VND per share.

The General Meeting of Shareholders assigns/authorizes the Board of Directors to establish detailed principles for determining the offering price, decide on the specific offering price, and ensure that the offering price is not lower than 12,500 VND per share

10. Tổng giá trị cổ phiếu chào bán (theo mệnh giá)

Total par value of offered shares

: Dự kiến là 856.500.000.000 VND (Tám trăm năm mươi sáu nghìn năm trăm tỷ đồng).

Expected to be 856,500,000,000 VND (Eight hundred fifty-six thousand five hundred trillion Vietnam Dong).

11. Số tiền dự kiến thu được

Expected proceeds

: 1.070.625.000.000 VND (Một nghìn không trăm bảy mươi tỷ, sáu trăm hai mươi lăm triệu đồng).

1,070,625,000,000 VND (One trillion seventy billion six hundred twenty-five million VND)

12. Đối tượng chào bán

Target Investors for the offering

: Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông chốt tại ngày đăng ký cuối cùng được phân bổ quyền mua cổ phiếu.

Existing shareholders on the shareholder list as of the record date for rights allocation

13. Phương thức thực hiện quyền

Method of Exercising Rights

: Cổ đông được hưởng quyền mua cổ phần sẽ thực hiện theo phương thức thực hiện quyền. Quyền mua cổ phiếu được chuyển nhượng theo nguyên tắc là người sở hữu quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác, người nhận chuyển nhượng quyền mua sẽ không được chuyển nhượng cho người thứ ba.

Shareholders entitled to purchase shares shall exercise their rights according to the prescribed method. The right to purchase shares can be transferred under the principle that the holder of the purchase right may transfer it to another person, but the transferee shall not transfer the purchase right to a third party.

14. Hình thức chào bán

Form of offering

: Thông qua tỷ lệ thực hiện quyền mua tương ứng của cổ đông tại ngày chốt danh sách cổ đông hưởng quyền.

Rights offering proportional to shareholders' ownership as of



the record date.

15. Tỷ lệ thực hiện quyền
Rights offering ratio

: 4:1 (Tại ngày chốt danh sách để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phần tương ứng với 01 quyền, 04 quyền được mua 01 cổ phần mới).

4:1 (On the record date, for every 1 share owned, the shareholder receives 1 right, 4 rights entitle the shareholder to purchase 1 new share).

16. Nguyên tắc làm tròn
Rounding principle

: Đối với phần lẻ cổ phần (nếu có) phát sinh khi thực hiện quyền, để đảm bảo không vượt quá số lượng chào bán, số lượng cổ phần chào bán mà cổ đông sở hữu quyền được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ thập phân (nếu có) sẽ được làm tròn xuống thành 0 cổ phần.

Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, Cổ đông A sở hữu 99 cổ phần, sẽ được hưởng 99 quyền mua. Khi đó số cổ phần chào bán cổ đông A được mua như sau: $99/4 = 24,75$ cổ phần. Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phần mà Cổ đông A được quyền mua là 24 cổ phần.

Fractional shares arising from the rights exercise will be rounded down to the nearest whole number to ensure the total shares do not exceed the total number of offered shares. Decimal shares will be rounded down to 0 share.

Example: On the record date, Shareholder A owns 99 shares, equivalent to 99 rights. The number of shares Shareholder A can purchase is calculated as $99/4 = 24.75$ shares. After rounding down, Shareholder A can purchase 24 shares.

17. Hạn chế chuyển nhượng
Transfer restrictions

: Cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ thực hiện quyền mua được tự do chuyển nhượng.

Cổ đông hiện hữu đang sở hữu cổ phần đang trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận quyền mua cổ phần. Số lượng cổ phần mua thêm từ quyền mua không bị hạn chế chuyển nhượng.

Shares offered to existing shareholders via rights exercise will not be restricted to transfer.

Existing shareholders holding restricted shares are still entitled to rights. Additional shares purchased through the rights exercise will not be subject to transfer restrictions.

18. Chuyển nhượng quyền mua
Rights transfer

: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông được phân bổ quyền mua có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 lần (người

nhận chuyển nhượng không chuyển nhượng cho người thứ 3). Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng và thanh toán tiền chuyển nhượng.

Shareholders named in the shareholder list on the record date are entitled to transfer their rights to others during the prescribed period, with a one-time transfer limit (the transferee cannot transfer the rights to a third party). The transferor and transferee agree on the transfer price and payment terms.

19. Thời gian dự kiến chào bán : Trong năm 2025 sau khi nhận được Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Expected offering period

in 2025, after receiving the Certificate of Public Offering Registration from the State Securities Commission.

20. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không chào bán hết trong trường hợp cổ đông không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện một phần quyền mua : Số cổ phần còn lại chưa phân phối hết do cổ đông không thực hiện quyền mua ("Cổ Phiếu Cần Phân Phối") được Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị ("HĐQT") chào bán cho các nhà đầu tư với giá chào bán không thấp hơn mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu hoặc chấm dứt đợt chào bán theo quyết định của HĐQT.

Plan for handling odd shares and shares that are not fully offered for sale in case shareholders do not exercise or partially exercise their rights

ĐHĐCĐ giao/ủy quyền cho HĐQT xây dựng tiêu chí và lựa chọn nhà đầu tư có nhu cầu mua Cổ Phiếu Cần Phân Phối.

Số lượng Cổ Phiếu Cần Phân Phối được chào bán cho đối tượng khác theo quyết định của HĐQT sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

Trường hợp hết thời hạn phân phối cổ phiếu theo quy định pháp luật (bao gồm thời gian gia hạn nếu có) mà cổ phiếu vẫn chưa được phân phối hết thì số cổ phiếu chưa được phân phối này được hủy và HĐQT quyết định kết thúc đợt chào bán.

Việc phân phối Cổ Phiếu Cần Phân Phối cho các nhà đầu tư khác phải đáp ứng các điều kiện sau:

Tuân thủ quy định tại điều 195 Luật Doanh nghiệp 2020: "Công ty con không được đầu tư mua cổ phần, góp vốn vào công ty mẹ. Các công ty con của cùng một công ty mẹ không được đồng thời cùng góp vốn, mua cổ phần để sở hữu chéo lẫn nhau."

Đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán và các quy định khác liên quan đến pháp luật hiện hành.

Unallocated shares from shareholders not exercising or partially exercising their rights ("Shares to be Allocated") are assigned/authorized by the AGM to be sold to investors at a price not lower than the offering price to existing shareholders or to terminate the offering as decided by the BOD.

The AGM authorizes the BOD to establish criteria and select investors being interested in purchasing Shares to be Allocated. Shares sold to other investors as decided by the BOD will be subject to a transfer restriction for 1 year from the completion of the offering.

If the statutory distribution period (including extensions, if any) expires and shares remain undistributed, those shares will be canceled, and the BOD will decide to conclude the offering.

The allocation of Shares to be Allocated to other investors must meet the following conditions:

Complying with Article 195 of the Enterprise Law 2020: "Subsidiaries are not allowed to invest in their parent company. Subsidiaries of the same parent company are not allowed to invest in or purchase shares to create cross-ownership."

Complying with the provisions of Article 42 of Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020, detailing the implementation of certain provisions of the Securities Law and other relevant regulations under the current law.

21. Điều khoản pha loãng

Dilution terms

: Do số lượng cổ phần lưu hành sẽ tăng lên nên các rủi ro pha loãng có thể xảy ra gồm (i) pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phần (EPS); (ii) pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần và (iii) pha loãng tỷ lệ sở hữu đối với cổ đông hiện hữu không tham gia đợt chào bán

Due to the increase in the number of outstanding shares, dilution risks may include: (i) Dilution of earnings per share (EPS); (ii) Dilution of book value per share and (iii) Dilution of ownership ratio for shareholders not participating in the offering

22. Đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu chào bán thêm

Registration of listing shares

: Toàn bộ số cổ phiếu chào bán thêm thành công sẽ được đăng ký niêm yết bổ sung theo quy định của pháp luật chứng khoán

All successfully additional issued shares will be registered in accordance with the securities law.

23. Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu

: Không quy định.

Minimum successful offering ratio Not applicable.

24. Phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán
- Plan of compensating the expected capital shortfall to be raised from the offering*
- Trong trường hợp cổ phần không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, ĐHĐCĐ giao/ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh tiến độ triển khai phương án sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành và huy động các nguồn vốn từ các tổ chức/cá nhân để bù đắp phần thiếu hụt.

If not all shares are distributed as expected and the proceeds fall short of expectations, the AGM assigns/authorizes the BOD to adjust the timeline for implementing the plan for using the proceeds raised from the offering and raise additional funds from institutions or individuals to cover the shortfall.

25. Phương án đảm bảo đợt chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài
- Plan to ensure compliance with Foreign Ownership Regulations*
- ĐHĐCĐ giao/ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

The AGM assigns/authorizes the BOD to implement measures ensuring the offering complies with foreign ownership limits.

B. Thông qua Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán/ *Approval of the Plan for Using Proceeds from the Issuance*

Số tiền thu được từ đợt phát hành được sử dụng để bổ sung vốn cho vay giao dịch ký quỹ, ứng trước tiền bán, đầu tư vào trái phiếu, chứng chỉ tiền gửi và các giấy tờ có giá khác. Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho HĐQT quyết định phương án sử dụng vốn cụ thể và chủ động điều chỉnh về việc sử dụng nguồn vốn thu được, thời điểm giải ngân nguồn vốn trong trường hợp cần thiết và phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

The proceeds from the issuance will be used to supplement capital for loans, cash advance, investments in bonds, certificates of deposit, and other valuable papers. The General Meeting of Shareholders assigns/authorizes the BOD to decide on specific capital usage plans and proactively adjust the use of collected capital, the time of capital disbursement if necessary and in accordance with the actual situation of the Company.

C. Thông qua việc đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung/ *Approval of Additional Registration for Depository and Listing*

Sau khi hoàn tất đợt phát hành, Công ty cam kết sẽ thực hiện đăng ký lưu ký chứng khoán bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh toàn bộ số lượng cổ phần đã phát hành theo đúng quy định của pháp luật.

After completing the issuance, the Company commits to carrying out the registration for additional depository with the Vietnam Securities Depository and additional listing of shares on the Ho Chi Minh City Stock Exchange for all shares issued in accordance with legal regulations.

D. Thông qua trình tự thực hiện các phương án phát hành, chào bán chứng khoán nêu tại tờ trình này như sau/ Approving the implementation procedures for the issuance and offering of securities as outlined in this Proposal as follows:

Đề nghị ĐHĐCĐ giao/ủy quyền cho HĐQT quyết định thủ tục thực hiện các phương án phát hành sau/ Proposing that the General Meeting of Shareholders assigns/authorizes the Board of Directors:

STT No.	Phương án Issuance Plan	Trình tự thực hiện dự kiến Expected order of execution
1	Phương án phát hành cổ phiếu thưởng cho người lao động năm 2025 <i>Plan for issuing bonus shares to employees in 2025</i>	Trong năm 2025 hoặc thời gian khác theo quyết định của HĐQT <i>In 2025 or another time according to the decision of the BOD</i>
2	Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua <i>Plan for issuing shares to existing shareholders via the rights offering method</i>	Trong năm 2025 hoặc thời gian khác theo quyết định của HĐQT <i>In 2025 or another time according to the decision of the BOD</i>

Số lượng cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu chính xác phụ thuộc vào kết quả đợt phát hành cổ phiếu thưởng cho người lao động nên trong tờ trình này đang được ghi là số dự kiến.

The exact number of shares issued to existing shareholders depends on the results of the stock bonus issuance for employees, so in this proposal, it is recorded as an estimated number.

E. Thông qua việc giao/ủy quyền và triển khai thực hiện/ Approval for assignment/ authorization, and implementation

ĐHĐCĐ giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc có liên quan để triển khai Kế Hoạch Phát Hành bao gồm nhưng không hạn chế bởi việc/ The AGM assigns/authorizes the BOD to carry out relevant tasks to implement the Issuance Plan including but not limited to:

1. Thực hiện việc phát hành cổ phiếu và quyết định, thực hiện thủ tục phân phối cổ phần theo phương án phát hành;

Implementing the issuance of shares and decide on matters related to the procedures for distributing shares according to the Issuance Plan;

2. Quyết định chi tiết nội dung phương án phát hành cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, bổ sung, thay đổi phương án phát hành khi cần thiết theo tình hình thực tế của Công ty hoặc theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền để đảm bảo đợt phát hành được thành công cũng như việc huy động vốn của Công ty được thực hiện một cách hợp pháp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty;

Deciding on the detailed content of the share Issuance Plan and/or modify and supplement the Issuance Plan as necessary to ensure the practicality of the Company or upon the request of competent authorities to ensure that the issuance is completed in compliance with the law, the Company's charter, and the rights of shareholders and the Company;

3. Quyết định số lượng cổ phần phát hành theo số lượng cổ phiếu đang lưu hành thực tế tại thời điểm triển khai phương án phát hành;

Determining the number of shares to be issued based on the actual number of shares in circulation at the time of the implementation of the Issuance Plan.

4. Lựa chọn thời điểm phát hành thích hợp để thực hiện chào bán, phát hành cổ phần sau khi nhận được sự chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;

Selecting an appropriate issuance timing for conducting offerings, issuing shares after obtaining approval from the State Securities Commission;

5. Thực hiện xử lý cổ phiếu lẻ, phần lẻ cổ phần, cổ phiếu mà cổ đông từ chối mua;

Handling odd shares, fractional shares, or shares refused to purchase by shareholders;

6. Quyết định phương án sử dụng vốn cụ thể và chủ động điều chỉnh về việc sử dụng nguồn vốn thu được, thời điểm giải ngân nguồn vốn trong trường hợp cần thiết và phù hợp với tình hình thực tế của Công ty;

Deciding on the use of proceeds and adjust the use of proceeds, timing for fund disbursement in case these align with the Company's actual business situation.

7. Tiến hành các thủ tục sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty để ghi nhận phần vốn điều lệ mới tăng thêm từ kết quả phát hành.

Carrying out amendments or additions to the Company's charter to record the increase in charter capital after the issuance result;

8. Thông qua việc tăng vốn điều lệ và triển khai các công việc, thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi vốn điều lệ trong Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần thực tế phát hành sau khi hoàn thành đợt phát hành;

Approving the increase in charter capital and carry out necessary legal and procedural tasks, including amending the Company's Business Registration Certificate, Operating License, and other licenses corresponding to the total par value of the issued shares after the issuance;

9. Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký, lưu ký chứng khoán bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh toàn bộ số lượng cổ phần thực tế phát hành theo quy định của pháp luật;

Performing tasks needed for registration, depository, listing of issued shares with the Vietnam Securities Depository and listing on the Ho Chi Minh Stock Exchange, for the entire number of shares issued according to legal regulations.

10. Quyết định tất cả các vấn đề khác liên quan đến việc chào bán, phát hành cổ phiếu, đăng ký, lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu;

Deciding on all issues related to share issuance, the additional registration, depository, and additional listing or re-listing of shares.

11. Các nội dung giao/ủy quyền khác được nêu cụ thể tại phương án phát hành chi tiết.

Other assigned/authorized issues as specified in the detailed Issuance Plan.

HĐQT được quyền giao/ủy quyền lại cho cá nhân/đơn vị khác thuộc Công ty có chuyên môn có liên quan thực hiện bất kỳ công việc nào nêu trên. Việc giao/ủy quyền này được lập thành văn bản riêng.



The BOD is able to assign or reauthorize individuals or units within the Company or specialized external organizations to execute any of the aforementioned tasks. This delegation will be documented in a separate written agreement.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Respectfully submitted to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval./.

Nơi nhận/ Recipients:

- Như k/g/ As above;
- HĐQT, BKS/ BOD, BOS;
- Ban TGD/ BOM;
- Lưu PC&TT/ Archive: L&C.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS



Nguyễn Hoàng Giang

Số: 31./2025/NQ-DNSE-HĐQT

Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 2025

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE**

(V/v: Phê duyệt triển khai chi tiết Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua năm 2025)

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE ("Công ty" hoặc "DNSE");
- Nghị quyết số 01/2025/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ ngày 19 tháng 03 năm 2025 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE ("Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01");
- Biên bản họp Hội đồng quản trị ("HĐQT") số 11./2025/BBKP-HĐQT-DNSE ngày 10./10/2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc triển khai Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua năm 2025 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2025/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ ngày 19/03/2025. Chi tiết như sau:

1. Tổ chức phát hành : Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE

SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày 01 tháng 10 năm 2025



GIÁM ĐỐC VẬN HÀNH
Nguyễn Thị Tuyên



2. Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE
3. Mã chứng khoán : DSE
4. Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
5. Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 VND (Mười nghìn đồng)/cổ phiếu
6. Số lượng trước khi phát hành : 342.600.000 cổ phiếu
7. Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại : 0 cổ phiếu
8. Mục đích chào bán : Nâng cao năng lực hoạt động và hiệu quả kinh doanh, bổ sung nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh của công ty, bao gồm nhưng không giới hạn bổ sung vốn cho khách hàng vay tiền mua chứng khoán để thực hiện giao dịch ký quỹ, ứng trước tiền bán chứng khoán; bổ sung vốn cho hoạt động tự doanh (đầu tư vào trái phiếu, chứng chỉ tiền gửi và các giấy tờ có giá khác,...)
9. Số lượng cổ phiếu chào bán : 85.650.000 (Tám mươi lăm triệu sáu trăm năm mươi nghìn) cổ phiếu, tương đương 25,00% số lượng cổ phiếu trước phát hành.
10. Giá chào bán : 15.000 VND/cổ phiếu.

10.1. Nguyên tắc xác định giá chào bán:

Căn cứ vào Điều 126 Luật Doanh Nghiệp: "Hội đồng quản trị quyết định thời điểm, phương thức và giá chào bán cổ phần trong số cổ phần được quyền chào bán. Giá chào bán cổ phần không được thấp hơn giá thị trường tại thời điểm chào bán hoặc giá trị được ghi trong sổ sách của cổ phần tại thời điểm gần nhất, trừ những trường hợp sau đây:

1. Cổ phần chào bán lần đầu tiên cho những người không phải là cổ đông sáng lập;
2. Cổ phần chào bán cho tất cả cổ đông theo tỷ lệ cổ phần hiện có của họ ở Công ty;

....."

HĐQT thông qua việc xác định giá chào bán dựa trên (a) giá trị sổ sách và (b) trung bình giá giao dịch của cổ phiếu DSE trong 30 phiên giao dịch từ ngày 22/08/2025 đến ngày 06/10/2025. Cụ thể:

- (a) Giá trị sổ sách của một cổ phiếu được xác định như sau:

$$\text{Giá trị sổ sách} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành}}$$

Theo đó, giá trị sổ sách tại thời điểm 30/06/2025 theo Báo cáo tài chính giữa niên độ cho kỳ sáu tháng kết thúc ngày 30/06/2025 đã được soát xét của Công ty là:

$$\text{Giá trị sổ sách} = \frac{4.156.250.377.039}{339.900.000} = 12.228 \text{ VND}$$

- (b) Giá tham chiếu cổ phiếu trung bình 30 phiên giao dịch từ ngày 22/08/2025 đến ngày 06/10/2025 là 29.795 VND/cổ phiếu.

10.2. Giá chào bán:

Theo tờ trình số 11/2025/TTr-DNSE-HĐQT ngày 18/03/2025 đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua tại Nghị quyết số 01/2025/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ ngày 19/03/2025, ĐHĐCĐ đã thông qua giá Giá cổ phiếu chào bán dự kiến tối thiểu là 12.500 VND/cổ phiếu. ĐHĐCĐ giao/ủy quyền cho HĐQT xây dựng nguyên tắc giá chào bán chi tiết, quyết định giá chào bán cụ thể và đảm bảo giá chào bán không thấp hơn 12.500 VND/cổ phiếu.

Dựa trên nguyên tắc xác định giá tại mục 10.1 và để đảm bảo cho đợt chào bán thành công, giá chào bán cho cổ đông hiện hữu được HĐQT thông qua là **15.000 VND/cổ phiếu**.

11. Tổng giá trị cổ phiếu : 856.500.000.000 VND (Tám trăm năm mươi sáu nghìn năm trăm tỷ đồng).
12. Số tiền dự kiến thu : 1.284.750.000.000 VND (Một nghìn hai trăm tám mươi tư tỷ, bảy trăm năm mươi triệu đồng).
13. Đối tượng chào bán : Cổ đông trong danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam ("VSDC") lập
14. Phương thức thực hiện quyền : Cổ đông được hưởng quyền mua cổ phần sẽ thực hiện theo phương thức thực hiện quyền. Quyền mua cổ phiếu được chuyển nhượng theo nguyên tắc là người sở hữu quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác, người nhận chuyển nhượng quyền mua sẽ không được chuyển nhượng cho người thứ ba.
15. Hình thức chào bán : Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu
16. Tỷ lệ thực hiện quyền : 4:1 (Tại ngày chốt danh sách để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu thì được hưởng 01 quyền, cổ đông sở hữu 04 quyền thì được mua 01 cổ phiếu mới).
17. Nguyên tắc làm tròn và phương án xử lý cổ phiếu lẻ : Đối với phần lẻ cổ phần (nếu có) phát sinh khi thực hiện quyền, để đảm bảo không vượt quá số lượng chào bán, số lượng cổ phần chào bán mà cổ đông sở hữu quyền được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.
Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, Cổ đông A sở hữu 99 cổ phần, sẽ được hưởng 99 quyền mua. Khi đó số cổ phần

chào bán cổ đông A được mua như sau: $99/4 = 24,75$ cổ phần. Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phần mà Cổ đông A được quyền mua là 24 cổ phần. Phần lẻ 0,75 cổ phiếu sẽ bị huỷ bỏ.

18. Chuyển nhượng quyền mua : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông được phân bổ quyền mua có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 lần (người nhận chuyển nhượng không chuyển nhượng cho người thứ 3). Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng và thanh toán tiền chuyển nhượng.
19. Thời gian dự kiến chào bán : Quý IV/2025 - Quý I/2026, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán.
20. Phương án xử lý cổ phiếu không chào bán hết trong trường hợp cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua :

Số cổ phần còn lại chưa phân phối hết do cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua ("**Cổ Phiếu Cần Phân Phối**") được chào bán cho các nhà đầu tư với giá chào bán không thấp hơn mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.

Trong trường hợp phân phối tiếp, HĐQT xác định tiêu chí, danh sách nhà đầu tư được mua cổ phiếu chưa phân phối hết. Việc phân phối Cổ Phiếu Cần Phân Phối cho các nhà đầu tư khác phải đáp ứng các điều kiện sau:

 - Tuân thủ quy định tại điều 195 Luật Doanh nghiệp 2020: "*Công ty con không được đầu tư mua cổ phần, góp vốn vào công ty mẹ. Các công ty con của cùng một công ty mẹ không được đồng thời cùng góp vốn, mua cổ phần để sở hữu chéo lẫn nhau.*"
 - Đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán và các quy định khác liên quan đến pháp luật hiện hành.

Trường hợp hết thời hạn phân phối cổ phiếu theo quy định pháp luật (bao gồm thời gian gia hạn nếu có) mà cổ phiếu vẫn chưa được phân phối hết thì số cổ phiếu chưa được phân phối này được hủy và HĐQT quyết định kết thúc đợt chào bán.
21. Các hạn chế liên quan :
 - Cổ phần chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.
 - Cổ đông hiện hữu đang sở hữu cổ phiếu trong trạng thái hạn chế chuyển nhượng vẫn được hưởng quyền

mua cổ phiếu chào bán thêm. Số lượng cổ phiếu mua thêm từ việc thực hiện quyền mua sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng.

- Số lượng cổ phiếu chưa phân phối hết được chào bán cho các Nhà đầu tư khác phát sinh do cổ đông không thực hiện quyền mua, không nộp tiền mua sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
- Các hạn chế khác theo quy định của pháp luật theo từng thời điểm (nếu có).

22. Tỷ lệ chào bán thành : Không quy định.
cống tối thiểu

Điều 2. Thông qua phương án sử dụng vốn chi tiết thu được từ đợt chào bán

Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành quyền mua cổ phần cho cổ đông hiện hữu là 1.284.750.000.000 VND sẽ được phân bổ sử dụng theo phương án sử dụng vốn như sau:

STT	Phương án sử dụng vốn	Tỷ lệ phân bổ	Số tiền sử dụng dự kiến (triệu đồng)	Thời gian giải ngân dự kiến
1	Bổ sung vốn cho khách hàng vay tiền mua chứng khoán để thực hiện giao dịch kỳ quỹ, ứng trước tiền bán chứng khoán	86%	1.104.885	Sau khi kết thúc đợt chào bán, trong năm 2025 hoặc năm 2026
2	Bổ sung vốn cho hoạt động tự doanh (đầu tư vào trái phiếu, chứng chỉ tiền gửi và các giấy tờ có giá khác,...)	14%	179.865	Sau khi kết thúc đợt chào bán, trong năm 2025 hoặc năm 2026
Tổng cộng		100%	1.284.750	

Phương án xử lý trong trường hợp không thu đủ số vốn theo phương án phát hành:

Trong trường hợp số tiền thu được không đủ để sử dụng cho toàn bộ mục đích nêu trên thì Công Ty sẽ ưu tiên sử dụng vốn theo thứ tự từ (1) đến (2).

Trường hợp không huy động đủ số tiền nêu trên, Hội đồng quản trị toàn quyền quyết định và tự cân đối lại nguồn vốn hoặc đưa ra phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán phù hợp hoạt động kinh doanh của Công Ty và quy định pháp luật.

Điều 3. Thông qua việc đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung

Toàn bộ cổ phiếu chào bán thành công sẽ được đăng ký lưu ký bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh (HOSE) theo quy định pháp luật.

Điều 4. Thông qua phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài của đợt chào bán

Để đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, HĐQT thông qua phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ nhà đầu tư nước ngoài như sau:

Theo Công văn số 1512/UBCK-QLKD ngày 12/03/2024 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công Ty là 100%. Do đó, Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài không bị hạn chế sở hữu khi được phân phối cổ phiếu theo phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu này của Công Ty.

Điều 5. Giao và ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và/hoặc Tổng Giám đốc đồng thời là Người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện các công việc cần thiết và ký kết các văn bản liên quan để triển khai và hoàn tất phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu và thực hiện các thủ tục đăng ký chào bán với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, đăng ký lưu ký bổ sung tại VSDC và niêm yết bổ sung tại HOSE đảm bảo đúng quy định pháp luật.

Điều 6. Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc và các Khối, Phòng ban có liên quan của Công Ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS, BTGD;
- Lưu: VPHĐQT, IB.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY
CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN
DNSE
P. HAI BÀ TRƯNG
NGUYỄN HOÀNG GIANG

CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN DNSE

DNSE SECURITIES
JOINT STOCK COMPANY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số: 34 /2025/NQ-DNSE-HĐQT
No: 34 /2025/NQ-DNSE-HĐQT

Hà Nội, ngày 03 tháng 11 năm 2025
Hanoi, November 03 2025

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
RESOLUTION OF THE BOARD OF DIRECTORS
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE
DNSE SECURITIES JOINT STOCK COMPANY

SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày 03 tháng 11 năm 2025

(V/v: Thông qua điều chỉnh chi tiết Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua năm 2025)

(Re: Approving the detailed adjustments of the using capital proceeds from the Share Issuance Plan for Existing Shareholders via Rights Offering Method in 2025)

Căn cứ Pursuant to:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
The Law on Enterprise No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020 of the National Assembly of the Socialist Republic and documents amending, supplementing and guiding its implementation;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
The Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019 of the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam and implementing documents;
- Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính;
The Law No. 56/2024/QH15 dated November 29, 2024 amending and supplementing a number of articles of the Law on Securities, Law on Accounting, the Law on Independent Audit, the Law on State Budget, the Law on Management and Use of Public Property, the Law on Tax Administration, the Law on Personal Income Tax, the Law on National Reserves, and the Law on Penalties for Administrative Violations
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;



GIÁM ĐỐC VẬN HÀNH
Nguyễn Thị Huyền



Decree No. 155/2020/NĐ-CP dated December 31, 2020, of the Government providing detailed regulations for implementing a number of articles of the Securities Law;

- Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Decree No. 245/2025/ND-CP dated September 11, 2025, of the Government amending and supplementing a number of articles of Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities;

- Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;

Circular 118/2020/TT-BTC dated December 31, 2020 providing guidance on a number of contents on offering, issuing securities, public offering, repurchasing shares, registering public companies and canceling public company status;

- Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE ("Công ty" hoặc "DNSE");

Charter of DNSE Securities Joint Stock Company ("Company" or "DNSE");

- Nghị quyết số 01/2025/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ ngày 19 tháng 03 năm 2025 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE ("Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01");

Resolution No. 01/2025/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ dated March 19, 2025 of the General Meeting of Shareholders of DNSE Securities Joint Stock Company ("Resolution of General Meeting of Shareholders No. 01");

- Nghị quyết Hội đồng quản trị ("HĐQT") số 31/2025/NQ-DNSE-HĐQT ngày 10/10/2025 về việc Phê duyệt triển khai chi tiết Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua năm 2025;

Resolution of the board of directors ("Board of Directors") no 31/2025/NQ-DNSE-HĐQT dated 10/10/2025 approving the detailed implementation of the Share Issuance Plan for Existing Shareholders via Rights Offering Method in 2025;

- Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản số 34./2025/BBKP-DNSE-HĐQT ngày 03./10./2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE.

Minutes of the Board of Directors meeting ("Board of Directors") No. 34./2025/BBKP-HĐQT-DNSE dated 03./10./2025 of DNSE Securities Joint Stock Company.

QUYẾT NGHỊ:

- Điều 1. Thông qua điều chỉnh chi tiết Phương án sử dụng vốn dự kiến thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu đã thông qua tại Nghị quyết HĐQT số 31/2025/NQ-DNSE-HĐQT ngày 10/10/2025, cụ thể như sau:

Article 1. Approving the detailed adjustments plan for using capital proceeds from the Share Issuance Plan for Existing Shareholders via Rights Offering Method in 2025

according to Resolution of the board of directors ("Board of Directors") no 31/2025/NQ-DNSE-HĐQT dated 10/10/2025 approving the detailed implementation of the Share Issuance Plan for Existing Shareholders via Rights Offering Method in 2025, specifically as follows:

Nội dung đã thông qua/ Previous approved plan:

Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành quyền mua cổ phần cho cổ đông hiện hữu là 1.284.750.000.000 VND sẽ được phân bổ sử dụng theo phương án sử dụng vốn như sau/ The total estimated proceeds from the rights offering to existing shareholders amounting to VND 1,284,750,000,000 shall be allocated and used under the Using Proceeds from the issuance Plan as follows:

STT No	Phương án sử dụng vốn <i>Plan for the Use of Proceeds</i>	Tỷ lệ phân bổ <i>Allocation ratio</i>	Số tiền sử dụng dự kiến (triệu đồng) <i>Estimated Amount to Be Used (million VND)</i>	Thời gian giải ngân dự kiến <i>Estimated Disbursement Schedule</i>
1	Bổ sung vốn cho khách hàng vay tiền mua chứng khoán để thực hiện giao dịch kỳ quỹ, ứng trước tiền bán chứng khoán <i>Providing capital for customers to borrow money to buy securities to conduct margin transactions, advance money for selling securities</i>	86%	1.104.885	Sau khi kết thúc đợt chào bán, trong năm 2025 hoặc năm 2026 <i>After the completion of the offering, in 2025 or 2026</i>
2	Bổ sung vốn cho hoạt động tự doanh (đầu tư vào trái phiếu, chứng chỉ tiền gửi và các giấy tờ có giá khác,...) <i>Supplement capital for proprietary trading activities (investments in bonds, certificates of deposit, and other valuable papers, etc.)</i>	14%	179.865	Sau khi kết thúc đợt chào bán, trong năm 2025 hoặc năm 2026 <i>After the completion of the offering, in 2025 or 2026</i>
Tổng cộng/ Total		100%	1.284.750	

21/10/2025

TỔNG
LÃNH
ĐOÀN

Phương án xử lý trong trường hợp không thu đủ số vốn theo phương án phát hành/
Solution in Case of Insufficient Capital Raised from the Issuance Plan

Trong trường hợp số tiền thu được không đủ để sử dụng cho toàn bộ mục đích nêu trên thì Công Ty sẽ ưu tiên sử dụng vốn theo thứ tự từ (1) đến (2)/ *In the event that the total proceeds raised are insufficient to fully implement all of the intended purposes stated above, the Company shall prioritize the use of funds in the order from (1) to (2).*

Trường hợp không huy động đủ số tiền nêu trên, Hội đồng quản trị toàn quyền quyết định và tự cân đối lại nguồn vốn hoặc đưa ra phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán phù hợp hoạt động kinh doanh của Công Ty và quy định pháp luật/ *If the total amount raised remains insufficient, the Board of Directors shall have full authority to decide and rebalance the Company's capital sources or propose appropriate measures to offset the shortfall in the proceeds from the offering, in accordance with the Company's business operations and applicable laws.*

Nội dung điều chỉnh/ Adjusted plan:

Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành quyền mua cổ phần cho cổ đông hiện hữu là 1.284.750.000.000 VND sẽ được phân bổ sử dụng theo phương án sử dụng vốn như sau/ *The total estimated proceeds from the rights offering to existing shareholders amounting to VND 1,284,750,000,000 shall be allocated and used under the Using Proceeds from the Issuance Plan as follows:*

STT No	Phương án sử dụng vốn <i>Plan for the Use of Proceeds</i>	Tỷ lệ phân bổ <i>Allocation ratio</i>	Số tiền sử dụng dự kiến (triệu đồng) <i>Estimated Amount to Be Used (million VND)</i>	Thời gian giải ngân dự kiến <i>Estimated Disbursement Schedule</i>
1	Cho khách hàng vay tiền mua chứng khoán để thực hiện giao dịch ký quỹ <i>Lend to customers for the purchase of securities by margin transactions</i>	47,1%	604.885	Sau khi kết thúc đợt chào bán, trong năm 2025 hoặc năm 2026 <i>After the completion of the offering, in 2025 or 2026</i>
2	Cho khách hàng Ứng trước tiền bán <i>Advance money for selling securities to customers</i>	38,9%	500.000	
3	Đầu tư vào trái phiếu <i>Invest in bonds</i>	6,2%	79.865	

STT No	Phương án sử dụng vốn <i>Plan for the Use of Proceeds</i>	Tỷ lệ phân bổ <i>Allocation ratio</i>	Số tiền sử dụng dự kiến (triệu đồng) <i>Estimated Amount to Be Used (million VND)</i>	Thời gian giải ngân dự kiến <i>Estimated Disbursement Schedule</i>
4	Đầu tư chứng chỉ tiền gửi và Các giấy tờ có giá khác <i>Invest in certificates of deposit and other valuable papers.</i>	7,8%	100.000	
Tổng cộng		100%	1.284.750	

Phương án xử lý trong trường hợp không thu đủ số vốn theo phương án phát hành/
Solution in Case of Insufficient Capital Raised from the Issuance Plan

Trong trường hợp số tiền thu được không đủ để sử dụng cho toàn bộ mục đích nêu trên thì Công Ty sẽ ưu tiên sử dụng vốn theo thứ tự từ (1) đến (4). *In the event that the total proceeds raised are insufficient to fully implement all of the intended purposes stated above, the Company shall prioritize the use of funds in the order from (1) to (4).*

Trường hợp không huy động đủ số tiền nêu trên, Hội đồng quản trị toàn quyền quyết định và tự cân đối lại nguồn vốn hoặc đưa ra phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán phù hợp hoạt động kinh doanh của Công Ty và quy định pháp luật. *If the total amount raised remains insufficient, the Board of Directors shall have full authority to decide and rebalance the Company's capital sources or propose appropriate measures to offset the shortfall in the proceeds from the offering, in accordance with the Company's business operations and applicable laws.*

Nghị quyết này điều chỉnh chi tiết Điều 2 tại Nghị quyết HĐQT số 31/2025/NQ-DNSE-HĐQT ngày 10/10/2025 của Công ty về việc Phê duyệt triển khai chi tiết Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua năm 2025. Nội dung khác không bị điều chỉnh tại Nghị quyết HĐQT số 31/2025/NQ-DNSE-HĐQT ngày 10/10/2025 vẫn có hiệu lực thi hành. *This Resolution adjusts in detail Article 2 of the Resolution No. 31/2025/NQ-DNSE-HĐQT dated 10/10/2025 of the Company on Approving the detailed implementation of the Share Issuance Plan for Existing Shareholders via Rights Offering Method in 2025. Other contents not adjusted in the Resolution No. 31/2025/NQ-DNSE-HĐQT dated 10/10/2025 remain in effect.*

Điều 2. Điều khoản thi hành

Article 2. Enforcement terms

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. *This Resolution takes effect from the date of signing.*



Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc và các Khối, Phòng ban có liên quan của Công Ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này/ *Members of the Board of Directors, the General Director and relevant Divisions, Departments of the Company are responsible for implementing this Resolution.*

Nội nhân/ Recipients:

- HĐQT, BKS, BTGD/ *Board of Directors, Supervisory Board, Executive Board;*
- Lưu: VP HĐQT/ *Archive: BOD's Office.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ CHAIRMAN



NGUYỄN HOÀNG GIANG